



TIÊU ĐỈNH

蕭鼎

Tu Tiên

诛仙 6

Không gian đan xen yêu và hận
Thế giới tiên hiệp diễm lệ quỷ quái
Một thiếu niên, một thanh côi lò
một mình đối mặt với cả thế giới



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

TIÊU ĐỈNH
蕭鼎

Tu Tiên

诛仙 

Người dịch: **Đào Bạch Liên**
Người hiệu đính: **Trần Hữu Nùng**

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN
HÀ NỘI - 2007

Zhu Xian

Author: Xiao Ding

Chinese edition copyright © 2005 by Morning Glory Publishers, China

Vietnamese edition copyright © 2007 by INNOVATIVE PUBLISHING

AND MEDIA Co. (IPM Vietnam)

Translation rights arranged by Morning Glory Publishers, China

ALL RIGHTS REVERVED

**Bản quyền tiếng Việt thuộc về
Công ty Cổ phần Xuất bản và Truyền thông IPM.
Bản quyền được bảo hộ trên toàn thế giới.
Nghiem cấm sao chép dưới mọi hình thức.
Mọi thông tin xin liên hệ: 04.2080866**

MỤC LỤC

Chương 1:	VÔ TỰ NGỌC BÍCH	7
Chương 2:	HÌNH PHẠT CỦA TRỜI	22
Chương 3:	KHÔNG THỂ TỪ BỎ	32
Chương 4:	MẬT LỆNH	43
Chương 5:	CHÓ DẠI	51
Chương 6:	THU HỒN	62
Chương 7:	QUỶ ĐẠO	71
Chương 8:	BẤT NGỜ XUẤT HIỆN	80
Chương 9:	MÁU TƯƠI	94
Chương 10:	BẤT BÌNH THƯỜNG	106
Chương 11:	BÍ MẬT BỊ LỘ	118
Chương 12:	TỔN THƯƠNG	128
Chương 13:	QUYẾT ĐỊNH	139
Chương 14:	DẤU CHÂN	148
Chương 15 :	CHỐN CŨ	160
Chương 16:	CÔNG ĐỨC	170
Chương 17:	NỖI GIẬN	181
Chương 18:	TÌNH THẾ HỒN LOẠN	193
Chương 19:	NỖI ĐAU	203
Chương 20:	DỐI ĐEN	214
Chương 21:	DỊ NHÂN	223
Chương 22:	THIÊN HỒ	233

Chương 23:	NHÂN VẬT BÍ HIỂM	244
Chương 24:	TRÙNG PHÙNG	254
Chương 25:	KIỆM GÃY	265
Chương 26:	TÂM CƠ	276
Chương 27:	MA THÚ	287
Chương 28:	TRUY ĐUỔI	297
Chương 29:	ĐÁNG SỢ	307
Chương 30:	RỒNG LỬA BÁT HOANG	317
Chương 31:	NGÀY TẬN THẾ	327
Chương 32:	ÔM ẤP	341



Chương 1

VÔ TỰ NGỌC BÍCH



Tiếng chuông ngân nga lại vang vọng khắp núi Tu Di, báo hiệu một ngày mới bắt đầu.

Vàng mặt trời vừa lên, một quầng sáng nhỏ ló ra ở chân trời phía đông, thả tia nắng đầu tiên xuống nhân gian. Trên con đường núi ban mai, đã có rất nhiều người dân theo bậc núi đá tiến lên điện thờ hùng vĩ, hầu như ai cũng mang theo hương nến đồ cúng, vẻ mặt thành kính. Một vài người trong bọn còn dắt theo con nhỏ cùng lên lễ sớm, bọn trẻ ngây thơ đi trên đường núi không hề biết mệt, nhiều đứa còn nhảy nhót chơi đùa rất vui vẻ.

Sương mù lẫn quất chưa tan, còn vương vấn quanh chùa Thiên Âm, không khí có phần ẩm ướt. Các nhà sư dậy sớm đã hoàn tất những công việc phải làm trước lúc bình minh, hiện đang quét sân, vun lá rụng hồi đêm vào một chỗ.

Ngôi chùa nghiêm trang và yên tĩnh tấp trong làn gió núi hiu hiu, gió đưa thoang thoảng hương lá.

Tiếng chuông âm vang, hướng đạo cho người dưới núi, lan đi mọi góc ngách trong chùa, đánh thức người đang say ngủ.

Quý Lệ tỉnh giấc, đã lâu lắm rồi gã không được thiếp đi yên lành và thức dậy thanh thản thế này, giấc ngủ cũng rất êm ả, không chiêm bao mộng mị, gã ngủ rất say.

Không ngờ cảm giác ấy lại khiến lòng hạnh phúc như vậy.





Quý Lệ lắng nghe tiếng chuông ngân, tưởng như âm thanh đó không phải vang vọng giữa trời đất rộng lớn bên ngoài mà là trong trái tim mình. Thậm chí gã còn có cảm giác tiếng chuông ấy thỉnh lên cho một mình gã nghe.

Mãi cho đến khi tiếng chuông dần dần lắng xuống, gã mới chậm rãi đứng lên, mở cửa bước ra, ngẩng đầu, uốn ngực, hít thở thật sâu.

Không khí ẩm ướt trong núi tràn vào lồng ngực, khuôn mặt gã lộ vẻ mãn nguyện ít thấy, chỉ muốn đứng mãi như thế. Đúng lúc ấy, có một giọng nói vang lên ở lối vào sân: “Trương thí chủ dậy rồi đấy ư?”

Quý Lệ ngoảnh đầu nhìn, thấy Pháp Tướng đứng ở cổng, cách gã không xa, đang tòm tĩm trông lại, gã bèn gật đầu nói: “Xin chào!”

Pháp Tướng ngấm gã, mỉm cười bảo: “Thí chủ tỉnh dưỡng một thời gian, thương tích đã đỡ nhiều rồi. Chỉ có điều người ta thường nói bệnh mới lành tức là chưa khỏi hẳn, thí chủ vẫn cần chú ý giữ gìn. Núi Tu Di rất cao, buổi sớm và chiều khá lạnh, khác với dưới thấp. Thí chủ phải cẩn thận.”

Quý Lệ gật đầu: “Đa tạ đã quan tâm, ta nhớ rồi. Chẳng rõ hôm nay phương trượng Phổ Hoàng Thượng Nhân có rồi không, ta mong được bái yết, quấy quả người một lúc.”

Pháp Tướng cười bảo: “Thật vừa khéo, ta cũng vâng lời sư phụ đến mời Trương thí chủ lại dùng cơm sáng, rồi đi lên gặp người.”

Quý Lệ ngơ ngác: “Sao? phương trượng có việc gì muốn gọi ta ư?”

Pháp Tướng đáp: “Điều ấy thì tiểu tăng không rõ lắm, nhưng chắc là muốn hỏi xem thí chủ đã khỏe hẳn hay chưa.”

Quý Lệ trầm ngâm một lúc rồi nói: “Thế thì lát nữa tại hạ sẽ lên bái kiến phương trượng.”

Pháp Tướng chấp tay nói: “Thí chủ đừng vội. Ban này phương trượng còn bận dò, không được hồi thúc thí chủ. Người



vẫn ở trong phòng trai trên chùa Tiểu Thiên Âm, lát nữa thí chủ rồi, cứ lên gặp.”

Y cười bảo: “Nếu thí chủ muốn, thì có thể đi lại bất kỳ nơi nào trong chùa Thiên Âm, không phải ngại ngần gì cả.”

Quý Lệ giật mình nhìn Pháp Tướng, lời y nói ngụ ý coi gã như người của Thiên Âm tự. Chẳng lẽ, đối với các nhà sư ở đây, sau khi gã quỳ lạy trước mặt Phổ Trí, thì đã được coi như một thành viên của Thiên Âm tự rồi chăng?

Pháp Tướng quay mình đi ra. Quý Lệ nhìn theo y, trầm ngâm một lúc rồi trở về phòng của mình.

Lúc đặt chân lên đỉnh núi, Quý Lệ bất giác ngẩn người, nơi này quả thực khiến người ta cảm thấy thư thái dễ chịu. Trước mặt là chùa Tiểu Thiên Âm đơn sơ giản dị nằm dưới nắng sớm, những bức tường thấp, khoảnh sân nho nhỏ, không còn dấu tích gì của cái đêm choáng váng kinh hồn ấy.

Gã ngoái đầu, phóng mắt nhìn xuống, dưới chùa Thiên Âm vẳng lên tiếng người lao xao, hương khói nghi ngút, quang cảnh rộn rã, đối với những người sống cuộc đời yên ả, có lẽ không khí như thế này sẽ vui vẻ hơn chăng?

Quý Lệ im lìm quay lại, bước vào chùa Tiểu Thiên Âm. Sự tịch mịch riêng có nơi đây ủa tới, âm thanh duy nhất trong sân là tiếng bước chân của gã.

Đến trước cửa trai phòng, Quý Lệ dừng lại, bất giác nhìn về phía sân sau. Con đường nhỏ bị che khuất bởi những bức tường, nhưng vẫn có thể trông thấy lối đi chạy dài ra mãi, có điều, khoảng sân nhỏ chỉ còn là một bãi trống.

Cũng như con người, trần trụi đến với cõi đời rồi lại ra đi tay không.

Gã gõ lên cánh cửa, trong phòng lập tức vẳng ra tiếng nói diêm đạm của Phổ Hoảng Thượng Nhân: “Trương thí chủ đấy ư? Vào đi.”



Quý Lệ đáp lời, đẩy cửa bước vào. Trong nhà, chỉ có Phổ Hoằng Thượng Nhân ngồi xếp bằng trên giường, tằm tằm nhìn gã.

Quý Lệ gật đầu chào: “Đại sư! Nghe Pháp Tướng sư huynh nói người có việc cần gặp tôi?”

Phổ Hoằng hỏi lại: “Phải! Nhưng nghe nói cũng vừa đúng lúc tiểu thí chủ có chuyện muốn nói với ta?”

Quý Lệ trầm ngâm một lúc, gật đầu nói: “Vâng, thực ra cũng không phải việc gì lớn, cái chính là tại hạ đã quấy quả cũng lâu rồi, hiện nay bệnh tình đã đỡ, thực không dám làm phiền thêm nữa.”

Phổ Hoằng mỉm cười: “Tiểu thí chủ đừng nói vậy.”

Quý Lệ lắc đầu: “Hôm ấy dưới núi Thanh Vân, đại sư và mọi người đã cứu tại hạ. Về sau ở đây, đại sư lại giúp tại hạ tháo gỡ được nỗi khúc mắc trong lòng, tại hạ vô cùng cảm kích. Nhưng dẫu sao tại hạ vẫn là người của ma giáo, cứ ở mãi đây, khó tránh khỏi làm tổn hại đến thanh danh của quý tự.”

Phổ Hoằng Thượng Nhân nói với vẻ nghiêm trang: “Thí chủ! Có câu này, lão nạp không biết nên nói hay không...”

Quý Lệ đáp: “Xin đại sư cứ dạy.”

Phổ Hoằng Thượng Nhân gật đầu: “Đã vậy, cho phép lão nạp nói thẳng. Nhìn tướng mạo và khí sắc của thí chủ hoàn toàn không phải hạng hung ác. Tuy đã lún sâu trong ma đạo, nhưng đó là do số mệnh xui khiến, chứ không phải do thí chủ tự dẫn thân vào. Thí chủ lại có mối túc duyên với Phổ Trí sư đệ, cũng là có duyên với Phật, có duyên với Thiên Âm tự. Chỉ cần thí chủ bằng lòng hối cải, Thiên Âm tự sẽ dốc sức che chở, đừng nói là Thanh Vân môn, mà dù cả chính đạo thiên hạ cùng đứng lên phản đối, bản tự cũng không ngại ngăn gì cả. Phật dạy: cứu một người phúc bằng hà sa, tiểu thí chủ đã có duyên với Phật như vậy, thì hãy rũ bỏ những phiền não ở thế gian, tiến đến sự thanh tịnh tự tại, há chẳng tốt lắm sao?”

Nói rồi, ông tha thiết nhìn Quý Lệ.



Quý Lệ không ngờ Phổ Hoàng lại nói những câu này, nên cứ đứng đực ra. Thời gian gần đây gã ở chùa Thiên Âm, tâm trạng thư thái dễ chịu khác hẳn bình thường, điều ấy rất hợp với bản tính của gã, hiềm nỗi còn rất nhiều việc gã không thể từ bỏ được.

Gã thanh niên im lặng hồi lâu, rồi từ từ ngẩng đầu lên, vái Phổ Hoàng thật thấp: “Tại hạ biết, đại sư đối xử chân tình, có ý muốn giúp tại hạ giác ngộ. Hiềm nỗi tại hạ là kẻ phạm tục, chìm nổi theo dòng đời, còn vướng vô số nợ duyên ở cõi thế tục này, không tài nào rũ bỏ được. Thứ lỗi cho tại hạ đã phụ lòng tốt của đại sư.”

Nói rồi, gã thở dài, định quay mình đi ra, Phổ Hoàng liền lên tiếng: “Khoan đã, thí chủ!”

Quý Lệ hỏi: “Đại sư, còn việc gì nữa ạ?”

Phổ Hoàng thoáng dăm chiêu, thông thả nói: “Thí chủ đã quyết, thì lão nạp cũng không dám ép. Tuy vậy, Thiên Âm tự có một thỉnh nguyện, nếu thí chủ đồng ý, mong thí chủ hoàn thành giúp.”

Quý Lệ lấy làm lạ: “Thỉnh nguyện gì? Mời phương trượng đại sư cứ nói.”

Phổ Hoàng nhìn gã: “Năm xưa, Phổ Trí sư đệ rơi vào kết cục khốn khổ, gây nên tội ác không thể dung tha, nhưng cội rễ của nó có liên đới đến Phệ Huyết châu. Hiện nay Phổ Trí sư đệ đã qua đời, nhưng vật hung tà ấy vẫn còn ở trong tay thí chủ, gây tổn hại đến thí chủ.”

Quý Lệ im lặng chốc lát, rồi hỏi: “Ý của đại sư là...”

Phổ Hoàng Thượng Nhân chấp tay: “Thí chủ đừng đa nghi, lão nạp hoàn toàn không có ác ý. Phệ Huyết châu chứa đựng khí dữ vô cùng ghê gớm, hại người hại mình. Mười mấy năm nay, sau khi Phổ Trí sư đệ qua đời, lão nạp đau đầu nhức óc trăm trở nghĩ đến điều này, may được trời thương tình, đã nghĩ ra một cách có thể kiểm chế khí dữ của những vật hung như Phệ Huyết châu. Tiểu thí chủ có muốn thử chăng?”



Quỷ Lệ thay đổi sắc mặt. Phệ Huyết châu tuy có uy lực rất lớn, nhưng khí dữ của nó cũng đã hành hạ gã bao nhiêu năm nay, ngay cả tính cách cũng dần dần bị nó biến đổi. Đôi khi nhớ đến tình trạng của Phổ Trí năm xưa, nghĩ tới lúc chẳng may mình cũng bị khí dữ khống chế, bất giác toát mồ hôi. Sự việc ấy tất nhiên không thể nói với người ngoài, gã lo lắng mãi, nhưng chẳng nghĩ được cách nào khả thi, nào ngờ hôm nay Phổ Hoàng Thượng Nhân đề cập tới, đúng là đã chạm đến điều quan ngại nhất trong lòng gã.

Quỷ Lệ ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi chậm rãi hỏi: “Phương trượng đại sư đã có cách hữu hiệu. Chẳng hay cách đó ra sao?”

Phổ Hoàng Thượng Nhân nghiêm mặt: “Cách này kỳ thực rất đơn giản, nói thẳng ra, là dùng pháp lực thần thông, lòng từ bi bác ái của nhà Phật để giảm nhẹ tất cả những khí dữ trên thế gian này. Đằng sau chùa Thiên Âm có một bức vách gọi là ‘Vô tự ngọc bích’, cao chừng bảy trượng, trơn nhẵn như ngọc. Truyền thuyết kể rằng năm xưa sư tổ của Thiên Âm tự đã ngồi dưới chân tường ấy để ngộ ra giáo lý Phật pháp, khai sáng môn phái chúng tôi.”

Quỷ Lệ cau mày, không hiểu điều ấy thì liên quan gì đến khí dữ trong Phệ Huyết châu. Phổ Hoàng lại nói tiếp: “Bức tường ấy nằm giữa mạch núi Tu Di, không khí trang nghiêm trong lành. Thí chủ hãy tĩnh tọa ở đó một thời gian, còn lão nạp, sẽ cùng các tăng nhân kết thành pháp trận ‘Vòng kim cương’ quanh bức tường ngọc ấy, như vậy khí lạnh tràn ngập, may ra có thể từ từ hoá giải được khí dữ của Phệ Huyết châu đã ăn nhiễm vào mình thí chủ.”

Quỷ Lệ giật mình, không ngờ Phổ Hoàng Thượng Nhân tinh tường đến thế, đã nhận ra khí mạch gã rối loạn. Gã ngẫm nghĩ một lát, đoạn nói dứt khoát: “Tại hạ không dám làm trái ý tốt

1. Vách đá ngọc ‘Không Chữ’



của đại sư. Đã vậy, tại hạ sẽ ngồi thêm mấy ngày dưới chân bức vách không có chữ ấy. Nhưng bất kể kết quả ra sao, hễ xong việc, tại hạ sẽ lập tức già từ đi ngay.”

Phổ Hoàng chấp tay gập đầu, mỉm cười nói: “Thí chủ cứ yên tâm, Thiên Âm tự không dám ngăn cản thí chủ.”

Quý Lệ gập đầu, quay mình đi ra ngoài. Phổ Hoàng nhìn theo hút bóng gã, thở dài lẩm bẩm: “Sư đệ sống khôn thác thiêng, hãy phù hộ cho đứa trẻ ấy...”

Nghe Phổ Hoàng kể Vô tự ngọc bích nằm sau núi Tu Di, Quý Lệ vốn cho rằng sẽ dễ dàng tìm thấy, không ngờ hôm ấy chuẩn bị xong xuôi, được sư huynh đệ Pháp Tướng, Pháp Thiện dẫn đường, đi đến hơn nửa canh giờ vẫn không thấy bức vách ấy đâu cả.

Quý Lệ lấy làm ngạc nhiên, nhưng cũng không hỏi han gì. Pháp Tướng tinh tế chu đáo, nhận ra vẻ kinh ngạc thấp thoáng trên mặt Quý Lệ, đã đoán được phần nào, bèn cười hỏi: “Trương thí chủ đang nghĩ tại sao Vô tự ngọc bích lại xa thế phải không?”

Quý Lệ bị nói trúng suy nghĩ, cũng không giấu giếm: “Dám hỏi sư huynh, Vô tự ngọc bích nằm ở đâu, lai lịch thế nào?”

Pháp Tướng vừa đi vừa cười: “Nói ra kể cũng dài dòng lắm. Vô tự ngọc bích xuất hiện từ bao giờ, không ai chắc chắn. Chỉ biết, chừng một ngàn năm trước, khi sư tổ khai phái của Thiên Âm tự vẫn còn là một nhà sư phiêu bạt vân du bốn phương, một hôm, bỗng đi lạc vào núi Tu Di cheo leo hiểm trở, không sao ra được. Sư tổ không biết làm thế nào, cứ đi lung tung trong rừng núi, đúng là duyên Phật trời sinh, dun dủi cho người gặp được một vách đá trơn láng như ngọc. Lúc ấy, sư tổ đã đói khát, mệt mỏi vô cùng, bèn nghỉ lại bên chân tường đá ấy.”

Pháp Tướng kể tới đây, ngừng lại. Quý Lệ không kìm được hỏi dồn: “Sau đó thì sao?”

Một ngã ba hiện ra trên con đường nhỏ trước mặt họ. Pháp



Tướng bước lên trước, rẽ sang trái, vừa dẫn Quỷ Lệ đi xuống theo một con dốc thoải thoải, vừa nói: “Nghe kể lại rằng, sư tổ ngôi ba ngày ba đêm dưới bức tường trơn láng ấy, tự dưng quên bằng cơn đói khát, từ từ nhập định, đạt tới cảnh giới viên mãn của nhà Phật. Ba ngày sau, người lại giác ngộ giáo lý ngay dưới chân tường ấy. Ngoài ra...” Pháp Tướng quay sang nhìn Quỷ Lệ, nở nụ cười bí hiểm: “Nghe kể, cũng chính dưới bức tường ấy, sư tổ đã lĩnh hội được Đại Phạm Bát Nhã, chân pháp tối cao truyền đời sau này của Thiên Âm tự. Từ đó, đặt nền móng cho địa vị của môn phái chúng tôi trong chính đạo.”

Quỷ Lệ sững người, lắc lắc đầu, cảm thấy truyền thuyết về vị sư tổ Thiên Âm này thực là ngộ nghĩnh, nghe chừng chẳng chứa đựng bao nhiêu sự thực, thậm chí còn có vẻ hoang đường. Gã vốn kỳ vọng nhiều vào phương pháp của Phổ Hoàng Thượng Nhân, nhưng nay nghe Pháp Tướng nói như kể chuyện cổ tích, gã dậm buồn thiu, bất giác thở dài.

Pháp Tướng rất tinh tế, nắm bắt được những thay đổi trên nét mặt Quỷ Lệ, nhưng chỉ cười cười dẫn đường, không nói gì nữa. Còn Pháp Thiện to cao lực lưỡng, cả ngày cạy răng không nói nửa lời, đang đi sau lưng họ, thì càng im lặng tuyệt đối.

Ba người theo đường núi tiếp tục đi độ nửa canh giờ, lên xuống ngoắt ngoéo trong dãy núi cheo leo, mỗi lúc một rời xa chùa Thiên Âm, bóng ngôi chùa dần dần mất hút. Quỷ Lệ chẳng ngờ vùng núi này rộng lớn đến thế, rộng hơn tưởng tượng của gã rất nhiều. Núi non trùng điệp, rừng cây tầng tầng lớp lớp, gió thổi hiu hiu, trên đường thỉnh thoảng gặp những khối đá muôn hình kỳ lạ, hoặc những thác nước đổ từ trên cao xuống, âm âm không ngớt.

Cứ đi như thế, cảm thấy tâm hồn rộng mở, cảnh đẹp quanh mình khiến mọi buồn phiền tiêu tan.

Pháp Tướng đang đi trước, bỗng nói: “Đến rồi!”

Quỷ Lệ giật mình nhìn lên, thấy trước mặt vẫn là đường núi



ngoằn ngoèo, một bên cây cối rậm rạp, bên kia là cỏ dại gai góc, tiến thêm ba thước nữa là vực sâu chần lồi, chẳng có gì giống Vô tự ngọc bích cao bảy trượng theo lời họ mô tả!

“Dám hỏi sư huynh, vách ngọc ở chỗ nào?”

Pháp Tướng mỉm cười bước lên mấy bước, đến trên bờ vực, ngoái đầu lại bảo: “Chính chỗ này đây.”

Quý Lệ đến bên cạnh y, đứng trên rìa vực, phóng mắt trông, thấy bên dưới giống một sơn cốc, sương mù dày đặc cuộn cuộn như sóng, dâng lên không ngừng. Xa tít thấp thoáng bóng núi mờ mờ, nhưng là ở rất xa...

Quý Lệ nhăn trán, ngoảnh sang hỏi Pháp Tướng: “Chẳng lẽ nó ở trong sơn cốc này?”

Pháp Tướng cười: “Chính ngay dưới chân chúng ta đây.”

Quý Lệ sững sờ, Pháp Tướng đã cười: “Xuống nào!” Nói rồi tung mình nhảy xuống. Pháp Thiện làm theo. Quý Lệ đứng trên bờ vực, chững lại một lát, rồi cũng nhảy xuống.

Phệ Hồn nhấp nhánh xanh đen trong lớp sa mù, phủ quảng sáng quanh Quý Lệ, bảo vệ chủ, từ từ hạ xuống.

Sương mù ở đây rất lạ, tưởng dày mà lại không dày, cứ quán quanh mình như tơ, mặc gió đẩy thế nào cũng không đi. Quý Lệ vừa hạ xuống vừa chăm chú nhìn vách núi, sương trắng kìn kìn trước mặt, chẳng nhìn thấy gì cả.

Gã lấy làm lạ, bèn thúc Phệ Hồn áp lại gần vách đá, những dải sương mù tản ra như mây, chuổi sang hai bên mình. Quý Lệ đương chăm chú quan sát, bỗng thấy trước mặt hiện ra một người.

Quý Lệ giật mình, vội vã trụ vững, định thần nhìn, càng thêm kinh hoảng, trước mặt rõ ràng có một Quý Lệ y hệt gã, mặt mày ngơ ngác đang nhìn lại.

Ánh mắt kẻ ấy sâu thẳm, khuôn mặt phong trần, tay cũng cầm một cây gậy ma Phệ Hồn. Quý Lệ kinh hãi quá chừng, bỗng hình như từ nơi trời xa có tiếng cầu kinh, tiếng chông mõ văng vẳng dội vào tai gã.

Cùng với tiếng cầu kinh, một luồng sức mạnh trang nghiêm từ đâu đó dưới chân ủa lên, xông tới trời như sóng cả, sương mù xung quanh tức thì cuộn lại, chìm lấp bóng người kia, mau chóng biến mất tăm. Quỷ Lệ bỗng cảm thấy nhói ở tim. Làn khí giá lạnh trong người gã bị luồng Phật lực đẩy lui, không ai điều khiển nhưng tự nó đã kháng cự lại.

Quỷ Lệ kinh ngạc, cảm thấy trong người, ngoài yêu lực của Phệ Huyết châu đang quấy đạp, dường như còn có khí lạnh. Chân pháp Đại Phạm Bát Nhã của gã dường như cũng không chịu thua, đang nổi dậy, muốn quyết một trận thư hùng với yêu lực của Phệ Huyết châu.

Chưa vào thế trận 'Vòng kim cương' mà thân thể gã đã có một sự thay đổi dữ dội như thế, đủ thấy khí lạnh ở nơi này thần diệu ngoài sức tưởng tượng. Quỷ Lệ bồi hồi kinh ngạc, quên bằng bóng người kỳ dị vừa trông thấy trong lớp sương mù, tập trung vận dụng đạo hạnh bảo vệ tâm mạch, từ từ hạ xuống.

Sương mù mỏng dần, cảnh vật dưới chân hiện ra rõ ràng. Có một bệ đá nho nhỏ, trơn nhẵn. Trong vòng ba trượng quanh đây, cây cối thưa thớt, mấy chục tầng nhân của Thiên Âm tự đang ngồi, vị trí hoặc xa hoặc gần, nhìn qua không thấy tuân theo một trật tự nào cả, nhưng trong đó ắt hẳn ẩn chứa một quy luật sâu xa. Phật lực lặng lẽ lưu chuyển giữa họ, lơ mơ hình thành nên một thế trận.

Quỷ Lệ quan sát kỹ thế trận ấy, bỗng cảm thấy rất quen mắt, lại ngẫm nghĩ, nhớ ra một thể chữ cổ xưa, chính là chữ Vạn của nhà Phật.

Gã mau chóng tiếp đất, phóng mắt nhìn, thấy Pháp Tướng và Pháp Thiện lúc này đều đã ngồi trong đám tầng nhân, im lặng chấp tay, nhắm mắt rũ mày, không nhìn gã nữa. Phổ Hoàng Thượng Nhân, phương trượng chùa Thiên Âm, ngồi ở hàng đầu các nhà sư. Chếch về bên trái ông chính là Phổ



Phượng thần tăng, Quý Lệ đã từng gặp hồi ông ta đại triển thần oai trên núi Thanh Vân. Còn người ngồi chếch về bên phải Phổ Hoàng, Quý Lệ chưa trông thấy bao giờ, vẻ ngoài ông ta vô cùng cổ quái, khuôn mặt khô xác vàng vọt, khí sắc như người chết, bộ dạng già nua héo mòn, trông còn già hơn cả Phổ Hoàng. Không biết đó là ai, nhưng hẳn cũng là một nhân vật có vai vế trong Thiên Âm tự mới được ngồi ngang hàng với hai vị thần tăng Phổ Hoàng, Phổ Phương.

Quý Lệ không hỏi gì, chỉ im lặng vái lạy Phổ Hoàng Thượng Nhân. Nhà sư già chấp tay đáp lễ, mỉm cười chào: “Thí chủ đến rồi?”

Quý Lệ gật đầu: “Vâng! Chẳng hay phương trượng đại sư muốn tại hạ làm gì bây giờ?”

Phổ Hoàng Thượng Nhân trở một bệ đá phẳng: “Chẳng có gì cả, tiểu thí chủ chỉ cần ngồi yên trên cái bệ đá kia, điều tức¹ tinh tâm mấy ngày là được.”

Quý Lệ gật đầu, nhìn sang bệ đá, rồi lại ngẩng đầu nhìn xung quanh, trên cao sương mù mờ昧, chẳng thấy bức tường ngọc nào, không tìm được buột miệng hỏi: “Thưa phương trượng đại sư, Vô tự ngọc bích ở đâu?”

Phổ Hoàng mỉm cười: “Một lát nữa tiểu thí chủ sẽ thấy thôi.”

Quý Lệ ngẩn người, gật đầu, quay mình bước đến ngồi lên bệ đá. Bỗng trên trời có tiếng hú âm âm, như gió rít, như thú gào, xuyên qua sa mù vắng tới, tiếp theo đó là một luồng sáng chói mắt xé rách đám sương lao xuống, rơi trúng người Quý Lệ.

Quý Lệ lùi tránh, ngửa mặt nhìn. Trong không trung có tiếng động vang rền như sấm nổ, biển sương mù dày đột nhiên cuộn lên, đang bằng lăng lững lờ vụt biến thành sóng lớn đập dồn nhấp nhô, sau đó rút dần, mỏng dần, nhiều tia sáng lần lượt loé ra.

Quý Lệ chăm chú theo dõi cảnh tượng kỳ lạ ấy, cuối cùng

1. Hít thở theo một quy tắc nhất định



sương dày tan hẳn, ánh sáng rải xuống, trời đất bùng lên chói chang khiến tất cả mọi người phải nheo mắt lại, một lúc sau mới từ từ dịu đi.

Khi Quỷ Lệ mở mắt ra, bỗng chao người, trông thấy rõ ràng Vô tự ngọc bích mà truyền thuyết vẫn nói đến.

Ngay trước mặt gã, sau bệ đá nhỏ, dưới chân vách núi, một bức tường trong suốt như gương vừa hạ xuống, cao chừng bảy trượng, rộng chừng bốn trượng, tựa ngọc mà không phải ngọc, trơn láng, phản chiếu khung cảnh xung quanh, núi non xa gần đều in trong bức vách ngọc ấy. Trước nó, Quỷ Lệ và các nhà sư chùa Thiên Âm chỉ bé như những con kiến.

So với thiên địa tạo hoá, con người mới nhỏ nhoi làm sao!

Quỷ Lệ im lặng, một lúc lâu sau mới thở mạnh, bước lên ngôi xếp bằng trên bệ đá, không nhìn những người xung quanh nữa, hít thở thật sâu, nhắm mắt ngồi im không nhúc nhích.

Phổ Hoàng Thượng Nhân nhìn Quỷ Lệ hồi lâu, rồi ngoái lại nhìn các nhà sư đằng sau, gật đầu ra hiệu.

Mấy chục hoà thượng, từ Phổ Hoằng, Phổ Phương và nhà sư già bí ẩn ngồi cạnh Phổ Hoằng, đến Pháp Tướng, Pháp Thiện và các nhà sư khác, đồng thời chấp tay niệm Phật.

Mấy chục luồng sáng vàng từ từ nổi lên, tiếng cầu kinh vang vọng trên trời!

Đột nhiên, kim quang toả rực, lưu chuyển trong trận pháp kỳ dị của các nhà sư, Phật khí trang nghiêm, hào quang toả ra từ người họ mỗi lúc thêm rực rỡ. Sau một tiếng động ỳnh tai, một chữ 'Phật' sáng loà rất lớn hiện ra bên trên trận pháp, rồi từ từ bay lên.

Tiếng cầu kinh vang dội, trời đất nghiêm trang, chữ Phật cứ bay dần lên cao, đến giữa lưng chừng trời thì dừng đứng, chói loà dưới ánh nắng rực rỡ.

Dường như bị kích thích, bức vách ngọc trơn láng cũng phản chiếu hình chữ Phật, nhưng khác với mặt gương bình thường,



chữ Phật trong vách bắt đầu bằng một điểm nhỏ, to dần ra, toả kim quang, dần dần hiện hình. Khi nó lớn rõ hẳn, thì chữ Phật ngoài không trung bỗng xỉn màu đi.

Chỉ thoáng chốc, chữ Phật trong Vô tự ngọc bích đã to hơn hẳn chữ Phật thật giữa lưng chừng trời. Lúc ấy cả bức vách toả rực kim quang, sáng bừng rạng rỡ, cùng với những tiếng cầu kinh, một tia sáng vàng kim nhàn nhạt bắn ra khỏi bức vách ngọc, phủ lên mình Quỷ Lệ.

Quỷ Lệ nhúc nhích, khuôn mặt thoáng vẻ đau đớn, nhưng không hề mở mắt, vẫn nhẫn nại chịu đựng. Chỉ chốc lát, nét đau đớn đã tan biến, gã ngồi im không động đậy.

Luồng Phật quang nhàn nhạt vẫn toả ra từ Vô tự ngọc bích, ánh sáng vàng chậm chậm lay động, trang nghiêm khôn tả. Các tầng nhân Thiên Âm tự không đổi sắc mặt, lầm rầm niệm Phật, hào quang trên trận pháp của họ cũng chậm chậm lưu chuyển, đỡ lấy chữ Phật trên trời.

Thời gian cứ lặng lẽ trôi đi...

Ba ngày sau, chữ Phật trên Vô tự ngọc bích vẫn rõ rệt, vẫn rạng ngời hệt như lúc mới xuất hiện, còn trận pháp của các nhà sư Thiên Âm tự không hề thay đổi, nhưng khuôn mặt họ đều vương nét mệt mỏi.

Phổ Hoảng Thượng Nhân mở mắt, ra khỏi trạng thái nhập định, nhìn Quỷ Lệ vẫn đang ngồi yên, hồi lâu khẽ than: “Con thật u mê, cuối cùng vẫn không chịu từ bỏ sao?”

Nói rồi ông lắc đầu, thở dài.

Phổ Phương, ngồi chéch về bên tay trái ông, lạnh lùng nói: “Chúng ta vất vả lập nên đại trận pháp hàng ma của Phật môn để hoá giải khí dữ của Phệ Huyết châu, và quan trọng hơn là muốn hoá giải tâm ma trong y. Nhưng cửa vào trái tim y đóng chặt, tâm ma khó trừ, cho dù diệt được khí dữ của Phệ Huyết châu thì cũng chẳng có gì chắc chắn ngày sau y không lún sâu



vào ma đạo. Những việc chúng ta làm hôm nay, e rằng chỉ là nổi giáo cho giặc!”

Phổ Hoảng Thượng Nhân cau mày, sầm mặt nói: “Sư đệ! Người trẻ tuổi kia có quan hệ rất sâu xa với Thiên Âm tự, dù sao chúng ta cũng không thể dễ dàng bỏ cuộc. Sao đệ lại nói ra những lời như thế?”

Phổ Phương biến sắc, chấp tay đáp: “Sư huynh dạy rất phải. Đệ hoàn toàn không có thành kiến gì với y cả, thực ra chỉ nhớ lại chuyện năm ấy... mấy anh em sinh li tử biệt, lòng đau như cắt, thực không muốn trông thấy y tiếp tục đi theo con đường sai trái nữa. Tiểu đệ lỡ lời, xin sư huynh trách phạt.”

Phổ Hoảng dịu nét mặt bảo: “Ta cũng có chung ý nghĩ như đệ, vì vậy mới lập nên trận pháp hàng ma này, muốn dùng quyền năng của chân pháp nhà Phật để cứu vớt y. Nhưng dưới chân Vô tự ngọc bích, hình như y cũng...”

Ông chưa dứt lời, bỗng có một tiếng động lớn vang lên trong sơn cốc vốn tĩnh mịch và trang nghiêm. Vô tự ngọc bích rung lắc, tức thì chữ Phật trên không và chữ Phật trong bức tường cùng lung lay chực đổ.

Phổ Hoảng Thượng Nhân và các nhà sư chùa Thiên Âm đều cả kinh thất sắc, hoảng hốt vận chân pháp. Quỷ Lệ bỗng lộ vẻ đau đớn. Phệ Hồn ba ngày nay vẫn bị Phật pháp kiềm chế, tự nhiên rực sáng, phủ khí đen lên mặt chủ.

Phổ Hoảng không ngờ yêu lực của Phệ Huyết châu bền bỉ đến thế, sau ba ngày ba đêm bị trấn áp thu phục, nó vẫn còn dư lực để phản kháng. Ông toan kêu gọi mọi người tiếp tục duy trì trận pháp, đã thấy Quỷ Lệ không chịu nổi nữa rồi.

Chữ Phật trên lưng chừng trời tan rã, Quỷ Lệ ngửa mặt hú dài, bộ dạng điên cuồng, tung mình bay lên. Ngoảnh đầu nhìn lại Vô tự ngọc bích, chỉ thấy rất nhiều luồng sáng đỏ sẫm và vàng kim giao đấu với nhau trong bức vách.

Hiện tượng kỳ lạ ấy đang diễn ra, bỗng trên cao có tiếng



sấm nổ vang, trời đất sấm tới.

Mây gió bốn bề lồng lộn nổi dậy. Trên bức vách trơn nhẵn, lần lượt từ trên xuống dưới, một hàng chữ lớn như được chạm khắc hiện ra, bên cạnh đó còn có vô số những dòng chữ cổ kính khó hiểu múa may quay cuồng trong quầng sáng đỏ vàng của bức vách, khiến người ta rối mắt. Nhưng hàng chữ lớn thì lại rất rõ, rành mạch từng từ một: *Thiên địa bất nhân, dĩ vạn vật vi sô cầu!*

Chương 2

HÌNH PHẬT CỦA TRỜI

Những con chữ cổ xưa màu vàng kim thi nhau xuất hiện trên Vô tự ngọc bích. Các tăng nhân Thiên Âm tự, kể cả Phổ Hoàng, đều chưa chứng kiến sự quái dị như thế bao giờ. Trên bức tường, lúc thì thấp thoáng khí lạnh, lúc thì nhấp nháy những luồng sáng đỏ sẫm. Kim quang trang nghiêm xen lẫn với màu đỏ quý quái, khiến người ta kinh sợ.

Quý Lệ lơ lửng giữa không trung, ngửa mặt hú dài, bộ dạng đau đớn, nhưng vẫn đưa mắt nhìn bức vách, đọc những hàng chữ lắc lư dập dồn nhảy nhót. Xung quanh mình gã, hào quang quái dị của Phệ Hồn mỗi lúc một sáng, cùng với nó, yêu lực sinh ra bên trong cơ thể gã cũng càng mạnh lên.

Ngay cả các nhà sư của Thiên Âm tự cũng cảm thấy có hơi lạnh lạ lùng từ thân mình Quý Lệ lan sang, phủ chụp lấy họ. Sau khi trận pháp Phật môn kéo dài ba ngày ba đêm, yêu lực của Phệ Huyết châu không những không suy giảm, mà còn được kích thích toàn bộ, trở nên mạnh mẽ chưa từng thấy.

Trước cảnh tượng biến hoá dữ dội như vậy, sắc diện Phổ Hoàng cũng thay đổi không ngớt, ông chân chừ do dự. Phổ Phương thì tỏ ra lo lắng cau mày nhìn Quý Lệ chìm trong quang sáng xanh đen, hét to lên với Phổ Hoàng: “Sư huynh, làm thế nào đây?”

Phổ Hoàng thở dài, nói với vẻ quả quyết: “Đó là truyền nhân của Phổ Trí sư đệ, cũng là người mà ông ấy gửi gắm tâm huyết



một đời, chúng ta phải cứu y!”

Dứt lời, Phổ Hoàng Thượng Nhân hô vang, tiếp tục ngồi xếp bằng vững chắc, niệm Phật, tiếng cầu kinh lại lầm rầm vọng lên. Sau lưng ông, các tăng nhân Thiên Âm tự thấy phương trượng làm phép, cũng lần lượt làm theo. Một dải kim quang trang nghiêm lại trỗi dậy giữa các nhà sư.

Nhưng khác với trận pháp Phật môn mà họ dùng để cứu Quỷ Lệ ba ngày trước, lần này, dải kim quang trang nghiêm bớt sự từ bi, lại thêm phần khắc nghiệt. Quỷ Lệ lơ lửng trên cao, hoàn toàn không chú ý đến vầng kim quang đang từ từ dâng lên dưới chân mình, tinh thần đã bị hút hết vào hàng chữ nhấp nháy trên Vô tự ngọc bích.

Chẳng ai hiểu nổi, ngay cả các nhà sư ngồi đầy cũng không tài nào hiểu nổi tại sao trên bức vách ngọc vốn dĩ không có chữ ở nơi thánh địa Phật gia lại hiện lên nội dung quyển bốn cuốn Thiên Thư - nghe đồn là kinh điển của ma giáo?

Đạo trời vô biên, sự đời đa biến, con người có thể hiểu được bao nhiêu?

Các tăng nhân Thiên Âm tự đêm ngày lễ Phật không hiểu nổi. Quỷ Lệ đã trải mọi nỗi đau bể, bảy nỗi ba chìm, cũng không hiểu nổi!

Nhưng lúc này Quỷ Lệ tâm trí đâu mà nghĩ ngợi lan man đến thế, gã đã bị hút chặt vào những dòng chữ lấp lánh sáng kia rồi. Những câu chữ múa may nhảy nhót ấy đã giúp gã thông suốt, vỡ vạc những chỗ đứt gãy, khó hiểu trong quá trình gian khổ một mình tu tập dị thuật “Thiên Thư” trước đây; như người đi đường chững lại bởi vô số vực sâu vách núi chắn ngang, đang bàng hoàng ngơ ngác, bỗng vực sâu mở lối, sông dữ bắc cầu, quả là một điều vui mừng quá đổi, làm sao còn phân tâm để ý được đến những chuyện khác nữa?

Những chỗ thâm thúy, tối nghĩa bỗng cùng trở nên rõ ràng, sáng sủa. Bắt đầu từ quyển một, quyển Tổng cương của Thiên



Thư mà gã đã đọc mười năm trước dưới Tích Huyết động, thời gian như nước triều thấm thoát trôi, người thanh niên đang đứng lơ lửng giữa mây gió bỗng bèn lần đầu tiên cảm thấy được thở cùng một nhịp với trời đất, và quên hết vạn vật.

Chỉ tập trung thở mạnh, thở thật sâu!

Từ đầu đến chân, mỗi nơi trong cơ thể đều như nổ tung ra, nhiều âm thanh hỗn loạn hú hét nhốn nháo vây bọc quanh gã. Những luồng hơi trong cơ thể cùng sôi sục, cuộn trào mãnh liệt: yêu lực lạnh băng của Phệ Huyết châu, luồng khí thuần dương nóng bỏng của Huyền Hoả giám, sự bình hoà vừa đủ độ của Thái Cực Huyền Thanh, chất nghiêm trang vững chãi của Đại Phạm Bát Nhã. Ngoài ra, từ mọi góc ngách trong cơ thể còn nổi lên luồng khí của thứ thuật lạ mà Quỷ Lệ đã tu luyện được trong ba quyển Thiên thư trước đây, khí thể càng mạnh mẽ không thể nào chống cự được.

Trời đất biến đổi, con tạo xoay vần!

Bóng người lơ lửng ấy toả ra những luồng sáng lạ mỗi lúc càng rực rỡ dưới màn trời đang dần ảm đạm, chứa đựng khí thể chống phá cả thiên địa. Tiếng sấm rền vang trên cao, chớp chạy loảng ngoảng, tựa như càn khôn nổi giận. Cuồng phong nổi lên, màn mây bắt đầu xoay chuyển, tạo thành một cái xoáy lốc khổng lồ đứng trên đầu Quỷ Lệ.

Gã thanh niên ấy vẫn dán mắt vào bức vách ngọc, không hay không biết gì tất cả những chuyện đang xảy ra xung quanh.

Đúng lúc đó, tiếng cầu kinh rộ lên, hào quang vàng kim nghiêm trang dâng tới nơi, bọc ngay lấy Quỷ Lệ. Kim quang kết hợp từ sức mạnh của mấy chục nhà sư Thiên Âm tự quả thực ghê gớm, tức thì luồng dị quang yêu lực toả ra từ trên mình Quỷ Lệ bị ép mạnh xuống.

Khi kim quang trỗi dậy phủ quanh Quỷ Lệ, uy thế sấm sét trên trời dường như bị kìm hãm, từ từ suy yếu, xoáy lốc vừa hình thành bắt đầu có dấu hiệu tan đi.



Phổ Hoàng Thượng Nhân dõi mắt lên cao, thở phào, bỗng nghe thấy nhà sư già khô héo bên cạnh lạnh lùng nói: “Lối tu hành của kẻ kia đã khơi gợi sấm sét, dẫn dụ hình phạt của trời, đủ biết yêu khí nặng như thế nào, thiên địa cũng không tha thứ được. Phương trượng bất chấp tất cả cứu giúp bảo vệ y, chỉ e chưa chắc đã là điều đúng.”

Phổ Hoàng biến sắc, ngoảnh sang nhìn lão. Nhà sư hom hem cũng thân nhiên nhìn lại, Phổ Hoàng không nói được lời nào. Thực ra với bản lĩnh như ông, tất nhiên đã cảm thấy yêu lực quỷ quái rùng rùng tuôn ra từ mình Quỷ Lệ hoàn toàn không phải là thuật tu của chính đạo, những điều ông làm hôm nay, thực không biết là đúng hay sai. Chỉ có điều hể nhớ đến Phổ Trí sư đệ năm xưa ôm hận qua đời, rồi hành vi đại từ đại bi của Quỷ Lệ mấy hôm trước khi đối mặt với di hài của lão, ông lại cảm động sâu sắc, không tài nào bỏ mặc không lo lắng được.

Phổ Hoàng lặng im, một hồi lâu sau định lên tiếng, bỗng thấy xung quanh mình mọi người rối loạn, có nhiều tiếng kêu la, đồng thời một luồng khí ma quỷ tràn ra từ trong trận, ông vội vàng ngẩng đầu nhìn, tức thì biến sắc.

Vừa rồi, trận pháp Phật môn của các tăng nhân Thiên Âm tự đã nén yêu lực của Quỷ Lệ xuống, bọc kín thân hình gã trong vàng kim quang. Gió mây bí ẩn trên trời không tìm được đối tượng, bèn từ từ tiêu tan. Nào ngờ đến lúc này, trên mình gã, những luồng sáng vốn đã bị trấn áp thành suy yếu đột nhiên lại loé lên, khí thế hùng hực còn mạnh hơn lúc trước.

“Ừng ừng,” tiếng sấm nổ vang.

Cuồng phong gào rú, giữa tiếng sấm, Quỷ Lệ lại ngửa mặt hú dài, toàn thân nhấp nháy những ánh sáng lạ màu xanh, đỏ, vàng kim, đỏ sẫm xoay chuyển liên tục, cuối cùng từ từ dung hợp với nhau, chuyển hoá thành hai màu cơ bản là trắng và đen. Hai thứ khí trắng đen này rất quái dị, lúc thì trắng hết, lúc lại đen hết, biến hoá không ngừng, nhưng đều rất mạnh, khiến



tất cả các nhà sư cùng cảm nhận được.

Giữa không trung, trận thế kim quang được lập nên bởi pháp lực của mấy chục nhà sư không chống đỡ nổi sự tấn công của chân pháp vừa sinh ra trên mình Quỷ Lệ, từ từ suy yếu. Trên trời, gió mây lại cuộn cuộn, xoáy lốc khổng lồ hiện ra, lần này tốc độ nhanh hơn hẳn lúc trước, cấp tập thành hình, đè xuống Quỷ Lệ.

Từ dưới đất nhìn lên, chỉ thấy trong xoáy mây ấy, chớp nháy loạn xạ, sấm nổ rền vang, còn có những tiếng xuyt xuyt kỳ quái, như dã thú ngoác mõm chực cắn người.

Bên dưới, khuôn mặt các nhà sư đều lộ vẻ đau đớn, duy trì trận pháp mỗi lúc một chật vật, lần này không chỉ Quỷ Lệ cưỡng chống và tấn công họ, mà trên trời, trong xoáy lốc bí hiểm, còn có một luồng sức mạnh khủng khiếp cũng kháng cự lại trận pháp kim quang.

Trước hai mũi tấn công, kim quang mau chóng suy yếu, Phổ Hoàng và mọi người cùng kinh hãi. Đúng lúc ấy, sấm nổ rền vang, từ sâu trong xoáy lốc xoay tít mù, có một luồng chớp rất to giáng xuống, đánh ngay lên trận pháp kim quang.

Cùng với tiếng động cực kỳ âm ỉ, Phổ Hoàng và tất cả các tăng nhân Thiên Âm tự đều rung mình choáng váng, những người tu hành chưa sâu, khuôn mặt đều đỏ bầm, có người còn ộc máu ra. Trận pháp kim quang lung lay, cuối cùng sụp đổ và tan đi, mất tâm.

Phổ Hoàng Thượng Nhân buồn rầu, ông là người đứng đầu trận pháp, cũng là người kinh hoàng nhất, nhưng lúc này tâm trí ông dồn cả lên gã thanh niên đang ở trên không, bèn lo lắng đứng dậy nhìn.

Trận pháp kim quang đã tản ra, Quỷ Lệ cũng không còn bị kiềm chế, áp lực trên mình tức thì tiêu tan, cảm thấy toàn thân nhẹ nhõm, luồng chân nguyên mới sinh trong cơ thể chạy lòng vòng, ào ạt không ngớt, vô cùng thông suốt.



Song, gã chưa kịp cử động thì đã thẳng thốt nhận ra trong đám mây đen trên trời, giữa tiếng sấm ì ùng, một cột sáng mạnh kinh hồn như muốn xuyên thấu cả trời đất, âm âm đánh xuống, nhằm vào gã.

Nó lướt đến đâu, chỗ đó nóng lên khủng khiếp, xung quanh cột sáng vang lên những tiếng xì xì, như muốn nung chảy tất cả mọi vật. Trước mặt Quỷ Lệ chính là uy vũ của trời đất, không thể trốn tránh đi đâu được...

Thấy gã sắp bị cột sáng quét cho tan xương nát thịt, các nhà sư không nỡ nhìn, đều quay đầu đi, nhắm mắt lại. Phổ Hoàng Thượng Nhân thì càng đau lòng, không tài nào hiểu nổi tại sao mình vốn dĩ có lòng tốt cứu vớt Quỷ Lệ, hi vọng hoá giải khí dữ trong mình gã mà hậu quả lại là dẫn đến hình phạt lỗi đĩnh của trời đất!

Chẳng lẽ, trời cao không muốn dung tha cho người thanh niên này ư?

Cột sáng lao xuống gần, còn chưa chạm vào thân mình Quỷ Lệ, mặt gã đã tái nhợt. Gã há miệng gào to giữa những tiếng động ồn ào và tiếng gió dữ, nhưng không một âm thanh nào vẳng ra, tất cả đều bị vùi lấp trong uy vũ của trời đất. Thân oai chập xuống, thất khiếu gã chảy máu, mặt xám xanh tuyệt vọng, ngay cả Phệ Hồn luôn trung thành bảo vệ chủ, lúc này đối mặt với hình phạt của trời đất, cũng bị nén xuống cho tắt sáng, xám xịt.

Tất cả, dường như đều sắp kết thúc!

Dường như có tiếng hát phúng lan đi trên cao xanh uy vũ, vang vọng khắp trời.

Đột nhiên, sau lưng Quỷ Lệ, Vô tự ngọc bích ảm đạm như cảm ứng được điều gì, những con chữ nhấp nháy lại sáng lên, đặc biệt là mười chữ ở chính giữa, *Thiên địa bất nhân, dĩ vạn vật vi sở cầu*, càng rực rỡ chói gắt, xem chừng chứa đựng một khí thế cương mãnh vô địch.



Đối diện với trời xanh mà người đời phải kính ngưỡng bái lạy, đối mặt với hình Phật không thể chống cự kia, mà hào quang trên vách ngọc vẫn không hề suy sút!

Vách ngọc phát sáng chói chang, giống một ngôi sao băng rực rỡ bốc cháy, không ai nhìn thấy rõ ràng vật thể bên trong nữa. Hào quang ùn ùn ập tới, chụp kín toàn thân Quý Lệ từ trên xuống dưới, đồng thời, một luồng sáng huy hoàng xông vọt lên trời, khí thế mạnh mẽ, lao thẳng vào xoáy lốc khổng lồ bí hiểm nọ.

“Thình!”

“Thình!”

“Thình thình!”...

Tiếng sấm ầm ầm, tiếng nào tiếng nấy mang theo sức mạnh khai sơn phá thạch. Như bị chọc giận, cột sáng hình Phật uy thế vô song tức thì dịch chuyển, rời khỏi mình Quý Lệ, chuyển hướng sang ánh sáng huy hoàng quật cường muốn xông vọt lên trời phát ra từ Vô tự ngọc bích kia!

Hai luồng sáng nóng bỏng xô vào nhau, đất đai núi non đều rung chuyển, những vách đá lớn lần lượt nứt ra, tiếng sấm ầm ầm, muôn thú hét gào, cảnh tượng hết như ngày tận thế của nhân gian.

Ánh sáng chói loà ngập tràn!

Đất trời như đông kết lại.

Trên bức vách ngọc, mặt đá vốn dĩ trơn nhẵn như gương bỗng vang lên một tiếng ‘rắc’, đầu tiên là một khe nhỏ, kế đến là những đường nứt từ đó chạy lan ra bốn xung quanh, dần dần toả rộng. Cuối cùng, một tiếng nổ cực lớn vang lên giữa những tiếng rìn rít nhộn nhạo, bức tường rạn vỡ, sụp đổ!

Trên trời, cột sáng từ từ tan đi, mây đen sà thấp tựa hồ đã hả giận, cuồng phong ngừng thổi, sấm lặng tắt. Trời đất mau chóng trở lại hiền hoà, mây đen loãng dần, không gian yên ả lại



sáng lên.

Một bóng người từ không trung rớt xuống, chính là Quỷ Lệ, mặt đầm đìa máu, hôn mê bất tỉnh. Quỷ Lệ rơi xuống rồi, luồng sáng bí ẩn vừa bảo vệ gã cũng lắt lờ rồi tan biến, không thấy vết tích dấu nữa.

Các nhà sư trở mắt nhìn Vô tự ngọc bích sụp xuống, nhìn Quỷ Lệ may mắn thoát khỏi hình phạt của trời, không thốt được một tiếng.

Gã ngủ rất lâu.

Trong khi ngủ, dường như có rất nhiều người đi tới đi lui bên cạnh gã, bận rộn tấp nập, đôi khi nói chuyện, lúc trầm lúc bổng, hình như còn có tiếng cãi cọ nữa. Nhưng phần lớn là sự yên tĩnh.

Trong bầu không khí im ắng, gã ngủ lâu lắm thì phải, gần như có cảm giác sẽ không bao giờ tỉnh dậy nữa.

Mà biết đâu ngủ say như thế lại là khát vọng trong thâm tâm gã!

Tiếng bước chân vang lên bên ngoài cửa. Pháp Tướng ngồi trong phòng nhìn ra, vội vàng đứng dậy, chấp tay vái chào, Phổ Hoàng Thượng Nhân chậm rãi bước vào, gật đầu, nhìn Quỷ Lệ nằm trên giường, khẽ hỏi: “Y vẫn ổn chứ?”

Pháp Tướng gật đầu: “Từ hôm ấy, Trương thí chủ luôn hôn mê thế này, nhưng hơi thở đều đặn, không có hiện tượng khác lạ, thân thể cũng không thương tích, lẽ ra đã phải tỉnh lại rồi, thế mà cứ lịm đi mãi.”

Phổ Hoàng Thượng Nhân trầm ngâm một lúc rồi bảo: “Y thoát được hình phạt của trời cũng đã may mắn lắm rồi. Uy lực ngàn năm mới gặp một lần ấy không ngờ lại xảy ra với y, lẽ nào... y quả đúng là yêu nghiệt mà trời cũng không dung tha ư?”

Pháp Tướng biến sắc, lặng lẽ nhìn Phổ Hoàng, thấy thái độ



của nhà sư già rất nặng nề, nhưng hoàn toàn không có biểu hiện khác lạ, lúc đó mới bình tâm, khẽ hỏi: “Sư phụ, mấy vị sư thúc lại tranh luận với người phải không?”

Phổ Hoảng cười buồn bã, nhưng không nói gì.

Pháp Tướng nín lặng.

Một lúc lâu sau, Phổ Hoảng thông thả nói: “Vô tự ngọc bích là bảo vật ở thánh địa của Thiên Âm tự chúng ta, còn là Phật tích thiêng liêng do sư tổ để lại, lần này bị trời huỷ, đều do sự ích kỷ của ta. Ta đã quyết ý, đợi Trương thí chủ tỉnh dậy, ta sẽ từ chức phương trượng, đóng cửa nghiên ngẫm giáo lý để chuộc lại lỗi lầm.”

Pháp Tướng tái mặt, kinh ngạc kêu lên: “Sao sư phụ lại nói vậy? Đó đâu phải lỗi của người.”

Phổ Hoảng lắc đầu: “Mấy sư thúc của con nói đúng lắm, ta cảm động vì Trương thí chủ đã hoá giải khí dữ trong oan hồn và pháp thân của Phổ Trí sư thúc con, nên đã tự tiện quyết định, không biết lượng sức, muốn dùng Phật pháp trên thánh địa Phật môn để cứu vớt y. Vì vậy mà dẫn đến hình phạt của trời, huỷ hoại cả vách ngọc, đúng là ta có tội. Nhưng...”

Nói tới đây, ông chợt mỉm cười, hỏi Pháp Tướng: “Nhưng ta không hề hối hận, con có hiểu vì sao không?”

Pháp Tướng im lặng lắc đầu.

Phổ Hoảng Thượng Nhân nói: “Hôm ấy, khi trời giáng hình phạt, Trương thí chủ vốn dĩ không thể tránh được, thế mà vách ngọc lại cứu Trương thí chủ thoát chết! Tuy nhiên, việc đó chúng ta đều không hiểu tại sao; chắc hẳn vách ngọc linh thiêng không muốn nhìn thấy Trương thí chủ chết dưới hình phạt ấy. Vách ngọc còn như vậy, đủ thấy ta không làm sai. Huỷ hoại vách ngọc cố nhiên là tội của ta, ta phải sám hối vì điều ấy, nhưng trong lòng lão nạp, tịnh không hối hận chút nào.”

Pháp Tướng nghiêng rằng, ngẩng đầu gọi: “Sư phụ...”



Phổ Hoảng vỗ vai y, mỉm cười an ủi, bước đến bên giường Quý Lệ nhìn kỹ, gật đầu bảo: “Xem chừng khí sắc tươi hơn rồi đấy! Cũng phải thôi, ta đoán mấy hôm nữa y sẽ tỉnh lại, con nhớ chăm nom cẩn thận.”

Pháp Tướng chấp tay: “Xin sư phụ yên tâm.”

Phổ Hoảng Thượng Nhân gật đầu, lại nhìn Quý Lệ, rồi quay mình đi ra.

Đúng lúc nhà sư già đặt chân qua bậc cửa, bỗng trên giường, Quý Lệ chợt quậy, miệng rên rầm.

Pháp Tướng giật mình, vui mừng gọi: “Sư phụ, hình như y tỉnh lại rồi.”

Phổ Hoảng Thượng Nhân mừng rỡ, vội bước lại ngồi bên mép giường. Hai thầy trò chăm chú theo dõi. Mắt Quý Lệ hấp háy, rồi từ từ mở ra.

Chương 3

KHÔNG THỂ TỪ BỎ

Vẫn như ngày thường, chuông sớm ngân nga trên dãy núi Tu Di, vang vọng trong gió và sương mù, xuyên qua thời gian, ngày nối ngày tiếp tục âm vang.

Quỷ Lệ chấp tay sau lưng, chăm chú lắng nghe.

Gã khép mắt, dường như muốn thưởng thức trọn vẹn những tiếng chuông du dương. Lúc này, diện mạo Quỷ Lệ không thay đổi gì, nhưng có cảm giác hoàn toàn mới mẻ, so với lúc trước, khí độ, thần thái của gã tăng thêm sự hiền hòa trầm tĩnh, bớt vẻ hung bạo dữ dằn.

Chẳng lẽ, trận pháp Phật môn ấy đã phát huy tác dụng?

Nhìn gã, rất nhiều nhà sư trong chùa Thiên Âm phải tự đặt câu hỏi như vậy.

Hôm trước, khi Quỷ Lệ tỉnh lại, Phổ Hoàng Thượng Nhân đã chẩn bệnh cho gã kỹ càng, thấy thân thể hoàn toàn không có gì đáng ngại, ngay cả những dấu tích chấn động vì bị đánh mạnh cũng hầu như lặn biến. Nỗi vui mừng ban đầu qua đi, để đề phòng bất trắc, Phổ Hoàng giữ Quỷ Lệ lại thêm mấy ngày nữa, Quỷ Lệ cũng không thoái thác, tiếp tục ở lại chùa Thiên Âm.

Mấy ngày này, Quỷ Lệ còn trầm mặc ít lời hơn cả trước kia. Các tăng nhân phần lớn đều xa lánh gã – kẻ đã chọc giận cao xanh đến nỗi trời giáng hình phạt - chỉ có Phổ Hoàng Thượng Nhân và Pháp Tướng không ngại ngần vẫn thường xuyên tới



thăm nom. Quỷ Lệ dường như cũng không chú ý đến mọi người và các việc xung quanh, thường giam mình trong phòng, chỉ khi chuông sớm mờ chiều khua vang, gã mới ra sân nhỏ, lặng lẽ lắng nghe.

“Boong!”

Tiếng chuông cuối cùng kéo theo dư âm bất tuyệt, vương vất trên vòm không chùa Thiên Âm một lúc lâu rồi tan dần vào cõi hư vô. Lúc ấy Quỷ Lệ mới từ từ mở mắt.

Tắm mình giữa làn gió sớm, khí huyết căng phồng bên trong vẻ ngoài êm lạnh, thân hình gã như muốn bay lên. Các nhà sư Thiên Âm tự không biết, nhưng bản thân Quỷ Lệ thì hiểu rất rõ.

Quyển bốn Thiên Thư, chân pháp kinh điển của ma giáo thành linh xuất hiện trên Vô tự ngọc bích, người ngoài có thể không hiểu, nhưng Quỷ Lệ là người duy nhất trên đời tu luyện ba quyển Thiên Thư đầu tiên theo thứ tự, gã nhận ra ngay: quyển bốn có tầm quan trọng rất lớn trên bước đường tu hành của gã.

Những chỗ khó hiểu tưởng chừng không thể vượt qua khi tu tập trước đây, đến nay, gã đều đã nắm chắc được điểm mấu chốt, một con đường lớn thênh thang mở ra trước mắt, thẳng băng vô tận. Thậm chí gã còn có cảm giác, nếu tiếp tục bước theo con đường ấy, nhất định sẽ rất suôn sẻ, biết đâu, gã còn có thể tiếp cận một cảnh giới trước đây không dám vọng tưởng.

Trong khi cảm thán và hoài niệm chuyện cũ, gã lại có cảm giác siêu thoát, tựa hồ đạt tới một cảnh giới mới rồi lại được quay trở về quá khứ.

Chỉ hiềm, không hiểu tại sao trong tình thế rất thuận lợi như vậy, gã vẫn thoáng cảm thấy một sự hẫng hụt không thể hình dung. Ý nghĩ này cứ nửa ẩn nửa hiện lẩn quẩn trong trái tim gã.

Quỷ Lệ đứng đó hồi lâu, chẳng hiểu đang nghĩ gì, cũng



không có ai đến quấy nhiễu. Thành linh gã quay mình, lần đầu tiên suốt mấy ngày nay, gã bước ra khỏi khoảnh sân bé nhỏ.

Rời khỏi mảnh sân ấy rồi, gã không hề ngoái nhìn lại lấy một lần.

Bước theo bậc cấp, gã lững thững đi lên. Nghe nói, để hoàng dương Phật pháp, thể hiện ước nguyện lớn của lòng mình, nhà sư ấy đã dùng năng lực thần thông tạo nên con đường này. Hiện nay rất nhiều người vẫn qua lại trên con đường do ông xây dựng, nhưng có mấy người biết được ông đã trở về với cát bụi rồi.

Con đường với những bậc đá đơn sơ, không màu mè, đặt chân lên thấy một cảm giác bình dị vững chãi. Mấy ngày trước đây, sau trận đấu phép bất ngờ khiến trời đất đổi màu, đất rung núi chuyển, đền đài miếu mạo trên núi Tu Di cũng tổn hại với những mức độ khác nhau, riêng con đường giản dị này thì không hề bị ảnh hưởng, vẫn vững vàng nằm trên mặt đất, đưa đón bước chân bao người.

Phải chăng thần linh bí ẩn trên trời đã dành đôi chút tình cảm đặc biệt cho con đường này?

Quý Lê không biết, mà cũng không muốn biết. Gã bước đi, lặng lẽ hồi tưởng chuyện cũ và người xưa, cứ miên man như thế, gã đã bước đến chùa Tiểu Thiên Âm nơi đỉnh núi Tu Di.

Cánh cửa khép hờ, nơi đây vẫn thật yên tĩnh, Quý Lê từ từ bước đến gần. Sau cánh cửa, loáng thoáng có tiếng nói chuyện vọng ra.

Gã gõ cửa.

Âm thanh bên trong lặng tít, ai đó thốt lên “Ồ” vẻ nghi ngại. Một lúc sau cửa kêu cọt kẹt, Pháp Tướng xuất hiện.

Nhìn thấy Quý Lê, y mỉm cười. Quý Lê gật đầu hỏi: “Phương trượng đại sư có nhà không?”

Pháp Tướng tránh sang một bên: “Có, xin mời!”

Quý Lê bước vào, trông thấy Phổ Hoàng Thượng Nhân đang



ngồi trên giường, nhà sư già mỉm cười đón gã. Quý Lệ bước lại gần vái chào: “Phương trượng đại sư.”

Phổ Hoàng nhìn Quý Lệ bước đến, ánh mắt lướt từ trên xuống dưới, cuối cùng dừng lại ở chân gã, bỗng gật đầu chấp tay: “Không ngờ chỉ trong một thời gian ngắn, đạo hạnh của thí chủ đã tăng tiến nhanh như vậy, thật đáng mừng!”

Quý Lệ nhíu mày, không nói gì. Pháp Tướng thì hơi ngạc nhiên, đứng bên cạnh quan sát gã kỹ càng.

Im lặng một lúc, Quý Lệ khê gật đầu với Phổ Hoàng: “Tại tôi mà mấy hôm trước Vô tự ngọc bích ở thánh địa của các vị đã bị phá huỷ. Tôi thực lo lắng không yên.”

Phổ Hoàng khê lắc đầu, bình thản nói: “Chuyện nhỏ ấy mà, có đáng gì đâu.”

Quý Lệ sững người: “Nhưng bức vách ngọc ấy là vật báu trấn môn của Thiên Âm tự kia mà, lẽ nào lại không đáng quý?”

Phổ Hoàng Thượng Nhân chấp tay: “Thế sự xoay vần, chúng sinh rồi cũng trở về cát bụi, ai biết được chuyện tương lai? Hôm nay trân trọng, nào biết mai sau liệu sẽ ra sao? Nếu thí chủ có lòng...” Ông chỉ tay ra ngoài cửa sổ “Bên phải chùa Tiểu Thiên Âm có một tảng đá lớn, thí chủ cứ ra đó xem, may ra sẽ hiểu được đạo lý Phật tức Tâm chẳng.”

Quý Lệ gật đầu: “Vâng! Có điều, hôm nay tại hạ lên đây là muốn cáo từ phương trượng đại sư.”

Phổ Hoàng Thượng Nhân không hề tỏ vẻ bất ngờ, tựa hồ đã sớm đoán được Quý Lệ sẽ nói như vậy, ông chỉ gật đầu bảo: “Thí chủ muốn đi, lão nạp không dám ngăn cản. Nhưng trước đó, lão nạp có mấy câu muốn nói với thí chủ.”

Quý Lệ đáp: “Xin đại sư cứ dạy.”

Phổ Hoàng Thượng Nhân nói: “Trong một thời gian ngắn, thí chủ liên tiếp gặp kiếp nạn, nhưng cuối cùng vẫn lần lượt hoá giải hết, vượt qua tất cả. Ta nhận thấy thí chủ đã có những giác ngộ nhất định, có phải thế chẳng?”



Quý Lệ trầm ngâm một lúc rồi gật đầu: “Đại sư thật tinh tường. Tại hạ chết hụt, trong lòng quả thực có chút cảm xúc. Nhìn lại quãng đời đã qua, thấy rất nhiều điều đáng ngẫm nghĩ.”

Mắt Phổ Hoàng loé sáng: “Thí chủ là con người đại trí đại tuệ, đã nhận biết được thông suốt, thì sao lại không thể nhìn thấy bản chất của những tình cảm trên cõi thế tục này mà quy y của Phật? Lão nạp đoán, những điều thí chủ suy nghĩ chẳng qua chỉ ở một chữ ‘Tình’, phải không?”

Quý Lệ im lặng một lúc rồi đứng dậy, lay Phổ Hoàng Thượng Nhân, điềm tĩnh nói: “Đại sư đã chỉ dẫn cho, tại hạ vô cùng cảm kích, chỉ có điều lòng này tuy giác ngộ được đôi chút, nhưng hoàn toàn chưa nhìn thấu những chuyện thế thái nhân tình. Đối với tôi, những tình cảm và nhung nhớ trên cõi thế tục này lại chính là những thứ tôi không thể nào từ bỏ được.”

Phổ Hoàng Thượng Nhân lắc đầu: “Phật dạy: Sắc tức Không¹! Vạn vật trên cõi đời này đều thế, ân oán tình thù, mỹ nhân cừu địch đều chỉ ở một chữ ‘Sắc’, trói buộc tâm trí, quấy rối sự thanh tịnh của người ta, sao thí chủ phải khư khư mê đắm như vậy?”

Quý Lệ ngửa mặt cười lớn rồi xoay mình đi ra, nói đồng dục: “Đại sư sai rồi. Sắc tức Không, vậy Không cũng chính là Sắc. Người muốn tôi nhìn thấu những chuyện thế thái nhân tình, há lại không biết những chuyện thế thái nhân tình vốn dĩ không thể nào nhìn thấu được? Tôi sống trên trời đất này, ân oán tình thù chính là cuộc đời của tôi. Người muốn tôi nhìn thấu đến tận cùng sự thanh tịnh, nhưng người đâu biết được sau khi nhìn thấu liệu tôi có còn là tôi nữa hay không?”

Giọng nói từ từ nhỏ dần, cuối cùng không nghe thấy nữa, gã thanh niên đã bước ra khỏi căn nhà. Pháp Tướng im lặng hồi lâu, rồi thưa với Phổ Hoàng: “Sư phụ, người đã năm lần bảy

1. Sắc: chỉ mọi sự hữu hình; Không: vô hình, không có gì cả.



lượt chỉ bảo y, tiếc rằng...”

Phổ Hoàng điềm tĩnh nói: “Y đã thông suốt đạo pháp tu hành, tương lai có lẽ sẽ là nhân vật số một trên đời. Nhưng con người ấy lại không nhìn thấy tâm ma của mình, ngày sau ra sao, phải trông vào số mệnh của y vậy.”

Pháp Tướng cúi đầu, chấp tay niệm Phật, không nói gì nữa.

Quý Lệ rời khỏi chùa Tiểu Thiên Âm, lúc qua cổng chùa gã bỗng dừng chân, ngừng lại một lát, rồi quay sang bên phải, đi được mấy bước, quả nhiên trông thấy một tảng đá cao đến thất lưng nằm trên mặt đất.

Gã bước đến trước tảng đá, quan sát thật kỹ, chỉ thấy bề mặt nó nhẵn nhụi vắn vện, không một câu một chữ, cũng không một dấu ấn nào chứng tỏ đã có người chạm khắc lên đó, thật không hiểu nổi tảng đá ấy chứa đựng những lẽ huyền vi gì.

Quý Lệ cau mày, trầm ngâm một lát, rồi ánh mắt bỗng chăm chú hẳn lên, dán chặt vào tảng đá.

Bề mặt vắn vện, rõ ràng là đã trải qua rất nhiều gió sương năm tháng, nhẵn nhụi thương tích, nhưng bên trong lại thấp thoáng những hình vẽ, chỉ có điều thời gian đã lâu nên khó mà nhận rõ được.

Quý Lệ giơ tay gạt bụi đất trên mặt đá, quan sát kỹ càng, hồi lâu mới nhận ra đây vốn là hình vỏ sò, nhưng qua bao năm tháng, nó đã hoá thạch và lặn vào tảng đá. Quý Lệ xem xét thêm nhưng không tìm thấy một điểm gì khác lạ nữa.

Gã lại đưa mắt về vỏ sò. Chẳng lẽ Phổ Hoàng Thượng Nhân chỉ muốn gã trông thấy cái vỏ sò tầm thường này? Trong đó chứa đựng những lý lẽ cao xa khó hiểu nào?

Gã ôn lại một lượt những điều Phổ Hoàng Thượng Nhân nói, nhìn cái vỏ sò, mắt từ từ sáng lên. Núi Tu Di cao ngất, trong vòng gần một nghìn dặm quanh đây hoàn toàn không có biển, tảng đá này lại là vật thuộc núi Tu Di. Hàng ngàn, hàng vạn



năm trước, chỗ này là đại dương biển cả cũng chưa biết chừng.

Đời người, so với sự vận xoay của đất trời và những chuyện dâu bể trên thế gian, cũng giống như hạt cát và sa mạc, cái kiến và con voi vậy.

Gã im lặng, quay mình vái một vái về phía sân chùa nhỏ yên ắng, lúc ngoảnh đầu lại, khuôn mặt đã lấy lại vẻ lãnh đạm.

Vạt áo lật phật, màu trắng trời dầy, Quỷ Lệ hoá thành một luồng hào quang bay lên trời, dần dần biến mất trong mây.

Nhìn thấu ư?

Ai có thể nhìn thấu đây!

Những chuyện dâu bể trên đời làm sao có thể sánh được với một tia sáng thoáng qua trong tim ta.

Đại Trúc phong.

Đã một thời gian trôi qua kể từ trận chiến Thanh Vân. Vì giữ bí mật về kiếm cổ Tru Tiên, Đạo Huyền Chân Nhân giám sát người bên Đại Trúc phong vô cùng chặt chẽ, dạo gần đây, nhận thấy các đệ tử của chi này đúng là rất thật thà, ông ta cũng bớt kiểm thúc. Tuy hiểu rằng sự việc rất quan trọng, nhưng theo các đệ tử Đại Trúc phong, thì chương môn Đạo Huyền Chân Nhân đã quá lo xa.

Được tự do thoải mái ít lâu, Đại Trúc phong dần lấy lại không khí tĩnh lặng ngày thường. Được Tô Như khám chữa, Ngô Đại Nghĩa, Hà Đại Trí cũng bình phục, đã có thể đi lại, hiềm nỗi chưa thể làm được những việc nặng mà thôi.

Theo lệ thường, trong khi quét dọn phòng cho mọi người, cũng phải quét dọn căn phòng ở góc vắng nơi tiểu sư đệ đã ra đi. Hôm ấy, Tống Đại Nhân và Đỗ Tất Thư lại tìm đến.

Hai người cười cười nói nói, đi vào sân.

Đúng lúc ấy, một cái bóng xám bồng lướt qua mảnh sân nhỏ yên ắng.

Tuy cái bóng ấy lao đi rất nhanh nhưng Tống Đại Nhân và



Đỗ Tất Thư đã kịp trông thấy. Họ giật mình, lập tức bỏ việc đấy, chạy tới xem. Nào ngờ trong nháy mắt nó đã biến mất tăm, hai anh em tìm khắp sân, sục sạo cả mái ngói nhưng không phát hiện thấy manh mối nào cả.

Đứng trong sân, Tống Đại Nhân và Đỗ Tất Thư ngơ ngác nhìn nhau. Tống Đại Nhân cau mày: “Lẽ nào chúng ta đã nhìn nhầm?”

Đỗ Tất Thư nghiêng đầu ngẫm nghĩ, đang định nói bỗng kinh ngạc kêu khẽ: “Đại sư huynh, nhìn kìa.” Nói rồi y trở tay ra sau lưng Tống Đại Nhân.

Tống Đại Nhân vội vàng quay nhìn theo hướng tay chỉ của Đỗ Tất Thư thì thấy nơi phòng ngủ của tiểu sư đệ, cửa lớn vẫn đóng chặt, nhưng cửa sổ đã hé ra một khe nhỏ tự lúc nào. Phòng xưa nay không có người ở, tất nhiên cửa sổ đóng rất chặt.

Hai anh em nhìn nhau, đều lộ vẻ nghi ngại. Tống Đại Nhân định thân, khẽ bảo: “Chúng ta vào xem sao.”

Đỗ Tất Thư bỗng cảm thấy căng thẳng, vừa gạt đầu vừa hạ giọng hỏi: “Đại sư huynh, lẽ nào là tiểu sư đệ...”

Tống Đại Nhân nhú mày, hiển nhiên y cũng nghĩ giống Đỗ Tất Thư, nhưng y cảm thấy ý nghĩ ấy quá đáng sợ. Nếu quả thực gặp gã sư đệ ngày nay đã biến thành kẻ xa lạ, y cũng không biết phải cư xử ra sao.

Khi chạm tay lên cánh cửa, hai anh em lại nhìn nhau. Về quyết định, Tống Đại Nhân nghiêng răng, quát một tiếng, rồi hỏi to: “Ai đấy?” Vừa hỏi y vừa xô mạnh cửa.

Hầu như cùng lúc khi cánh cửa bị đẩy ra, một cái bóng xám chớp lên trong phòng, tựa hồ giật mình, từ trên bàn tuôn xuống nấp dưới gầm giường. Rồi nó quay lại họ, mắt đảo tít, kêu khếch khếch, nhìn hai người đang sững sờ đứng ở bậu cửa.

“Tiểu Hôi!”

Tống Đại Nhân và Đỗ Tất Thư cùng thốt lên.

“Ừc.”



Tiểu Hôi nuốt miếng trái cây trong miệng, xong cầm tiếp một quả khác bên cạnh ngoạm hẳn một nửa, bộ dạng khoái chí. Sàn nhà Thủ Tĩnh đường lúc này vương vãi đầy những hạt là hạt do con khỉ phun ra, so với vẻ trang nghiêm ngày thường thì thật buồn cười.

Toàn bộ môn nhân Đại Trúc phong đều đang tập trung tại đây. Điện Bát Dịch tính khí nóng nẩy, trông thấy cảnh ấy cũng chỉ cau mày, không nổi nóng, sắc mặt âm thầm như đang suy nghĩ điều gì.

Mười mấy năm nay, ai cũng biết Tiểu Hôi và kẻ ấy như hình với bóng, chưa từng xa lìa. Lúc này con khỉ ở đây, còn kẻ kia đâu?

Dạo nọ, trước Huyền Nguyệt động phủ, mấy anh em Tống Đại Nhân đã tận mắt trông thấy Quỷ Lệ, cũng tận mắt chứng kiến kiếm cổ Tru Tiên tấn công tiểu sư đệ xưa kia của họ, sau đó rất nhiều người bủa vây truy sát gã; tuy không nhận được tin tức gì nữa, nhưng nghe đồn, gã đã được đồng đảng cứu đi rồi.

Thế thì tại sao Tiểu Hôi lại xuất hiện ở Đại Trúc phong?

Tiểu Hôi ở đây, thì gã kia đâu?

Mọi người cùng đặt ra những nghi vấn tương tự, cõi lòng triu nặng. Tiểu Hôi cứ rôm rốp ăn quả không kiêng dè gì cả. Ngoài nó ra còn có một kẻ vô cùng vui vẻ, khác hẳn với mọi người xung quanh...

Đại Hoàng.

Con chó to đang rất hớn hở, không mấy may để ý đến vẻ mặt sa sầm của chủ nhân, cứ kêu 'oảng oảng' không ngớt, vờn quanh chiếc bàn con khỉ ngồi, ve vẩy cái đuôi vàng óng. Thịnh thoảng nó còn chồm hai chân lên cạnh bàn, hít hà Tiểu Hôi, thè lưỡi liếm con khỉ.

Tiểu Hôi nhách miệng cười, gãi đầu, bỗng tóm một quả táo dứ vào mặt Đại Hoàng rồi quẳng ra ngoài Thủ Tĩnh đường. Đại Hoàng sủa thật to, lập tức nhảy lên, bốn chân như bay phóng thốc đi. Mọi người ngạc nhiên nhìn theo, thấy con chó đã chạy



đến đón trước chỗ quả táo rơi xuống, đón lấy nó ngay trên không trung rồi mau mắn chạy trở về, chồm lên bàn nhả ra, quả táo rơi xuống mặt bàn lăn đi mấy vòng.

Mọi người nín lặng. Điện Bất Dịch khẽ hừ.

Tiểu Hôi 'khếch khếch' luôn miệng, rõ ràng là gặp được bạn cũ, nó rất vui vẻ. Con khỉ cuộn đuôi lại, nhảy căng lên rồi rơi bịch xuống tấm lưng dày rộng của con chó, thò tay ôm lấy mình Đại Hoàng.

Đại Hoàng sủa oăng oăng, dựng đứng mình lên nhảy chồm ra, chẳng biết chúng chạy đi nghịch ngợm ở đâu. Tống Đại Nhân nhìn Điện Bất Dịch và Tô Như, đứng lên, vừa định bước ra bắt hai con súc sinh về, thì đã nghe thấy Điện Bất Dịch lạnh lùng bảo: "Kệ chúng nó. Con khỉ ấy ở trên núi nhiều năm, đã đến thì sẽ không đi nữa đâu!"

Tống Đại Nhân vâng lời, lại ngồi xuống.

Điện Bất Dịch trầm ngâm một lúc rồi hỏi: "Ngoài con khỉ ấy ra, người và lão lục không trông thấy ai nữa à?"

Tống Đại Nhân và Đỗ Tất Thư cùng lắc đầu: "Không ạ!"

Điện Bất Dịch sầm mặt, bỗng xua tay bảo: "Các người lui ra đi."

Tống Đại Nhân và các đệ tử ngơ ngác nhìn nhau, nhưng lệnh thầy không thể cưỡng lại, bèn lần lượt lui cả ra. Trước lúc rời khỏi, Hà Đại Trí suy nghĩ chu đáo, bèn hỏi Tô Như: "Sư nương, có cần chúng con quét dọn đám hạt này đi không ạ?"

Tô Như chưa kịp trả lời, Điện Bất Dịch đã gắt: "Mai hãy hay! Bảo người ra, nghe thấy chưa?"

Hà Đại Trí im thin thít, chạy vù đi, loáng cái đã mất dạng.

Tô Như lườm Điện Bất Dịch: "Đang yên đang lành, tại sao huynh nổi nóng với chúng nó?"

Điện Bất Dịch có vẻ suy nghĩ, đi đi lại lại, bỗng ngẩng đầu hỏi vợ: "Theo muội, lão thất... kẻ đó có ở gần đây không?"

Tô Như trầm ngâm một lúc rồi bình thản nói: "Con người y



xưa nay rất trọng tình cảm, nếu muốn gặp huynh thì cũng là hợp tình hợp lý thôi. Nhưng với vị trí của y hiện nay, chắc hẳn không thể ra mặt được.”

Diễn Bất Dịch biến sắc, khuôn mặt béo tròn thoát sáng thoát tối, trông khác lạ khó tả. Tô Như nhìn lão thở dài bảo: “Muội hiểu điều huynh đang lo lắng. Hôm ấy ngoài Huyền Nguyệt động phủ, y bị thương vì kiếm cổ Tru Tiên nhưng vẫn chưa chết, nghe đồn đã được bọn đồng đảng cứu đưa đi. Sau đó Đại Nhân và mấy đứa kia bầm báo với chúng ta đều nói rằng, con khỉ xám không có bên cạnh y. Muội nghĩ, có lẽ y biết lúc ấy nguy hiểm, nên cố ý không mang con khỉ theo; khi y bị thương trốn đi, con khỉ lưu lạc trong rừng núi Thanh Vân, không tìm được chủ, tất nhiên phải chạy đến chỗ chúng ta.”

Diễn Bất Dịch cau mày, bỗng lẩm bẩm, tựa như chửi rủa ai đó. Tô Như nghe không rõ, hỏi lại: “Huynh nói gì thế?”

Diễn Bất Dịch không đáp, ‘Hừ’ một tiếng, thôi nhú mày, chấp tay đi vào hậu đường. Tô Như nhìn theo lão, nhún vai tỏ vẻ bất lực, vừa quay đi, bỗng nghe thấy Diễn Bất Dịch kêu khê, bà kinh ngạc vội ngoái nhìn lại, bất giác bật cười.

Diễn Bất Dịch dường như canh cánh bên lòng chuyện gì đó, đi mà không nhìn, bất cẩn giẫm vào một cái hạt quả, trượt ngã, nhưng là người tu hành, đạo hạnh cao thâm, lão lập tức lấy lại thăng bằng, có điều cũng đủ để Tô Như buồn cười.

Thất thố trước mặt vợ, Diễn Bất Dịch toát mồ hôi, mặt càng xám lại, hần học rủa: “Con khỉ chết tiệt, lúc nào đó ta sẽ lột da mày, xem mày còn ăn được nữa không...”

Nói rồi, lão không quay đầu, đi thẳng vào hậu đường, bỏ lại đằng sau hạt quả vương vãi đầy mặt đất. Tô Nhi tủm tỉm cười...

Chương 4

MẬT LỆNH

Tiểu Hôi về Đại Trúc phong đã được mấy ngày, trong thời gian ấy, hầu như không thể nhận ra nó đã xa ngọn núi này những mười năm, bởi nó vẫn còn rất thông thuộc mỗi gốc cây ngọn cỏ nơi đây.

Cả ngày con khỉ và con chó nô giỡn đùa nghịch, chạy nhảy lung tung. Đại Trúc phong vốn yên ắng, những ngày này bỗng có phần náo nhiệt.

Tiếng chó sủa và tiếng khỉ kêu the thé thì thoảng vang vọng trên núi, đem lại thêm phần nào sinh khí.

Sáng sớm, các đệ tử Đại Trúc phong mắt nhắm mắt mở ra khỏi phòng ngủ, trông thấy hai con vật đã chạy đến đùa nghịch ở trang trống trước Thủ Tĩnh đường, đều không thể nén mỉm cười.

Hà Đại Trí quay lại bảo các huynh đệ: “Kể từ ngày tiểu sư muội xuất giá, đã lâu lắm rồi chỗ chúng ta đây mới vui nhộn thế này.”

Mọi người đều gật đầu, vẻ cảm thán. Đúng lúc ấy bỗng nghe thấy có người húng hắng ho ở Thủ Tĩnh đường, giọng rất uy nghiêm, mọi người giật mình, nhìn sang thấy Điền Bất Dịch đứng đó, vội vã tiến lên hành lễ, bái kiến sư phụ.

Điền Bất Dịch khoát tay xua họ đi, chăm chú theo dõi Tiểu Hôi và Đại Hoàng. Được một lúc, lão hừ một tiếng rồi bảo: “Hai con súc sinh vô tri, còn sớm thế này đã tru lên như diên, không muốn để cho ai ngủ hay sao?”

Bọn đệ tử ngán người, nhưng sợ phạm đến sự tôn nghiêm



của sư phụ nên không ai dám nói gì cả. Diên Bất Dịch chửi rửa thêm mấy câu nữa, đại ý là uống công nuôi dưỡng con chó bao nhiêu năm thật ngốc nghếch, lại đi đánh bạn với con khỉ ngu xuẩn kia... Mọi người rất buồn cười nhưng không ai dám ho he.

Nào ngờ Đại Hoàng đang ở đằng xa vui chơi đùa nghịch bỗng chạy đến chỗ Diên Bất Dịch sửa âm ỉ: “Oảng oảng oảng, oảng oảng oảng...” Tiếng chó sủa vang lên inh ỏi trong buổi sớm ban mai, Đại Hoàng lộ vẻ kiêu căng, lưỡi thè lè, tựa hồ rất không hài lòng, cứ như nghe hiểu trận chửi rửa vô lối của Diên Bất Dịch vừa rồi.

Mọi người thâm nghĩ, hẳn Đại Hoàng cũng đã có chút đạo hạnh, nếu không, cách xa như thế, tai thính đến đâu cũng không nghe rõ được, trừ phi con chó đặc đạo.

Mọi người đang đoán già đoán non, Diên Bất Dịch đã tức giận đỏ mặt, quát âm lên: “Hong rồi, hong rồi, bây giờ đến chó cũng biết rêu rao làm loạn. Lão lục đầu?”

Đỗ Tất Thư đang đứng trong đám đệ tử cạnh đấy, giật mình vội vàng bước ra: “Sư phụ, có đệ tử. Người dạy gì ạ?”

Diên Bất Dịch chừng như nổi trận lôi đình, trở Đại Hoàng đang sủa ông ổng và Tiểu Hôi đằng xa, tức giận bảo: “Trưa hôm nay, người mổ thịt con chó ngu xuẩn kia, hầm nhừ, đánh chén.” Nói xong lão hầm hầm quay vào Thủ Tĩnh đường.

Đỗ Tất Thư sững sốt, mồ hôi rỏ ròng ròng, thất thanh la: “Sư phụ ơi! Sao kia?” Y chưa nói dứt, Diên Bất Dịch đã biến mất tăm. Bọn đệ tử đứng ngay đấy cười phá ra, Tống Đại Nhân và mấy người kia cười đau cả bụng. Đỗ Tất Thư vừa lo vừa tức, bảo: “Các người cười cái gì? Sư phụ dạy thế, đệ biết làm thế nào?”

Tống Đại Nhân bước lên trước, thôi cười, tuy mắt vẫn híp tịt, nhưng khuôn mặt đã lấy lại vẻ đứng đắn, ra dáng thành thật vỗ vai Đỗ Tất Thư, nghiêm chỉnh bảo: “Sư đệ! Đây là trọng trách sư phụ giao cho đệ, hãy cố gắng hoàn thành.”

Đỗ Tất Thư sắp bật khóc, cuống quýt kêu: “Huynh lừa ai thế?”



ở đây ai mà không biết sư phụ rất yêu thích Đại Hoàng, đừng nói là giết thịt, dù nhỏ một sợi lông của nó, sư phụ cũng nổi giận lôi đình với chúng ta. Bây giờ nếu đệ làm theo lời sư phụ thật, sau này người hối hận, thử hỏi, đệ còn sống nổi không?”

Tổng Đại Nhân cười ha hả, quay đầu bỏ đi. Sư huynh thứ hai là Ngô Đại Nghĩa bước đến, gật mạnh đầu với Đỗ Tất Thư: “Lão lục! Quả thực đệ rất thông minh, hiểu được suy nghĩ của sư phụ. Đã vậy đừng làm theo lệnh người nữa.”

Hà Đại Trí đứng cạnh ngựa mặt nhìn trời, nhún nhả bỏ đi, nói vọng lại, nửa vô tình nửa cố ý: “Tuy nhiên, nghe nói sư phụ rất ghét những kẻ làm đệ tử mà chống lệnh thầy. Hề sư phụ biết lão lục dám coi lời người như gió thoảng ngoài tai, thì...”

Tiếng cười của y bay theo gió, người cũng đi rất xa rồi.

Đỗ Tất Thư hệt như kiến bò chảo rang, cứ đi tới đi lui mãi ở đó, ngoảnh nhìn, thấy mọi người đã đi hết về phía nhà bếp, bất giác giận dữ thét với theo đám sư huynh: “Các người là những kẻ không có nghĩa khí, sớm muộn gì cũng chịu báo ứng thôi.”

Giọng y vang đi xa, chẳng rõ có lọt vào tai mấy người kia không, chỉ thấy Tổng Đại Nhân cứ cầm đầu đi thẳng, nhưng lại gơ tay phải lên múa may, tiếng cười của họ loáng thoáng vọng lại.

“Con chó ngu xuẩn, con chó dại, con chó chết tiệt...”

“Oảng oảng oảng !”

“Sao, mày còn dám cãi lại tao à?” Đỗ Tất Thư nghiêng răng nghiêng lợi, mắng nhiếc Đại Hoàng lúc đó đã bị trói cứng vào thân cây, “Chính tại mày nhiều sự, hại ông đây bị sư phụ sai làm cái việc quái gở này.”

Gần trưa, trước những ánh mắt hí ha hí hửng của các sư huynh, Đỗ Tất Thư mãi mới tóm được Đại Hoàng cứ chạy rong khắp rừng khắp núi, trói nó vào thân cây trước cửa bếp. Cạnh đó, Tiểu Hôi quẩn đuôi vào cành cây, có vẻ không hiểu Đỗ Tất Thư định làm gì con chó, cứ đứng đơ đưng đưa trên cành, nhìn



người và chó vật lộn nhau dưới gốc cây.

Đại Hoàng lúc này rõ ràng không có thiện cảm gì với Đỗ Tất Thư, nó trợn mắt, nhe nanh, sủa âm ỉ.

Đỗ Tất Thư cũng ngoác miệng chửi mắng không ngớt, nhưng tất nhiên không dám mỗ thịt Đại Hoàng như lời Điện Bát Dịch nói. Kể cũng ngại, sư phụ y tính tình hết sức quái dị, biết đâu lát nữa lão đến, trông thấy Đại Hoàng, lại trút giận sang y. Nghĩ tới đây, Đỗ Tất Thư rất phiền muộn, không biết nên làm thế nào.

Đại Hoàng bất mãn rõ rệt với người đã trối mình, nó há mõm khoe những cái răng nhọn hoắt, sủa ông ổng vào mặt Đỗ Tất Thư. Đỗ Tất Thư bối rối rầu rĩ, trừng mắt nhìn Đại Hoàng, lắc đầu lẩm bẩm: “Thôi, thôi! Đẳng nào cũng coi như ta xúi quẩy, cứ làm cơm trước đã, hi vọng lát nữa sư phụ sẽ lại vui vẻ...”

Nói rồi, y quay vào bếp, mặt ủ mày chau, không nhìn đến Đại Hoàng nữa. Y khuấy đang trong bếp rồi, Đại Hoàng vẫn sủa không ngớt, nhưng chắc hẳn sủa một mình cũng không thú vị gì, chỉ lát sau nó yên lặng.

Vì muốn làm vui lòng Điện Bát Dịch, phải nói là Đỗ Tất Thư đã dốc hết sức để làm bữa cơm ấy, chuyên chú đến mức quên hết mọi thứ trên đời. Bỗng nghe thấy bên ngoài, Đại Hoàng sủa lên mấy tiếng, tiếng sủa nhỏ dần, liền đó là những âm thanh u u khe khẽ, Đỗ Tất Thư không quan tâm, một mực lo làm cơm, đẳng nào giờ này các vị sư huynh và sư phụ, sư nương cũng không thể đến đây, y cứ yên lặng với công việc của mình.

Loay hoay mãi mới làm xong bữa cơm dẻo canh ngọt, Đỗ Tất Thư thở phào, cầm khăn lau mồ hôi, bước ra khỏi nhà bếp. Nào ngờ vừa ló ra đã sững người, chỗ thân cây chỉ còn một đoạn dây nằm chổng chơ, Đại Hoàng và Tiểu Hôi đều đã biến mất. Đỗ Tất Thư vội vàng ngó nghiêng tứ phía, không thấy bóng dáng hai con vật kia đâu, nghĩ bụng liệu có phải lão sư huynh nào lại đùa bỡn với ta không?



Y bèn chạy ngay tới khu phòng ở của các đệ tử, đi hỏi thăm từng người một, không ngờ chẳng ai hay biết gì hết, có người còn chọc ghẹo y. Đỗ Tất Thư chẳng còn lòng dạ nào đùa bỡn nữa, quá lo lắng, đầu óc cứ rối bời. Đúng lúc đó, bỗng từ phía xa có tiếng chó sủa vang lại, mọi người ngạc nhiên, Đỗ Tất Thư lao ra đầu tiên, nhận rõ tiếng sủa ấy phát ra từ phía phòng Trương Tiểu Phàm.

Y vội vã phóng tới căn phòng ấy, các đệ tử khác cũng nhao nhao chạy theo. Vừa bước vào, trông thấy Đại Hoàng đứng trong sân, ngửa mặt lên trời sủa, Tiểu Hôi thì không thấy đâu cả.

Mọi người ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy trời xanh ngấn ngát, chẳng có vẻ gì khác lạ cả. Tổng Đại Nhân và mọi người vội vàng tìm kiếm, nào ngờ tìm tất cả các phòng đều không thấy bóng dáng con khỉ đâu hết. Tiểu Hôi đã biến mất một cách bí hiểm, hết như khi nó đến.

Nghe Đại Hoàng sủa, ai nấy đều cảm thấy tiếng sủa của nó rõ ràng chứa đựng nỗi mất mát.

Trưa hôm ấy, khi Đỗ Tất Thư thấp thỏm dọn cơm ăn thì chỉ có mình Tô Như đến. Mọi người lấy làm lạ. Đỗ Tất Thư vừa vui mừng vừa kinh ngạc, nhưng vẫn làm bộ quan tâm hỏi: “Sư nương, sao sư phụ không đến ạ?”

Tô Như lườm y, không trả lời, lặng lẽ hát đầu về phía Thủ Tĩnh đường, thái độ rất lạ, một lúc sau mới đáp: “Sư phụ con... đang nặng tâm sự, tâm trạng bất ổn, hôm nay không muốn ăn cơm.”

Mọi người sững sờ, nhưng nhìn sắc mặt Tô Như, chẳng ai dám hỏi han thêm nữa.

Sau đó, Đại Trúc phong dần trở lại vẻ tĩnh lặng ngày thường, trừ việc Đại Hoàng thì thoảng sủa ông ổng lên trời, dường như chưa có gì khác lạ xảy ra.

Một bóng người từ trên núi Thanh Vân lướt xuống, nhanh nhẹn, bí hiểm, thoát ẩn thoát hiện, hết như yêu tinh trong



truyện cổ tích. Cái bóng ấy lướt đến một chỗ dưới chân núi, bỗng dừng bước, động tác cực nhanh, gây nên một tiếng rít khê trong không khí. Gã dừng phắt lại, khiến cây cỏ hoa lá dưới chân kêu soạt một tiếng, bị gió thổi đổ rạp.

Chính là Quỷ Lệ.

Chẳng biết gã chui ra từ chỗ nào trên núi Thanh Vân, Tiểu Hôi lại vất vẻo trên vai gã. Lâu ngày mới gặp lại chủ, con khỉ tỏ ra vô cùng mừng rỡ, cuộn cái đuôi dài lại, quán vào một bên bắp tay Quỷ Lệ, túi rượu to trên lưng nó đã lại phồng căng, hương thơm cay nồng tỏa lan, Tiểu Hôi thích thú giữ chặt túi rượu, thi thoảng bật nắp ra uống một ngụm, vẻ mãn nguyện.

Khác với Tiểu Hôi, Quỷ Lệ rất điềm tĩnh. Gã nhìn quanh, rừng rậm xung quanh hết sức yên tĩnh, chỉ có tiếng chim hót vắng vắng nơi xa. Quỷ Lệ cười khẩy bảo: “Ra đi!”

Không ai đáp lời, Quỷ Lệ cũng không nói nữa, chỉ chậm rãi quay lại, đứng xoay mặt về một chỗ nào đó. Lát sau bỗng có người thở dài: “Không ngờ mới có mấy ngày, đạo hạnh của công tử đã tăng tiến như vậy, quả thực khiến người ta kinh ngạc và khâm phục!”

Bóng người nháng lên, rồi một người áo đen bước ra khỏi rừng cây, chính là Quỷ tiên sinh. Con người này lúc nào cũng bí ẩn khó hiểu như thế, toàn xuất hiện ở những nơi người ta không ngờ tới.

Quỷ Lệ nhìn ông ta, ánh mắt lạnh lùng, tuy không bộc lộ hoàn toàn sự chán ghét của mình, nhưng rõ ràng chẳng có thiện cảm gì với con người ấy: “Ông đợi tôi ở đây có việc gì thế?”

Quỷ tiên sinh đảo mắt, thoát tiên nhìn con khỉ trên vai Quỷ Lệ, ngó chằm chằm con mắt thứ ba trên trán nó, sau đó mới nhìn sang Quỷ Lệ hỏi: “Sao vậy? Phó tông chủ không thích gặp ta ư?”

Quỷ Lệ hừ một tiếng, không nói gì.

Quỷ tiên sinh gật đầu bảo: “Cũng tùy người thôi. Chỉ có

điều, mấy hôm trước, Tông chủ Quỷ Vương gửi thư đến, bảo ta nhân lại với người.”

Quỷ Lệ cau mày: “Chuyện gì thế?”

Quỷ tiên sinh đáp: “Nghe nói người bị thương ở Huyền Nguyệt động phủ, Tông chủ rất quan tâm, ra lệnh cho những người nằm vùng ở trung nguyên nhất định phải tìm được người, đồng thời dặn dò, sau khi gặp, nếu thấy người có làm sao thì phải đưa ngay về man hoang chữa trị, sức khỏe là quan trọng. Nếu may mắn, người không có gì đáng ngại, thì có một việc phải phiên người giải quyết.”

Quỷ Lệ trầm ngâm một lát rồi bảo: “Ông nói đi!”

Quỷ tiên sinh cười nhạt sau tấm sa đen, tiếng cười rất nhỏ: “Quỷ Vương đã biết, lần này Thú Thần thua chạy trong trận đại chiến Thanh Vân. Đạo trước con quái ấy đã giết chết rất nhiều môn đồ Thánh giáo, là kẻ thù không đội trời chung của chúng ta. Hiện là cơ hội ngàn năm có một để giết nó, lần này Thú Thần trốn thoát, nhất định nó sẽ chạy về sào huyệt ở biên thủy phương nam. Trong giáo chúng ta chỉ có mình phó tông chủ thông thuộc vùng ấy, mong phó tông chủ đến Nam cương truy giết nó, cũng coi như làm được một việc lớn cho Thánh giáo chúng ta.”

Quỷ Lệ im lặng một lát, gật đầu nói: “Được, tôi đi.”

Quỷ tiên sinh gật gù, bỗng tiến đến trước mặt Quỷ Lệ, hạ giọng bảo: “Về chuyến đi này, Tông chủ đặc biệt dặn riêng ta phải nhân với người, truy sát Thú Thần cố nhiên cần thiết, nhưng việc quan trọng lại là một việc khác.”

Quỷ Lệ sững người: “Gì thế?”

Quỷ tiên sinh mắt sáng quắc, nói nhỏ: “Tông chủ dặn, bên cạnh Thú Thần có một con ác thú Thao Thiết. Bất kể thế nào, cho dù Thú Thần chạy thoát nhưng nhất định phải bắt sống Thao Thiết mang về man hoang. Việc này có tầm quan trọng rất lớn, phó tông chủ phải ghi nhớ.”

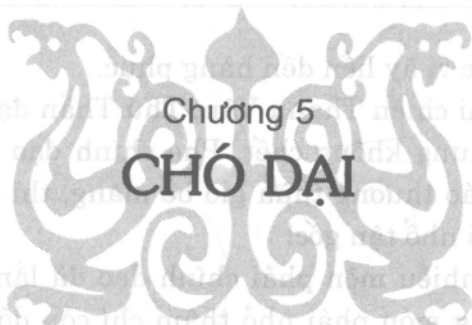
Quý Lệ cau mày, chăm chú nhìn Quý tiên sinh: “Tông chủ cần Thao Thiết để làm gì?”

Quý tiên sinh ưỡn thẳng người, lấy lại giọng nói lạnh lùng bình thường: “Điều đó ta biết sao được!”

Quý Lệ nhìn ông ta rất lâu, rồi thình lình quay người bỏ đi không ngoái đầu lại, như một tia chớp, nhoáng một cái lướt đi, rồi biến mất. Chỉ còn Quý tiên sinh đứng đó, nhìn theo hút Quý Lệ hồi lâu, lẩm bẩm: “Kỳ thật, đạo hạnh của y vì sao lại tăng tiến đến mức ấy chỉ trong một thời gian ngắn như vậy?”

“Hôm ấy, đám người áo đen cứu y, là thần thánh phương nào?”

Tiếng nói thì thâm loãng dần theo gió, nhẹ lan trong khu rừng rậm, cuối cùng tiêu tan.



Tai họa Thú Yêu đã trôi qua. Từ bắc xuống nam, khắp nơi cảnh vật hết sức hoang tàn thê lương, ngàn dặm không một bóng người, trăm thôn không một tiếng nói. Phương bắc chỉ bị tàn phá trong thời gian ngắn cho nên còn tạm ổn, càng tiến về phương nam cảnh tượng càng thêm thê thảm.

Đâu đâu cũng thấy tường xiêu vách đổ, thành trống nhà hoang. Ở những nơi đồng trống, thi thoảng còn thấy xương trắng chồng chất, nhìn mà kinh hãi. Gió mây hiu hắt, quang cảnh buồn thương, trên cõi thế tục nhiều nhưong này, con người chỉ như kiến như cỏ, không nắm giữ nổi vận mệnh của mình.

Những người dân lên phương bắc lánh nạn, sau khi chắc chắn tai họa đã qua bèn lục tục trở về cố hương, mặt đất bát ngát hoang lương bắt đầu có hơi người. Hiềm nỗi cảnh vật vẫn nặng không khí bi ai, hai bên đường thỉnh thoảng lại thấy những xác chết. Người thì bị yêu quái sát hại, kẻ thì trên đường trở về cố hương, vừa đói vừa rét, bỏ mạng ở xứ người. Trong khi đó, ở một vài nơi hẻo lánh còn sót lại số ít yêu quái, từ đó lan truyền những chuyện yêu quái hại người. Mấy con thú ấy tuy đáng sợ nhưng không ngăn nổi ước nguyện trở về quê hương của mọi người.

Thực tế thì đám yêu quái thoi thóp ngắc ngoải ấy cũng được giải quyết chóng vánh. Bởi có rất nhiều đệ tử chính đạo đã đi lẫn vào đoàn người trở về cố hương, hễ có tin yêu quái hại người

ở đâu đó, thì các vị ấy liền đến hàng phục.

Sau trận đại chiến Thanh Vân, Thú Thần đại bại dưới kiếm cổ Tru Tiên nhưng không chết. Phe chính đạo cũng khá nhay bén: bọn ma giáo thường thừa gió bẻ măng, thì chính đạo cũng biết nhỏ cỏ phải nhỏ tận gốc!

Vì vậy rất nhiều môn phái chính đạo đã lần lượt cử các đệ tử tài ba, những môn phái nhỏ thậm chí còn dốc hết lực lượng ra đi; nếu có cơ hội bắt được Thú Thần, thì ở cõi đời này, công lao danh vọng ấy đâu phải tầm thường? Huống hồ Thú Thần là một tên yêu nhân ghê gớm, ngay kẻ ngốc cũng đoán ra y nhất định có nhiều pháp bảo vũ khí kì diệu.

Những suy nghĩ phỏng đoán ấy loan truyền trong dòng người như nước triều chảy về phương nam. Thiên hạ dần dần yên ổn, nhưng đằng sau đó có vô số người đang âm thầm quan sát. So sánh một cách tương đối thì nỗi khổ của dân chúng ít được quan tâm đến.

Lần trong đoàn người tiến về phương nam còn có Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu Đạo Nhân, cảm giác của họ khác với mọi người xung quanh.

Chu Nhất Tiên cầm cây gậy trúc, bên trên treo tấm vải trắng để bốn chữ 'Tiên Nhân Chỉ Lộ'. Trải qua thời buổi loạn lạc, màu trắng ban đầu đã trở nên nhem nhuốc, thoáng nhìn cũng trông thấy mấy lỗ thủng, khi gió lạnh thổi, tấm trướng vẫn bay lên đón gió nhưng đã mất hết vẻ thần tiên, chỉ còn bộ dạng rách nát ủ rũ ngao ngán.

Dã Cầu Đạo Nhân đã đi theo Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn một thời gian dài, ba người phiêu bạt chân trời góc bể. Lúc này y bịt mặt bằng một miếng vải, không phải vì cơ có gì khác ngoài lý do bà con hiện nay quá nhay cảm với tất cả những ai có gương mặt cổ quái, không cần thận thì sẽ khiến mọi người hiểu lầm là một con yêu quái. Sau mấy lần bị hiểu lầm, không đợi Chu Nhất Tiên lườm nguýt hay Tiểu Hoàn khuyên giải,



bản thân Dã Cầu cũng hết chịu nổi, bèn kiếm một miếng vải bịt mặt lại.

Trong ba người, đáng vẻ Tiểu Hoàn khoan khoái nhất. Kể cũng phải, thiếu nữ trẻ tuổi xinh đẹp tất nhiên sẽ thu hút ánh mắt của mọi người. Trong biển người đau thương mất mát, cô như một hình ảnh đẹp ngồi sáng.

Dọc đường, khác với Chu Nhất Tiên, khuôn mặt cô luôn tươi tắn, nhưng không phải là vẻ hí hửng trước nỗi đau của người khác, trái lại, cô bỏ qua những lời khuyên răn tràng giang đại hải của Chu Nhất Tiên, hết lòng giúp đỡ những người dân bơ vơ không nơi nương tựa xung quanh.

Người nào mệt quá ngã xuống, cô đỡ lên; người nào đói rét, cô cho quần áo và thức ăn; người yếu đuối bệnh tật, cô có thể chẩn trị, khám bệnh cho họ. Thậm chí nhìn thấy bên đường có xác chết, cô cũng lặng lẽ đến bên, không ngại mùi tanh thối, chôn cất tạm, coi như làm một việc an ủi vong hồn họ.

Dọc đường gió bụi dặm trường, ngoài những lúc tỏ ra nghiêm trang trước những người chết vì ốm yếu và bệnh tật, hầu như lúc nào khuôn mặt Tiểu Hoàn cũng tươi cười. Cô hết như một nàng tiên giữa đám người khóc lóc thở than trên hành trình tối tăm u ám này. Chu Nhất Tiên lâu lâu bầu luôn miệng, Dã Cầu theo sau Tiểu Hoàn, chưa bao giờ tỏ ý ngăn cản, hề cô định làm gì, y bèn giành lấy làm trước; chôn cất người chết thì y đào hố, cứu người ốm yếu thì y công người ta. Đối với y, dường như cả thế gian chỉ có một mình người thiếu nữ xinh xắn ấy, Tiểu Hoàn làm gì, y cũng làm cái đó, cho dù ngày tháng gian khổ, đi đường mệt mỏi thế nào, y cũng không bận tâm. Chỉ có điều, họ không phải thần tiên, nói ngay việc ăn uống, bà con đói khát nhiều như thế, thực phẩm vốn ít ỏi nên cạn kiệt rất mau. Tình hình khá căng, hôm ấy họ đành tạm rời khỏi hàng người, đi vào nơi sơn dã, hi vọng có thể kiếm được chút gì để ăn.

Tai hoạ vừa qua đã gây ra thảm cảnh thật ghê gớm.



Chu Nhất Tiên cầm cây gậy trúc, nhìn bầu trời âm u, lắc đầu than: “Thời buổi này quả thực khó sống.”

Tiểu Hoàn bước đến bên cạnh lão, mỉm cười im lặng. Sau một thời gian ngắn, khuôn mặt cô tuy có vẻ dài dẫu, nhưng vẫn xinh xắn, lại thêm nét từng trải mới có so với trước đây. Dã Cầu Đạo Nhân đi sau cô, thân hình cao lớn hầu như trùng khít lên vóc dáng mảnh mai của Tiểu Hoàn, khuôn mặt bịt trong vải, chỉ để lộ đôi mắt.

Lúc này họ đã cách đường lớn một quãng khá xa, đứng trên một quả núi nhỏ, đêm ấy mây dày, chỉ có mấy đốm sao xa tít mù tấp, không có trăng. Xung quanh đồng không mông quạnh, hoàn toàn yên tĩnh, chỉ có tiếng côn trùng rì rả đâu đó vọng tới, lúc trầm lúc bổng.

Tiểu Hoàn dừng bước, tựa như nghĩ ra việc gì, ngoảnh đầu mỉm cười với Dã Cầu Đạo Nhân: “Đạo trưởng, lúc này không có người lạ, ông bỏ tấm vải che mặt xuống, bịt kín đã lâu, chắc ông khó chịu lắm.”

Mắt Dã Cầu như sáng hẳn lên trong bóng tối. Y từ từ gỡ tấm vải che, phơi ra gương mặt quái dị, khề nói: “Ồ, quả thực là tôi không sao... Nhưng cô thì đã bận rộn cả ngày rồi, chắc mệt lắm?”

Chu Nhất Tiên cũng dừng chân nhìn quanh, thấy có một cây khô nằm vạt ngang đường, bèn bước lại gần, ngồi xuống, vươn vai nhẹ nhõm, rồi lườm Tiểu Hoàn bảo: “Phải! Chỉ có nó bận rộn, chỉ có nó từ bì, vì vậy mới dốc hết lương khô của ông nó cho người ngoài, khiến ông nó bây giờ phải nhịn đói.”

Tiểu Hoàn đỏ mặt, bước đến đứng sau lưng Chu Nhất Tiên, đặt hai tay lên vai lão xoa bóp nhẹ nhàng: “Ông à, chúng ta vẫn còn là khá đầy, cứ nhìn những người đó, nếu không được ăn, thì thực không còn sức để đi tiếp nữa, e sẽ chết ngay tại chỗ!”

Dã Cầu Đạo Nhân nhìn quanh: “Hai ông cháu cứ ngồi đây, tôi vào rừng xem có bắt được con thú nào ăn cho đỡ đói lòng không!”

Tiểu Hoàn mỉm cười: “Cũng được, phiền đạo trưởng quá.”



Dã Cầu Đạo Nhân nhếch mồm cười. Chu Nhất Tiên hừ mũi, nói cạnh khoé: “Người cười cái gì? Mà thôi, thích cười thì tuy, nhưng lão phu thấy người nhăn nhở có vẻ dung tục hèn hạ thế nào ấy, người đang nuôi ý nghĩ ám muội gì chẳng?”

Dã Cầu giật mình, thôi cười, nhìn Tiểu Hoàn, thấy cô nhìn lại với vẻ xin lỗi, y sáng mắt, cơn tức giận tan biến. Coi như Chu Nhất Tiên không tồn tại, y nói với Tiểu Hoàn: “Vây hai vị đợi tôi trở về nhé!” Nói đoạn, y rảo bước đi vào rừng.

Chu Nhất Tiên hăm hăm cắn nhần. Tiểu Hoàn đứng sau khe trách: “Gia gia! Dã Cầu đạo trưởng đi với ông cháu ta lâu đến thế rồi, mà gia gia vẫn nhục mạ người ta. Hơn nữa, trên đường y cũng chăm sóc chúng ta nhiều, y có phải người xấu đâu?”

Chu Nhất Tiên hừ một tiếng: “Cháu thì biết thế nào là người tốt với người xấu? Y đi với chúng ta chẳng qua là...”

“Gia gia!” Tiểu Hoàn kêu lên, ngắt lời Chu Nhất Tiên. Lão già hậm hực càu nhàu thêm mấy câu nữa rồi im lặng.

Trong rừng có tiếng sột soạt, liền sau đó là tiếng phanh phạch. Hồi lâu, tiếng bước chân gấp gấp vang lên, Dã Cầu Đạo Nhân mặt mày tươi rói, xách một con chim chạy ra. Mấy hôm trước, sau họa Thú Yêu, vạn vật sinh linh đều khốn khổ lắm than, chim thú trong rừng ít hơn nhiều so với ngày trước. Hôm nay phải nói là Dã Cầu gặp may, bắt được một con chim sống sót qua tai họa ấy!

Dã Cầu chạy phăm phăm đến gọi to: “Mọi người nhìn tôi bắt được cái gì này...” Đột nhiên, giọng y tắt lịm, trên bãi đất trống ban nãy, bây giờ không một bóng người, Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn đều đã biến mất.

Con chim trên tay Dã Cầu rơi bộp xuống đất.

Gió đêm lạnh lẽo, cảm giác buốt giá thấm sâu vào xương cốt, Dã Cầu bắt đầu run lên. Y đi bước một đến chỗ cái cây khô nằm



ngang đường, trên đó thậm chí vẫn còn dấu vết Chu Nhất Tiên vừa ngồi xuống.

“Họ đi rồi, đi rồi...” Đầu óc Dã Cầu rối bời, sắc mặt thay đổi, vẻ thẳng thốt xót xa, người ngay như khúc gỗ. Nhưng một lúc sau y bỗng rùng mình, mắt loé sáng vì đã trông thấy sau thân cây khô có những dấu chân be bét, ở khoảng đất nhào nhoẹt cạnh đó lại in hình một dấu chân to gấp đôi dấu chân người thường, đằng trước có ba dấu móng, hoàn toàn không phải của loài người.

Dã Cầu Đạo Nhân thay đổi sắc mặt, trước tiên là mừng rỡ, sau đó là kinh hãi. Lúc ấy từ xa có tiếng hú dài vọng đến, âm thanh rất thê thảm, nghe như tiếng sói gào trăng. Dã Cầu bất giác thụt lùi, những thớ thịt trên mặt giật giật, bỗng y gằm lên, phóng về phía tiếng hú trong rừng sâu, bộ dạng hết như một con chó.

Một con chó lên cơn đại!

Đúng lúc Dã Cầu xông vào rừng sâu, trên vòm trời tăm tối bỗng có một luồng sáng trắng loé lên, từ phương bắc lao vút đến, vạch ngang qua không trung, không hề ngưng nghỉ, bay thẳng về phương nam, hết như một vệt sao băng. Dưới mặt đất, khi vệt sáng trắng còn rơi rớt trên trời, một bóng đen xuất hiện ở chỗ rất gần trắng trổng, nơi bọn Chu Nhất Tiên vừa ngồi. Nhìn kỹ, thấy người ấy mặc đồ đen, bịt mặt, đang thở phì phò. Người ấy ngừng lại trong rừng, lăm bắm: “Đạo hạnh của y tại sao lại tăng tiến nhanh như vậy, thật là gay go.” Đang nghĩ chân, bỗng người ấy có cảm giác là lạ, bèn ngoảnh đầu nhìn về phía rừng sâu, chỉ nghe thấy vắng lại âm thanh giao đấu kịch liệt. Do dự một lát, người ấy ngẩng đầu nhìn lên ánh sáng trắng trên trời, lắc đầu thở dài. Rồi lắc mình, như một bóng ma, lướt vào khu rừng theo hướng Dã Cầu chạy vào lúc nãy.

Dã Cầu Đạo Nhân tay lăm lăm pháp bảo bảo rằng nanh, khuôn



mặt căng thẳng, chỉ lát sau, y bị thương, vai loang máu. Phía trước có hai con yêu quái khổng lồ, đầu hổ, mình sư tử, cao bằng người thường. Đứng trước mặt chúng, xem chừng Dã Cầu không thể chịu nổi một đòn.

Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn đang đứng sau lưng hai con yêu quái. Hai con vật hình như đã dựng sào huyết ở nơi hoang vắng này, bên trong cỏ cây rồi như bông bong, mùi tanh hôi xộc vào mũi. Nhưng đáng sợ nhất là xác chết và xương xẩu vương vãi khắp nơi. Ngoài Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn còn có bảy tám người còn sống cũng đang ở đây; người thì hôn mê bất tỉnh, người thì gầy như que củi, trông vô cùng thảm thương.

Chẳng rõ hai con quái vật này bắt được ở đâu nhiều người như vậy. Có thể thấy rằng tai họa Thú Yêu khủng khiếp biết nhường nào!

Đứng trước hai con yêu quái, Dã Cầu Đạo Nhân thở hổn hển, tập trung tinh thần phòng bị. Vừa rồi y lao đến, trông thấy Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn, còn chưa kịp cất tiếng gọi thì đã bị hai con thú này tấn công. Hai con yêu quái chiến đấu rất ghê gớm và mạnh mẽ, đã vỡ rách bả vai Dã Cầu. Tuy vậy, Dã Cầu là người tu đạo, khác với người bình thường, trong lúc hoảng loạn, y liệng pháp bảo ra, cũng đã thương một con yêu quái, khiến chân trước nó đầm đìa máu tươi, chắc đã bị thương không nhẹ.

Hai con thú vô cùng hung dữ, trông thấy máu tươi không hề lùi bước, cứ nhìn chăm chăm vào Dã Cầu, cũng may tạm thời chúng còn e ngại pháp bảo của y nên hai bên vẫn giữ thế giằng co. Dã Cầu Đạo Nhân thì ngấm than thở, vừa rồi giao chiến với chúng, y đã hiểu rõ, nếu chỉ có một con yêu quái cỡ đó, may ra y còn thắng được, nhưng hai con hợp sức, thì y chắc phải chết.

Y có thể bỏ chạy, nhưng dù vô tình hay hữu ý, trông thấy đôi mắt đang khiếp hãi sau lưng hai con yêu quái, y không tài nào nhấc chân bỏ chạy được.

Có nhiều việc, thực sự không thể trốn tránh được.



Hai con yêu quái hung dữ găm rít, cuối cùng không nhịn được nữa, lao phốc tới, chúng lướt lên như hai ngọn gió tanh trong bóng đêm, liền đó là tiếng kêu kinh hãi của Tiểu Hoàn.

Cổ họng Dã Cầu khô khốc, hai chân bủn rủn, vốn dĩ có thể bỏ chạy, nhưng mà, nhưng mà... y lại lao phốc tới, nhảy chồm vào chúng, giống như...

Con chó điên!

Kết quả phân định ngay tức khắc. Hai con yêu quái với bốn bộ móng vuốt hầu như đồng thời chụp xuống người Dã Cầu, pháp bảo rằng nanh xuyên vào ngực con yêu quái bị thương ban nãy, đôi bên cùng kêu lên thảm thiết. Tiếng kêu kinh hoàng của Tiểu Hoàn đã biến thành tiếng nức nở.

Máu tươi bắn tung toé, Dã Cầu thấy thân mình muốn nứt ra, người như thể bị xé làm hai mảnh, y lão đảo giật lùi, đầu óc hoảng loạn, trông thấy bốn lỗ thủng trên mình, máu tươi tuôn ra như suối.

Phía trước, con vật bị thương găm lên, nhưng chân nó mềm oặt, ngã vạt ra đất; con yêu quái bên cạnh gào rống ai oán, không đuổi theo Dã Cầu nữa mà chạy đến bên con thú sắp chết, liên tục dùng đầu và móng vuốt lay lay đồng bọn. Pháp bảo rằng nanh đã cắm ngập vào tim con quái bị thương. Sau khi giây giũa một lúc, đầu nó ngật ra đất, tắt thở.

“Bịch!” Một tiếng động khê, Dã Cầu Đạo Nhân không chịu đựng nổi nữa, ngã khụy, thân trên hầu như nhuộm máu, đổ loang. Y thở hồng hộc, mặt xanh tái.

Tiếng động ấy đã kinh động đến con yêu quái còn lại. Chúng kiến cái chết của đồng bọn, nó càng thêm điên cuồng, ngửa mặt găm rống, răng đỏ như máu, tiếp tục chồm tới.

Dã Cầu Đạo Nhân sắp bỏ mạng dưới móng vuốt của con yêu quái, bỗng nhiên mặt đất loé sáng, một luồng hào quang màu vàng chớp lên, mấy tấm bùa giấy bay ra, Dã Cầu Đạo Nhân biến mất không tăm tích, yêu quái chộp vào khoảng không.



Con thú kinh hãi. Một lát sau bỗng có tiếng “Ái chà!” Dã Cầu Đạo Nhân máu me bê bết và Chu Nhất Tiên từ trên trời rớt xuống, tay lão già vẫn cầm mấy tờ bùa chú.

Tất nhiên là Chu Nhất Tiên vừa làm phép tiên bí truyền. Ban nãy khi yêu quái lên tấn công hai ông cháu, sự tình đột ngột phát sinh, lão và Tiểu Hoàn liền bị những cái mồm to như chậu máu ngoạm lấy, không có cơ hội làm phép. Cũng may Dã Cầu hăng tiết nóng nảy xông vào cứu nên mới có thời gian trống, hai ông cháu vốn muốn nhân lúc đó tháo chạy, không ngờ Dã Cầu lại sắp chết đến nơi, hết cách, Chu Nhất Tiên đành cứu y.

Hiếm nổi, phép thuật của lão chẳng qua chỉ là món công phu mèo què, tuy có phần tương đồng với thuật lạ ‘năm quý đời nhà’ của Đạo gia, đưa Dã Cầu đi xa, nhưng mới làm phép được một nửa, chẳng hiểu do lơ tay hay sao, cuối cùng hai người lại rơi từ trên trời xuống, vô cùng luống cuống. Cũng may, lúc tiếp đất, Dã Cầu Đạo Nhân lại nằm đè lên Chu Nhất Tiên, nếu không với đà ngã ấy hẳn y đã đi đứt.

Tuy nhiên, lúc này họ không có thời gian nghĩ nhiều, bởi con yêu quái đã phát hiện ra ngay, nó rất tức giận, lại xông đến. Chu Nhất Tiên và Dã Cầu ngã đau, đang hoa mắt váng đầu. Dã Cầu Đạo Nhân không đau vì ngã, nhưng bị thương nặng, không thể tránh kịp. Chẳng thể làm gì, đành nằm chờ chết. Sắc mặt y thoáng qua một tia chán nản, y ngoảnh đầu lại, dường như còn muốn nhìn thấy cái gì đó.

Nào ngờ đúng vào khoảnh khắc ấy, một bóng người lao vọt đến chắn trước Dã Cầu và Chu Nhất Tiên, người đó kêu gào: “Gia gia! Đạo trưởng...”

Gương mặt tuyệt vọng, rưng rưng lệ nhưng điềm tĩnh của Tiểu Hoàn đang ở ngay dưới móng sắc nanh nhọn của yêu quái!

Dã Cầu lập tức cảm thấy một luồng nhiệt huyết dâng trào, toàn thân sôi sục, đáng người ấy mềm mại và xinh đẹp biết bao!

“Rầm!”

Một tiếng động lớn, hai thân hình xô vào nhau.

Tiểu Hoàn lão đảo ngã bắn sang một bên, toàn thân bê bết bùn đất, nhưng cô không mấy may chú ý đến những điều ấy, ngoảnh phắt lại nhìn, nhận ra người vừa đẩy mình chính là Dã Cầu. Y lao lên trước, quán chặt lấy con yêu quái, cả hai cùng ngã xuống. Con yêu quái điên tiết thò vuốt quào loạn xạ vào lưng Dã Cầu, máu thịt bắn ra tung toé, nhưng Dã Cầu Đạo Nhân cứ ôm cứng lấy con yêu quái, không chịu rời tay.

Tiểu Hoàn và Chu Nhất Tiên mặt cắt không còn hột máu. Những người sau lưng họ cũng sợ đến thất thần. Một lúc sau, có ai đó hét rõ to, tất cả những người còn cử động được đều xông tới bao vây con yêu quái, nhặt tất cả những vật gì có thể cầm được, hoặc dùng tay chân, thậm chí nhe răng cắn, liều chết tấn công con vật hung tàn.

Con yêu quái thoát tiên vẫn găm rú, cố sức chống cự, nhưng một lát sau, giọng nó nhỏ lại, thấp xuống, cuối cùng lặng tắt. Mọi người hết như đã phát điên, đánh con thú túi bụi, mãi cho đến khi Chu Nhất Tiên sức tỉnh, hét bảo mọi người cứu người là quan trọng, bọn họ mới lần lượt dừng tay, nhiều người vừa thở phào đã ngã vật ra đất.

Khuôn mặt Tiểu Hoàn vương mấy giọt máu nhưng cô không để tâm, vội kéo xác con yêu quái để gỡ Dã Cầu ra khỏi nó. Chẳng ngờ lôi kéo rất lâu, vẫn không thể nào tách riêng được hai bên, Tiểu Hoàn vừa lo lắng vừa kinh ngạc, suýt bật khóc.

Cũng may Chu Nhất Tiên chưa rối trí, lão quan sát kỹ, phát hiện ra hai tay Dã Cầu đã xuyên qua bộ da dày của con yêu quái, thọc vào trong ngực nó, cắm sâu ở đó, thảo nào không thể lôi ra được. Nhận ra rồi, lão vội vàng gọi mọi người đến giúp. Tất cả hợp sức, cuối cùng họ cũng lôi được hai cánh tay đầm đìa máu của Dã Cầu Đạo Nhân ra khỏi mình yêu quái, tách riêng đôi bên.



Tiểu Hoàn tái mặt, đặt Dã Cầu xuống đất, đang định hỏi han, bỗng mặt biến sắc, đặt tay vào mũi y, rồi ngậy ra như khúc gỗ.

“Y... đạo trưởng...”

Chu Nhất Tiên vội hỏi: “Y làm sao?”

Môi Tiểu Hoàn run run, nước mắt lưng tròng, nức nở khóc: “Đạo trưởng... đã tắt thở rồi.”

Chu Nhất Tiên cũng sững sốt, sững sờ không nói được lời nào.

Tiểu Hoàn khóc than rầu rĩ, dưới ánh sáng mờ mờ của đêm đen, trong vẻ đau đớn trên bộ mặt quái dị của Dã Cầu, còn phảng phất một nét cười rúm rỏ.

Y đã chết, chết như một con chó dại!

Trên thế gian, có ai đã thức tỉnh?

Chương 6

THU HỒN



Những người may mắn thoát chết, sau khi nghỉ ngơi, an ủi nhau mấy câu, đều lần lượt rời khỏi cái chỗ tanh tưởi ấy. Thời buổi loạn lạc, tính mệnh ai cũng khó bảo toàn, ai lo nỗi cho mạng sống của người khác? Ngày nào, đêm nào ở những nơi hẻo lánh lại không diễn ra cảnh sinh li tử biệt?

Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn cũng rời khỏi chỗ ấy, cái hang ổ yêu quái tanh tưởi buồn nôn, không nên nán lại lâu. Họ gắng lời xác Dã Cẩu ra khỏi sào huyết của yêu quái, đặt về trắng đất trống ban nãy.

Xác Dã Cẩu vẫn còn âm ẩm, nhưng đang lạnh dần.

Chu Nhất Tiên cau mày, ngồi xuống, lắc đầu thở dài. Tiểu Hoàn thì quỳ bên cạnh Dã Cẩu, khóc nức nở.

Gió đêm hiu hắt lay động ngọn cây. Người áo đen bí hiểm trong bóng tối đã chứng kiến tất cả. Đối với ông ta, muốn diệt hai con yêu quái ấy chẳng qua chỉ cần phất tay là xong, nhưng dường như sợ máu, từ đầu đến cuối ông ta đều ẩn thân lặng lẽ quan sát. Lúc này, ông ta nhìn kỹ Tiểu Hoàn, rồi lại nhìn sang Chu Nhất Tiên.

Hồi lâu, Chu Nhất Tiên khẽ nói: “Thôi nào, Tiểu Hoàn! Dã Cẩu... đã chết rồi. Chúng ta tìm một chỗ an táng, cho y được yên nghỉ.”

Tiểu Hoàn run rẩy, nức nở to hơn, bỗng ngừng đầu vừa khóc



vừa hỏi Chu Nhất Tiên: “Gia gia! Gia gia thần thông quảng đại, gia gia hãy nghĩ cách cứu y đi?”

Chu Nhất Tiên cười buồn bã: “Ta không phải Diêm vương, cũng không phải thiên thần, làm sao biết được phép cải tử hoàn sinh?”

Tiểu Hoàn ghen ngào: “Nhưng đạo trưởng vì cứu chúng ta mà chết...”

Chu Nhất Tiên thở dài, nhìn xuống khuôn mặt Dã Cầu, gạt đầu bảo: “Kể ra, trước đây ta đã đánh giá sai về y. Không ngờ y lại là con người chân tình thật lòng như vậy. Ôi, nhưng nói gì thì cũng đã muộn rồi. Tiểu Hoàn, hãy nghe lời ông, chúng ta an táng cho y đi.”

Tiểu Hoàn dờ dẫm, nước mắt rùng rùng, từng giọt rơi xuống thấm ướt bàn tay Dã Cầu.

Trong bóng tối, mắt người áo đen loé sáng, nhưng hoàn toàn không lộ vẻ thương xót, đối với ông ta, tình người trên thế gian này chỉ như diễn kịch. Ông ta thần nhiên đứng đó xem.

Chu Nhất Tiên nhồm dậm, tìm kiếm tứ phía, nhưng chẳng tìm được vật gì thích hợp ở nơi núi rừng hoang vắng này. Cuối cùng, lão đành bẻ một cành cây, đào đất, nhưng chỉ lật được bùn nhão lên mà thôi, nếu muốn đào huyệt mai táng ở đây, có trời mới biết phải đào tới bao giờ?

Lẽ nào, ngay một việc là chôn cất cho người ta mồ yên mả đẹp cũng không làm nổi?

Chu Nhất Tiên vút gậy đi thở dài, khuôn mặt lộ vẻ tang thương. Thở dài xong, lão ngoái nhìn, bỗng cau mày. Tiểu Hoàn đã ngừng khóc, lau sạch ngấn lệ, cô cũng tìm một cành cây, quét dọn quanh chỗ Dã Cầu nằm, gạt hết lá rụng cành gãy ra xa.

Thoạt đầu, Chu Nhất Tiên tưởng rằng Tiểu Hoàn biết đào huyệt là rất khó khăn, nên chỉ dọn dẹp mặt đất xung quanh Dã Cầu mà thôi. Nào ngờ càng nhìn càng thấy không phải thế. Tiểu Hoàn quét dọn sạch sẽ một vòng tròn bán kính chừng năm



thước, rồi vứt cành cây đi, từ từ bước trở lại, khuôn mặt bớt phần bi thương, thay vào đó là vẻ kiên nghị.

Chu Nhất Tiên thấy sắc diện cô cháu hơi không bình thường, đến gần hỏi: “Tiểu Hoàn! Cháu làm gì đấy?”

Tiểu Hoàn khẽ đáp: “Cháu cứu y!”

Nghe vậy, Chu Nhất Tiên cả kinh, người áo đen đứng trong bóng tối giật mình, chăm chú nhìn Tiểu Hoàn. Chu Nhất Tiên ngạc nhiên hỏi: “Cháu nói gì?”

Tiểu Hoàn vẫn đáp với giọng khê khàng, nhưng rất mạch lạc: “Cháu phải cứu y!”

Chu Nhất Tiên lắc đầu lo lắng: “Tiểu Hoàn, ta hiểu ý cháu... Nhưng ta không hỏi điều đó, ý ta là, cháu dùng cách gì để cứu y?”

Tiểu Hoàn đặt Dã Cầu nằm lại cho ngay ngắn, nhưng hai tay thì xếp choãi ra thành hình rất lạ: cùng giờ quá vai, hướng lên trời, một tay duỗi, một tay nắm thành nắm đấm. Cô nói: “Đạo trưởng chết vì cứu chúng ta, cháu không thể khoanh tay không làm gì cả.”

Chu Nhất Tiên cau mày, nhìn Tiểu Hoàn tiếp tục sắp thẳng hai chân Dã Cầu. Khi thấy cô đặt chân phải xuống dưới chân trái, mặt khó đăm đăm, lão thét lớn: “Cháu điên rồi à? Tiểu Hoàn, lẽ nào cháu định dùng thuật thu hồn?”

Tiểu Hoàn im lặng một lúc, khẽ nói: “Gia gia, cháu chỉ biết làm cách đó thôi. Biết đâu có thể cứu sống người ta...”

“Vớ vẩn!” Lần đầu Chu Nhất Tiên mắng Tiểu Hoàn với giọng dữ dằn như vậy, “Cháu đang nói bừa gì thế? Thuật thu hồn tuy có khả năng kỳ lạ là thu lại được hồn phách, nhưng là thuật của bọn tà đạo, thứ nhất là nguy hiểm khó lường, quấy nhiễu những vong hồn lang thang, thứ hai là phạm đến điều cấm kỵ của địa ngục u minh, cháu không muốn sống nữa hay sao? Hơn nữa, thuật đó xưa nay đều dùng cho người sống, còn hơi thở, tức còn hồn phách thì mới làm phép được; nay cháu



định giải quyết thế nào với người chết? Y tất thở tức là hồn phách đã tiêu tán rồi, cho dù cháu có phép lạ, thì đi đâu để tìm hồn phách y về đây, cháu định chen vào đám hồn ma nhưng nhúc ở âm ti địa ngục để tìm ư?”

Trong bóng tối, đôi mắt người áo đen lóe sáng, tựa như đột nhiên phát hiện ra một điều gì khiến ông ta không hiểu nổi.

Mắt Tiểu Hoàn đỏ hoe, cô khóc: “Gia gia! Y mới chết chưa lâu, có thể hồn phách vẫn lẩn quẩn đâu đây, may ra còn có hi vọng. Để muộn hơn thì không thể cứu được nữa.”

Chu Nhất Tiên nhột mặt, sải bước đến trước Tiểu Hoàn, kéo cô dậy, hạ giọng bảo: “Tiểu Hoàn! Ta bảo cho cháu biết, cháu đừng tưởng tượng hão huyền nữa. Ta biết cháu đang nghĩ gì rồi, năm xưa cháu dựa vào bản lĩnh của mình, thu hồn phách sắp tiêu tán của Kim Bình Nhi về, nhưng cháu biết không: hôm đó và hôm nay rất khác nhau. Ta nhắc lại một lần nữa: phép thuật này chỉ dùng cho người sống! Và, thứ thuật lạ của Quỷ đạo này rất tổn âm đức. Trước kia cháu cứu Kim Bình Nhi, cháu đã tổn thọ một năm rồi, nếu hôm nay cháu lại tùy tiện làm phép với người chết, thành công hay không còn chưa biết, nhưng nhất định cháu sẽ huỷ mất nền tảng đạo hạnh của mình, thậm chí sẽ bị trừ hơn hai mươi năm hưởng dương nữa. Cháu nghĩ kỹ chưa?”

Câu cuối cùng, Chu Nhất Tiên gần như gầm lên. Tiểu Hoàn sững người, đang tuổi thanh xuân phơi phới, bảo không sợ chết thì đúng là nói dối. Nhìn Dã Cầu Đạo Nhân đang nằm trên mặt đất, chưa biết khó dễ thế nào, nhưng nghĩ đến hậu quả đáng sợ ấy, cô bỗng ghen thở.

Không khí nặng nề. Một lúc sau, Chu Nhất Tiên dịu giọng, nhẹ nhàng nói: “Tiểu Hoàn, số mệnh là do trời định, không ai thay đổi được cả. Chắc ông trời muốn Dã Cầu chết hôm nay, chúng ta giúp y mồ yên mả đẹp, cũng coi như đền đáp cho y rồi, được không?”

Sắc mặt Tiểu Hoàn thay đổi liên tục, những nét tranh đấu

thoáng qua. Hồi lâu sau, cô ngẩng đầu nói: “Gia gia! Số mệnh y không phải do trời định đâu.”

Chu Nhất Tiên nhìn Tiểu Hoàn, trái tim trĩu nặng, cười khan hỏi: “Cháu nói gì?”

Tiểu Hoàn thở mạnh, quả quyết: “Số mệnh của đạo trưởng là do y tự quyết định, y đã bất chấp tất cả để xông vào cứu chúng ta, mới bất hạnh mà chết. Nếu y quay lưng bỏ đi, thiên hạ này thiếu gì chỗ cho y sống yên ổn?” Khuôn mặt người thiếu nữ nhợt nhạt và xót xa, cô nói khẽ, “Y chết, là vì cứu ông cháu ta. Không có y, chúng ta đã mất mạng từ lâu rồi, sao còn được ngồi đây mà bàn về tuổi thọ?”

Cô nhìn Chu Nhất Tiên, thấy lão tự dưng dời ánh mắt đi nơi khác: “Gia gia! Cháu phải cứu y. Phép thuật này hung hiểm đến đâu đi nữa, cũng không bằng tình cảnh khủng khiếp y phải đối mặt vừa rồi khi cứu chúng ta.” Cô nói về quả quyết.

Chu Nhất Tiên biết cháu gái đã quyết ý, không thể lay chuyển được, đành ngẩng mặt thở dài. Người đứng trong bóng tối nhìn Tiểu Hoàn, hai mắt sáng quắc.

Trong rừng, lúc này là đêm khuya, âm khí rất dày.

Dưới ánh sáng mờ mờ, Tiểu Hoàn bắt đầu thi triển phép thuật lạ lùng.

Giọt máu đầu tiên rỏ xuống từ vết thương cửa trên cánh tay trắng mịn của cô, rớt xuống bên cạnh Dã Cầu. Liên đó, Tiểu Hoàn đi xung quanh người chết, vừa đi vừa rỏ máu của mình. Cô lắc cổ tay, máu tươi rơi xuống mặt đất, dần dần tạo nên một hình vẽ kỳ dị.

Hình vẽ bằng máu từ từ hình thành, cùng với nó, tiếng quỷ khóc bắt đầu vang ra từ trong rừng sâu. Chu Nhất Tiên đứng bên quan sát, đuôi mắt giật giật. Người áo đen nấp trong bóng tối theo dõi diễn biến đã khá lâu, lúc này bỗng cau mày.

Dường như ông ta đã trông thấy cảnh ấy ở đâu rồi!



Đại pháp sư...

Người áo đen bất giác run run!

Huyết trận mà Tiểu Hoàn sắp đặt, rõ ràng là tương tự phần nào với phương thức đại pháp sư đã làm để cứu Bích Dao dạo nọ ở núi Hồ Kỳ. Nhưng sau khi Tiểu Hoàn đi quanh một vòng, trận pháp thành hình, người áo đen ấy bèn nhận ra, trận pháp này vẫn có chỗ khác biệt với đại pháp sư. Chẳng nói đâu xa, nguyên quy mô đã nhỏ hơn nhiều; đều là dùng máu tươi làm vật dẫn, song Tiểu Hoàn dùng ngay máu của mình, điều này rất khác với đại pháp sư.

Có lẽ cũng vì nguyên nhân ấy, hình vẽ trên trận pháp của Tiểu Hoàn cũng đơn giản hơn nhiều. Tuy vậy sau một vòng đi quanh, cô cũng đã lão đảo muốn gục, sắc mặt nhợt nhạt.

Chu Nhất Tiên lặng lẽ tiến lại đỡ cháu gái. Tiểu Hoàn yếu ớt ngoảnh đầu mỉm cười với lão, sau đó cô từ từ bước đến đầu trận pháp, cách đầu Dã Cầu ba thước, ngồi xếp bằng tròn.

Trong rừng sâu âm u, tiếng quỷ hú thình lình nổi lên, chỉ lát sau, cả khu rừng vang tiếng rú rít rất lạ, âm khí ùn ùn kéo đến. Gió tà liên tục từ bốn phương tám hướng ủa tới, vùn lắc cây cối xung quanh. Sau bóng tối của các cành cây, dường như có vô vàn ánh mắt lạnh lẽo cùng nhìn chăm chăm về phía trận pháp.

Tiểu Hoàn nghiêm mặt, nhắm mắt, đôi tay trắng trẻo chấp lên trước ngực, miệng lầm rầm niệm chú. Lát sau, bàn tay thon mảnh xoè ra trước ngực, từ từ hạ xuống, đặt lên hình vẽ đầm máu.

Những đường máu chạy quanh thân thể Dã Cầu đột nhiên cùng sáng bừng, dòng máu hết như có sinh mệnh, bắt đầu lưu chuyển trong hình vẽ. Cùng lúc này, khí đen bắt đầu vờn trên gương mặt nhợt nhạt của Tiểu Hoàn.

Gió tà càng mạnh hơn, khu rừng rậm dường như tối sẫm lại, nhưng trận pháp thì bừng sáng. Dòng máu sống động tuôn chảy, hết như một miếng mồi ngon kêu gọi u hồn.

Bởi biết rõ sự nguy hiểm của thuật thu hồn, Chu Nhất Tiên

mỗi lúc càng thêm lo lắng. Nghĩ mà xem: Người bình thường lại muốn đoạt lấy hồn phách của âm ti, việc ấy hung hiểm đến nhường nào! Có điều, bản lĩnh của Tiểu Hoàn còn thấp, chỉ thi triển được pháp thuật trong phạm vi khu rừng này, ảnh hưởng tạm coi là không lớn, chắc hẳn chưa đến nỗi làm kinh động vị hộ pháp bảo vệ cõi u minh có quý lực cao cường; lẽ chẳng may bất cẩn bị họ bắt gặp, hậu quả thực khó mà tưởng tượng nổi!

Tuy nhiên, trận pháp nhỏ bé này vẫn là quá sức Tiểu Hoàn. Khí đen trên mặt cô mỗi lúc một dày, cô bắt đầu run rẩy. Thực chất việc cô đang làm hoàn toàn khác với việc cứu chữa Kim Bình Nhi năm xưa; lúc ấy hồn phách của Kim Bình Nhi chưa tan hết, nên thu gom những mảnh hồn còn thiếu dễ dàng hơn nhiều. Trước đây, đại pháp sư cứu chữa cho Bích Dao trên núi Hồ Kỳ, tuy trận pháp rất lớn, nhưng thực ra phần lớn đều dựa vào mảnh hồn phách rơi rớt của Bích Dao nhiếp trong báu vật Hợp Hoan linh, từ đó mới xuống lực lao dưới âm ti địa phủ, gom hết những hồn phách còn thiếu về. Nhưng cũng chính vì vậy, đại pháp sư vốn dĩ đã sức cùng lực kiệt, lại vì đã kinh động đến hộ pháp âm ti, bị quý lực ở cõi u minh tấn công ngược lên, cuối cùng mất mạng.

Tiểu Hoàn thì đạo hạnh còn nông, nay vận hành thuật lạ thuộc loại quái dị phức tạp nhất của Quỷ đạo, lại thiếu mất căn cứ mấu chốt là hồn phách, cho dù lực hết hồn phách của Dã Cầu lẫn trong đám âm hồn vất vưởng ở khu rừng này thì công việc đó vẫn khó khăn và hung hiểm ghê gớm.

Hai con yêu quái đã giết hại biết bao người ở đây, không hiểu còn bao nhiêu oan hồn lẫn quất chưa thể đầu thai? Tiểu Hoàn bày trận pháp này, rõ ràng là muốn kéo hồn phách tái nhập thân thể, tất nhiên sẽ khiến tất cả các u hồn khát tức tới phát điên phát dại.

Mây gió đổi màu, những luồng khí đen thoát ẩn thoát hiện giành giật nhau lao lên trước, phóng về phía Tiểu Hoàn. Khuôn mặt cô gái đã bị khí đen bao phủ toàn bộ, dần dần càng lộ vẻ đau đớn.



Xem chừng Tiểu Hoàn không trụ được bao lâu nữa, nhưng cô vẫn không chịu từ bỏ. Đám oan hồn lúc nhúc xoay quanh cô, cất tiếng như quỷ khóc sói gào, hoặc kêu van khẩn thiết, hoặc hung hãn bức bách. Đường như mọi thứ tệ hại đau đớn tuyệt vọng trên đời đều muốn xuyên vào đầu cô, nhưng Tiểu Hoàn vẫn cắn răng chịu đựng, gắng gượng dùng chút linh lực còn lại trong mình để tìm kiếm sự sáo trong đám hồn ma bóng quế.

Lần này mà thất bại, e rằng sẽ không bao giờ còn cơ hội nữa!

Chu Nhất Tiên vã mồ hôi trán, nhưng lão không dám quấy rầy Tiểu Hoàn, đành loay quanh đi lại, thở vắn than dài. Tuy xung quanh dày đặc quỷ khí, nhưng người áo đen trong bóng tối hoàn toàn không để tâm, ngược lại quỷ khí có vẻ kiêng dè ông ta, lánh ra rõ xa. Người áo đen nhìn Tiểu Hoàn không chớp, bất giác gật đầu. Hồi lâu sau, ông ta thăm thì bằng một giọng chỉ mình mình nghe được: “Quái lạ! Con bé ấy là một nhân vật rất có năng khiếu về Quỷ đạo... Chật vật thế kia rồi mà vẫn gắng trụ được. Nếu có thầy giỏi dạy bảo về Quỷ đạo, thì ngày sau chắc sẽ rất tài ba...”

Lời ông ta nói thoáng nét do dự khó tả.

Đúng lúc ấy, khuôn mặt ngập khí đen của Tiểu Hoàn bỗng lộ vẻ vui mừng, cánh tay phải dầm trong trận pháp đầm máu bỗng rút lên, chộp vào khoảng không, rồi hạ ngay xuống, nắm cứng tay phải Dã Cầu. Liên đó cô rút luôn tay trái mình khỏi vũng máu, vừa chộp vào khoảng không, bỗng những u hồn ngập ngựa quỷ khí xung quanh nhất tề hú to, như đã rơi cả vào trạng thái cuồng nộ không thể kiềm chế, quỷ khí dày đặc chụp ngay xuống, vây kín Tiểu Hoàn.

Trong vòng ba trượng bên ngoài trận pháp, cây cối không chịu đựng nổi thứ khí dữ hung hiểm ràn rạt ấy, đều héo rũ xuống.

Chu Nhất Tiên cả kinh tái mặt, tay chân luống cuống, thấy Tiểu Hoàn há miệng thở dốc, năm lần bảy lượt muốn đặt tay trái vào tay phải Dã Cầu, nhưng khí đen lại vây chặt quanh cô, quỷ hú

liên hồi, gió tà đồn dập. Dường như có một luồng sức mạnh to lớn ngăn cô không thể nào ấn tay xuống được. Tiểu Hoàn rúm ró mặt mày, người run rẩy, khoe miệng từ từ rịn máu.

Thấy trận pháp sắp tan thành mây khói, Chu Nhất Tiên cuống quýt, định bất chấp tất cả xông tới kéo Tiểu Hoàn ra khỏi trận; không biết hậu quả sẽ ra sao, nhưng cứ tránh xa lũ hồn ma bóng quế kia là tốt rồi. Ai ngờ lão chưa kịp nhúc nhích, một bóng đen đã lướt đến án trước mặt lão. Chu Nhất Tiên giật mình, trông thấy người áo đen ấy không khác gì đám hồn phách xung quanh.

Người đó lạnh lùng bảo lão bằng một giọng khản đặc: “Muốn cháu gái ông sống, thì hãy ngoan ngoãn đứng im.”

Nói rồi, cái bóng nháng lên, người áo đen đã xuất hiện bên cạnh Tiểu Hoàn và trận pháp kỳ dị nọ. Chẳng nói chẳng rằng, ông ta liên tục múa tay, những vật đen sì liên tục bay xuống, cắm ‘phập phập phập’ vào lòng đất, vây xung quanh trận pháp.

Trông chúng đen sì, tựa sắt mà không phải sắt, sau khi cắm xuống đất quanh trận pháp, đột nhiên trận pháp như bị ảnh hưởng bởi ngoại lực, vận chuyển với tốc độ nhanh gấp đôi lúc này, hết như sôi lên vậy. Một luồng sáng đỏ nổi lên khỏi trận pháp, chụp lấy mình Tiểu Hoàn.

Quầng sáng đỏ ấy đặc biệt hữu dụng để xua đuổi những u hồn quái gở xung quanh. Lập tức, đám hồn ma nháo nhác lùi tránh, Tiểu Hoàn chìm trong quầng sáng, sắc mặt trở lại bình thường. Sau một tiếng nứt vỡ khe khẽ, từ bàn tay Dã Cầu bắt đầu bùng lên một vầng hào quang đỏ sẫm, nhanh chóng toả ra, trong nháy mắt đã trải khắp mình Dã Cầu, khiến thân thể y sáng lên, lát sau tối lại, trở về trạng thái bình thường.

Tiểu Hoàn gắng mở mắt, nhìn chằm chằm lên phía trước, đầu Dã Cầu chợt ngoẹo sang sang, rồi y từ từ thở ra.

Tiểu Hoàn mừng rỡ, thả lỏng tinh thần, mắt bỗng tối sầm, cô ngất đi.



Chương 7

QUỲ ĐẠO



Đêm khuya.

Dã Cầu Đạo Nhân đã bước đến quỷ môn quan, nhưng may mắn được kéo trở về, mấy vết thương trên người đều đã được băng bó kỹ càng. Trông y vẫn rất suy nhược, nằm dưới đất, hơi thở yếu ớt nhưng đều và chậm, tạm thời không còn nguy hiểm đến tính mạng nữa.

Tiểu Hoàn, người cứu sống Dã Cầu, lúc này cũng hôn mê bất tỉnh, nhưng chỉ vì lao lực quá độ chứ không có gì đáng ngại. Chúng kiến sự việc, hai nhân vật tỉnh táo còn lại đều hiểu rất rõ điều ấy, nên cũng không lo lắng nhiều.

Đối với Chu Nhất Tiên, điều lão quan tâm, cũng có thể nói là điều lão đề phòng, lúc này chính là người áo đen vừa xuất thủ cứu Tiểu Hoàn. Lão nhận ra người đàn ông bí hiểm ấy là người đạo trước họ đã gặp trong khu nghĩa trang ở thành Hà Dương, không ngờ hôm nay lại gặp lại.

Chu Nhất Tiên ngồi bên cạnh cô cháu gái Tiểu Hoàn, ánh mắt thì thoảng liếc về phía bóng đen đang chấp tay sau lưng đứng đó. Với sự từng trải và nhãn quan của mình, lão tất nhiên biết trình độ tu hành dị thuật tả đạo, mà chính xác là Quỷ đạo, của người này hoàn toàn không phải tầm thường; chỉ thắc mắc một điều hôm ở nghĩa trang, thái độ của ông ta giống thù địch hơn là bạn, chẳng ngờ hôm nay lại ra tay cứu sống Tiểu Hoàn.



Cuộc gặp lần trước cũng may có Quỷ Lệ chi viện, ông cháu Chu Nhất Tiên và Dã Cầu Đạo Nhân mới thoát hiểm. Hiện giờ tuy không hiểu rõ người áo đen này đến đây làm gì, nhưng tính mệnh của ba người bọn lão, đúng là phụ thuộc vào ý muốn của ông ta.

Người áo đen này chính là Quỷ tiên sinh, đang trên đường theo dấu Quỷ Lệ xuống phương nam. Trong khi Chu Nhất Tiên miên man nghĩ ngợi thì ông ta đứng bên cạnh cũng ra chiều đã sắp đặt kỹ càng, chỉ hiểm lòng còn dửng dăng chưa quyết. Lần này ra tay cứu người, thực sự đã vi phạm ghê gớm tác phong thường nhật của ông ta. Quỷ tiên sinh tu hành Quỷ đạo – một thứ pháp thuật nằm ngoài thuật phù thủy Nam Cương và ba chân pháp lớn trong thiên hạ là Phật, Đạo, Ma. Ngay quan niệm của người đời, tự cổ chí kim Quỷ đạo đều bị coi là tà thuật, độc ác quái dị, một mình một phách. Cả Ma giáo khét tiếng tồi tệ dưới con mắt thế tục cũng xem thường Quỷ đạo. Nhiều năm nay, người trong Quỷ đạo hầu như đều tự duy trì và tiếp nối một cách âm thầm. Quỷ tiên sinh được Tông chủ Quỷ vương tông Ma giáo là Quỷ Vương lấy lễ đối đãi, thực là một sự lạ, cũng bởi có một nguyên nhân khác.

Vì nhiều lẽ như vậy, Quỷ đạo nguồn gốc bí ẩn tuy còn kéo dài đến nay, nhưng lực lượng rất mỏng, ai cũng bảo không rõ bao giờ thì đứt đường hương hỏa. Kể cũng phải thôi: Chẳng có mấy người bình thường muốn tu hành loại pháp thuật quái gở, tối ngày phải đánh bạn với địa ngục thăm thăm âm u.

Quỷ tiên sinh tu hành đã nhiều năm, đạo hạnh cao đến mức khắp gầm trời này, ông ta thuộc hạng nhất, còn trong hệ phái Quỷ đạo thì càng không có ai theo kịp được. Quỷ tiên sinh xưa nay tâm tính cứng rắn, đó cũng là kết quả của quá trình tu hành dị thuật. Không ngờ, hồi đêm trông thấy Tiểu Hoàn tuổi nhỏ mà thi triển được thuật thu hồn cao thâm của Quỷ đạo, ông ta rất kinh ngạc. Một là, Tiểu Hoàn là con gái, trẻ tuổi thanh tú



như vậy nhưng lại có khả năng thiên phú khó hiểu về Quỷ đạo. Hai là, bất ngờ hơn, tuy Thu hồn là phép thuật bí mật của Quỷ đạo nhưng đã thất truyền lâu năm, ngay ông ta là bậc thầy về dị thuật Quỷ đạo mà còn không biết, thế mà Tiểu Hoàn lại sử dụng được, lẽ nào không khiến ông ta kinh hồn bạt vía?

Trong khi Tiểu Hoàn vận sức làm phép, tuy Quỷ tiên sinh không hiểu thuật Thu hồn, nhưng nhờ trình độ tu hành cao thâm, thoáng nhìn đã nhận ra Tiểu Hoàn mặc dù có khả năng trời phú, nhưng nền tảng đạo hạnh còn nông cạn. Quả nhiên chẳng bao lâu, Tiểu Hoàn bất ngờ tóm được hồn phách của Dã Cầu Đạo Nhân giữa vô vàn u linh, nhưng đã kích động cơn giận của các hồn ma, bị quỷ khí tấn công, gần như sắp mất mạng. Lúc ấy, Quỷ tiên sinh không sao bỏ mặc cho được, cuối cùng phải ra tay cứu sống cô.

Ông ta không biết thuật Thu hồn, nhưng thừa sức đối phó với những u linh bình thường ấy, vừa can thiệp là lập tức thúc đẩy trận pháp bảo vệ Tiểu Hoàn, đồng thời giúp Tiểu Hoàn thực hiện thành công phép Thu hồn. Việc đã xong rồi, Quỷ tiên sinh thấy lòng gọn lên đôi chút do dự, không biết nên tiếp tục thế nào.

Bầu không khí bỗng trở nên nặng nề, kéo dài rất lâu, mãi cho đến khi Tiểu Hoàn nhúc nhích, hồi tỉnh lại, miệng khe khẽ gọi: “Gia gia...” và mở bừng đôi mắt.

Chu Nhất Tiên mừng rỡ, lật đặt đồ Tiểu Hoàn dậy. Sắc mặt cô mỗi một, người rất yếu, nhưng không có gì đáng ngại. Định thần rồi, cô lập tức ngoảnh đầu nhìn sang Dã Cầu Đạo Nhân, thấy y nằm trên mặt đất, tuy bị thương nặng nhưng hơi thở đều đặn, rõ ràng là đã sống lại, lúc ấy cô mới nhoen cười.

Rời mắt khỏi Dã Cầu, Tiểu Hoàn mới phát hiện ra ngoài Chu Nhất Tiên còn có thêm một người áo đen, cô giật mình. Liền đó cô cũng nhận ra, người này nhang nhác lão áo đen bí hiểm ở Hà Dương thành đạo nọ, cô bất giác thu mình, kinh hãi: “Gia gia! Người đó... sao lại ở đây?”



Chu Nhất Tiên dìu Tiểu Hoàn đứng dậy, khẽ nói: “Ta không biết vì sao y đến đây, nhưng vừa rồi lúc cháu làm phép đến hồi gay go, chính y đã xuất thủ tương cứu, giúp cháu và Dã Cầu chuyển nguy thành an đấy.”

Tiểu Hoàn nghe Chu Nhất Tiên nói vậy, tức thì nhớ lại. Thi triển phép thuật đến đoạn cuối, do tu hành chưa đủ, cô bị u hồn tấn công, sắp phải rơi xuống địa ngục thì uy lực của trận pháp bỗng nhiên mạnh hẳn lên, đánh đuổi đám u hồn xung quanh đi, kết quả thành công chắc là nhờ sự trợ giúp của người áo đen bí ẩn này.

Nghĩ đến đây, Tiểu Hoàn quay về phía Quỷ tiên sinh từ tốn gật đầu: “Đa tạ tiên bối.”

Quỷ tiên sinh không màng đến lời cảm tạ của Tiểu Hoàn, hờ hững nói: “Tiểu cô nương, ta có một vài chuyện muốn hỏi cô, mong cô trung thực trả lời.”

Tiểu Hoàn sững sờ, bỗng cảm thấy cánh tay Chu Nhất Tiên đang dìu đỡ giật giật, cô lưỡng lự chốc lát rồi đáp: “Chuyện gì vậy ạ? Xin tiên bối cứ hỏi.”

Quỷ tiên sinh gật đầu: “Bí thuật Quỷ đạo xưa nay giữ kín không truyền rộng ra ngoài, cô đã tu tập ở đâu những thuật pháp đó?”

Tiểu Hoàn dờ người: “Quỷ đạo? Quỷ đạo là cái gì?”

Đang sau, Chu Nhất Tiên len lén thở dài. Phía trước, Quỷ tiên sinh tỏ vẻ kinh ngạc, nhưng thấy Tiểu Hoàn ngơ ngác, không mấy may trí trá, tựa hồ thật tình không biết đó là thuật pháp Quỷ đạo. Trầm mặc một lúc, Quỷ tiên sinh nói: “Phép Thu hồn mà cô vừa thi triển, kỳ thực là một phép thuật vô cùng tinh thâm trong Quỷ đạo, cô không biết hay sao?”

Tiểu Hoàn sững sốt lắc đầu: “Tôi... tôi không biết.”

Quỷ tiên sinh lập tức lục vấn: “Vậy cô học ai thuật ấy?”

Tiểu Hoàn lắc đầu: “Không ai dạy tôi cả.”

Quỷ tiên sinh ngắt người. Tiểu Hoàn kể: “Hồi nhỏ ở nhà



ông nội, tôi thường nghịch ngợm, quậy phá lung tung, có lần tình cờ ngã xuống một cái giếng cạn, liền phát hiện ra trên thành giếng có ghi chép về những phép thuật này. Đạo ấy tôi còn ít tuổi, chỉ học qua loa, bao năm nay chỉ dùng có một lần. Sao vậy? Tiên bối quan tâm đến thuật đó ư?”

Quý tiên sinh im lặng không nói. Hồi lâu, ông ta thở dài, tiếng thở dài nhuốm vẻ buồn thảm, lại có phần sâu nặng.

Tiểu Hoàn và Chu Nhất Tiên nhìn nhau, đều không hiểu vì sao người áo đen bỗng dỗi ra trầm lặng như thế. Một lúc lâu bỗng nghe thấy ông ta hỏi, giọng khản đặc: “Tiểu cô nương tên là gì?”

Chu Nhất Tiên cau mày, nhưng Tiểu Hoàn đã trả lời mất rồi: “Tôi tên Tiểu Hoàn.”

Quý tiên sinh gật đầu: “Ta có vài lời muốn nói riêng với cô. Cô lại gần đây được không?”

Chu Nhất Tiên nhăn mặt, không muốn để Tiểu Hoàn tiếp cận cái kẻ ngạp ngựa quý khí đó. Nhưng Tiểu Hoàn không cần nhắc nhiều đến thế, lại nghĩ người này vừa mới cứu mạng mình, bèn gật đầu: “Được ạ!” Rồi không bận tâm thái độ ngấm ngấm can ngăn của Chu Nhất Tiên, cô đi tới chỗ Quý tiên sinh.

Quý tiên sinh nhìn Tiểu Hoàn bước đến, chậm rãi gật đầu, tỏ ý tán thưởng cô gái trẻ. Đợi Tiểu Hoàn tới gần, ông ta mới khẽ hỏi, giọng nhàn nhạ, tựa hồ lúc cất tiếng vẫn đang cân nhắc điều gì đó: “Cô có muốn tu hành pháp thuật Quý đạo không?”

Tiểu Hoàn sững sốt nín lặng, nhưng thấy sau tấm sa đen, đôi mắt Quý tiên sinh rực sáng, hoàn toàn không có vẻ cợt đùa, bất giác dậm ra đắn đo.

Quý tiên sinh là người từng trải, chăm chú quan sát những biến đổi trên nét mặt Tiểu Hoàn, ông ta cũng đoán được đến tám chín phần tâm tư của cô, không tỏ vẻ ép buộc, chỉ hỏi: “Vừa rồi lúc cô làm phép, đối mặt với vô số u hồn, cô có cảm giác gì?”

Mặt Tiểu Hoàn đỏ lên, rồi lại trắng nhợt, khe khẽ đáp: “Tôi, tôi thấy hơi sợ.”



Quỷ tiên sinh lãnh đạm: “Đó cũng không phải là chuyện gì xấu hổ. Người đời ngu ngốc cứ hay sợ ma quỷ, mà không biết rằng hồn phách chỉ là một thể sau khi chết và trước khi đầu thai thôi. Đúng ra là, con ma trong tâm mỗi người đã khiến họ sợ hãi.”

Y trở vào Tiểu Hoàn: “Nói ngay như cô, vừa rồi lúc làm phép, lòng cô sợ hãi, tuy vẫn có thể tiếp tục thực hiện, nhưng trước mắt cứ xuất hiện vô số ảo ảnh, muôn hình vạn trạng hung bạo nanh ác, đúng không?”

Tiểu Hoàn gật đầu lia lịa: “Đúng.”

Quỷ tiên sinh khẽ hừ: “Kỳ thực, cái gọi là Quỷ đạo, lại có điểm cốt yếu là khống chế ma quỷ trong chính lòng mình. Nếu cô bình thản, tất cả u hồn yêu tinh không thể dụng đến tâm trí cô. Cô cứ nghĩ kỹ mà xem: những u hồn đó nổi điên tấn công, bề ngoài rất hung ác bạo liệt, nhưng cô biết không, chính chúng cũng như bao nhiêu người khác trên thế gian, một khi nhận thấy có cơ hội để trở lại dương thế mà sống, thì không phát cuồng lên sao được?”

Ông ta chấp tay cười nhạt: “Người đời chỉ biết quỷ ma hung tợn, mà không biết chính mình cũng như thế, hỏi có đáng cười không?”

Tiểu Hoàn nét mặt ra chiều suy tư, chậm chậm gật đầu.

Quỷ tiên sinh nói tiếp: “Ta hiểu suy nghĩ của cô. Cô ghét cái tên Quỷ đạo, nhưng vừa rồi cô lại dùng dị thuật của nó để cứu Dã Cầu, đủ thấy Quỷ đạo cũng có những chỗ đúng nhất định. Ta thấy cô được trời phú cho khả năng về Quỷ đạo, trăm năm mới gặp một người, thực không nỡ bỏ qua, vì vậy ta có ý muốn dạy cô.” Nói tới đây, ông ta cười nhạt: “Còn sau này, kể cả khi cô phát hiện ra hành vi của ta Ác nhiều hơn Thiện, cô muốn giết ta cũng không hề gì. Người trong Quỷ đạo chúng ta, không xem trọng lắm những thứ lễ giáo tầm thường ấy.”

Tiểu Hoàn giật mình, thụt lui.



Quỷ tiên sinh trâm ngăm, đôi mắt nhìn, thấy khuôn mặt cô thiếu nữ ngón ngang do dự, nét đăm chiêu hiện ra trên dung nhan thanh tú. Ông ta cũng không nhiều lời, thò tay rút từ trong bọc ra một cuốn sách dày bằng nửa ngón tay, bìa da đen không tựa đề, quảng cho Tiểu Hoàn. Tiểu Hoàn bất giác đón lấy, ngạc nhiên nhìn Quỷ tiên sinh.

Quỷ tiên sinh hồ hững nói: “Các ghi chép trong này là những điều linh ngộ của ta sau nửa đời tu hành Quỷ đạo, trong đó phần nhiều những pháp môn luyện khí, ta tự tin thiên hạ không ai sánh kịp ta. Cô học hay không đều tùy thuộc ở cô.” Nói đoạn, ông ta quay mình, chuẩn bị rời đi.

Tiểu Hoàn nhìn theo, buột miệng gọi: “Tiền bối, khoan đã.”

Quỷ tiên sinh sững lại, hỏi: “Sao nào?”

Tiểu Hoàn ấp úng, hồi lâu mới nói: “Tôi, tôi còn chưa biết danh hiệu của tiền bối?”

Vẫn trong tư thế quay lưng, Quỷ tiên sinh im lặng rất lâu mới bình thản đáp: “Ta truyền cho cô thuật pháp, không mong cô nhớ đến ta, cô khỏi bận tâm đến chuyện đó.”

Nói đoạn, ông ta nhắc gót toan đi. Tiểu Hoàn cuống quýt, kêu to: “À, thế này... ông cứu mạng tôi, lại truyền cho tôi đạo thuật, tôi cũng nên... cũng nên gọi ông một tiếng sư phụ chứ?”

Quỷ tiên sinh giật mình, dường như hai tiếng ‘sư phụ’ của người con gái xinh xắn ấy nghe dữ dội chẳng kém gì sấm nổ bên tai. Nhưng Quỷ tiên sinh đạo hạnh cao thâm, mau chóng khôi phục vẻ bình tĩnh, từ từ quay mình lại, mạng đen che mặt, không ai nhìn thấy sắc diện của ông ta, nhưng đôi mắt lấp lánh hắt ra những nét khác lạ.

“Cô gọi ta là sư phụ?”

Tiểu Hoàn đỏ mặt, diễm chút bẽn lễn, khe khẽ đáp: “Dạ... tôi nghĩ vậy. Nếu, nếu tiền bối không muốn, tôi...”

Quỷ tiên sinh vụt cắt ngang: “Được rồi, khỏi cần nói nữa...”

Tiểu Hoàn sững người, ngẩng đầu lên. Quỷ tiên sinh nhìn cô

chăm chú, gật đầu, lại thò tay vào ngực áo lấy ra vài thứ, chìa ra trước mặt Tiểu Hoàn: “Vì cô gọi ta là sư phụ, ta tặng thêm vật này cho cô.”

Tiểu Hoàn cúi nhìn, thấy đó là một sắp hình tam giác màu đen kịt, tổng cộng có bảy cái, mỗi cái lớn độ một tấc rưỡi, rìa rất nhẵn, không rõ chất liệu, tựa sắt mà không phải sắt. Tiểu Hoàn trù trù, nhìn Quỷ tiên sinh, rồi thò tay đón lấy trước ánh mắt khoan hoà của ông ta. Nhìn kỹ, thấy phần chóp mỗi miếng tam giác đều có một lỗ nhỏ, một sợi tơ đỏ sẫm xuyên qua, buộc chúng liền lại với nhau. Trên hai mặt trái phải của mỗi miếng tam giác đều có những hình vẽ khó hiểu màu đỏ sẫm khác hẳn nhau, có cái như ngọn lửa rừng rực, có cái như mãnh thú rống gào, mỗi miếng một dạng. Cầm trong tay thấy lạnh băng, mùi máu tanh lờm lợm.

Chu Nhất Tiên tỉnh mắt, nhận ra những tám tam giác đó chính là vật mà lúc nãy Quỷ tiên sinh dùng để cứu Tiểu Hoàn.

Quỷ tiên sinh nói: “Thứ này tên gọi ‘Huyết Ngọc Cốt phiến’, là vật báu của phái ta, có khả năng kỳ diệu là tăng cường đạo hạnh của Quỷ đạo, chẳng hạn tu hành được năm cấp rồi, có pháp bảo này, ít nhất cũng phát huy được đến cấp thứ bảy. Người có thiên bẩm, còn phát huy được đến cấp thứ mười...”

Tiểu Hoàn vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, gật đầu lia lịa. Chu Nhất Tiên ở đằng xa lắc đầu quây quây.

Quỷ tiên sinh ngắm Tiểu Hoàn rất lâu, đột nhiên lắc đầu thở dài, khẽ nói: “Tính đến tối hôm nay, ta và cô ít nhất cũng đã tương ngộ hai lần! À... thôi, đều do mệnh số cả. Ngày sau cô tu hành có thành tựu, nếu còn cơ duyên...” ông ta ngẩng mặt nhìn trời: “Cô hãy giúp ta cứu một người.”

Tiểu Hoàn ngạc nhiên: “Cứu người, cứu ai?”

Quỷ tiên sinh lắc đầu cười ngán ngẩm: “Sau này nói vẫn kịp.”

Đoạn, ông ta vụt xoay mình, tựa hồ không muốn nấn ná thêm một chút nào, bắn vọt đi nhanh như chớp, biến mất trong

bóng tối của khu rừng. Tiểu Hoàn không kịp gọi, vừa mở miệng là đã không nhìn thấy bóng đen ấy đâu nữa. Không hiểu sao, con người đó đã để lại cho cô cảm giác rất thân thiết. Tiểu Hoàn thở dài, tay bỗng siết chặt Huyết Ngọc Cốt phiến.

Chu Nhất Tiên hừ hừ, bước tới gần, giằng Huyết Ngọc Cốt phiến khỏi tay Tiểu Hoàn, đưa lên xem xét kỹ càng, lật hết mặt nọ đến mặt kia. Tiểu Hoàn thắc mắc hỏi: “Gia gia! Có chuyện gì thế?”

Chu Nhất Tiên cười khẩy: “Người bái lạy được sư phụ tốt nhỉ? Người biết thứ này là để làm gì không?”

Tiểu Hoàn chưng hửng: “Là thứ gì?”

Chu Nhất Tiên đáp: “Món đồ quý quái này luyện bằng vụn xương sọ của người chết, và còn thêm vô số hồn phách của người sống, mới có công hiệu như vậy.”

Tiểu Hoàn ngó ra, cầm lại xem, nhưng không sao nhận ra đây là xương người, mà có vẻ giống như một loại đá ngọc. Cô bất giác lờm Chu Nhất Tiên: “Gia gia nói thật không đấy? Có gì giống xương người đâu?”

Chu Nhất Tiên lập tức nổi cáu: “Người nhận ma quỷ làm sư phụ rồi không tin ta nữa phải không?”

Tiểu Hoàn lè lưỡi, cất kỹ Huyết Ngọc Cốt phiến vào ngực áo, cười đáp: “Thôi được rồi gia gia ạ! Mai sau cháu sẽ chỉ dùng vật này làm việc tốt, không làm việc xấu, thế đã được chưa?”

Chu Nhất Tiên hừ mũi, quay mình bước đi, thỉnh thoảng thốt lên: “Ta tin người mới là lạ!”

Tiểu Hoàn cười tươi rói, vội bước đi theo.



Chương 8

BẤT NGỜ XUẤT HIỆN

Ba người cùng nghỉ ngơi, chữa trị cho Dã Cầu. Nghe kể mình được cứu mạng, Dã Cầu cảm thấy thật may mắn, thậm thắc mắc về biểu hiện dũng cảm bất ngờ của mình lúc ấy. Cũng từ đó trở đi, quan hệ giữa Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu thân mật hẳn lên vì dù sao cũng từng sống chết có nhau. Chu Nhất Tiên không ghe lạnh y nữa, nhưng vẫn sai phái y làm việc hết như trước kia. Hiềm nỗi Dã Cầu Đạo Nhân còn chưa hoàn toàn bình phục, nên hầu như việc gì cũng đến tay Chu Nhất Tiên, cho nên lại khiến lão oán thán nguyên rủa suốt ngày.

Quan hệ giữa Tiểu Hoàn và Dã Cầu vẫn như trước, chỉ khác là Dã Cầu tỏ ra dè dặt với Tiểu Hoàn hơn, ít khi nói chuyện với cô. Tiểu Hoàn tuy lấy làm lạ, nhưng cũng vì thế cô tập trung hầu hết tinh thần vào quyển sách đơn sơ bìa da đen nọ.

Trước đây Dã Cầu chưa từng nhìn thấy quyển sách ấy, y rất lấy làm lạ, nhưng Tiểu Hoàn không nói gì về lai lịch của nó. Chu Nhất Tiên thì không hiểu là tại sao đôi khi cảm thấy Tiểu Hoàn hình như có phần khác trước, nhưng lão không thể nói cho rõ được; thời gian qua đi, lão cũng dần quen với cảm giác ấy.

Thảm họa Thú Yêu bùng phát ở Thập Vạn đại sơn, nơi gặp tai ương đầu tiên chính là miền đất biên thủy phương nam.

Dân chúng các bộ tộc ở đây bị yêu quái tàn sát, hậu quả so



với trung thổ thì nặng nề hơn nhiều. Ở rất nhiều làng mạc, thị trấn, nhà cửa hầu hết tan hoang, thi thoảng còn gặp những bản làng rẻo cao không có một người nào may mắn sống sót.

Tại họa đã qua, nhưng số yêu quái rơi rớt ở phương nam vẫn đông hơn ở trung thổ nhiều. Những người còn sống sau kiếp nạn vẫn thường bị chúng xâm phạm quấy nhiễu, cuộc sống u ám, vô cùng nguy ngập.

Trong tình hình ấy, Quỷ Lệ một lần nữa lại đặt chân lên đất Nam Cương.

Trên đường đi, gã không phát hiện ra tung tích của bất kỳ một con yêu quái nào. Đệ tử chính đạo ùn ùn đổ về vùng này, trong đó có cả người của những môn phái lớn như Thanh Vân môn, Phần Hương Cốc... Ai nấy đều như đã phát điên, ráo riết tìm kiếm hang ổ của Thú Thần, nhưng rõ ràng là chẳng ai trong bọn họ tìm ra hấn.

Sau khi thất bại, bị thương nặng và chạy trốn trở về từ trận chiến Thanh Vân, Thú Thần đã biệt dạng, không ai biết hấn đi đâu nữa. Nhưng xét đến cùng thì Thập Vạn đại sơn vẫn là nơi ở cũ của hấn, nhất định hấn phải quay lại đó.

Miền man với ý nghĩ ấy, Quỷ Lệ lại đến Nam Cương. Cùng lộ trình với gã là đông đảo đệ tử chính đạo. Trong số đó, Phần Hương cốc coi như là về nhà, bởi sơn cốc của họ nằm ở đây. Còn đệ tử các phái khác đến vùng này tiểu trừ đám yêu quái sống sót, tất nhiên mục đích không chỉ đơn giản là muốn giúp bà con Nam Cương.

Mặc dù vậy, sự xuất hiện của họ cũng khiến đàn thú ngang ngược hung tàn tạm thời không dám thò mặt ra, bởi lẽ việc bọn đệ tử chính đạo ra tay diệt trừ quái thú kẻ cũng khá vừa sức của họ. Cứ như thế, không khí Nam Cương phấn chấn hẳn vì sự việc ấy.

Tuy nhiên, vẫn chẳng ai thấy bóng dáng Thú Thần đâu,

nhưng khả năng lớn nhất là y ẩn nấu trong vùng Thập Vạn đại sơn rừng thiêng nước độc, bí hiểm quỷ quái kia.

Dãy núi trập trùng đen ngòm, chẳng biết còn chứa đựng bao nhiêu bí mật!

Trước khi vào núi, Quỷ Lệ đến Thất Lý động của người Kim, cũng không có mục đích gì khác ngoài việc vái lạy đại pháp sư vì những điều ông đã làm cho Bích Dao ngày nọ.

Đi qua Thiên Thuỷ trại, Thất Lý động, nhưng không còn thấy dấu hình ảnh phồn hoa náo nhiệt trước đây nữa, chỉ có những cảnh thê thảm trải dài suốt con đường; trái tim Quỷ Lệ tưởng chừng đã trở nên sắt đá từ lâu mà cũng không thể không động lòng.

Vì sao lại có một tai họa khuấy đảo chúng sinh đến như vậy?

Gã tu đạo cao thâm, đã đặt mình ra ngoài cơn sóng thần khủng khiếp ấy, nhưng còn những người dân đã gánh chịu biết bao khổ nạn khắp gầm trời này thì sao? Họ có tội tình gì mà phải chịu đựng thảm họa như thế?

Quỷ Lệ nhớ tới vô vàn tín đồ đêm ngày cầu trời lễ Phật ở chùa Thiên Âm, và bao nhiêu người ở những nơi khác nữa cầu nguyện thần linh trên trời. Nhưng khi tai họa ập đến thì nào có ai đứng ra giúp họ?

Vậy cầu nguyện có tác dụng gì?

Phải chăng là, đúng như câu cách ngôn bí ẩn xuyên suốt bộ Thiên Thư...

Thiên địa bất nhân, dĩ vạn vật vi sô cầu?

Lúc bước vào Thất Lý động, Quỷ Lệ rung mình, vùng đất non xanh nước biếc trong ấn tượng của gã ngày xưa nay đã bị tàn phá huỷ hoại hoàn toàn. Những căn nhà san sát nay chỉ là ngôi tan gạch nát, đường sá không còn người qua kẻ lại tấp nập đông vui, vắng hắt bóng trẻ con nghịch ngợm nô đùa.

Số người sống sót chỉ bằng một, hai phần mười trước kia, đang tuyệt vọng và nhọc nhằn nhặt nhạnh trước những căn nhà đổ nát, mong tìm thấy món đồ nào đó còn dùng được, song thường chỉ moi được những bộ xương người.

Thất Lý động ngập tràn không khí ai oán và suy sụp. Đồi chỗ cũng trông thấy vài ba đứa trẻ nhưng luôn trong tình trạng đứng lạng thân thờ, ánh mắt chứa đựng vẻ hoang mang và hoảng sợ, một lát sau lại có người lớn đến gần, kéo chúng đi.

Quý Lệ chậm chậm bước trên đường, lập tức thu hút sự chú ý của nhiều người Kim. Ánh mắt họ chứa đựng sự cảnh giác ghê gớm. Trong bầu không khí bất thường này, ngay cả Tiểu Hôi đang ngồi trên vai chủ cũng tỏ ra lạnh tính hơn, tuy vẫn ngó nghiêng tứ phía.

Quý Lệ thăm thở dài, không muốn nhìn thêm nữa, rảo bước nhanh hơn, tiến vào sâu trong Thất Lý động, hướng về phía đàn tể trên sườn núi. Quý Lệ nhận thấy càng lại gần đàn tể, nhà cửa và đường xá xung quanh càng bị huỷ hoại tàn tệ. Gã lạng đi, dường như đã mừng tượng được cái ngày khi tai họa tràn đến, các chiến binh người Kim đã giao đấu một mất một còn với bọn yêu quái hung ác để bảo vệ thánh địa này!

Mùi máu tanh đường như vẫn lẩn vẩn trong không khí.

Hai chiến binh trẻ ngăn gã lại dưới chân núi. Quý Lệ im lặng, dừng bước nhìn họ, hai người tay cầm giáo dài, mình mặc áo giáp, chẳng qua chỉ là những thiếu niên mười lăm mười sáu tuổi, áo giáp còn rộng hơn thân hình, chắc là của dũng sĩ nào đó để lại.

“Hô lô hô lô chi chi hô?” Một người hỏi bằng tiếng Kim.

Quý Lệ nghe không hiểu nhưng ít nhiều cũng đoán được cậu bé đang hỏi gì, gã không nói, chỉ ngẩng đầu ra hiệu lên sườn núi chứ không giơ tay trở. Gã còn nhớ người Kim coi cử chỉ ấy là hành vi đại bất kính.

Hai thiếu niên sững người, nhìn nhau, sau đó cậu lớn hơn lắc đầu, họ không tránh đường. Quỷ Lệ sốt ruột, nhưng thực sự không muốn ra tay với những người thuộc bộ tộc của đại pháp sư – người đã từng giúp đỡ gã. Hơn nữa, trước thảm cảnh của Thất Lý động, gã càng không nỡ ra tay.

Quỷ Lệ im lặng hồi lâu, hai thiếu niên càng lúc càng lộ rõ sự thù địch. Quỷ Lệ thở dài, quay mình định bỏ đi.

Mới đi được mấy bước, đã nghe trên núi có tiếng lao xao, gã ngẩng đầu nhìn. Một người từ sườn núi vội vã chạy xuống, trước tiên dùng tiếng Kim nói gì đó với hai thiếu niên, hai cậu gật đầu lia lịa, đứng tránh sang một bên. Sau đó, con người chừng bốn mươi tuổi, trông có vẻ giống thầy cúng ấy bảo Quỷ Lệ bằng một thứ tiếng trung thổ lơ lớ:

“Xin... chào, đại... đại... pháp sư mời người lên.”

Quỷ Lệ ngớ người, chau mày hỏi: “Đại pháp sư à?”

Người ấy gật đầu, Quỷ Lệ hít một hơi dài, gật đầu, bước theo y lên sườn núi.

Hang động vẫn còn đó, nhưng hai cái cột và bệ đá trước cửa hang đều không còn nguyên vẹn, đã vỡ nát, lăn lóc khắp mặt đất. Giữa đồng đá la liệt, có một thanh niên người Kim khoảng ba mươi tuổi, mình vận bộ áo đại pháp sư, mỉm cười nhìn Quỷ Lệ đi đến.

Ánh mắt y rất sáng, hệt như có một ngọn lửa nhiệt tình cháy rừng rực trong đó, khác hẳn với những người Kim ở dưới núi.

Quỷ Lệ bước đến trước mặt y, người thanh niên mỉm cười, nói với gã bằng một giọng trung thổ lưu loát: “Chào Quỷ Lệ tiên sinh! Tôi là đại pháp sư kế nhiệm của người Kim, nghe danh ông đã lâu.”

Quỷ Lệ sững sờ, gật đầu đáp lễ, nhưng chưa kịp nói, đại pháp sư trẻ tuổi đã mỉm cười: “Mời ông vào, tôi đưa ông đi thăm đại pháp sư tiền nhiệm.”

Nói rồi, y đi trước dẫn đường, bước vào hang động u ám. Quý Lệ theo sau, dẫn hoà mình vào bóng tối.

Hang động vẫn âm u như thế, bóng đại pháp sư trẻ tuổi lay động phía trước, Quý Lệ cảm thấy y rất quen mặt, bèn lục lại ký ức mới nhớ ra, lần đầu khi gã lên đây, đại pháp sư già đã từng gọi người trẻ tuổi này đến, không ngờ chỉ trong một thời gian ngắn, y đã nhậm chức đại pháp sư.

Vẫn như lần trước, đại pháp sư dẫn Quý Lệ đến gian phòng thờ Khuyển thần ở sâu bên trong, đồng lửa vẫn cháy, vẫn những tiếng nổ lép lép, chỉ khác là bóng dáng già nua còm cõi kia đã không còn nữa.

Người thanh niên tiến lên trước, nghiêm trang vái lạy Khuyển thần, sau đó nhấc từ trong miệng bức tượng ra một hộp gỗ chạm, cung kính đặt xuống mặt đất rồi nói với Quý Lệ: “Người Kim chúng tôi có tục lệ, các đại pháp sư sau khi qua đời đều được thờ một năm dưới tượng Khuyển thần, đây chính là tro xương của người.”

Quý Lệ lặng lẽ nhìn cái hộp nhỏ, trông nó rất thô sơ, không trang trí, chất liệu cũng là thứ gỗ thường dùng của Nam Cương. Đại pháp sư cũng giống như rất nhiều người Kim khác, đã đi vào giấc ngủ vĩnh hằng trong này.

Quý Lệ cúi mình vái thật thấp.

Tiểu Hôi kêu lên, tụt xuống khỏi vai gã chạy đi chỗ khác.

Đại pháp sư cũng cúi mình đáp lễ Quý Lệ theo đúng phong tục của người trung thổ, rồi trân trọng nâng cái hộp gỗ lên đặt lại vào miệng Khuyển thần.

Hai người ngồi xuống bên đồng lửa, ánh sáng phản chiếu trong mắt họ nổi bật trong bóng tối.

Quý Lệ chưa kịp hỏi, người thanh niên đã điềm tĩnh nói: “Tôi là đệ tử của thầy hồi người còn tại thế. Sau tai họa đáng sợ ấy, tất cả các thầy cúng vai trên ở đây đều đã chết, vì vậy tôi kế

thừa chức vị đại pháp sư.”

Quý Lệ lặng lẽ gật đầu, bất giác đưa mắt nhìn tượng Khuyển thần ở đằng xa, thông thả nói: “Kể ra, đại pháp sư chết là do tôi. Mỗi lần nghĩ đến điều này, tôi đều cảm thấy lòng không yên.”

Đại pháp sư trẻ tuổi hơi cúi mình: “Ông nhầm rồi. Rất lâu trước đó, thầy tôi đã nói sắp đến lúc người hưởng hết tuổi trời, cho dù không vào trung nguyên thì cũng sẽ phải chết. Quý Vương tông đưa tro xương của người về, thực đã làm một việc ân đức rất lớn cho dân chúng người Kim.”

Quý Lệ thở dài, khẽ nói: “Những việc ấy là do người khác chu đáo lo liệu, tôi có làm được gì đâu.”

Người thanh niên mỉm cười, rõ ràng là không để ý đến lời Quý Lệ: “Lần này ông đến Thất Lý động, chẳng hay có vì việc gì nữa không?”

Quý Lệ đáp: “Kể ra chẳng có việc gì khác cả, chỉ đến để vái lạy đại pháp sư tiền bối. Tai họa vừa rồi vô cùng thảm khốc, liên quan đến tên đầu sỏ là Thú Thần, tôi định truy đuổi y, ông có biết manh mối gì không?”

Người thanh niên đổi sắc mặt, đối với y, hai chữ ‘Thú Thần’ rõ ràng là rất đáng sợ và kiêng dè. Y lặng đi. Một lúc lâu sau, Quý Lệ điềm tĩnh bảo: “Ông khỏi bận lòng, rất nhiều người muốn đi tìm y còn chưa tìm được, ông không biết cũng là lẽ đương nhiên thôi. Tôi không quấy quả nữa, xin cáo từ vậy.”

Nói rồi, gã định nhòe dậy, đại pháp sư trẻ tuổi ra chiều phân vân, chợt hỏi: “Ông thật muốn đi tìm tung tích Thú Thần?”

Quý Lệ đáp: “Đúng.”

Người thanh niên ngó gã chăm chăm: “Ông có giết nổi y không?”

Quý Lệ im lặng hồi lâu, rồi nói: “Tôi cũng không dám nói chắc chắn.”

Đại pháp sư nói sau một lúc trầm ngâm: “Đã vậy, tôi sẽ nói

hết với ông những điều tôi biết. Tìm Thú Thần bằng cách nào thì tôi không rõ. Còn về việc diệt trừ y, theo truyền thuyết cổ xưa của chúng tôi, Thú Thần là một dạng quỷ dữ, không thể giết nổi, mấy vạn năm về trước có Vu Nữ nương nương đã nhốt và kiểm toả được y. Muốn trấn áp Thú Thần, cần phải đoạt lại năm thứ thánh khí của các bộ tộc Nam Cương trên mình y. Năm thứ thánh khí ấy là cội nguồn sức mạnh của Thú Thần, nếu mất chúng, Thú Thần nhất định sẽ rơi vào trạng thái ngủ triền miên. Ngoài ra, còn một điều nữa rất quan trọng: Năm xưa Thú Thần làm loạn, yêu lực mạnh mẽ, hoành hành vô cùng bạo ngược, cũng may Vu Nữ nương nương dùng trận pháp Bát Hung Huyền Hoả truyền đời của Vu tộc nên nhốt được nó. Nếu ông tìm ra trận pháp đó, hoạ may..."

Quý Lệ chậm rãi gật đầu.

Đại pháp sư trẻ tuổi tiếp tục sau một lúc ngẫm nghĩ: "Quả thực tôi không nghĩ ra cách nào để tìm thấy Thú Thần, nhưng theo những điều lưu truyền trong bộ tộc, xưa kia Vu Nữ nương nương nhốt Thú Thần vào một nơi gọi là động cổ Trấn Ma, nằm trong dãy Thập Vạn đại sơn. Nghe kể, nương nương đã hoá thành tượng đá quay mặt về hang động. Ông tìm được một nơi như thế, có lẽ sẽ dò ra dấu vết của Thú Thần."

Quý Lệ ghi nhớ kỹ càng, gật đầu với đại pháp sư: "Cảm ơn!"

Đại pháp sư mỉm cười, không nói gì.

Khi hai người bước ra khỏi sơn động, Quý Lệ không kìm được buột hỏi người thanh niên, vì sao trong mắt y không có nét đau thương.

Viên pháp sư trẻ im lặng một lúc rồi điềm đạm trả lời: "Nếu tôi cũng suy sụp bị thương, thì những người dân của Thất Lý động kia sẽ ra sao? Không phải tôi không đau lòng, mà là không thể đau lòng!"

Nghe vậy, Quý Lệ lặng im hồi lâu, rồi mới gật đầu.

Rời khỏi Thất Lý động, Quỷ Lệ cũng không gấp rút lên đường, cứ lững thững vừa đi vừa ôn lại những điều đại pháp sư trẻ tuổi ấy nói. Trận pháp Bát Hung Huyền Hoả kỳ dị khiến gã bất giác nhớ tới một người -- Tiểu Bạch.

Từ dạo nàng bực bội bỏ đi là biệt tăm biệt tích đến nay. Tuy không phải lo lắng nhiều, bởi pháp lực đạo hạnh của nàng rất cao, nhưng cứ nghĩ mục đích chuyến đi ấy của Tiểu Bạch là để tìm trận pháp Bát Hung Huyền Hoả cho mình, Quỷ Lệ ít nhiều cũng cảm thấy áy náy.

Gần đây, bên chân Vô tự ngọc bích ở chùa Thiên Âm, khi hiểu thấu cả bốn quyển 'Thiên Thư', dung hoà được yêu lực của Phệ Huyết châu với chân pháp của ba nhà Phật – Đạo – Ma và cả sức mạnh thuần dương của Huyền Hoả giám thành một thể thống nhất, thì gã đã lơ mờ nhận ra tất cả các chân pháp đều thuộc cùng một gốc, từ đó đạo hạnh đã tăng tiến từng ngày. Yêu lực của Phệ Huyết châu vốn hành hạ gã đã nhiều năm, nhưng đến nay không còn là một trở ngại ảnh hưởng đến mạng sống của gã nữa.

Trong khi bất chợt lĩnh ngộ được ngần ấy điều dưới chân bức vách ngọc, gã cũng thông suốt thêm nhiều việc khác. Những chuyện ngày trước chưa nghĩ tới cũng sáng rõ dần trong tâm tưởng.

Tiểu Bạch hết lòng với gã như vậy, chắc hẳn không chỉ vì mối liên hệ giữa nàng và Bích Dao!

Tiểu Bạch một thân một mình đến Nam Cương để tìm trận pháp giữa lúc họa Thú Yêu lan rộng. Trời đất mịt mờ, đến nay không có một tin tức gì. Quỷ Lệ nghĩ tới đây, bất giác nhói lòng, trời cao đất rộng, thực không biết sẽ nàng tìm bằng cách nào đây.

Gã trầm tư hồi lâu, cuối cùng quyết định trước tiên đến thăm thánh Phần Hương cốc, cốt để nghe ngóng đường đi nước bước của Tiểu Bạch. Trận pháp Bát Hung Huyền Hoả đã từng

xuất hiện ở Huyền Hoả đàn. Vì vậy, muốn tìm ra trận pháp, chắc chắn Tiểu Bạch phải đến đó. Cứ cho là nàng không ở Phần Hương cốc, thì gã cũng cần phải đến xem sao.

Ý đã quyết, Quỷ Lệ cứ nhắm phía Phần Hương cốc mà đi.

Phần Hương cốc là một trong ba phái lớn của chính đạo. Khi thảm họa xảy ra, họ đứng nơi đầu sóng ngọn gió, ở đúng ngay vị trí của ngõ nơi yêu quái hoành hành, tất nhiên thiệt hại rất nặng. May thay, đúng hôm ấy, cốc chủ Phần Hương cốc là Vân Dịch Lam dẫn các đệ tử vào trung thổ, liên minh với Thanh Vân môn và các môn phái chính đạo khác để đối phó Thú Yêu, đành lòng để sơn cốc bị phá huỷ, nhưng vẫn giữ được tính mạng cho môn hạ.

Có điều, đường đường là một phái lớn mà lại đến nông nổi như vậy, kẻ cũng khó tránh khỏi mất mặt. Tai họa đã qua, nhưng những lời đàm tiếu vẫn lan truyền khắp mọi nơi, giễu cợt Phần Hương cốc người đông nhưng nhát gan, chỉ biết trốn tránh, địa vị cao như vậy mà không dám trực diện đương đầu với họa Thú Yêu, lại đi nấp sau lưng Thanh Vân môn.

Lúc này, Thanh Vân môn và Đạo Huyền Chân Nhân rất được trọng vọng, Phần Hương cốc không khỏi có chỗ sút kém so với họ. Đệ tử chính đạo tới tập đồ về Nam Cương tìm kiếm nơi ẩn náu của Thú Thần, môn hạ Phần Hương cốc tất nhiên cũng không thể tụt hậu. Tuy nhiên, hiện nay, khi gặp mặt người ngoài, người của Phần Hương cốc đã giảm bớt thói kiêu căng huênh hoang ngày thường.

Bất kể thế nào, Phần Hương cốc vẫn là danh môn chính phái, lực lượng được bảo toàn nguyên vẹn, tuy có rất nhiều lời đồn đại không hay, nhưng chẳng ai dám ra mặt sỉ nhục họ. Riêng về căn cứ trong sơn cốc, thì chỉ còn ngôi tan gạch nát. Ít nhất đó cũng là cảnh tượng Quỷ Lệ trông thấy khi đột nhập vào Phần Hương cốc.

Sơn cốc vốn tươi đẹp nay khét lẹt và hôi tanh rất khó ngửi, bọn đệ tử đang thu dọn các loại rác rưởi và thi thể rửa nát, xác người có, xác động vật cũng nhiều.

Quý Lệ bí mật quan sát. Sau một hồi ngẫm nghĩ, gã vỡ lẽ: lần trước nửa đêm đột nhập Phần Hương cốc liền bị người ở đây phát giác, không phải vì đệ tử của họ đều có đạo hạnh cao thâm, mà vì họ rất sành sỏi trong việc thuần dưỡng nhiều động vật kỳ dị, khiến người ta không thể đề phòng cho xuê.

Vân Dịch Lam dẫn phần lớn đệ tử vào trung thổ, nhưng không thể mang đám vật nuôi ấy đi cùng. Khi tai họa ập tới, đàn yêu quái tàn ác cùng cực tràn qua như nước triều, những con vật nhỏ tất nhiên không thể thoát chết, xác chúng dần thối rửa, càng thêm tanh thối khó ngửi.

Bọn động vật kỳ quái ấy không còn, quả thực rất có lợi cho Quý Lệ. Ít ra gã cũng không sợ một con vật quái dị bỗng nhô ra trong một chỗ khuất hay góc tối nào đó lên tiếng báo động, khiến gã bại lộ.

Phần Hương cốc vốn rất đông đệ tử, nhưng phân nửa đã được phái đi Nam Cương để truy tìm Thú Yêu. Các môn phái chính đạo đang làm việc ấy, Phần Hương cốc tất nhiên cũng không thể đứng ngoài. Số đệ tử còn lại chắc đang dọn dẹp rác rưởi với tâm trạng buồn thiu; cho dù còn có một số trưởng lão tiên bối ở trong cốc, nhưng những nhân vật như Vân Dịch Lam, Thượng Quan Sách, tất nhiên không thể thường xuyên đi lòng vòng tuần tra. Quý Lệ lẻn vào Phần Hương cốc hầu như không gặp một trở ngại nào.

Lúc này là chạng vạng tối, nhìn rõ mọi vật hơn cái đêm gã đột nhập vào Phần Hương cốc dạo nọ; vào rồi, không biết sẽ còn dễ dàng hơn bao nhiêu lần.

Quý Lệ vào được sơn cốc, không nghĩ ngợi nhiều, đi thẳng đến Huyền Hoả đàn, nơi trọng địa của Phần Hương cốc. Ngày

trước Tiểu Bạch bị giam cầm ở đó, trận pháp Bát Hung Huyền Hoả cũng được bày ở đó, tất nhiên phải đến đó để tìm. Dẫu sao Huyền Hoả đàn cũng là cấm địa của Phần Hương cốc, trong tình cảnh hỗn loạn nhường này, Huyền Hoả đàn lại còn được trông nom canh gác nghiêm cẩn hơn hẳn lần trước. Chắc hẳn Phần Hương cốc đã rút kinh nghiệm từ đợt Tiểu Bạch trốn thoát và người lạ đột nhập trước đây.

Đạo hạnh hiện giờ của Quỷ Lệ đã hơn hẳn đạo ấy. Tuy người ta bảo vệ Huyền Hoả đàn rất nghiêm ngặt, nhưng Quỷ Lệ thận trọng hành động, cuối cùng vẫn vào được công trình hùng vĩ ấy mà không ai hay biết.

Đúng như gã dự đoán, tuy bên ngoài bảo vệ cẩn mật, nhưng bên trong hoàn toàn không có người trông nom. Thoáng nhìn, nơi đây vẫn giống như lần đầu gã vào, đồ hình trận thế màu đỏ sẫm cổ quái vẫn khắc sâu trên nền đá. Quỷ Lệ hiểu rõ, đây chính là trận pháp Bát Hung Huyền Hoả thần kỳ quỷ quái trong truyền thuyết.

Lần trước khi Quỷ Lệ và Tiểu Bạch chạy trốn, dung nham núi lửa phun trào, nay vẫn thấy rõ những thiệt hại mà nó gây ra. Mấy mặt tường xung quanh đều bị hun đến cháy đen, nhiều chỗ đá đã vỡ nát, trận đồ Bát Hung Huyền Hoả bị đốt cháy đến mức đôi chỗ đã bị biến dạng.

Nếu là một nơi bình thường, thì đã bị huỷ hoại sau vụ thiên tai ấy rồi. Nhưng ở đây, mặt đất xung quanh còn khá nguyên vẹn, hẳn là nhờ tác dụng kỳ diệu của trận pháp.

Quỷ Lệ ngẩng đầu nhìn. Tầng hai và tầng ba nơi Tiểu Bạch bị giam giữ trước đây, hiện nay hệ thống bí mật đã mất tác dụng, mở toang hoác, để lộ những cái lỗ đen ngòm, trống rỗng. Trong ngôi đàn tế hùng vĩ, dưới ánh lửa lò mờ, chỉ có cái bóng của Quỷ Lệ chập chờn lay động.

Quỷ Lệ im lặng một lúc lâu, lắc đầu, bước đến gần trận đồ

Bát Hung Huyền Hoả, chăm chú nhìn kỹ. Trong hình vẽ to lớn ấy, tất cả các hung thần vẫn hết như hình ảnh đã lưu giữ trong ký ức gã, được khắc họa rất rõ ràng, sống động như thật, liên kết với nhau bằng những đường nét quỷ quái và rối rắm. Quỷ Lệ thở sâu, ngồi thụp xuống, xếp bằng trước trận đồ.

Đúng lúc gã đang tĩnh tâm tìm hiểu trận pháp truyền đời của người Vu, bỗng nhiên, một tiếng cười giòn giã của phụ nữ vang lên trong đàn tế lặng ngắt âm u, ở bóng tối ngay trên đầu gã.

Quỷ Lệ đổi sắc mặt, đứng bật dậy, ngẩng đầu nhìn, buột miệng gọi: "Tiểu Bạch phải không..."

Giọng gã thành linh tất lịm, một bóng người từ bóng tối bên trên tà tà đáp xuống, tấm áo màu hoàng yến quen thuộc, đôi mắt sáng rỡ và quyến rũ, vẻ đẹp khiến người ta đắm đuối.

Thật bất ngờ, đó là Kim Bình Nhi - người con gái nghe đồn đã bỏ mạng trong thảm họa Thú Yêu!

Nỗi kinh ngạc ban đầu qua đi, Quỷ Lệ mau chóng lấy lại bình tĩnh. Kim Bình Nhi vẫn đứng đó, hầu như chưa có gì thay đổi, tấm áo, dung nhan và sắc diện, thậm chí cả nụ cười quyến rũ động bên khoe môi, vẫn hết như ngày trước.

Nhìn Quỷ Lệ, cô ta mỉm cười: "Chào công tử!"

Quỷ Lệ lặng lẽ nhìn lại hồi lâu rồi hỏi: "Sao cô lại ở đây?"

Kim Bình Nhi lua tay qua món tóc bên mai, một động tác nhỏ mà cũng vô cùng tinh tú, cô ta dịu dàng nói: "Tôi ở đây đợi công tử."

Quỷ Lệ cau mày: "Đợi ta? Để làm gì? Mà sao cô biết ta sẽ tới đây?"

Kim Bình Nhi mỉm cười: "Lẽ nào công tử đã quên lần trước đi cùng tôi đến đây? Công tử đang truy tìm tung tích Thú Thần, theo truyền thuyết của vùng biên thủy phương nam này, muốn trấn áp Thú Thần thì phải dùng đến trận pháp trong Huyền

Hoả đàn. Công tử không đến đây thì còn đi đâu?”

Cô ta lim dim đôi mắt, ít nhiều dắc ý, trông quyến rũ khó tả, mỉm cười hỏi: “Thế nào, thấy tôi thông minh không?”

Quý Lệ cau mày, đạo hạnh gã đã tăng tiến rất nhiều, nhưng trước vẻ mê hoặc của người con gái này, gã vẫn thoáng cảm thấy đôi chút xao lòng, bất giác thâm kinh hãi. Sau thăm họa, cô ả nghe đồn đã chết này, công lực có vẻ lại tăng tiến thêm một bậc.

Cô ta chưa chết, thế những người khác thì sao? Các cao thủ của mấy môn phái ma giáo đã bị huỷ diệt trong tai họa? Lẽ nào họ đều chưa chết?

Quý Lệ nghi ngờ, nhưng mặt vẫn lạnh băng: “Cô còn chưa trả lời, đợi ta làm gì?”

Kim Bình Nhi cười duyên dáng, nhưng lời nói ra thản nhiên mà thật sự gây chấn động: “Tôi biết vị trí của động Trấn Ma nơi Thú Thần bị kiềm toả. Quý Vương Tông chủ nghe nói vậy, bèn phái tôi đến giúp đỡ công tử.”

Quý Lệ rung mình, ngẩng phắt đầu nhìn Kim Bình Nhi, thấy ánh mắt cô ta vẫn lúng liếng, nụ cười tươi tắn, hoàn toàn không có vẻ gì khác lạ.

Chương 9

MÁU TƯƠI

Quỷ Lệ chăm chú nhìn Kim Bình Nhi, cau mày im lặng. Trước ánh mắt có phần dữ tợn của gã, cô ta cứ thản nhiên, không nhận thấy lời lẽ của mình nghe rất không ổn, vẫn cười chúm chím nhìn Quỷ Lệ.

Không khí trong Huyền Hoả đàn bỗng lặng ngắt. Con khỉ trên vai Quỷ Lệ dường như không thích điều đó, nó cựa quậy, kêu chí choé, nhảy xuống khỏi vai chủ, ngo quanh, rồi đi ra chỗ khác, từ từ đến gần những hình hung thần đỏ sẫm khắc ở giữa Huyền Hoả đàn.

Quỷ Lệ thôi nhìn Kim Bình Nhi, đưa mắt sang con khỉ đang hào hứng ngồi xổm trên đất nhả mặt với các hung thần, thông thả hỏi: “Nói như vậy, tức là cô biết nhiều đấy nhỉ?”

Kim Bình Nhi mỉm cười, nụ cười ấm áp như gió xuân nhẹ nhàng lướt qua đàn tế lạnh ngắt: “Một cô gái chân yếu tay mềm như tôi thì biết được bao nhiêu, chỉ vì ngày trước có dịp đi qua một vài nơi, nay được Quỷ Vương Tông chủ xem trọng, mới đến đây để giúp công tử.”

Cô ta cười tủm tỉm: “Huynh đừng quá đa nghi!”

Quỷ Lệ cau mày im lặng, không thềm để ý đến vẻ duyên dáng quyến rũ ẩn chứa trong những lời nói tình tứ của Kim Bình Nhi. Ngẫm nghĩ một lúc, gã quên bẵng vì sao cô ta bỗng nhiên xuất hiện ở đây, cũng quên luôn mối liên hệ bí ẩn giữa cô

ta và Quỷ Vương, hờ hững bảo: “Đã vậy, ta mong được cô chỉ bảo cho!”

Mắt Kim Bình Nhi sáng lên, nhưng nụ cười vẫn hết sức điệu đà: “Xin công tử cứ hỏi.”

Quỷ Lệ hỏi: “Chắc cô đến đây trước ta. Theo như cô vừa nói, người ta đồn rằng muốn trấn áp Thú Thần, nhất định phải dùng đến Bát Hung Huyền Hoả trận, nhưng trí óc ta trì độn, xem mãi mà không hiểu. Cô nương có đúc rút được điều gì không?”

Kim Bình Nhi lắc đầu, nở nụ cười: “Chẳng giấu gì công tử, thực ra tôi đã ở đàn tế này ba ngày rồi, nhưng không thu hoạch được gì hết, ngoài tám hình vẽ vợ vẫn khắc trên mặt đất, tôi chẳng khám phá được gì khác!”

Quỷ Lệ bất giác nhìn xuống bức hình đồ sấm dưới chân. Khác với Kim Bình Nhi, gã và Tiểu Hôi đã được ném trải uy lực của trận pháp quỷ quái này, uy thế mạnh mẽ khôn tả và con thú lửa đáng sợ ấy đều là những ký ức khó quên. Có lẽ chính vì vậy Tiểu Hôi mới hào hứng đến gần bức hình, sờ soạng chỗ này, mó máy chỗ kia, như muốn tìm kiếm điều gì.

Sau biến cố bạt vía kinh hồn hôm đó, dung nham núi lửa phun vọt lên trời, chẳng lẽ đã gây tổn hại cho trận pháp này rồi ư?

Quỷ Lệ thoáng nghĩ vậy, nhưng không biểu lộ ra mặt. Trầm ngâm một lúc, gã lại nhìn Kim Bình Nhi: “Kim cô nương! Theo ta biết thì đây là nơi duy nhất có trận pháp Bát Hung Huyền Hoả, muốn trấn áp Thú Thần thì phải dùng đến nó, vậy chúng ta nên ở đây thêm ít hôm, may ra có chút hi vọng.”

Kim Bình Nhi cười lúng liếng, vô cùng tình tứ: “Thế thì hay quá!”

Quỷ Lệ nhìn cô ta, rồi đưa mắt đi chỗ khác, lại ngồi xuống trước hình chạm của trận pháp trên mặt đất. Bỗng một mùi

hương lan đến, tà áo nhẹ bay, Kim Bình Nhi cũng ngồi xuống gần bên, khoảng cách giữa hai người dường như được rút ngắn.

Quý Lệ cau mày, chực nói lại thôi, cũng không nhìn trang giai nhân tuyệt sắc ấy nữa, tập trung tinh thần vào đồ hình trận pháp, một ý nghĩ khác chợt trỗi dậy trong lòng.

Tiểu Bạch đã nói là đến biên thủy phương nam để tìm pháp quyết của Bát Hung Huyền Hoả trận, trong khi đó cả thiên hạ hình như chỉ Huyền Hoả đàn là có manh mối về trận pháp ấy, nhưng rõ ràng Tiểu Bạch không tới đây, vậy thì nàng đang ở đâu?

Nàng có bình an không...

Suốt những ngày tiếp theo, ý nghĩ mơ hồ ấy thì thoáng lại lớn vồn trong tâm trí Quý Lệ.

Xem chừng việc núi lửa phun trào vọt lên tận trời ngày hôm ấy đã gây nên những tổn thất lớn ngoài sức tưởng tượng. Hình vẽ các hung thần vẫn còn nguyên vẹn, nhưng rõ ràng là đã mất đi linh khí - hoặc cũng có thể nói là khí dữ - mạnh mẽ tràn ngập ngày trước, chỉ còn trơ khấc những đường nét khô khan.

Quý Lệ và Kim Bình Nhi ở lại Huyền Hoả đàn tìm hiểu trọn bảy ngày, vẫn không thu hoạch được gì. Trong thời gian đó thỉnh thoảng lại có đệ tử Phần Hương cốc đến kiểm tra, chính Thượng Quan Sách cũng đích thân dẫn người đến xem xét lấy lệ vài lần. Đạo hạnh của Quý Lệ và Kim Bình Nhi đều đã tăng tiến nhiều, hai người chỉ cần nấp vào bóng tối bên trên của đàn tế, là ung dung tránh thoát được được mọi sự soát xét.

Hiềm nỗi, họ vẫn đau đầu vì không thể nắm được yếu lĩnh của trận pháp.

Hôm ấy, họ lại ngồi trọn một buổi sáng để nghiên cứu những hình vẽ cứng ngắc trơ trơ. Bỗng Kim Bình Nhi vươn vai, khoe cái eo thon mảnh có sức hấp dẫn mê đắm. Chỉ hiềm người đàn ông duy nhất bên cạnh cô ta vẫn nhìn chằm chằm vào những hình chạm trên nền nhà, vắt óc suy nghĩ, hoàn toàn



không chú ý gì đến sự phô diễn kêu gọi ấy.

Kim Bình Nhi hứ một tiếng, trừng trừng nhìn Quỷ Lệ, mắt thoáng qua một cảm xúc khó tả, nhưng cũng chỉ thoáng qua mà thôi. Một lúc sau, cô ta thở dài nói: “Công tử tìm hiểu được gì chưa?”

Quỷ Lệ giật mình sức tỉnh, ngoảnh sang nhìn Kim Bình Nhi, lắc đầu hỏi: “Còn cô?”

Kim Bình Nhi cười chán nản, không đáp, nhưng cũng đủ khiến Quỷ Lệ hiểu ý.

Kim Bình Nhi cau mày: “Đã bảy ngày chúng ta ở đây xem những thứ ngớ ngẩn này. Trong bảy ngày, chúng ta đã dốc hết sức, nhưng không tài nào khiến những hình vẽ này cử động được, còn nói gì đến vận hành trận pháp! Thế là thế nào?”

Quỷ Lệ trầm ngâm một lát, ngẩng đầu nhìn lên khoảng tối đen trên đầu: “Dạo trước khi ta cứu người ra khỏi đây, đã khiến hệ thống bí mật trong đàn tế này hoạt động, trận pháp Bát Hung Huyền Hoả lập tức vận hành. Nhưng...” Gã liếc mắt ra giữa đàn tế, giọng là lạ, “Nhưng hệ thống bí mật đó đã biến mất rồi.”

Kim Bình Nhi nhìn theo hướng mắt gã, quả nhiên trông thấy giữa đàn tế có một bệ đá nhỏ nhô lên, nhưng cháy xém, vốn lại một cục xấu xí, chẳng có vẻ gì là một hệ thống khéo léo tuyệt vời cả.

Sự thực, lúc vừa đến đây Quỷ Lệ đã trông thấy sự biến đổi ấy, và hiểu rằng hệ thống bằng đá đó đã bị phá huỷ đúng hôm đầu tiên gã đến Huyền Hoả đàn. Cũng đúng hôm ấy, khi trông thấy các hung thần trên mặt đất, gã đã cảm nhận được hơi hướng dữ dằn của chúng. Thế mà lần này gã hoàn toàn không cảm thấy gì hết.

Xem ra, những hình đá khắc đáng sợ trước kia đã biến thành vật chết không còn chút sinh khí nào nữa.

Hai người cùng im lặng ngẫm nghĩ, không biết nên nói gì. Hồi lâu, Kim Bình Nhi dường như sức nhớ ra điều gì, ngẩng



đầu chực nói, bỗng cô ta biến sắc. Quỷ Lệ cũng cau mày, vụt quay mình lướt đến bên Tiểu Hôi đang chơi nghịch gần đấy, ôm lấy con khỉ, bay lên biến vào bóng tối phía trên đàn tế.

Kim Bình Nhi mỉm cười nhìn theo hút bóng hai thầy trò, rồi cũng bay lên, lẫn vào bóng tối.

Một lúc sau có tiếng kệt cửa, âm thanh trầm thấp vang dội khắp đàn tế.

Cửa mở...

Tiếng bước chân vang lên nơi ngưỡng cửa, nghe chừng rất đông người, lẫn trong đó là một giọng nói uy nghiêm, vừa cất lên, những tiếng lao xao cùng lặng ngắt. Liền đó, có ba người bước vào qua cánh cửa đã mở.

Người đầu tiên chính là Vân Dịch Lam, cốc chủ Phần Hương cốc. Theo sau bên phải ông ta là sư đệ Thượng Quan Sách. Người cuối cùng, cách hai người đi trước có mấy bước chân, là Lý Tuân, đệ tử tâm đắc của Vân Dịch Lam.

Họ bước vào Huyền Hoả đàn. Lý Tuân đi cuối cùng quay lại đóng cánh cửa dày nặng, ánh sáng lập tức bị chặn ở bên ngoài, trong đàn tế chỉ còn ánh sáng nhờ nhờ.

Trận pháp mất đi linh lực, khí lạnh khắc nghiệt trên tầng ba Huyền Hoả đàn cũng tan biến, chỉ còn lại hơi lạnh của những tảng đá khổng lồ mà thôi, Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi im re nhìn xuống qua lỗ hổng đen ngòm.

Có lẽ hiểu rằng lần này hoàn toàn khác với những lần trước, Tiểu Hôi tính tình hiếu động cũng yên lặng trở lại, ngoan ngoãn nằm ép bên mình chủ.

Vân Dịch Lam và Thượng Quan Sách đến giữa đàn tế, đứng ở nơi trước kia là Bát Hung Huyền Hoả trận, khuôn mặt họ khuất trong bóng tối.

Ba người đứng đó, im lặng một lúc lâu, bầu không khí phảng phất chút gì quái lạ. Trên đầu họ, Quỷ Lệ cảm thấy



khang khác, nhìn sang Kim Bình Nhi, đúng lúc cô ta cũng nhìn lại. Đôi bên đều nhận ra vẻ thắc mắc trong mắt nhau.

Thái độ Vân Dịch Lam rất nặng nề, tâm trạng ông ta có lẽ cũng vậy. Dù là ai đi nữa, trông thấy cơ nghiệp mình gây dựng nhiều năm bỗng đổ nát cả, chắc hẳn cũng suy sụp như thế. Khuôn mặt ông ta thoáng nhìn thì không thấy có biểu hiện gì, nhìn lâu lâu, thấy biến đổi rất đa dạng, nhưng quan sát kỹ, sẽ lại nhận ra sắc mặt ông ta kỳ thực chưa hề thay đổi, có thay đổi chăng cũng chỉ là suy nghĩ của người nhìn mà thôi.

Ít ra là, trong thời gian ở trên núi Thanh Vân, cũng chưa ai nhìn thấy nét mặt ấy của ông ta.

Ánh mắt biến đổi của Vân Dịch Lam dịch chuyển trên những hình khắc màu đỏ quý quái dưới sàn, từ đầu đến cuối, từ hình này sang hình khác. Sau đó, ông ta chậm rãi bước đến bệ đá nhỏ cháy sạm màu đen nổi lên giữa bức hình, thò tay ra xoa nhẹ lên nó.

“Đã bao lâu rồi?” Vân Dịch Lam bỗng hỏi một câu không đâu vào đâu, giọng rất trầm.

Thượng Quan Sách đứng bên cạnh, không tỏ vẻ kinh ngạc trước câu hỏi đột ngột của ông ta, hiển nhiên đã đoán trước những việc ấy, nhưng lão không trả lời, thật là lạ, lại quay đầu nhìn Lý Tuân đang đứng sau lưng, cách họ ba bước.

Lý Tuân hơi cúi đầu, bộ điệu kính cẩn, nhắm mắt, chỉ im lặng.

Vân Dịch Lam không quay lại, nhưng hết như biết được mọi chuyện sau lưng, lạnh nhạt nói: “Tuân nhi không phải người ngoài, sau này nó sẽ tiếp quản Phần Hương cốc, khỏi phải giấu giếm làm gì.”

Thượng Quan Sách sững người, nhưng lấy lại bình tĩnh ngay lập tức, im lặng một lúc rồi nói: “Từ lúc chuẩn bị xong xuôi và bắt đầu chính thức chiêu gọi đến nay đã đúng ba mươi ngày,



Xích Diệm Minh Tôn vẫn chưa đáp lời.”

Vân Dịch Lam không đổi sắc mặt, cùng lắm chỉ có ánh mắt hơi loé lên, nhưng lại khiến người ta cảm giác như sa sầm đi nhiều hơn. Bên trên đàn tế, Quỷ Lệ cũng thấy sững sốt, nhưng không phải vì chuyện Phần Hương cốc không phục hồi được trận pháp quỷ quái phức tạp, mà vì cái tên ‘Xích Diệm Minh Tôn’ mà Thượng Quan Sách vừa nhắc đến đã đánh thức một chỗ nào đó trong ký ức của gã. Bất giác, gã cảm nhận được thứ ấy...

Con thú toàn thân chìm trong lửa cháy rừng rực điên cuồng, phải chăng là then chốt của trận pháp Bát Hung Huyền Hoả có nguồn gốc lạ kỳ và lịch sử lâu đời?

Bầu không khí trong Huyền Hoả dần nhiễm chút gì đó khác lạ. Mặt Vân Dịch Lam khó dăm dăm, chẳng nói chẳng rằng, chỉ đi đi lại lại, như đang nghĩ ngợi điều gì đó. Thượng Quan Sách nhìn sư huynh, không nói năng gì, Lý Tuân giữ thái độ khiêm cung, cũng im thin thít.

Mặt Vân Dịch Lam cau rúm, cặp mắt ẩn hiện những tia hung tợn, dường như cõi lòng đang bị giằng xé dữ dội. Cuối cùng ông ta đột ngột dừng bước, thở dài quay đầu nhìn Thượng Quan Sách và Lý Tuân đứng phía sau.

Thượng Quan Sách nhìn ông ta, ướm lời: “Sư huynh?”

Ý đã quyết, Vân Dịch Lam không ngần ngại nữa, lạnh lùng nói: “Thượng Quan sư đệ, trận pháp trong Huyền Hoả đàn quan trọng tới mức nào, ta không phải nói nhiều nữa. Bất kể ra sao, nhất định phải khôi phục lại, nếu không, chúng ta cũng không còn cách gì khác để đối phó với y nữa!”

Thượng Quan Sách gật đầu im lặng. Trong bóng tối trên đầu họ, Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi cùng giật mình.

Y?

Y là ai?

Phần Hương cốc muốn dùng trận pháp lạ lùng này đối phó



với một người, kẻ đó là ai?

Sự ảm đạm vô hình tuôn chảy khắp nơi trong đàn tế yên ắng. Vân Dịch Lam lại lên tiếng, khiến không khí u ám lớn vồn xung quanh trở nên lạnh giá khắc nghiệt: “Dung nham phun trào đã gây tổn hại nặng nề đến Bát Hung Huyền Hoả trận, xoá sạch những linh khí Phần Hương cốc hấp thụ được suốt mấy trăm năm nay. Then chốt của trận pháp là Huyền Hoả giám cũng mất rồi, vì vậy không thể triệu Xích Diễm Minh Tôn lên khởi động trận pháp được nữa. Nếu kẻ đó không xuất hiện thì cũng không sao, chúng ta tiến hành hấp thụ lại từ đầu là được, nhưng hiện nay lại là lúc cần dùng gấp trận pháp.” Ba nếp nhăn sâu, phảng phất ý muốn tàn sát, hằn lên vầng trán Vân Dịch Lam, ông ta khề hừ, nghe thật lạnh lùng.

Thượng Quan Sách chau mày, nhưng khuôn mặt lại thoáng nét vui mừng, kinh ngạc hỏi: “Sao? Sư huynh đã có cách khác rồi ư?”

Đuôi mắt Vân Dịch Lam giật giật: “Bát Hung Huyền Hoả là trận pháp được sư tổ bản môn bố trí trên cơ sở những ghi chép truyền lại trong ‘Phần Hương ngọc sách.’ Cuối cuốn sách còn có một sư tổ khác chưa thêm ít nhiều, mô tả những khó khăn trở ngại xuất hiện khi khởi động trận pháp trong trường hợp mất Huyền Hoả giám, cách thực hiện rất mạo hiểm, nhưng may ra sẽ thành công.”

Thượng Quan Sách và Lý Tuấn đều ngạc nhiên, liền đó là hoan hỉ. ‘Phần Hương ngọc sách’ là vật báu quý giá nhất của Phần Hương cốc, xưa nay chỉ có cốc chủ mới được giữ gìn và tìm hiểu. Vân Dịch Lam nói vậy, chắc hẳn có một vị sư tổ tài ba vô song đã để lại những chỉ dẫn kỳ diệu.

Thượng Quan Sách vui mừng hỏi: “Sư huynh, phương pháp thần kỳ của vị sư tổ ấy như thế nào?”

Trước vẻ hân hoan rạng rỡ của hai người kia, mặt Vân Dịch



Lam cũng không tươi lên chút nào, thậm chí còn nặng nề u ám thêm. Ông ta chậm rãi nói: “Vị sư tổ ấy đã viết vào cuối quyển sách rằng: Huyền Hoả trận sinh ra từ khí dữ của trời đất, Xích Diệm thú hung tàn bạo ngược, linh hồn lưu giữ ở những hình vẽ của trận pháp là hung thần trong bát hoang, tham khảo các thư tịch cổ của vùng Nam Cương, thì thấy rằng, nếu lấy máu của người sống để tế nó thì khí dữ càng mạnh, các hung thần quay về vị trí, thú lửa hiện ra là thành trận.”

Thượng Quan Sách và Lý Tuân tái mặt, ngơ ngác nhìn nhau, không thốt nên lời.

Hồi lâu, cơn kinh ngạc ban đầu qua đi, Thượng Quan Sách mới lấy lại được bình tĩnh, hỏi một cách khó khăn: “Điều đó... Sư tổ đã viết như vậy thật ư?”

Vân Dịch Lam hừ một tiếng: “Thượng Quan sư đệ, chẳng lẽ đệ nghĩ ngờ cốt chủ ta giả lời sư tổ để làm việc xấu?”

Thượng Quan Sách biến sắc, vội nói: “Không dám, chỉ vì... chỉ vì tế bằng máu người sống rõ ràng là dị thuật của ma giáo. Làm sao... làm sao có thể xuất hiện trong cuốn sách ngọc của phái ta...”

Vân Dịch Lam lạnh lùng ngắt lời Thượng Quan Sách: “Đệ nói đúng. Tuy vị sư tổ ấy đã viết như vậy, nhưng từ bấy đến nay chưa có ai thử dùng phương pháp đó.”

Thượng Quan Sách bất gặp ánh mắt Vân Dịch Lam, bỗng cảm thấy lạnh người, bất giác giật lùi, nhắc thấy Lý Tuân đứng sau lưng mình, mặt cũng xám như tro, khó coi vô cùng.

“Sư huynh, lẽ nào huynh...” Có lẽ Thượng Quan Sách chưa bao giờ thấy nói năng khó khăn đến thế, “Lẽ nào huynh định dùng cách ấy?”

Vân Dịch Lam nhướng mày, vẻ uy nghi, cười nhạt bảo: “Không dùng thì biết làm sao? Chúng ta khổ công lắm mới cố gắng và chờ đợi được mấy trăm năm, đại sự sắp thành thì xảy



ra bao nhiêu việc không may. Đến nay thì cả trận pháp quan trọng nhất cũng đã bị phá huỷ. Đệ muốn ta phải chứng kiến bao nhiêu tâm huyết bấy nay đều đổ xuống sông xuống biển ư?”

Thượng Quan Sách vẫn còn lưỡng lự, cố bàn thêm: “Sư huynh! Đại sự tất nhiên rất quan trọng, nhưng cách làm ấy cũng quá ư...”

Vân Dịch Lam lạnh lùng ngắt lời: “Thượng Quan sư đệ! Đệ khẳng khái như thế, hẳn vì vẫn còn mang nặng ý nghĩ mình là chính đạo. Bao nhiêu năm nay, vì cơ nghiệp lớn này, đệ đã làm nhiều việc có ‘chính đạo’ cái nổi gì đâu?”

Thượng Quan Sách tắc họng.

Ánh mắt Vân Dịch Lam bén nhọn, như muốn đâm xuyên tim người ta, nhìn thẳng vào mặt Thượng Quan Sách: “Thêm nữa, Thượng Quan sư đệ ạ, Huyền Hoả đàn là trọng địa của môn phái chúng ta, phó thác cho đệ trông nom, nào ngờ sự trông nom ấy dẫn đến kết cục hôm nay. Đệ biết tội chưa?”

Thượng Quan Sách choáng váng, ngẩng phắt đầu lên, gặp ngay cặp mắt lạnh băng của Vân Dịch Lam hệt như mũi dao chĩa vào mặt mình. Lão kích động quá đổi, người run rẩy, chực nói gì đó, nhưng trước ánh nhìn của Vân Dịch Lam, lão bỗng từ từ giạt lui. Hồi lâu, đáng vẻ suy sụp thảm hại, lão thều thào: “Đệ biết rồi.”

Vân Dịch Lam gật đầu: “Vậy thì, đệ đứng ra lo liệu việc này, thêm nữa, Tuân nhi...” Ông ta ngoảnh sang nhìn Lý Tuân.

Sắc mặt Lý Tuân cũng có vẻ khang khác, chợt nghe sư tôn gọi đến mình, phản ứng rất nhanh nhẹn, vội vã đáp: “Dạ!”

Vân Dịch Lam nhìn y nói: “Con theo Thượng Quan sư thúc, chịu khó học hỏi, tiện thể trợ giúp ông ấy.”

Khuôn mặt Lý Tuân nhợt nhạt, giọng bỗng khàn hẳn đi, khẽ đáp: “Vâng!”

Vân Dịch Lam nhìn hình vẻ lần nữa, cau mày, rồi bước đi



thẳng không quay đầu lại. Cánh cửa kêu kệt, trong đàn tế chỉ còn Thượng Quan Sách và Lý Tuân nhìn nhau thẩn thờ.

Sự im lặng kéo dài rất lâu, cuối cùng hai người cũng chậm chạp bước ra.

Huyền Hoả đàn lại chìm vào bầu không khí tĩnh mịch.

Một tiếng động nhỏ vang lên bên trên, rồi hai bóng người nhẹ nhàng đáp xuống. Tiểu Hôi kêu chí choé, nhảy nhót rồi chạy đi chỗ khác chơi. Máy ngày đầu, nó còn hứng thú với những hình khắc đá kia, nhưng dần dần, cứ thế mãi, con khỉ cũng cảm thấy tẻ nhạt.

Quý Lệ và Kim Bình Nhi đứng yên đó, tạm thời im lặng. Không khí xung quanh vẫn lạnh giá, tựa hồ hơi hướng kỳ lạ toả ra từ người Vân Dịch Lam vẫn chưa tan hết.

Một lúc lâu sau, Kim Bình Nhi lên tiếng: “Theo công tử, ‘Y’ mà họ nhắc đến ban nãy có khả năng là ai?”

Quý Lệ nhìn cô ta, không đáp mà hỏi ngược lại: “Cô nghĩ sao?”

Kim Bình Nhi mỉm cười: “Tôi chắc đến chín phần mười là Thú Thần. Nhưng nghe câu chuyện của bọn họ, tôi lại không chắc họ có biết nơi ẩn náu của Thú Thần hay không.”

Quý Lệ im lặng gật đầu: “Còn điều này nữa: nghe giọng điệu thì hình như họ muốn dùng Bát Hung Huyền Hoả trận đối phó với Thú Thần. Phải chăng họ đoán Thú Thần nhất định sẽ đến Huyền Hoả đàn? Hay là trận pháp này có thể di chuyển?”

Kim Bình Nhi nhíu mày, rõ ràng là có nhiều điểm hệ trọng cô ta còn chưa hiểu hết. Cô ta bỗng dưng trở nên trầm tư.

Quý Lệ chậm rãi đưa mắt nhìn quanh, dừng lại rất lâu ở những hình vẽ hung thần gớm ghiếc, chợt cười khẩy: “Thế mà gọi là chính đạo hay sao? Tế ác thần bằng máu người sống, ha ha, trong ma giáo ta cũng chưa từng thấy chuyện như thế...”



Gã chưa nói dứt, bỗng nghe thấy Kim Bình Nhi bật cười giòn tan, tiếng cười nghe rất lạ, như nhạo báng, như chế giễu, lại nhuốm nỗi sợ hãi âm thầm: “Công tử dựa vào đâu mà nói chắc rằng trong Thánh giáo chúng ta không có việc ấy?”

Quý Lệ rùng mình, ngoảnh nhìn Kim Bình Nhi, thấy cô ta mỉm cười đứng đó, nhưng mặt đã quay đi nơi khác, không nhìn gã. Quý Lệ cau mày, lạnh lùng hỏi: “Cô nói thế là ý...”

Chữ ‘gì’ chưa kịp buột ra, giọng Quý Lệ đã khàn đặc. Gã đã nhớ lại ngày đại pháp sư làm phép cứu Bích Dao, có yêu cầu Quý Vương lấy máu tươi để vẽ trận.

Gần như ngay lập tức, Quý Vương đã kiếm đủ lượng máu.

Chậu máu tươi ầm ập ấy từ đâu mà ra...

Quý Lệ ngậy người, cảm thấy toàn thân lạnh buốt, không nói gì được nữa.



Chương 10

BẤT BÌNH THƯỜNG

Vàng dương xế tà xa tít phía chân trời, sau những dãy núi hiểm trở trập trùng chạy dài, tuổi chút ấm áp còn lại xuống mảnh đất phương nam. Ánh hoàng hôn rơi trên mặt đất yên tĩnh, đồng hoang tiêu điều, cảnh vật quạnh hiu.

Quý Lê và Kim Bình Nhi đã rời Phần Hương cốc, lúc này đang đứng trên bình nguyên gần Thập Vạn đại sơn. Trước những dãy núi cao ngất chạy dài và mặt đất bao la rộng rãi, họ chỉ là những sinh linh nhỏ bé, ngửa mặt nhìn trời đất mênh mang, nhìn vàng dương đang từ từ chìm xuống sau núi, trời tối dần.

Con người vẫn cứ chuyện trò và hít thở, tinh tú vẫn cứ vẫn chuyển, nào có ai thắng nổi thời gian?

Rời khỏi Phần Hương cốc là đề xuất của Quý Lê. Hôm ấy tình cờ nghe được câu chuyện của Vân Dịch Lam và hai người kia, gã đã biết Phần Hương cốc vẫn còn cách khác để vận hành Bát Hung Huyền Hoả trận. Đó là một cơ hội rất tốt. Với mục đích của Quý Lê và Kim Bình Nhi, đáng lẽ nên tiếp tục ẩn nấp để quan sát kỹ càng. Nhưng với vẻ lãnh đạm, Quý Lê bỗng đưa ra ý kiến rời khỏi Phần Hương cốc. Kim Bình Nhi vốn rất thông minh nhạy bén lại hình như không nghĩ đến điều này, đã hồ hởi đồng ý ngay.

Hai người rời khỏi Phần Hương cốc. Trên đường đi, họ rất ít trò chuyện, cũng không bàn xem nên tiếp tục điều tra truy tìm



thế nào, nhưng có vẻ khá ăn ý với nhau, không ai bảo ai cùng tiến thẳng về phương nam. Cuối cùng họ đến được dãy Thập Vạn đại sơn đáng sợ vẫn nghe đồn đại bấy lâu. Ngày đã tàn, cảnh vật hoang dã tiêu điều, hai người lặng lẽ nhìn dãy núi.

Gió thổi qua bình nguyên, không mang hương cỏ hoa, có chăng chỉ là mùi tanh thối và những tiếng gầm rít âm ỉ từ một nơi nào đó rất xa. Ở đây, cả ngọn gió lướt qua cũng chứa đầy khí dữ.

Mái tóc Kim Bình Nhi bay bay, cô ta ngẩng đầu, nhìn rõ cái cằm thanh tú mịn màng và cái cổ trắng ngần, ngắm dãy núi xa. Núi cao đen thẫm chìm trong sương mù xám xám liên tục dâng lên. Chẳng biết thế giới sau dãy núi ấy như thế nào!

Có lẽ người khác thì đang phỏng đoán. Còn Kim Bình Nhi, cặp mắt mờ lung, dường như có cái gì đó đang nhấp nháy sáng.

Quý Lệ cũng không nói gì, nhưng khác với người con gái yêu kiều trầm tư ấy, suốt cuộc hành trình, trái tim gã đầy những cơn sóng dập dồn.

Thoạt tiên là chuyện tế bằng máu đã khiến gã choáng váng. Mặc dù nhiều năm nay gã giết chóc không ít, thậm chí còn có biệt hiệu ‘Huyết công tử’ trong ma giáo, nhưng dường như bị xui khiến bởi một định kiến đã bắt rễ sâu đó trong lòng, gã thấy ghê tởm và căm ghét trước câu chuyện tình cờ nghe được ở Phần Hương cốc. Sau đó, tỉnh ngộ vì lời nói của Kim Bình Nhi, Quý Lệ nhớ lại chuyện cũ đã vô tình quên lãng: Trong ma giáo, thậm chí chính Quý Vương, cũng đã làm những việc Phần Hương cốc sắp làm...

Lấy máu của bao nhiêu người sống để tế thần linh, mà thần linh đó là ai? Hung thần, Ác thần. Nguyên việc tế bằng máu vốn đã là một việc gây tổn hại đến đạo trời, tàn ác vô nhân tính, thế mà những việc ấy lại cứ xảy ra xung quanh gã.

Thế gian này làm sao vậy?

Phải chăng mọi người đều hóa điên cả rồi?

Và phải chăng đúng như người thiếu niên tà dị lạ lùng mà



gã đã gặp từng nói: Loài người, chẳng qua chỉ là một giống cầm thú mà thôi, không có gì khác biệt hết.

Quý Lệ thở mạnh, lặng lẽ nhìn ra dãy núi xa. Từ dạo nghe Quý tiên sinh truyền đạt lại mệnh lệnh của Quý Vương, có nhắc đến ác thú ‘Thao Thiết’, gã đoán chắc người thiếu niên đã hai lần gặp gỡ ấy là Thú Thân - kẻ vừa reo rắc tai họa kinh khiếp chưa từng thấy cho nhân gian.

Quý Lệ thực tình không hiểu, Thú Thân muốn giết sạch mọi người trên đời, nhưng tại sao lại đối xử ôn hoà với gã như vậy, hai lần gặp, rồi đều chia tay vui vẻ.

Quý Lệ thấy lồng ngực âm ảm. Nhiều năm nay, cảm giác âm ảm nhạt nhòa ấy luôn đeo bám gã, dường như đã trở thành một phần của thân thể, đến nỗi Quý Lệ hầu như không còn chú ý đến nó nữa. Nhưng chuyến đi đến Phần Hương cốc mấy hôm trước đã khơi gợi xúc động ở đâu đó trong trái tim gã. Mảnh gương lặng lẽ nằm nơi ngực đây có lẽ chính là mấu chốt của chuyến đi Nam Cương lần này!

Cuộc nói chuyện giữa Vân Dịch Lam và Thượng Quan Sách đã giải thích rõ ràng, chính vì Phần Hương cốc đánh mất Huyền Hoả giám, linh khí của núi lửa đã tích tụ hàng trăm năm nay mới theo đó tan biến, khiến trận pháp Bát Hung Huyền Hoả không thể khởi động được nữa. Gã đang giữ Huyền Hoả giám, liệu có tìm được bí mật của trận pháp đó không?

Quý Lệ lặng nhìn mặt trời đang chìm xuống đằng xa, khi chút ánh sáng cuối cùng lịm tắt, sương mù đen dày đặc bỗng như bị cái gì đó kích thích, bắt đầu tan loãng rất nhanh, mỏng dần đi.

Kim Bình Nhi mỉm cười gọi Quý Lệ: “Tốt rồi. Chúng ta đi thôi.”

Quý Lệ hỏi: “Sương độc ở Thập Vạn đại sơn biến đổi ra sao, xưa nay chưa nghe ai nhắc đến bao giờ, tại sao cô nắm rõ thế?”

Kim Bình Nhi tươi cười, mắt lúng liếng, vừa khêu gợi, vừa xảo quyệt: “Điều này thì... tôi không nói đâu. Công tử làm gì



được tôi?”

Quý Lệ ngăn người. Trời ngả tối, cảnh núi thâm u, người con gái trước mặt gã bỗng giống một thứ ánh sáng quái quỷ tuyệt mỹ giữa thế gian ảm đạm. Sự hiện diện của nàng đem lại cảm giác ấm áp khác thường.

Ít ra là, có nàng, gã cũng không phải một mình cất bước trong đêm vắng phương xa.

Quý Lệ mấp máy môi, nhưng chỉ thốt ra được những tiếng lạnh nhạt: “Đi nào.”

Nói xong, gã bước đi trước. Kim Bình Nhi nhìn gã, mỉm cười, ánh mắt lấp lánh, nhẹ nhàng theo sau.

Hai bóng người, và con khỉ vắt vèo trên vai chủ thi thoảng kêu khếch khếch, cùng tan dần vào bóng tối, rồi biến mất.

Thanh Vân sơn. Thông Thiên phong. Ngọc Thanh điện.

Cách Nam Cương ngàn vạn dặm, tại thánh địa thần tiên vừa cứu thoát chúng sinh thiên hạ, hết như sau trận đại chiến giữa chính đạo và ma giáo mười năm trước, người ta đã giải quyết chóng vánh và ổn thoả mọi hậu quả do họa Thú Thần gây ra. Cảnh sắc Thông Thiên phong hầu như đã lấy lại được sự yên tĩnh siêu thoát ban đầu, chỉ trừ một số ít công trình kiến trúc lớn bị tổn hại cần phải có thời gian tu sửa, nhưng chắc chắn cũng sẽ mau chóng được phục hồi nguyên trạng.

Trong quần thể kiến trúc trên Thông Thiên phong, quan trọng nhất, và cũng to lớn nhất, chính là điện Ngọc Thanh. So với các đền đài khác, mức độ hư hại của Ngọc Thanh điện hầu như rất thấp, xem chừng đúng là đã được các đời sư tổ Thanh Vân môn linh thiêng phù hộ.

Lúc này, khi Quý Lệ và Kim Bình Nhi sắp tiến vào Thập Vạn đại sơn bí ẩn và kỳ dị để tìm Thú Thần – kẻ đã thua trận chạy trốn, thì trên Ngọc Thanh điện đang nổ ra một vụ tranh cãi khá căng thẳng.



Trong Thanh Vân môn - không kể chỉ trưởng Thông Thiên phong - sáu vị thủ tọa của sáu chi kia rất hiếm khi gặp nhau trên Ngọc Thanh điện kể từ sau kiếp nạn Thú Yêu. Nhưng điều đáng nói là, lần này họ đến không vì chuồng môn Đạo Huyền triệu tập, mà là họ tự đến đây. Trên điện lúc này, người tiếp đãi họ không phải Đạo Huyền chân nhân mà là Tiêu Dật Tài đang có phần lúng túng.

Trong số sáu thủ tọa, về địa vị thì Tê Hạo của Long Thủ phong và Sở Dự Hồng của Triều Dương phong đều là đệ tử đời sau, bằng vai với Tiêu Dật Tài - tất nhiên không thể nói năng thẳng tuột như bốn vị sư thúc kia - nên hầu như chỉ giữ im lặng. Còn thủ tọa bên Đại Trúc, Tiểu Trúc, Phong Hồi và Lạc Hà thì ăn nói không cần giữ kẽ gì cả.

Điện Bất Dịch, thủ tọa Đại Trúc phong, là người lớn tiếng nhất trong bọn. Ngồi trên cái ghế bằng gỗ tử đàn, lão lạnh lùng hỏi Tiêu Dật Tài: “Tiêu sư diệt! Sáu người chúng ta đến đây đã được hai canh giờ, tại sao chuồng môn sư huynh vẫn chưa ra gặp? Lê nào đối với ông ấy, mấy lão già chúng ta lại trở nên chướng mắt đến mức đó?”

Tiêu Dật Tài lộ vẻ lúng túng rõ rệt, khuôn mặt nhăn nhó, y dấu dụi: “Sư thúc đừng nói vậy. Sư thúc là người đức cao vọng trọng trong môn phái, sư tôn xưa nay luôn coi trọng người. Các vị đều biết đấy...”

Điện Bất Dịch không để y nói hết, đã hừ mũi, cười khẩy: “Thì ra chuồng môn sư huynh coi trọng ta đến mức mặc ta ở đây chờ hai canh giờ cũng không ngó ngang tới?”

Tiêu Dật Tài cứng họng, rầu rĩ nói: “Điện sư thúc! Đệ tử vừa nói rồi: Mười hôm trước, sư tôn đã vào trong Huyền Nguyệt động phủ bế quan, hiện tại mọi việc trên Thông Thiên phong, tạm thời do đệ tử thay mặt giải quyết.”

Bốn thủ tọa cùng hừ một tiếng, hiển nhiên đều không tin lời Tiêu Dật Tài. Thủy Nguyệt Đại Sư lạnh lùng hỏi: “Tiêu sư diệt!



Mười ngày nay, ta tuy ở Tiểu Trúc phong, nhưng đã vài lần nghe kể về những hành vi cổ quái của chưong môn sư huynh ở bên này. Đáng nói nhất là, người ta phao tin mấy hôm trước trạng thái tinh thần của chưong môn không được bình thường, nửa đêm lên trên nóc điện hú hét, có việc ấy không?”

Tiêu Dật Tài lắc đầu ngay: “Làm gì có, làm gì có chuyện ấy! Chắc các vị sư thúc nghe nhầm đó thôi. Sư tôn là cao nhân, đứng đầu chính đạo thiên hạ, phong thái thần tiên, làm sao gây ra những việc dở điên dở dại thế được?”

Bốn thủ tọa đưa mắt nhìn nhau, lộ vẻ hoài nghi rõ rệt về những lời lẽ của Tiêu Dật Tài. Ngồi bên cạnh thủ tọa Phong Hồi phong là Phi Vân Đạo Nhân - thủ tọa kế nhiệm Thiên Vân Đạo Nhân của Lạc Hà phong - vóc người gầy guộc tinh nhanh, mình vận đạo bào. Ông ta cau mày nói: “Tiêu sư đệ! Không phải các sư thúc muốn gây khó dễ cho kẻ hậu sinh như con. Nhưng chưong môn sư huynh là tâm điểm của bản môn, lỡ chẳng may ông ấy có bề nào, chắc sẽ khiến nền tảng của phái Thanh Vân ta lung lay. Vì vậy, chúng ta mới phải đến để hỏi cho rõ, con đừng để bụng.”

Các thủ tọa của sáu chi phái ngồi ghế dưới, ghế trên chính giữa của Đạo Huyền Chân Nhân tất nhiên không có ai ngồi. Tiêu Dật Tài vai vế thấp hơn các thủ tọa, đành phải đứng một bên, nói với vẻ khổ sở: “Thưa các vị sư thúc, đệ tử không dám để bụng. Nhưng... nhưng sư tôn quả thực đã bế quan rồi, đồng thời đã ra lệnh nghiêm cấm bất cứ ai làm phiền, không phải Dật Tài cố ý ngăn cản các sư thúc gặp gỡ sư tôn.”

Diễn Bất Dịch hăm hăm bảo: “Đừng nói năng lung tung nữa. Mấy hôm nay, cả Thanh Vân môn đã bàn ra tán vào mãi rồi, đường đường là chưong môn mà cử chỉ hành vi cổ quái vô cùng, lúc thì phát cuồng, lúc thì thất thần. Nếu ông ấy không được khoẻ thì bọn sư đệ chúng ta nhất định sẽ nghĩ cách cứu chữa, ít ra cũng phải thăm nom xem xét. Nếu mọi việc đều ổn



cả thì vì sao không chịu ra gặp chúng ta?” Nói tới đây, lão bỗng cất cao giọng giận dữ: “Tiêu Dật Tài, người nói thực đi, tình trạng của chưởng môn sư huynh hiện nay thế nào?”

Tiêu Dật Tài rung mình, tựa như hoảng hồn vì tiếng quát của Diên Bất Dịch, nhưng y chỉ cười buồn bã, tiếp tục im lặng.

Tăng Thúc Thường, thủ tọa Phong Hồi phong, từ đầu tới giờ vẫn chưa nói năng gì, lúc này nhìn Tiêu Dật Tài, cau mày, trầm ngâm một lúc rồi bảo: “Thế này vậy, Tiêu sư diệt! Máy lão già này đều biết xưa nay con rất kính trọng sư phụ, không dám kháng lệnh người, chúng ta cũng không làm con khó xử nữa. Chỉ cần con dẫn chúng ta tới chỗ chưởng môn bế quan, rồi bọn ta sẽ tự mình hỏi thăm ông ấy. Con thấy sao?”

Tiêu Dật Tài dờ người, im lặng vẽ đám chiêu. Tăng Thúc Thường nhìn mọi người, thấy Diên Bất Dịch, Thuỷ Nguyệt, Phi Vân đều gật đầu, bèn hắng giọng đứng lên, ôn tồn bảo: “Tiêu sư diệt, chúng ta rất quan tâm đến chưởng môn sư huynh. Trên dưới ai nấy đều biết xưa nay chúng ta rất tôn kính ông ấy. Chỉ cần thấy chưởng môn vẫn khoẻ là chúng ta sẽ yên tâm. À, theo lệ cũ của Thanh Vân, chưởng môn thường bế quan ở một trong ba chỗ là phòng tu luyện của Ngọc Thanh điện, nhà thờ Tổ và Huyền Nguyệt động phủ, chẳng rõ lần này...”

Về cuối, Tăng Thúc Thường nói chậm rãi, đưa mắt nhìn Tiêu Dật Tài. Sắc mặt Tiêu Dật Tài biến đổi liên tục, hồi lâu y cúi đầu nói: “Máy năm nay Thanh Vân môn liên tục gặp biến cố, vì vậy sư tôn luôn tự trách mình, thường ở trong nhà thờ bái lạy trước các vị sư tổ.”

Tăng Thúc Thường cau mày, gật đầu, không nói gì nữa, đi trước tiến vào hậu đường Ngọc Thanh điện, Diên Bất Dịch, Thuỷ Nguyệt và Phi Vân theo sau, Tê Hạo và Sở Dự Hồng đứng lên, đến cạnh Tiêu Dật Tài. Tê Hạo lộ vẻ buồn, giơ tay vỗ vai y, Tiêu Dật Tài thở dài, lắc đầu im lặng.

Nhà thờ Tổ vẫn ẩn mình giữa rừng cây âm u rậm rạp sau



núi, mái ngói cong vút thấp thoáng qua khe hở giữa các tán cây lá xanh tươi. Có lẽ đúng là được sự tổ các đời phù hộ, mười năm nay Thanh Vân môn đã trải qua hai kiếp nạn khủng khiếp, nhưng nơi này vẫn còn nguyên vẹn.

Cũng như trước kia, từ xa nhìn lại, nền hương lập loè trong bóng u ám, tạo cảm giác điện thờ sâu thẳm khôn cùng.

Từ Ngọc Thanh điện, mọi người mau chóng đến hậu sơn, tới ngã ba gần nhà thờ Tổ, Tề Hạo đang đi cuối bồng kêu ‘ối’ về kinh ngạc, vội vã bước lên trước. Mọi người đưa mắt nhìn theo, thấy phía trước ngôi từ đường đang lộ ra dần dần, có một người trẻ tuổi đang yên lặng đứng đó, không nhúc nhích, nhìn vào điện thờ, quay lưng lại phía bọn họ.

Tề Hạo cau mày gọi: “Lâm sư đệ phải không?”

Người thanh niên giật mình, ngoái nhìn. Đúng là Lâm Kinh Vũ.

Trông thấy Tề Hạo, y có vẻ mừng, nhưng liền đó thấy sau lưng Tề Hạo còn nhiều người khác, lại đều là thủ tọa của các chi phái, y ngó người, khuôn mặt lộ rõ vẻ kinh ngạc.

“Tề sư huynh, sao lại đến đây... Còn các vị sư thúc sư huynh, có việc gì thế?”

Tề Hạo đến gần Lâm Kinh Vũ, mỉm cười nói: “Lúc nãy trên đường lại nhà thờ Tổ, ta đã nghĩ không biết có đệ ở đây không, hai anh em ta lâu rồi chưa gặp nhau.”

Gặp Tề Hạo, Lâm Kinh Vũ rất vui mừng, mỉm cười nói: “Đúng thế, đệ cũng rất nhớ sư huynh. À...” Y nhìn những người khác, khẽ hỏi Tề Hạo: “Sư huynh và các thủ tọa đến đây có việc gì vậy?”

Tề Hạo đưa mắt về phía từ đường sau lưng Lâm Kinh Vũ, cau mày nói: “Lâm sư đệ... Đây, chuông môn sư bá có ở trong nhà thờ không?” Tề Hạo cố ý nói to, như muốn những người phía sau đều nghe thấy.

Lâm Kinh Vũ thôi cười, hiển nhiên đã nhận ra tình hình có



về khác thường. Trước các sư thúc, sư huynh đức cao vọng trọng, y thành thật đáp: “Chuồng môn chân nhân đang ở trong điện thờ.”

Phía sau Tề Hạo, mọi người xôn xao, nhưng nhanh chóng yên tĩnh lại. Kế đó, giọng trầm ấm và già nua của Tăng Thúc Thường vang lên: “Chuồng môn sư huynh đang làm gì trong ấy, đóng cửa tu luyện à?”

Lâm Kinh Vũ giật mình: “Tu luyện? Tu luyện gì đâu!”

Tề Hạo biến sắc. Điện Bất Dịch tái mặt, tiến lên. Nhưng Tăng Thúc Thường ngăn lại, đưa mắt ra hiệu, lắc đầu, rồi nhìn Tề Hạo. Tề Hạo hiểu ý, hỏi Lâm Kinh Vũ: “Lâm sư đệ, thế... gần đây đệ vẫn ở trên Thông Thiên phong đấy chứ?”

Lâm Kinh Vũ gật đầu: “Vâng.”

Tề Hạo trầm ngâm một lúc, như thể cân nhắc câu chữ, rồi thông thả hỏi: “Đệ ở trên Thông Thiên phong, có trông thấy... hay nghe thấy chuyện gì khác lạ không?”

Lâm Kinh Vũ ngẫm nghĩ, đưa mắt nhìn lướt khắp mấy khuôn mặt, mắt bỗng sáng lên, nhưng thái độ không thay đổi, vẫn thành thật đáp: “Bẩm sư huynh, tuy đệ ở suốt trên Thông Thiên phong, nhưng gần đây, đệ phải túc trực linh vị cho tiên bối, vì vậy bên ngoài có chuyện gì, đệ đều chưa nghe nói.” Ngừng một lát, y nhìn Tề Hạo: “Sư huynh, đã xảy ra chuyện gì phải không?”

Tề Hạo thấy khó nói, lắc đầu buồn bã: “Không, cũng chẳng xảy ra chuyện gì đâu. À, sao ban ngày đệ lại đứng đây vậy, đệ còn phải trông nom linh vị trong nhà thờ kia mà?”

Lâm Kinh Vũ nhìn vào điện thờ tối om: “Chuồng môn chân nhân bảo đệ đứng đây. Mỗi lần người đến, đều yêu cầu đệ ra ngoài này, người vào trong đó.”

Y vừa dứt lời, Tăng Thúc Thường và mọi người cùng biến sắc. Tề Hạo cũng cau mày hỏi: “Vậy là chuồng môn sư bá đang ở bên trong?”



Lâm Kinh Vũ đáp: “Vâng!”

Tề Hạo gật đầu, lùi lại, không nói gì nữa.

Tăng Thúc Thường và mấy người kia nhìn nhau, nhưng không ai động đậy. Lát sau, Diên Bất Dịch hừ một tiếng, rảo chân đi về phía nhà thờ Tổ, nhưng không bước lên bậc cấp, mà đứng bên dưới cất giọng sang sảng gọi: “Chưởng môn sư huynh, đệ là Diên Bất Dịch, cùng Thuỷ Nguyệt, Phi Vân, Tăng Thúc Thường và hai sư đệ đệ tử tọa đến thăm huynh. Huynh có ở đó không?”

Giọng lão đồng dục, sung mãn, vang dội trong khu rừng. Những đốm nến hương trong bóng âm u của điện thờ hình như bỗng sáng lên, rồi từ từ trở lại như cũ.

Một giọng nói lạnh lùng vang ra: “Có việc gì thế?”

Diên Bất Dịch và các thủ tọa khác cùng giật mình. Giọng nói lạnh băng, ẩn chứa sự hung dữ, khác hẳn âm điệu đồng dục đường hoàng ngày thường của Đạo Huyền. Nhưng bọn họ đã quen biết Đạo Huyền mấy trăm năm, vừa nghe giọng nói đã nhận ra ngay người nói đích xác là Đạo Huyền.

Vị cao nhân thần tiên của chính đạo đã gặp chuyện gì bất trắc chăng?

Vừa nghĩ đến đó, mọi người cùng tái mặt.

Diên Bất Dịch đằng hắng, hít thật sâu, rồi lại cất giọng mạch lạc: “Sư huynh, đệ và mọi người nghe nói gần đây huynh không được khoẻ, vì vậy mới đến thăm hỏi, mong sư huynh cho vào gặp mặt.”

Đạo Huyền im lặng chốc lát, rồi lại cất tiếng, kèm theo một điệu cười lạnh lùng, giá buốt thấu xương: “Gặp ta? Gặp ta mà cần sáu thủ tọa một lúc? Ta lại thấy các ngươi có ý đồ bức bách, dòm ngó địa vị chưởng môn của ta thì đúng hơn!”

Lời nói vang lên hệt như tiếng sấm nổ giữa trời quang, khiến tất cả mọi người cùng thảng thốt chấn động. Diên Bất Dịch giật lui, vẻ kinh ngạc rõ rệt, ngoảnh nhìn lại, thấy ngay



cả Thuỷ Nguyệt ngày thường băng giá, lúc này cũng phải lộ vẻ ngổ ngàng.

Tăng Thúc Thường lo ngại tiến lên gọi to: “Chương môn sư huynh! Sao huynh lại nói vậy? Các sư đệ, sư muội của huynh mấy trăm năm nay chưa từng may mắn có ý nghĩ ấy! Chúng tôi đã, đang và sẽ không bao giờ ăn ở hai lòng. Hôm nay mọi người đến chỉ vì quan tâm đến sức khỏe của sư huynh chứ không hề có ý gì khác. Sư huynh đừng hiểu lầm.”

Đạo Huyền Chân Nhân bỗng cười sảng sặc: “Tăng Thúc Thường! Trong sáu thủ tọa, xưa nay ngươi là kẻ có tâm cơ sâu xa nhất. Hồi trước, ngươi đã nghi ngờ Thương Tùng, nhưng giấu nhem không nói ra, tưởng ta không biết ư?”

Tăng Thúc Thường biến sắc. Điền Bất Dịch, Thuỷ Nguyệt, Phi Vân đều nhìn ông ta với vẻ kinh ngạc.

Thuỷ Nguyệt ngó Tăng Thúc Thường chằm chằm, một lúc lâu sau mới hỏi: “Việc ấy có thật không?”

Tăng Thúc Thường cười buồn, lắc đầu: “Tại... tại sao lại nói thế?”

Thuỷ Nguyệt còn định vặn hỏi nữa, bỗng những đốm lửa lập loè trong nhà thờ Tổ không có gió mà cùng sáng rực lên, nổi bật trên nền tối, liên đó là tiếng gầm gừ quái lạ.

Hầu như cùng lúc, giọng Đạo Huyền tiếp tục vẳng ra, nhưng lần này chuyển đối tượng công kích từ Tăng Thúc Thường sang Thuỷ Nguyệt: “Thuỷ Nguyệt, cô đừng giả vờ nữa! Cô tưởng bộ dạng bắc bậc kiêu kỳ của cô là oanh liệt đường hoàng lắm hay sao?” Giọng ông ta rất lạ, nghe hung tợn, nghèn nghẹn, “Năm xưa Vạn Kiếm Nhất bị bắt vào trông coi nhà thờ Tổ, suốt đời đèn hương quét dọn, cuối cùng chết dưới tay bọn tà ma ngoại đạo, mọi việc đều tại cô mà ra, đều do cô ban tặng cho y! Ha ha ha ha ha...”

Nói hết câu, dường như không thể kiềm chế, Đạo Huyền phá lên cười điên dại, chẳng còn chút khí vị thần tiên nào cả.



Song chẳng còn ai chú ý đến điều ấy. Diên Bất Dịch, Tăng Thúc Thường đều biến sắc, kinh hãi nhìn Thuỷ Nguyệt mặt mày tái mét, hồi lâu không nói được lời nào.

Chỉ mấy câu ngắn ngủi ấy, mà thực khiến trời rung đất chuyển. Bọn đệ tử lớp sau như Tế Hạo, Sở Dự Hồng và Lâm Kinh Vũ cứ trở mắt ra. Thuỷ Nguyệt run lấy bầy, nhưng mắt lại loé lên những tia nóng bỏng gần như cuồng dại. Bà tiến lên, không để ý đến gì khác, hét lớn vào điện thờ: “Huynh... huynh nói gì? Chẳng lẽ... chẳng lẽ Vạn sư huynh vẫn còn sống hay sao...”

Câu nói khiến mọi người kinh hoàng, rồi sực hiểu, ai nấy cùng lộ vẻ kích động, tới tấp hỏi gọi vào nhà thờ Tổ.

Đạo Huyền vẫn cười sảng sặc, tiếng mỗi càng lúc càng điên cuồng, vang vọng trên không trung của ngôi từ đường, mãi không dứt.

Chương 11

BÍ MẬT BỊ LỘ

Nam Cương, Thập Vạn đại sơn.

Vượt qua dãy núi đen thẫm, vào trong vùng Thập Vạn đại sơn, Quỷ Lệ cảm thấy ngay mình đang dần bước vào một thế giới nguyên sơ hoang dã. Ma giáo cũng có một vùng đất bao la không người ở, thuộc cực tây bắc Thần Châu, phần lớn diện tích là sa mạc, không một ngọn cỏ, cho dù có sự sống, cũng chỉ là những di chủng sơ khai, cái tên Man hoang bắt nguồn từ đó. Nghe nói ở Man hoang có Thánh điện ma giáo, nhưng Quỷ Lệ chưa đến bao giờ.

Nhưng thế giới trước mắt gã rõ ràng khác biệt hoàn toàn với Man hoang. Nơi đây không hề trơ trụi, mà cỏ mọc ngút ngàn, rừng già nguyên thủy rộng bát ngát không dấu chân người, khắp nơi là các loài thực vật chen chúc giành giật không gian sinh tồn. Đằng sau cây cỏ gai góc rậm rạp có rất nhiều ác thú trùng độc. Trong bóng tối xung quanh, có những cặp mắt độc ác hung dữ rình mò, đợi cơ hội xông ra tấn công, biến họ thành miếng mồi ngon.

Đối với người tu đạo như Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi, những giống thú dữ vật độc bình thường ấy cũng chẳng phải là mối đe dọa gì đáng kể, nhưng đất đai bao la thế này mà cứ liên tục phải đối phó với chúng, quả thực khiến người ta mệt mỏi. Lẽ ra



họ đã cưỡi gió bay đi, nhưng trên không trung, khí chương sương độc có thể dâng lên bất cứ lúc nào, thêm vào đó đạo hạnh của họ tuy tinh thâm, nhưng cũng cần được dưỡng sức đôi chút. Thế mà lại bị những giống vật độc quấy nhiễu hầu như không lúc nào ngưng nghỉ.

Sau mấy ngày, ngay cả Tiểu Hôi cũng bắt đầu thấy bức bối.

Ngoài sự phiền nhiễu của đám thú dữ và chương khí, còn có sự khó chịu gây ra bởi thời tiết kỳ dị của Thập Vạn đại sơn. Khác với trung thổ, ở đây không có mây tụ hay trở trời; mưa giông luôn đột ngột, trời đang quang quẻ, thành linh mưa xối xả như thác đổ, rồi cũng tạnh bất chợt như thế. Đang sấm chớp ùng ùng, bỗng đổi sang xanh ngắt không một gợn mây. Hiện tượng ấy khiến người ta kinh ngạc hết chỗ nói.

Mưa rơi bao lâu cũng không nhất định, ít thì một lúc, nhiều thì mấy ngày liền, không tài nào nắm bắt được.

Lúc này, Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi đang đi vào khu rừng đen chìm dưới làn mưa mù mịt.

Sở dĩ họ không thi triển pháp thuật lướt gió phi hành, là vì lúc đầu, khi định bay lên, họ đã phát hiện ở vùng đất kỳ quái này, cho dù trời đang mưa, bên trên rừng vẫn đầy khí đen lớn vẩn, ngược lại, không khí bên dưới tán lá vẫn như thường.

Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi ở trong ma giáo lâu ngày, khả năng đánh giá rất tinh tường, tất nhiên biết cân nhắc. Sau khi bàn bạc, họ chấp nhận chịu vất vả một chút, đi bộ qua rừng.

Cánh rừng này cũng rậm rạp nguyên sơ y như trên dãy Thập Vạn đại sơn, cây cối cành lá um tùm, mưa không thể rơi thẳng xuống đất mà phải chảy vòng theo ngọn cây cành lá, hơi lạnh lan xa. Ngoài tiếng bước chân họ sột soạt và tiếng mưa rơi xa xăm, cả khu rừng như đã ngủ lịm trong mưa.

Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi đều không che ô, vì không mang theo, nhưng trong khu rừng rậm rạp này, dù có ô cũng rất vướng víu, khó mà đi được. Tiểu Hôi không kêu ca, co mình nép



trên vai Quý Lệ. Mưa chảy từ trên cây lá xuống ướt đầm bộ lông, khiến nó dán chặt vào mình con khỉ.

Mặt Quý Lệ đầy nước nhưng vẫn nguyên vẻ lãnh đạm, gã đi trước, hầu như thờ ơ với không khí dị thường xung quanh. Kim Bình Nhi bước theo, không tỏ vẻ mệt, nhưng tóc tai rối bời, bộ mặt lạnh lùng phản ánh tâm trạng khó chịu của cô ta.

Ngày trước Kim Bình Nhi đã đến khu rừng đen này nên vẫn còn nhớ, đi ra khỏi rừng, vượt qua mấy ngọn núi là tới điểm đến của họ. Cô ta cũng nói với Quý Lệ như vậy.

“Rắc...”

Quý Lệ giơ tay bẻ một cành cây rũa ngang, cành cây rất rắn, trông như một đoạn song mây lâu đời, nhưng gã bẻ gãy một cách dễ dàng. Kim Bình Nhi đi sau lặng lẽ nhìn bàn tay Quý Lệ, nhíu mày ra chiều nghi ngại.

Bỗng Quý Lệ kêu lên, đứng sững lại, liền đó đi nhanh sang bên trái. Một không gian rộng rãi thoáng dang mở ra trước mắt, chỗ gã đứng là một rìa vực, bên dưới có một khoảng trống rộng chừng mấy trượng toàn đá lô nhô, không một nhánh cây cọng cỏ, biển mây dập dềnh, cuộn lên cuộn xuống, pha lẫn những đốm màu, trông rất đẹp mắt.

Cùng với tiếng bước chân, Kim Bình Nhi xuất hiện bên cạnh Quý Lệ, vẻ đăm chiêu. Đây chính là nơi lần trước cô ta bị người áo đen bí ẩn ám toán, may mắn thoát chết, cô ta còn tình cờ tìm thấy thanh đao của Sát Sinh Hoà Thượng dưới vách đá cheo leo. Nhưng cô ta chỉ nhìn Quý Lệ, không nói một lời, rõ ràng là không định kể hết những điều đã biết cho gã nghe.

Quý Lệ nhìn xuống biển mây sâu dưới chân, một lúc lâu sau mới lắc đầu: “Mây mù sắc sỡ, chắc là khí chướng rất độc.”

Kim Bình Nhi gật đầu: “Tôi cũng thấy vậy.”

Quý Lệ nhìn cô ta: “Còn bao xa nữa?”

Kim Bình Nhi giơ tay gạt những hạt nước trên trán, thoáng trầm ngâm: “Có lẽ không xa nữa đâu, tôi nhớ lần trước khi đến



đây, chỉ cần đi tiếp chừng một canh giờ nữa là ra khỏi rừng đen. Sau đó vượt qua hai dãy núi nữa là đến động Trấn Ma.” Đang nói, cô ta bỗng ngừng lời, vẻ thắc mắc: “Lạ thật, lần trước tôi tới đây, trong rừng đen rõ ràng có rất nhiều yêu quái, sao lần này ngoài mấy con trùng độc, chẳng gặp một con ác thú nào như thế cả.”

Quý Lệ nói: “Chắc những con quái vật ấy đều theo Thú Thần ra khỏi Thập Vạn đại sơn để ăn thịt người rồi.”

Kim Bình Nhi nhìn mình, nhận thấy đúng là có khả năng đó, khuôn mặt lộ vẻ chán ghét. Cho dù xuất thân ma giáo, cô ta vẫn hết sức phản đối lối reo rắc tai họa vô nhân đạo như thế. Cũng có thể, nguyên do là vì trong trận chiến ở Độc Xà cốc, Hợp Hoan phái đã bị huỷ diệt toàn bộ. Tuy đến nay Quý Lệ vẫn không biết vì sao Kim Bình Nhi thoát chết, rồi gia nhập dưới trướng Quý Vương, nhưng chắc chắn Kim Bình Nhi không có tí thiện cảm nào với lũ yêu quái ấy.

Quý Lệ thở sâu, lấy lại tinh thần bảo: “Chúng ta đi nào!”

Nói xong, gã quay trở vào khu rừng tăm tối. Kim Bình Nhi đang định đi theo, bỗng nhìn xuống vực sâu, cặp mày lá liễu cau cau, tựa như nghĩ ngợi điều gì. Quý Lệ đi một lát, nhận ra Kim Bình Nhi không đi theo, bèn ngoái lại gọi, Kim Bình Nhi sực tỉnh, tươi cười: “Sao thế, đi xa một chút là đã nhớ tôi rồi hả?”

Quý Lệ nhìn cô ta, lãnh đạm quay đi, không để ý nữa, cầm đầu bước thẳng. Kim Bình Nhi mỉm cười đi theo, đúng lúc định bước vào khu rừng, bỗng cô ta khoát tay, một luồng sáng trắng nhấp nháy bay vút ra, lách vào một khe hở ở góc khuất dưới vách đá.

Ánh sáng lấp lánh trong khe hở đó chính là Sát Sinh đao chui qua.

Chỉ thoáng chốc, Kim Bình Nhi đã mất hút.

Gió dữ mưa to chụp xuống, che phủ cả cánh rừng đen thăm kỳ quái. Ở đằng xa, vùng trời bao la của Thập Vạn đại sơn cũng xám xịt, như thể thần linh hay quỷ dữ đang gầm gừ gào thét ở



côi u minh, chăm chú quan sát những sinh mệnh bé nhỏ trong trời đất...

Giông tố mỗi lúc một dữ dội!

Trong khi Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi lặn lội mưa gió để truy tìm tung tích Thú Thần, thì một bầu không khí náo nhiệt đang diễn ra ở bên ngoài dãy Thập Vạn đại sơn.

Các đệ tử chính đạo đổ về biên thủy phương nam mỗi lúc một đông. Đồng thời với không khí huyên náo, sự hiện diện của họ ở vùng này tương ứng với sự sút giảm đáng kể số yêu quái sống sót còn lẫn lút ở Nam Cương. Lần đầu tiên trên mảnh đất này, người trung thổ tập trung đông đến vậy, mà phần lớn lại là người tu đạo.

Thổ dân của năm bộ tộc Nam Cương luôn có thái độ 'kính nhi viễn chi' với người ngoài, nhưng chính các đệ tử chính đạo lại cư xử với nhau rất lạ: Nếu không phải đồng môn đồng phái, thì họ đều giữ khoảng cách khi gặp nhau, thậm chí thi thoảng còn xảy ra xung đột.

Nhưng dù là vì chuyện gì thì cũng chưa có ai lớn tiếng nói ra.

Phần Hương cốc là môn phái tu đạo lâu đời nhất ở vùng biên thủy phương nam, tất nhiên trở thành nơi tốt nhất để các đệ tử chính đạo không thông thuộc tình hình địa thế vùng này đến hỏi thăm. Vì vậy sơn cốc của họ hoàn toàn không còn yên tĩnh như trước, những dòng người nườm nượp không ngớt, ngày nào cũng thấy tấp nập kẻ vào người ra.

Hôm ấy có ba đệ tử Thanh Vân môn - một nam hai nữ - đến cổng Phần Hương cốc. Đó là Tăng Thư Thư của Phong Hồi phong và Văn Mẫn, Lục Tuyết Kỳ của Tiểu Trúc phong.

Môn hạ Thanh Vân môn đến Nam Cương tất nhiên không chỉ có ba người đó. Thanh Vân môn hiện được xưng tụng là chính phái đứng đầu thiên hạ, thực tế đã cử rất nhiều đệ tử trẻ đi, nhưng những đại diện ưu tú nhất lại không thể đến được. Tề Hạo đang phải đảm đương trọng trách của cả một chi



phái, Tiêu Dật Tài thì bận ngập đầu ngập cổ, nhất là khi gần đây sự phụ của y ít ngó ngàng đến công việc trên Thông Thiên phong. Còn Lâm Kinh Vũ thì ở lì trong nhà thờ Tổ trông nom linh vị cho một vị tiên bối nào đó có ơn sâu với y, nên cũng không thể đi được.

Nhóm còn lại do Tăng Thư Thư và Lục Tuyết Kỳ dẫn đầu. Tăng Thư Thư thì không có vấn đề gì, nghe cha Tăng Thúc Thường dặn dò mấy câu xong là có thể lên đường. Nhưng với Lục Tuyết Kỳ, chuyến đi này khởi đầu hết sức gian truân bởi Thuỷ Nguyệt vốn không muốn để nàng ra ngoài, rồi bỗng lại đổi ý, nhưng sai cả sư tỷ Văn Mẫn đi kèm. Văn Mẫn đi theo, thực cũng là một điều tốt, vì Tăng Thư Thư có người để chuyện trò dọc đường. Y vốn sôi nổi hoạt bát, nếu chỉ đồng hành với một người bằng giá như Lục Tuyết Kỳ, chắc hẳn ngày qua ngày, nói mười câu thì phải độc thoại đến chín, câu còn lại nhiều khả năng là do Lục Tuyết Kỳ chán ngấy nên gắt y hãy tránh xa ra.

Đọc đường, Tăng Thư Thư và Văn Mẫn rất hoà thuận. Đến Nam Cương, khi bàn bạc, Tăng Thư Thư đề xuất: Vì cùng là đồng môn chính đạo, thì nên đến thăm hỏi Phần Hương cốc. Lục Tuyết Kỳ xem chừng không muốn, lạnh nhạt nhận định rằng nàng đã từng đến Nam Cương, nói chung cũng nắm được đường đi lối lại, chẳng cần phải làm phiền người khác...

Tăng Thư Thư và Văn Mẫn đã dự liệu sẵn, đoán chừng Lục Tuyết Kỳ vẫn để bụng việc Vân Dịch Lam đứng ra dạm hỏi nàng cho đệ tử yêu Lý Tuân, sau đó trước mặt bao nhiêu người trên Ngọc Thanh điện, nàng đã công nhiên cự tuyệt khiến Vân Dịch Lam và Đạo Huyền Chân Nhân mất mặt, từ đó nàng không muốn qua lại với người của Phần Hương cốc nữa.

Nhưng sau khi bàn bạc, Văn Mẫn đã khuyên Lục Tuyết Kỳ lại chào hỏi, để sau này khỏi phải khó ăn khó nói với các bậc tiên bối. Lục Tuyết Kỳ cân nhắc, cuối cùng đành đồng ý.

Ba người đến cổng Phần Hương cốc, kể thì cũng là lạ mặt,



nhưng Lục Tuyết Kỳ là một trang thiên hương quốc sắc nghiêng nước nghiêng thành. Từ khi lớp trẻ của Thanh Vân môn nổi lên, tên tuổi và dung mạo nàng càng được nhiều người biết đến. Chắc hẳn nàng còn có quan hệ sâu xa đặc biệt với Phần Hương cốc, nên vừa thấy ba người lấp ló, đệ tử Phần Hương cốc đã nhận ra ngay.

Nổi kinh ngạc ban đầu qua đi, rồi xôn xao một lúc, rồi sau đó người thì chạy vào trong bẩm báo, người thì tiến ra nghênh đón, đệ tử đi đầu vòng tay chào: “Ôi, Lục sư tỷ tới thăm Phần Hương cốc, thực quý hoá! Hai vị đây chắc cũng là sư huynh, sư tỷ của Thanh Vân môn, xin mời vào...”

Ở phía sau, Tăng Thư Thư và Văn Mẫn nhìn nhau, lén lè lười nhăm nhăm, bụng bảo dạ Lục Tuyết Kỳ nổi tiếng ghê gớm, ngay cả những đệ tử bình thường của Phần Hương cốc cũng nhận ra, còn y và Văn Mẫn rõ ràng chỉ là hạng đi theo mỹ nhân.

Nhưng hai người không giận. Tăng Thư Thư càng tươi cười tự nhiên, vừa đi vào với đệ tử Phần Hương cốc vừa đùa vui nói chuyện tếu, thỉnh thoảng còn cùng nhau cười rộ. Văn Mẫn đi sau tùm tùm bảo Lục Tuyết Kỳ: “Sư muội nhìn Tăng sư đệ kia, chẳng qua mới gặp mặt mà bắt thân nhanh thế kia. Tài thật!”

Lục Tuyết Kỳ nhìn Tăng Thư Thư lúc này đang bá vai các đệ tử Phần Hương cốc bình thân nói cười, nàng im lặng.

Được các đệ tử Phần Hương cốc dẫn đường, họ mau chóng vào tới Sơn Hà điện. Văn Dịch Lam ngồi ghế chính giữa đang mỉm cười chờ đợi. Rõ ràng là đối với cốc chủ Phần Hương cốc, ba đồ đệ tài giỏi của Thanh Vân môn có vị trí khác hẳn đồ đệ những môn phái khác.

Tăng Thư Thư, Văn Mẫn, Lục Tuyết Kỳ đều rất hiểu biết và tinh tế. Vai vế và địa vị của Văn Dịch Lam lớn như thế, lần này lại đích thân đón họ, quả thực đã nhún mình khá nhiều. Ba người vội vàng tiến đến, Tăng Thư Thư vái lạy xong nói: “Vân lão tiên bối sao lại đích thân tiếp kiến, phải để bọn cháu đến hỏi



thăm mới đúng chứ ạ? Người làm thế này, khiến đám văn bối chúng cháu giảm thọ mất thôi!”

Vân Dịch Lam cười hiền hậu, đáp: “Hiền đệ đừng nói vậy. Ta và sư bá Đạo Huyền Chân Nhân, cũng như phụ thân cháu Tăng Thúc Thường, đều đã giao thiệp với nhau cả hơn trăm năm nay rồi, cần gì phải khách sáo như vậy. Họ có khoẻ không?”

Tăng Thư Thư lễ phép đáp: “Chưởng môn và cha cháu rất khoẻ. Hai vị đều dặn, đến Nam Cương nhất định phải lại thăm hỏi Vân sư bá.”

Vân Dịch Lam cả cười, gật đầu nói: “Giã biệt Thanh Vân đã được một thời gian nhưng lão phu vẫn luôn tưởng nhớ mấy ông bạn già.” Nói xong, ông ta tũm tũm đưa mắt nhìn ra phía sau Tăng Thư Thư, ánh mắt dừng lại ở Văn Mẫn một lát rồi chuyển sang Lục Tuyết Kỳ.

Như cảm nhận được, Lục Tuyết Kỳ ngược mắt lên, thấy Vân Dịch Lam đang tươi cười nhìn mình. Bên cạnh ông ta còn có một người nữa đứng đó, nét mặt xen lẫn nhiều cảm xúc, dường như còn vương một nụ cười đau khổ, cứ nhìn nàng mãi, ấy là Lý Tuân.

Lục Tuyết Kỳ im lặng, hơi cúi đầu.

Vân Dịch Lam mỉm cười, dời ánh mắt đi chỗ khác: “Mấy đứa sao cứ đứng mãi thế? Hai phái chúng ta giao tình thân thiết, coi như người một nhà, mau ngồi xuống cả đi!”

Tăng Thư Thư, Văn Mẫn và Lục Tuyết Kỳ xin phép, rồi ngồi xuống.

Vân Dịch Lam trò chuyện, biết Văn Mẫn và Lục Tuyết Kỳ đều là đệ tử Tiểu Trúc phong, ông ta bèn hỏi thăm tình hình của Thuỷ Nguyệt Đại Sư, Văn Mẫn trả lời rành rọt từng câu một. Sau đó Vân Dịch Lam quay sang nói chuyện với Tăng Thư Thư. Xem chừng ông ta cũng biết Lục Tuyết Kỳ không muốn nói chuyện, nên không hề hỏi đến nàng. Lục Tuyết Kỳ lấy thế làm dễ chịu, chỉ ngồi lặng im.

Các đệ tử khác trong Sơn Hà điện, kể cả Lý Tuân đang đứng bên Vân Dịch Lam, ánh mắt nửa vô tình nửa hữu ý đều dừng lại ở Lục Tuyết Kỳ. Dường như có một ma lực khác thường ẩn dưới vẻ băng giá của thiếu nữ áo trắng ấy, khiến mọi ánh mắt trong điện đều dần dần dồn cả vào nàng.

Ồ dằng kia, Vân Dịch Lam cười hỏi Tăng Thư Thư: “Sau cuộc đại chiến hôm ấy, vì chúng sinh thiên hạ, Đạo Huyền sư huynh đã đánh bại Thú Thần, đẩy lui cơn sóng dữ, có thể nói là công đức vô lượng. Nhưng lúc lão phu rời khỏi Thanh Vân, thương tích của ông ấy có vẻ vẫn chưa khỏi hẳn, chẳng biết gần đây sức khỏe Đạo Huyền sư huynh thế nào? Ông ấy hiện đã là người đứng đầu chính đạo, mọi người đều trông vào ông ấy!”

Tăng Thư Thư mỉm cười đáp: “Đa tạ Vân sư bá hỏi thăm! Chưởng môn chân nhân Ồn cả. Chỉ cần giúp chúng sinh thiên hạ thoát được kiếp nạn, Thanh Vân môn có chịu khổ một chút cũng không sao.”

Nụ cười của Vân Dịch Lam càng hiền hậu, ông ta nâng chén trà trên bàn lên nhấp một ngụm, ánh mắt hơi sáng lên, làm như bất chợt nhớ ra điều gì, cười hỏi: “À, gần đây lão phu nghe có một tin đồn, vừa may hiền đệ lại đến, phải hỏi cháu mới được.”

Tăng Thư Thư cười: “Vân sư bá cứ hỏi đi ạ, cháu biết gì nói nấy, đã nói là nói hết.”

Vân Dịch Lam cười gật đầu, ánh mắt lại loé lên, thông thả nói: “Gần đây lão phu ngẫu nhiên nghe nói, trong trận đại chiến hôm đó, sau khi Đạo Huyền sư huynh đánh bại Thú Thần, thì trên núi Thanh Vân vẫn còn một trận quyết đấu nữa, nghe đồn kết quả cuối cùng là, thanh kiếm cổ Tru Tiên, báu vật quý giá nhất của Thanh Vân môn, bị đánh gãy. Chuyện ấy có thực không?”

Ông ta vừa nói dứt, không khí trên Sơn Hà điện bỗng lặng như tờ. Tăng Thư Thư, Văn Mẫn, Lục Tuyết Kỳ cùng đứng bật dậy, mặt tái dại, nhìn Vân Dịch Lam. Các đệ tử Phần Hương cốc, kể cả Lý Tuân, cũng tỏ vẻ ngạc nhiên nhìn sư phụ.



Chỉ có Vân Dịch Lam vẫn cứ thản nhiên, như thể việc ông ta vừa hỏi không phải là đại sự liên quan đến cả thiên hạ, mà chỉ là một việc thường ngày trong nhà, rồi lại nhấc chén trà lên, uống một ngụm.

Sau đó, ông ta mỉm cười nhìn ba đệ tử Thanh Vân, ôn tồn hỏi: “Tin đồn ấy có đúng không?”

Trên Sơn Hà điện, bầu không khí im lặng như chết...

Chương 12

TỔN THƯƠNG

Hồi lâu, ba đệ tử Thanh Vân mới bớt ngạc nhiên. Họ nhìn nhau, đều lộ vẻ bàng hoàng, nhưng Lục Tuyết Kỳ, Văn Mẫn thì còn thêm phần thảng thốt và thắc mắc nữa.

Sự thật ấy chỉ có một số ít đệ tử Đại Trúc phong, Tiểu Trúc phong biết được, Đạo Huyền Chân Nhân cũng đã năm lần bảy lượt nghiêm cấm để lộ bí mật ra ngoài, tại sao lại có người biết?

Khác với Văn Mẫn và Lục Tuyết Kỳ, Tăng Thư Thư vốn không hề hay biết việc kiếm cổ Tru Tiên bị phá huỷ, nên y đặc biệt kinh ngạc bởi cái tin này. Bình tĩnh lại rồi, y liền phá lên cười, ung dung nói: “Vân sư bá đừng nói đùa nữa, làm cháu sợ suýt chết. Kiếm cổ Tru Tiên là báu vật bậc nhất của Thanh Vân, do chúng môn đích thân gìn giữ, làm gì có chuyện bị phá huỷ, ha ha...”

Tăng Thư Thư vừa lắc đầu cười, vừa quay nhìn hai bạn đồng môn, chắc hẳn họ cũng phải cười lăn ra vì cái tin đồn ngộ nghĩnh này, nhưng khi nhìn sang, nụ cười của y tắt dần. Lục Tuyết Kỳ và Văn Mẫn hoàn toàn không cười cợt gì hết, hai nàng đều cau mày, sắc mặt nhợt nhạt.

Đại sảnh mau chóng trở nên yên lặng sau tiếng cười của Tăng Thư Thư. Vân Dịch Lam mỉm cười: “Té ra chỉ là tin đồn à, vậy thì tốt rồi. Nếu Tru Tiên bị phá hỏng, thì thực là một sự kiện khiến thiên hạ phải chao đảo!”



Lục Tuyết Kỳ bỗng tiến lên, lạnh lùng hỏi: “Vân sư bá! Việc đó tất nhiên không xác thực, không đáng tin, nhưng tiền bối nghe được những lời đồn đại về tiện ấy từ đâu?”

Giọng Lục Tuyết Kỳ càng nói càng lạnh băng, thậm chí còn có phần xác xược. Vân Dịch Lam công phu hàm dưỡng rất cao, không chấp nhặt, vẫn giữ nguyên thái độ khoan hoà, khoát tay bảo: “Gần đây tin đồn ấy mới lan đến Nam Cương. Tình cờ nghe đám đệ tử nói, ta đoán chắc chỉ là chuyện nhảm nhí. Kể cũng phải, Đạo Huyền sư huynh bản lĩnh phi thường, làm sao vô duyên vô cớ để xảy ra việc ấy được? Chẳng qua đúng lúc các cháu đến, lão phu tiện thể hỏi vậy thôi. Nghe các cháu nói thì biết đó chỉ là tin đồn nhảm, lão phu thực vui mừng khôn xiết! Ha ha...”

Vân Dịch Lam nói rồi phá lên cười, ra chiều hoan hỉ vô cùng. Lục Tuyết Kỳ, Tăng Thư Thư và Văn Mẫn cùng nhún mày. Việc như thế mà đem ra ‘tiện thể’ hỏi trước mặt ngần này người được hay sao? Huống chi uy tín và địa vị của Vân Dịch Lam rất cao, sao lại dựa vào một tin đồn vu vơ mà hỏi vớ mặt như thế được? Ngẫm cho kỹ, chỉ e ông ta có ngụ ý gì đó.

Vân Dịch Lam thì cười, ba đệ tử Thanh Vân lại trầm ngâm. Lục Tuyết Kỳ tỏ thái độ lạnh lùng khác thường, đôi mắt loé ra những tia nhọn sắc. Văn Mẫn cũng sa sầm nét mặt. Tăng Thư Thư cư xử rất khéo, nhận thấy không khí mỗi lúc càng nặng nề, y vội vàng hắng giọng, đứng lên, án trước mặt Lục Tuyết Kỳ, vòng tay nói: “Vân sư bá! Các vị trưởng lão Thanh Vân phái đệ tử tới Nam Cương truy tìm tung tích Thú Thần, chẳng hay bên này có manh mối gì mách giúp, để chúng cháu khỏi phải đi lan man...”

Vân Dịch Lam nhìn Tăng Thư Thư, gật đầu, nhưng không nói gì, đưa mắt ra sau. Lý Tuân hiểu ý, tiến lên vòng tay nói: “Tăng sư huynh! Tại hạ Lý Tuân, vâng mệnh sư phụ làm hướng đạo cho các vị trong thời gian này...”



Lý Tuân còn đang nói, bỗng có người ‘Hừ’ một tiếng với vẻ tức giận. Lý Tuân ngừng lời, mặt tối sầm. Cũng may Văn Mẫn rất nhạy bén, vội vã cười xoa: “Lý sư huynh! Việc này khỏi phiền đến huynh, trong nhóm chúng tôi có người đã từng đến Nam Cương, cũng biết sơ sơ đường đi lối lại.”

Lý Tuân hít một hơi dài, liếc nhìn người con gái vận áo trắng, nổi tức giận bỗng bay biến, khoe miệng động đậy, y khẽ thở dài, gượng cười: “Sư tỷ! Tại hạ không có ý gì đâu, nhưng dạo gần đây phái chúng tôi đã thu thập được rất nhiều tin tức về Thú Thần.”

Lời y nói khiến Lục Tuyết Kỳ, Tăng Thư Thư và Văn Mẫn chú ý ngay. Tăng Thư Thư vui mừng hỏi: “Thật hả?”

Lý Tuân gật đầu: “Vâng! Dầu sao thì con người và cơ nghiệp của Phân Hương cốc ở Nam Cương cũng đã được mấy trăm năm rồi, hiển nhiên là nắm rõ tình hình hơn người ở nơi khác.” Nói rồi, y làm như ngẫu nhiên nhìn sang Lục Tuyết Kỳ. Nàng lạnh đạm ngoảnh mặt đi.

Tăng Thư Thư gạn hỏi: “Vậy Thú Thần đang ở đâu?”

Lý Tuân đáp: “Theo nguồn tin của chúng tôi, tên yêu nghiệt đó đã trốn về hang ổ của nó trong vùng Thập Vạn đại sơn quý quá kia rồi.”

Ba người cùng giật mình. Tăng Thư Thư hỏi: “Thập Vạn đại sơn?”

Lý Tuân gật đầu: “Vâng! Chắc các vị cũng đã nghe nói rồi, không cần ta phải nói nhiều nữa, vùng ấy nguy hiểm vô cùng, bí ẩn khó lường, là một trong những nơi hung hiểm nhất thiên hạ. Ta đang dự định sẽ dẫn mấy sư đệ vào đó tìm kiếm, thì ba vị tới nơi, hai bên kết thành nhóm cùng đi, chẳng phải tốt hơn sao? Tại hạ không có ý gì khác, dầu sao tại hạ cũng đã ở vùng biên cương này lâu năm, hiểu biết chút ít về Thập Vạn đại sơn, để tại hạ dẫn đường, chỉ có lợi cho các vị mà thôi, không có hại gì cả!”



Nói xong, y cười nhạt.

Tăng Thư Thư cau mày, ngoái nhìn Văn Mẫn và Lục Tuyết Kỳ: “Xin Lý sư huynh đợi một lát, để ba chúng tôi bàn bạc đã.”

Lý Tuân gật đầu: “Các vị cứ tự nhiên.”

Ba người đứng dẹp sang một bên, thì thảo hội ý. Lý Tuân nhận thấy, hầu như mỗi mình Tăng Thư Thư nói, có lúc Văn Mẫn thêm ném một hai câu, còn Lục Tuyết Kỳ thì hoàn toàn im lặng, chỉ lác hoắc gật đầu mà thôi.

Người con gái áo trắng đứng kia, dường như cứ mãi mãi thanh tú và thoát tục như thế. Lý Tuân nhìn nàng mà ngơ ngẩn. Đúng lúc ấy, cảm thấy có ai đó vỗ vào vai, y giật mình, không ngờ có người đến sát bên mà y lại không hay biết, liền vội quay lại nhìn, thì ra chính là Vân Dịch Lam.

Y đỏ mặt, khẽ hỏi: “Sư phụ! Con đã quá sơ ý, có chuyện gì thế ạ?”

Vân Dịch Lam đưa mắt về phía Lục Tuyết Kỳ, thản nhiên nói: “Con đừng quên trách nhiệm của mình.”

Lý Tuân giật mình, khẽ đáp: “Đệ tử hiểu rồi ạ.”

Vân Dịch Lam gật đầu: “Con tiếp họ đi, ta về đây.” Nói xong, không chào hỏi gì ba người kia, ông ta bỏ đi luôn. Lý Tuân đưa mắt tiễn theo cho đến khi bóng Vân Dịch Lam mất hút vào hậu đường của Sơn Hà điện, lòng dạ rối bời, mặt hết tái lại đỏ.

Lúc ấy, ba người kia đã bàn bạc xong, quay lại. Tăng Thư Thư tủm tỉm bước lên, cười nói: “Lý sư huynh! Chúng tôi hội ý xong rồi, lần này sẽ... ô, Vân sư bá đâu?”

Lý Tuân đáp lời, vẻ xin lỗi: “Người chợt có việc bận, thấy các vị đang thảo luận, lệnh cho tại hạ không được làm phiền, người đã đi rồi. Có phần khiếm lễ, mong rộng lòng lượng thứ cho.”

Tăng Thư Thư vội vàng nói: “Không dám, không dám! Chúng tôi thất lễ mới đúng. Vừa rồi nếu có chỗ nào không phải, mong Lý sư huynh thưa lại với Vân sư bá, chúng tôi là hạng con



cháu, lễ nghi chưa trọn vẹn, chẳng biết phải trái là gì, mong người thể tất cho.”

Nghe Tăng Thư Thư tuôn ra một tràng như nước chảy mây trôi, Lục Tuyết Kỳ và Văn Mẫn cùng thấy ngượng ngịu, nhưng Tăng Thư Thư vẫn bình thản ứng đối, dáng điệu hết sức tự nhiên. Lý Tuấn gật đầu, không nói nhiều, chỉ hỏi: “VẬY MẤY VỊ BÀN LUẬN KẾT QUẢ RA SAO?”

Tăng Thư Thư vòng tay: “Lần này phải làm phiền Lý sư huynh rồi.”

Lý Tuấn thoáng vẻ mừng, vòng tay đáp lại: “CÓ PHIÊN GÌ ĐÂU! CHÚNG TA CHÍNH ĐẠO MỘT NHÀ, GIÚP ĐỠ NHAU LÀ LỄ ĐƯƠNG NHIÊN.” Nói rồi, y nhìn Lục Tuyết Kỳ thật nhanh, hắng giọng: “THẬP VẠN ĐẠI SƠN LÀ MỘT NƠI RẤT NGUY HIỂM, CÁC VỊ PHẢI CHUẨN BỊ TÌNH THẦN. TA CÓ VÀI ĐIỀU MUỐN LƯU Ý CÁC VỊ.”

Tăng Thư Thư cười: “PHIÊN LÝ SƯ HUYNH QUÁ.” Nói rồi, y ngoái đầu vẫy tay: “MỌI NGƯỜI CÙNG LẠI ĐÂY NGHE LUÔN THỂ.”

Lục Tuyết Kỳ nhủ mày, tỏ ý không muốn, nhưng bị Văn Mẫn kéo, nàng đành phải bước tới.

Những tiếng rì rào bắt đầu vang lên trong Sơn Hà điện...

Thập Vạn đại sơn. Tách khỏi bóng tối, đi qua cây cổ thụ cong cong cuối cùng, Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi ra khỏi rừng đen. Hôm ấy là một ngày quang đặng hiếm hoi ở Thập Vạn đại sơn, nắng ấm trải xuống, mơn man thân mình họ, rơi trên đám cây cối vụn vụn, nhưng vẫn không lọt vào được khu rừng rậm kỳ bí hắt hiu.

Kim Bình Nhi thấy nhẹ cả người, cho dù đã từng đến đây một lần nhưng cô ta vẫn chưa thể quen với khu rừng ấy, ra được bên ngoài thực như trút bỏ một gánh nặng. Quả thực, nhiều ngày đi trong khu rừng mà khắp nơi là trùng độc, mưa gió dầm dề liên miên thì dễ mấy ai chịu nổi.

Đứng ở bìa rừng, Kim Bình Nhi cảm thấy hơi ẩm ngấm vào



thân thể, vô cùng khoan khoái. Cô ta hít thở vẻ thoả mãn, ngoảnh sang nhìn Quỷ Lệ. Ra khỏi rừng rồi mà mặt gã vẫn ơ hồ lãnh đạm như trước, không nhẹ nhõm hơn chút nào.

Dừng lại chỉnh trang xong, gã ngẩng đầu nhìn ra xa. Trời đẹp, tầm nhìn rất rộng, có thể trông thấy đằng xa những dãy núi chất ngất trập trùng, nhấp nhàng tiếp nối, mãi cho đến ngút tầm mắt cũng không thấy đâu là tận cùng.

Quỷ Lệ ngơ ngàng. Kim Bình Nhi bước đến bên, nhìn gã mỉm cười: “Sao, không ngờ vùng đất hung hiểm này lại rộng lớn đến thế phải không? Lần đầu đến đây, tôi cũng rất kinh ngạc.”

Quỷ Lệ phóng mắt ra xa, chăm chú nhìn dãy núi, điềm tĩnh hỏi: “Còn phải đi bao xa mới đến động Trấn Ma mà cô nói?”

Kim Bình Nhi cười duyên, tiến lên, đứng phía trước Quỷ Lệ, quan sát một lúc rồi giơ tay trỏ một ngọn núi đen đúa rất quái dị: “Trông thấy ngọn núi đen kia không? Vượt qua nó, sẽ thấy động Trấn Ma dưới chân núi.”

Quỷ Lệ cố nhìn, quả nhiên trông thấy ngọn núi lạ lùng ấy. Xa xa, nơi đó hình như hoàn toàn không có ánh mặt trời, đằng trước đằng sau đều chìm trong một thứ mù sa đen nhạt, trông có phần bí hiểm.

Quỷ Lệ gật đầu: “Chúng ta đi nào.”

Nói xong gã tiến lên trước. Kim Bình Nhi không nhúc nhích, vẫn đứng nguyên chỗ cũ. Quỷ Lệ đi được mấy bước, nhận thấy Kim Bình Nhi không đi theo, bèn ngạc nhiên quay lại hỏi: “Sao thế?”

Kim Bình Nhi lườm gã, tỏ vẻ giận dữ, nhưng trông vẫn quyến rũ dưới ánh nắng ấm áp êm đềm: “Huynh thì giỏi rồi, nhưng tiếc rằng trước mặt huynh chỉ là một người con gái chân yếu tay mềm, đi không nổi nữa đây này.”

Quỷ Lệ thản nhiên: “Điểm mặt hết đàn bà con gái trên đời cũng không đến lượt cô chân yếu tay mềm đâu!”

Kim Bình Nhi mỉm cười, không tỏ vẻ tức giận, lẳng lặng tìm



một tảng đá khô ráo ngồi xuống. Quý Lệ tuy không coi lời cô ta nói là thật, nhưng sau một lúc suy nghĩ, nhớ lại mấy ngày vừa rồi trong khu rừng đen, hai người đúng là chưa hề nghỉ ngơi thật sự, nên không khẳng định lên đường nữa, mà cũng ngồi xuống một chỗ gần Kim Bình Nhi.

Con khỉ vẫn vắt vẻo trên vai chủ bỗng kêu lên, chấm dứt trạng thái ủ ê, lấy lại tinh thần, nhảy phắt xuống góc quanh, ba mắt chớp chớp. Nó cong đuôi chạy biến vào bụi cỏ, loáng một cái đã không thấy đâu nữa.

Kim Bình Nhi nhìn theo hỏi: “Ồ đây nguy hiểm rình rập khắp nơi, huynh không sợ con khỉ kia chạy lung tung ngộ nhỡ xảy ra chuyện gì bất trắc à?”

Quý Lệ lắc đầu: “Không sao đâu. Dù cả hai chúng ta gặp chuyện không may thì thằng nhóc ấy cũng vẫn yên ổn.”

Kim Bình Nhi bưng miệng cười khúc khích: “Thằng nhóc nào? Rõ ràng là con khỉ mà.”

Quý Lệ nhìn gương mặt đẹp như hoa, không kìm được cũng bật cười, đưa mắt theo hướng Tiểu Hôi vừa chạy biến, thông thả nói: “Đối với ta, nó tử tế hơn rất nhiều người trên đời này.”

Kim Bình Nhi nhìn khuôn mặt xanh tái của gã, thôi cười, vẻ dăm chiêu. Quý Lệ thì cau mày, nét mặt chợt sa sầm.

Có lẽ, y bỗng nhiên nhận ra mình đã lỡ lời trước mặt người khác chăng?

Kim Bình Nhi vốn rất thông minh, không phải là một thực nữ yên phận đoan trang như những người khác, cô ta im lặng quan sát Quý Lệ, với ánh mắt thăm thẳm và dịu dàng. Mặt Quý Lệ mỗi lúc một nặng trĩu. Không khí trở nên gượng gạo, Quý Lệ cau mặt. Kim Bình Nhi bỗng hỏi: “Huynh sao vậy?”

Quý Lệ sững người: “Gì cơ?”

Kim Bình Nhi nhìn gã, nửa cười nửa không, êm ái nói đầy ngụ ý: “Hình như huynh hơi mất tự nhiên?”

Quý Lệ húng hắng: “Đâu có!”



thân thể, vô cùng khoan khoái. Cô ta hít thở vẻ thoải mái, ngoảnh sang nhìn Quỷ Lệ. Ra khỏi rừng rồi mà mặt gã vẫn ơ hồ lãnh đạm như trước, không nhẹ nhõm hơn chút nào.

Dừng lại chỉnh trang xong, gã ngẩng đầu nhìn ra xa. Trời đẹp, tầm nhìn rất rộng, có thể trông thấy đằng xa những dãy núi chập ngất trập trùng, nhấp nhàng tiếp nối, mãi cho đến ngút tầm mắt cũng không thấy đâu là tận cùng.

Quỷ Lệ ngỡ ngàng. Kim Bình Nhi bước đến bên, nhìn gã mỉm cười: “Sao, không ngờ vùng đất hung hiểm này lại rộng lớn đến thế phải không? Lần đầu đến đây, tôi cũng rất kinh ngạc.”

Quỷ Lệ phóng mắt ra xa, chăm chú nhìn dãy núi, điềm tĩnh hỏi: “Còn phải đi bao xa mới đến động Trấn Ma mà cô nói?”

Kim Bình Nhi cười duyên, tiến lên, đứng phía trước Quỷ Lệ, quan sát một lúc rồi giơ tay trở một ngọn núi đen dứa rất quái dị: “Trông thấy ngọn núi đen kia không? Vượt qua nó, sẽ thấy động Trấn Ma dưới chân núi.”

Quỷ Lệ cố nhìn, quả nhiên trông thấy ngọn núi lạ lùng ấy. Xa xa, nơi đó hình như hoàn toàn không có ánh mặt trời, đằng trước đằng sau đều chìm trong một thứ mù sa đen nhạt, trông có phần bí hiểm.

Quỷ Lệ gật đầu: “Chúng ta đi nào.”

Nói xong gã tiến lên trước. Kim Bình Nhi không nhúc nhích, vẫn đứng nguyên chỗ cũ. Quỷ Lệ đi được mấy bước, nhận thấy Kim Bình Nhi không đi theo, bèn ngạc nhiên quay lại hỏi: “Sao thế?”

Kim Bình Nhi lườm gã, tỏ vẻ giận dữ, nhưng trông vẫn quyến rũ dưới ánh nắng ấm áp êm đềm: “Huynh thì giỏi rồi, nhưng tiếc rằng trước mặt huynh chỉ là một người con gái chân yếu tay mềm, đi không nổi nữa đây này.”

Quỷ Lệ thản nhiên: “Điểm mặt hết đàn bà con gái trên đời cũng không đến lượt cô chân yếu tay mềm đâu!”

Kim Bình Nhi mỉm cười, không tỏ vẻ tức giận, lặng lẽ tìm



Như thế không nghe thấy câu trả lời, Kim Bình Nhi tiếp tục: “Bỗng nhiên thổ lộ nỗi lòng trước mặt một cô gái, điều ấy khiến huynh cảm thấy lúng túng chẳng?”

Quý Lệ đành mặt. Gã chưa kịp nói gì, Kim Bình Nhi đã tiếp: “Kể từ khi Bích Dao gặp chuyện không may, mười năm nay huynh chưa từng ở một mình với đàn bà con gái lâu như thế này. Phải chăng sau mấy ngày bên nhau, giữa chúng ta đã bớt dần sự thù địch, rồi trong một lúc thả lỏng mình, tự nhiên huynh nói những câu khiến huynh cảm thấy có lỗi với cô ấy?”

Quý Lệ nhìn Kim Bình Nhi trừng trừng, ánh mắt trở nên băng giá, lạnh lùng hỏi: “Cô nói vậy là ý gì, sao bỗng đứng lại nhắc đến Bích Dao?”

Trước cái nhìn giá buốt đến mức có thể giết chết người ta, Kim Bình Nhi vẫn không tỏ ra e ngại hay chùn bước. Trái lại, cô ta mỉm cười, cặp mắt long lanh, hứng khởi như ẩn chứa nét khiêu khích: “Huynh đang sợ, đúng không?”

Quý Lệ đứng phắt dậy, nổi giận: “Ta sợ cái gì? Cô còn nói năng lăng nhăng, ta sẽ không nể mặt nữa đâu...”

“Huynh sợ mình sẽ quên Bích Dao!” Kim Bình Nhi vụt nói to, giọng lạnh lạnh như ngọc khua, vang dội trong khoảng không vô hình giữa họ.

Quý Lệ toan thét lên bỗng cứng miệng, không thốt nên lời, như bị nện trúng một đòn hiểm. Kim Bình Nhi im bật, câu nói dường như vẫn văng vẳng quanh đây mà thế gian đã lặng ngắt, chẳng còn một âm thanh nào.

Trời xanh biếc, xa xa núi chạy nhấp nhô, gió từ đâu đó thổi tới, cây cối cỏ hoa xào xạc.

Lúc này đã quá trưa. Gió lùa vào tóc, vào mặt.

Ánh dương bỗng trở nên nhạt nhòa. Hai người im lặng nhìn nhau, không nói một lời.

Kim Bình Nhi nhìn người thanh niên ấy, mắt loé sáng, nửa thương xót, nửa giễu cợt.



Mấy sợi tóc gió thổi xoà xuống trán, Kim Bình Nhi đưa tay nhẹ vén ra sau tai, giọng dịu dàng và bình thản: “Hiện giờ ngay cả huynh cũng không tin vào bản thân mình nữa. Nghĩ đến mỗi tình năm ấy, phải chăng huynh sợ mình sẽ vô tình quên Bích Dao?” Nụ cười của cô ta cũng bình thản, như đóa hoa rừng khẽ lay trong gió: “Gắng kìm nén mình, luôn luôn tự nhắc nhở mình. Trên đời có ai biết đại tướng bậc nhất của Quý Vương tông, kẻ khiến người người sợ hãi lại đáng thương thế này không?”

Quý Lệ đổi sắc mặt liên tục, lúc xanh tái lúc trắng bệch. Bỗng gã hít mạnh, ngửa mặt nhìn trời, nín hơi rồi từ từ thở ra. Một lát sau, gã lấy lại vẻ ngoài bình thường, nhìn Kim Bình Nhi, không còn vui mừng hay bị lụy, chỉ có một sự lãnh đạm thản nhiên mà thôi.

“Cô là gì, mà nói ta như vậy? Bản thân cô thì ra sao?” Gã lạnh lùng hỏi, như đã quên băng khoanh khắc mềm lòng vừa rồi.

Kim Bình Nhi mỉm cười: “Tôi? Tôi không là cái gì cả, chỉ là một người con gái đang ở bên cạnh huynh thôi!”

Quý Lệ ngoảnh đầu đi, không đếm xỉa đến ý châm chích trong lời nói của Kim Bình Nhi. Đúng lúc đó, một bóng xám loáng động ở bụi cỏ gần đấy, Tiểu Hôi lao ra, thoăn thoắt chạy về bên chủ, tay cầm một nắm quả dại, mồm nhai tóp tép, thảo nào chẳng nghe thấy tiếng chi chi quen thuộc.

Quý Lệ bế nó lên, chìa tay ra, Tiểu Hôi cười, đặt mấy quả dại vừa hái vào lòng bàn tay gã. Quả đỏ hồng, trông rất hấp dẫn, tuy không to nhưng căng mọng, rất ngon mắt.

Quý Lệ bỏ một quả vào miệng, cắn một miếng, vị hơi chát, nhưng nước rất ngọt, thực là một thứ quả ngon hiếm thấy. Gật gù, gã cầm mấy quả, nhìn Kim Bình Nhi rồi đưa sang: “Tiểu Hôi có khả năng bẩm sinh nhận biết chất độc, quả nó hái có thể ăn được.”

Kim Bình Nhi không đón lấy ngay, mà nhìn chăm chăm vào bàn tay đang chìa tới trước mặt mình, mỉm cười hỏi: “Chia ngọt



sẽ bùi với tôi thế này, trong lòng có ngại ngần gì không đấy?”

Quý Lệ cau mày, khẽ hừ, nắm tay lại chực rút về. Kim Bình Nhi bỗng thò tay ra, giữ lấy tay gã, cười nói: “Tôi nhận, tôi xin...”

Quý Lệ nhìn Kim Bình Nhi, từ từ mở tay đang có mấy quả rùng.

Làn da mềm mại, một làn u hương như có như không, theo gió lan sang. Mắt Kim Bình Nhi chợt dịu dàng êm ái, những ngón tay thon trắng muốt nhón lấy từng quả một trong lòng bàn tay Quý Lệ.

Móng tay nhọn, gại qua làn da nhám ở lòng bàn tay gã, vừa ấm áp, vừa xen lẫn một cảm giác lạnh lạnh rất lạ.

Cô ta chăm chú nhìn gã thanh niên, từ từ buông tay, miệng tủm tỉm, cầm một quả rùng bỏ vào miệng, ăn một lúc, mỉm cười nói: “Ngon lắm!”

Gương mặt tươi tắn như một đoá hoa diễm lệ dưới nắng trưa, khiến lòng người say đắm.

Quý Lệ nhìn cô ta, im lặng.

Kim Bình Nhi cười tình tứ: “Sao vậy, không nói một lời, cứ dờ ra như...”

Quý Lệ diễm tĩnh nhìn người con gái đang bưng miệng cười, lát sau, gã nói: “Tử Mang nhận là một pháp bảo chí âm hung tà, cô có thể tu luyện đến mức hấp thụ hết hơi lạnh của nó, dung hoà hoàn toàn với khí mạch trong cơ thể, thực không tầm thường!”

‘Bộp’, mấy quả đại trong tay Kim Bình Nhi bỗng vỡ nát, nước quả chưa chảy ra, đã nhiễm một làn hơi lạnh kỳ quái, kết thành những hạt băng, rơi xuống đất.

Vẻ mặt đang tươi cười êm dịu của Kim Bình Nhi bỗng cứng ngắc, ánh mắt sắc nhọn nhìn Quý Lệ chằm chằm.

Như không nhận thấy, Quý Lệ thủng thẳng nói: “Tuy cơ thể cô thuộc dạng thuần âm, tương thông với tính chất của Tử Mang nhận, nhưng khí hàn quá nặng. Chỉ có khí âm thì không thể duy trì được lâu dài. Cô lại cố gượng tu luyện, khí âm chạy

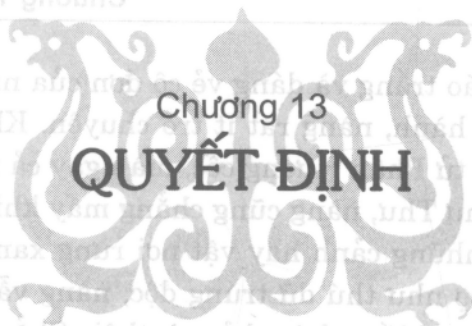


vào cơ thể, kinh mạch khí huyết đều bị tổn hại. Uy lực của Tử Mang nhận cố nhiên rất lớn, nhưng sau này nếu cô muốn luyện lên bậc cao hơn, thì e rằng càng thêm khó khăn.”

Nói rồi, gã không để ý đến vẻ mặt lăm lăm của Kim Bình Nhi, quay đi cất tiếng gọi. Tiểu Hôi đang ngồi ăn quả nhảy lại, thoăn thoắt trèo lên vai gã. Hai thầy trò tiếp tục đi về phía ngọn núi cháy đen ở phía xa.

Kim Bình Nhi đứng nguyên chỗ cũ, nhìn theo bóng người đang đi xa dần rồi từ từ đưa tay phải lên nhìn. Dưới ánh nắng, bàn tay trắng muốt thon đẹp sáng loá như ngọc thạch trong suốt. Sâu bên dưới làn da tay, tuy không hiện rõ, nhưng vẫn có thể trông thấy màu xanh nhạt thiếu tự nhiên, giống như mạch máu li ti trải sâu dưới các cơ thịt.

Kim Bình Nhi mặt sa sầm, khẽ hừ một tiếng, không nói năng gì, bước thẳng theo hướng Quỷ Lệ vừa đi. Cô ta nhấc chân lên, rồi dậm mạnh xuống những quả cây đã đông thành băng cho nát vụn.



Chương 13

QUYẾT ĐỊNH

Biên thủy phương nam. Thập Vạn đại sơn.

Mười mấy người đang đứng phía ngoài khu rừng đen rộng mênh mông mà Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi vừa đi qua, phần lớn trong bọn là những đệ tử xuất sắc của Phần Hương cốc do Lý Tuân dẫn đầu, ngoài ra còn hai người thuộc môn phái khác là Lục Tuyết Kỳ và Tăng Thư Thư của Thanh Vân môn. Ban đầu còn có Văn Mẫn đi cùng với họ, nhưng lúc này không thấy nàng đâu cả.

Nhiều người lộ vẻ mệt mỏi, rõ ràng tuy là người tu đạo, nhưng cuộc hành trình vào vùng đất Thập Vạn đại sơn lạ lùng nguy hiểm vẫn là một việc không đơn giản đối với họ. Riêng Lý Tuân, Lục Tuyết Kỳ, Tăng Thư Thư, đạo hạnh cao thâm, thì sắc mặt vẫn như thường.

Tuy nhiên, đứng trước khu rừng đen thăm kỳ dị, ai ai cũng cảm thấy thấy ngán ngẫm.

Trên khoảng không của rừng đen, khí chướng rất độc dâng lên cuộn cuộn, đương nhiên không thể bay qua. Khu rừng lại quá rộng, đi vòng cũng không dễ dàng gì. Hơn nữa Lý Tuân, người chịu trách nhiệm dẫn đường, đã nói rất rõ: các dân tộc Nam Cương thường đồn rằng, sào huyệt của Thú Yêu ở trong động Trấn Ma lại nằm ngay phía sau khu rừng này.

Xem chừng phải đi bộ qua rừng vậy thôi!

Kiểm thân Thiên Gia lông lánh xanh trên tay Lục Tuyết Kỳ



làm nổi bật tà áo trắng và dáng vẻ cô đơn của nàng. Không còn Văn Mẫn đồng hành, nàng rất ít trò chuyện. Không chỉ với Lý Tuân và các đệ tử Phần Hương cốc, mà ngay cả người bạn đồng môn là Tăng Thư Thư, nàng cũng chẳng mấy khi để ý đến. Trên đường đi, gặp những cảnh hay vật nơi rừng xanh núi đỏ khiến người ta kinh sợ như thú dữ trùng độc, nàng vẫn hồ hững như không hoặc vung kiếm chém bỏ mà thôi. Chẳng ai biết thâm tâm nàng đang nghĩ ngợi gì?

Lý Tuân không biết, Tăng Thư Thư cũng không biết. Lý Tuân bèn hắng giọng hỏi: “Này... Tăng sư huynh! Vì sao Lục sư muội im hơi nín tiếng mãi như thế, đang nghĩ gì vậy?”

Tăng Thư Thư ngó ra, nhảu nhó: “Lý sư huynh! Ta nghĩ huynh hỏi sai người rồi đó!”

Lý Tuân nhìn y hồi lâu, lắc đầu, bất giác cười buồn bã.

Sau một ngày mệt nhọc, mọi người nghỉ ngơi đôi chút trước khi tiến vào rừng. Lục Tuyết Kỳ đứng lẻ loi bên một tảng đá to, tách riêng hẳn những người khác, dõi mắt trông về những dãy núi xa. Phía sau lưng, thường có những ánh mắt nửa vô tình nửa hữu ý vương vấn quanh hình bóng xinh đẹp của nàng.

Lý Tuân đứng riêng với Tăng Thư Thư ở một chỗ khác, trầm ngâm chốc lát, y nghiêm chỉnh đề xuất: “Tăng sư huynh! Chúng ta nên mời Lục sư muội lại đây bàn cho kỹ xem tiếp theo nên hành động thế nào, được không?”

Tăng Thư Thư gật đầu: “Phải đấy!” Rồi y quay mình đi đến chỗ cô gái, thì thầm với nàng mấy câu. Lục Tuyết Kỳ hững hờ nghe Tăng Thư Thư nói hết, đưa mắt nhìn Lý Tuân. Lý Tuân cảm thấy bối rối, cười ngượng ngịu.

Cuối cùng, Lục Tuyết Kỳ cũng theo Tăng Thư Thư đi trở lại. Lý Tuân dặng hắng nói: “Thế này nhé, hai vị, đi qua cánh rừng đen này là sẽ đến gần sào huyệt của Thú Yêu. Chúng ta...”

“Lý sư huynh!” Đột nhiên Lục Tuyết Kỳ cất tiếng, ngắt ngang lời y.



Lý Tuân sững sốt, từ hồi vào vùng Thập Vạn đại sơn, đây là lần đầu Lục Tuyết Kỳ chủ động bắt chuyện. Y kinh ngạc hỏi: “Vâng?”

Lục Tuyết Kỳ nhìn Lý Tuân, mắt loé sáng: “Mấy hôm nay, muội vẫn thắc mắc mãi một chuyện, mong được huynh chỉ giáo.”

Lý Tuân gật đầu: “Lục sư muội cứ nói đi.”

Trước những lời lịch thiệp của Lý Tuân, sắc mặt Lục Tuyết Kỳ cũng không dịu dàng hơn. Nàng nói tiếp, vẫn vẻ lạnh lùng: “Trước đây, nghe Phần Hương cóc nói Thập Vạn đại sơn là vùng đất rất độc, đầy rẫy nguy hiểm, vì vậy chính các vị cũng rất ít vào. Nhưng lần này đến đây, xem chừng Lý sư huynh có vẻ rất thông thuộc đường đi lối lại, phải chăng trước đây các vị đã đến rồi? Thêm nữa, tung tích của Thú Thân vô cùng bí hiểm, càng không ai biết hang ổ của y ở đâu. Vì sao Phần Hương cóc lại nhạy tin như vậy?”

Lý Tuân vẫn ung dung, dường như đã biết trước những câu hỏi của Lục Tuyết Kỳ. Y mỉm cười: “Lục sư muội! Ta đã nói với các vị rồi: Ngày xưa thì Phần Hương cóc không chú ý gì đến Thập Vạn đại sơn cả, nhưng sau họa Thú Yêu, đương nhiên chúng tôi phải để mắt đến nơi này. Còn tin tức về hang ổ của Thú Yêu, là do môn hạ đệ tử của chúng tôi đuổi theo đám yêu quái sống sót, nên phát hiện được. Cũng vì thế mà phải hi sinh khá nhiều đệ tử xuất sắc của Phần Hương cóc.”

Tăng Thư Thư và Lục Tuyết Kỳ cùng cau mày, hiển nhiên không tin hẳn những lời chống chế của Lý Tuân, nhưng thấy y nói rất chặt chẽ đĩnh đạc, khó mà phản bác thẳng thừng, đành im lặng. Lý Tuân cười nhìn hai người: “Nói tới đây, ta lại nhớ ra một việc. Vì sao khi chúng ta sắp vào Thập Vạn đại sơn, Văn Mẫn sư tỷ của các vị đột nhiên lại quay trở về núi Thanh Vân?”

Tăng Thư Thư sững người, bất giác nhìn sang Lục Tuyết Kỳ, rồi mỉm cười nói: “Điều ấy chúng tôi cũng đã nói với Lý sư



huynh từ trước rồi: Văn Mẫn sư tử có việc đột xuất, bắt đắc đi mới phải quay trở về.”

Đứng bên cạnh, Lục Tuyết Kỳ nhìn xuống, không nói gì. Văn Mẫn phải lập tức trở về núi Thanh Vân, nguyên nhân sâu xa thì ngay cả Tăng Thư Thư cũng không hiểu được. Thật ra, nguyên nhân là vì hôm trước ở Sơn Hà điện, Vân Dịch Lam đột nhiên hỏi đến việc Tru Tiên kiếm bị phá hủy.

Tăng Thư Thư không biết sự thật, nên coi đó là chuyện đùa rồi quên luôn. Nhưng Lục Tuyết Kỳ và Văn Mẫn, sau khi bàn bạc, thì cảm thấy sự việc này quả thực không bình thường. Họ cân nhắc kỹ càng, cuối cùng quyết định là Văn Mẫn phải tức tốc trở về núi Thanh Vân, nắm rõ việc này với sư phụ và các vị tiền bối để dễ bề ứng biến. Kiếm cổ Tru Tiên có ý nghĩa to lớn với Thanh Vân môn và cả phe chính đạo. Xưa nay, Phần Hương cốc vẫn giao thiệp thân tình với Thanh Vân môn, nhưng lần này vị cốc chủ Vân Dịch Lam ấy đã có những biểu hiện bất ngờ, với những ngụ ý sâu xa khó lường, khiến người ta cảm thấy bất an.

Tuy nhiên, việc tìm kiếm Thú Thần cũng rất quan trọng, không thể bỏ dở, vì vậy sau khi bàn bạc, Văn Mẫn quay trở về Thanh Vân môn, Lục Tuyết Kỳ và Tăng Thư Thư thì ở lại. Lục Tuyết Kỳ nhận thấy Phần Hương cốc điểm nào cũng rất đáng ngờ.

Lý Tuân thảo luận một lúc lâu với Tăng Thư Thư, nói kỹ rất nhiều chuyện đáng chú ý khi vào khu rừng. Tăng Thư Thư biết thêm nhiều chuyện chưa nghe nói bao giờ, được mở rộng tầm mắt, gật đầu lia lịa, nói cười vui vẻ với Lý Tuân.

Lục Tuyết Kỳ nghe những chuyện ấy, bỗng cảm thấy chán ngán, bèn đứng dậy đi ra chỗ khác, trông về phía xa. Nơi xa mờ kia núi non trải dài không dứt, trập trùng uốn lượn. Làn gió lạnh hắt hiu dưới bầu trời bao la.

Chẳng biết những cái gì đang chờ đợi họ ở phía trước.



Thanh Vân sơn. Đại Trúc phong.

Tình sương hôm ấy, trời mới tờ mờ sáng, các đệ tử vẫn còn chưa dậy, đã có những tiếng bước chân khe khẽ vang lên trong Thủ Tĩnh đường. Một lát sau, khác với thời gian ấy vào ngày thường, Điền Bất Dịch ăn mặc chỉnh tề, bước ra sân.

Dưới ánh sáng nhờ nhờ, khuôn mặt tròn của Điền Bất Dịch trông thật nặng nề, lông mày cau rúm, xem chừng đang có rất nhiều băn khoăn. Tô Như theo sau. Nhìn hai vợ chồng, chẳng biết là họ dậy sớm, hay cả đêm không ngủ?

Tô Như có vẻ ưu tư. Bước ra khỏi Thủ Tĩnh đường, trước tiên bà nhìn về phía dãy nhà của các đệ tử, quả nhiên thấy vẫn im ắng, vắng vẻ. Bà nói khẽ: “Bất Dịch! Muội cảm thấy huynh làm như vậy có phần không ổn, chỉ bằng chúng ta bàn bạc lại xem sao.”

Điền Bất Dịch lầm lì, cau có, trầm giọng nói: “Việc này không thể trì hoãn được nữa, từ hôm đến nhà thờ Tổ về, mấy ngày nay, tình hình của Đạo Huyền sư huynh dần dần càng tồi tệ. Hôm qua, Thông Thiên phong truyền tin sang, nghe nói Tiêu Dật Tài và Phạm trưởng lão khuyên giải chuông môn, đã bị ông ấy thượng cẳng chân hạ cẳng tay.”

Tô Như cả kinh hỏi: “Sao cơ? Chuông môn sư huynh sao lại động thủ như vậy được? Hai người đó thế nào rồi? Tại sao lại chọc tức chuông môn sư huynh? Có bị thương hay không?”

Điền Bất Dịch hừ một tiếng: “Vi lẽ gì được nữa? Tất nhiên là vì trông thấy những hành vi kỳ quái của Đạo Huyền sư huynh nên mới khuyên nhủ. Thoạt đầu Đạo Huyền sư huynh vẫn bình tĩnh nói chuyện với họ, về sau bỗng nhiên nổi nóng, vung tay chém mạnh xuống, tức thì đánh Phạm sư huynh bị thương nặng, còn thằng bé Tiêu Dật Tài nhanh nhẹn nên đã tránh được, không hề hấn gì.”

Tô Như sửng sốt, cau mày hỏi: “Tiêu Dật Tài không việc gì à?”



Điền Bất Dịch chấp tay sau lưng, trầm ngâm một lát rồi nói: “Y vốn thông minh, hơn nữa đã theo Đạo Huyền sư huynh bao nhiêu năm, ít nhiều gì cũng hiểu ông ấy hơn những người khác. Chắc hẳn trước đó đã nhận ra tình hình bất thường, dự đoán được diễn biến nên mới tránh được. Cũng may y nhanh nhẹn, kịp thời cứu Phạm sư huynh ra để chữa trị vết thương, nếu không, chẳng ai biết chắc sẽ xảy ra chuyện gì.”

Tô Như im lặng, sắc mặt biến đổi liên tục, mãi một lúc sau mới hỏi: “Ông ấy đã trở nên như thế rồi, vì sao huynh còn muốn đi gặp nữa?”

Điền Bất Dịch thở mạnh: “Người khác không hiểu đã đành, chẳng lẽ cả muội cũng không hiểu vì sao ta phải đi gặp ông ấy ư?”

Tô Như khẽ đáp: “Nhưng, ông ấy... chương môn sư huynh đã bị ma ám, chẳng biết nghĩ ngợi những gì, hơn nữa đạo hạnh cao thâm vượt xa chúng ta. Huynh mạo hiểm đi, muội chỉ sợ, chỉ sợ...”

Giọng Tô Như càng nói càng nhỏ lại, cuối cùng chỉ còn là những tiếng thì thầm không rõ, hiển nhiên là chính bà cũng không muốn nói hẳn ra. Điền Bất Dịch thở dài, quay sang nhìn vợ chăm chú, nắm bàn tay thon nhỏ của bà, ôn tồn nói: “Vợ chồng mình bầu bạn với nhau bấy lâu, tất nhiên ta hiểu điều muội đang lo lắng. Muội đã có lòng như thế, thì dù xảy ra chuyện gì, đối với ta cũng không đáng kể...”

Tô Như cau mày ngắt lời: “Huynh đừng nói bừa!”

Điền Bất Dịch gật đầu, im lặng một lúc rồi tiếp: “Muội biết đấy. Bí mật về kiếm cổ Tru Tiên là điều cơ mật nhất của Thanh Vân môn, vốn chỉ có mình chương môn nắm được. Nhưng năm xưa, trong trận chiến man hoang, ta, Tăng Thúc Thường và mấy người đi theo Vạn sư huynh quyết chiến ở vùng cát vàng mênh mông, đã tình cờ nghe được bí mật này. Về sau, mấy người chúng ta đã đến nhà thờ Tổ, thể độc trước linh vị của các



sư tổ Thanh Vân, suốt đời sẽ không tiết lộ một chút bí mật nào về chuyện này.”

Tô Như thở dài: “Sao huynh lại nhắc đến chuyện ấy? Lúc đó muội cũng có mặt, cùng thể với các huynh, tất nhiên muội nhớ chứ.”

Diễn Bất Dịch nói vẻ trang nghiêm: “Trên tấm bia cấm do chính tay sư tổ Thanh Diệp viết, các vị sư tổ khác đã liên tục nối tiếp nhau cảnh cáo, phải cẩn thận khi sử dụng Tru Tiên kiếm. Cũng trên tấm bia ấy, sư tổ Thanh Diệp đã nói rõ linh hồn của Tru Tiên kiếm vô cùng hung dữ, người cầm kiếm tâm trí không kiên định, bản lĩnh không vững vàng, thì sẽ bị rơi vào ma đạo. Hiện nay những biểu hiện kỳ lạ của Đạo Huyền sư huynh chẳng phải đã ứng nghiệm với lời nói của sư tổ hay sao?”

Tô Như cúi đầu trầm ngâm.

Diễn Bất Dịch ngẩng lên nhìn trời. Ở nơi xa, sâu trong sương sớm, ngọn Thông Thiên sừng sững cao ngất, nửa ẩn nửa hiện trong đám mây mù.

“Bao năm qua Đạo Huyền sư huynh dốc sức vì môn phái, một tay gây dựng sự thịnh vượng cho Thanh Vân môn, đến nay đã có thể cười ngạo với đời, Thanh Vân là môn phái đứng đầu trong chính đạo.” Giọng Diễn Bất Dịch nhuốm vẻ tang thương: “Ta đã từng nghĩ rằng, năm xưa cho dù chính Vạn sư huynh ngồi ghế chủ tọa môn, cũng chưa chắc đã làm tốt hơn Đạo Huyền sư huynh.”

Tô Như run rẩy khẽ kêu: “Bất Dịch...” Bà định nói tiếp, nhưng sau hai tiếng ấy lại im bặt.

Diễn Bất Dịch chấp tay, nét mặt buồn rầu: “Bao nhiêu năm nay ta vẫn âm thầm cúng tế linh vị của Vạn sư huynh, nhưng đối với Đạo Huyền sư huynh, nói thực, ta càng ngày càng kính phục. Tuy bình thường có rất nhiều lời đàm tiếu, nhưng ta không phân nản gì về con người và cách đối nhân xử thế của



ông ấy, mặc dù mười năm trước, ông ấy đã dùng Tru Tiên kiếm để chém lão thất...”

“Bất Dịch, đừng nói nữa!” Tô Như kêu lên, bà nhìn chồng, mắt đỏ hoe. Những thớ thịt trên mặt Điện Bất Dịch giật giật, lão cười gượng, nụ cười héo úa và đau đớn: “Muội là người hiểu rõ lòng ta nhất. Trong trận chiến mười năm trước, ta... ta...” Lão thở dài, “Ta không thể bỏ lão thất được! Trong đám đệ tử, tuy thằng bé ấy trông rất tầm thường, nhưng rốt cục lại là... Ôi!”

Cùng với tiếng thở dài, hai người im lặng. Hồi lâu, Điện Bất Dịch cười buồn bã tự trào: “Sau chuyện đó, ta cũng đã từng sinh lòng bất mãn với Đạo Huyền sư huynh. Ta nuôi dạy lão thất mấy năm trời, chẳng lẽ ta không hiểu y là người thế nào hay sao? Dù có chuyện gì, cứ để ta đứng ra dạy bảo, biết đâu sự việc còn có thể cứu vãn được. Nhưng sau nhát kiếm ấy, ha ha, lão thất không hề hấn gì, nhưng Bích Dao thì bị chém chết, và thế là... lão thất dù không muốn cũng phải phản bội. Với cá tính ương bướng cố chấp của y, e rằng cuộc đời y đã bị huỷ hoại bởi nhát đường kiếm đó rồi.”

“Tuy vậy mấy năm nay, thi thoảng ta tự ngẫm lại chuyện cũ, cũng đã từng nghĩ rằng, nếu ở vào vị trí của Đạo Huyền sư huynh, thì ta sẽ chém, hay không chém nhát kiếm ấy mới là phải?”

Tô Như chăm chú nhìn chồng, im lặng cầm tay lão, vỗ nhẹ lên lưng bàn tay vẻ an ủi.

Điện Bất Dịch lặng lẽ cười, vẻ bối tắc, nói với Tô Như: “Nếu là ta, có lẽ cuối cùng sẽ vẫn phải chém nhát kiếm ấy.”

Dường như đã biết trước câu trả lời, Tô Như cúi đầu, chẳng nói chẳng rằng.

Điện Bất Dịch cũng im lặng, đôi mắt về phía Thông Thiên phong. Hồi lâu, Tô Như chợt lên tiếng: “Nếu ý huynh đã quyết, chỉ bằng cho muội cùng đi gặp Đạo Huyền sư huynh.”

Điền Bất Dịch lắc đầu: “Muội không nên đi, đông người quá khó nói chuyện. Đạo Huyền sư huynh trở nên như vậy, đều là vì thiên hạ chúng sinh và Thanh Vân môn. Ta không biết thì thôi, nhưng đã biết nguyên nhân sâu xa ấy, thì quyết không thể khoanh tay phó mặc, nhất định phải đi xem có cách nào cứu vãn không. Chỉ mong Đạo Huyền sư huynh tu hành cao thâm, có thể chế ngự được thứ khí dữ ấy, nếu không...”

Nói tới đây, lão lại nín bật. Tô Như nhìn chồng, bỗng mỉm cười, nỗi ưu tư đau buồn trên khuôn mặt tan biến, thay vào đó là vẻ mặt đầy yêu thương, bà dịu dàng bảo: “Được rồi, đừng nói nữa.”

Hai vợ chồng sống với nhau đã lâu, chưa nói đã hiểu. Điền Bất Dịch chăm chú nhìn vợ, cuối cùng gật gật đầu, rồi quay đi. Ánh sáng đỏ rực bắt đầu nhấp nháy dưới ống tay áo rộng.

Đứng sau lưng chồng, thấy Xích Diễm kiếm sắp trỗi dậy, Tô Như bỗng cất tiếng gọi: “Bất Dịch...” Tiếng gọi trầm thấp, ngân ngui, nhưng gửi gắm biết bao ý tình dạt dào, dịu dàng chan chứa.

Điền Bất Dịch ngoái đầu nhìn vợ, thấy khuôn mặt bà bịn rịn quuyến luyến, mắt đã có ánh lệ. Nhìn một lúc lâu, lão bỗng mỉm cười, khoát tay, môi mấp máy, nhưng vẫn nín thinh, quay đầu liệng tiên kiếm Xích Diễm lên, hú dài lao mình bay đi.

Ánh sáng đỏ lướt ngang vòm trời, xuyên vào giữa đám mây mù. Mây mù ùn ùn bỗng giãn ra, sau đó từ bốn phương tám hướng lại dồn về, che kín bóng Điền Bất Dịch.

Chỉ còn lại Tô Như ngơ ngẩn nhìn lên bầu trời. Bà đứng như thế không biết bao lâu, mái tóc đẫm sương. Những hạt sương trong suốt như trân châu, lặng lẽ rơi xuống.



Chương 14

DẤU CHÂN

Ngon núi đen kịt.

Đặt chân lên ngọn núi ấy, một mùi lạ rất nồng vương vất trong không khí, tựa như mùi diêm sinh, khiến người ta muốn sặc. Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi đều tu hành thâm hậu, có thể chịu đựng được thứ mùi lạ lùng ấy, nhưng càng tiến sâu vào trong núi, cơn gió tà lại càng mạnh lên, khiến họ phải nhăn mặt.

Gió buốt thấu xương thổi qua mặt, tuy sức gió không lớn lắm, nhưng rét căm căm khiến cơn lạnh trào lên tự trong lòng. Lại thêm tiếng rít hú u u đâu đó sâu trong ngọn núi trước mặt, thoát trầm thoát bổng, thoát cao thoát thấp, như tiếng vượn hú đêm, lại như tiếng ma cười thâm thảm, nghe rất rùng rợn.

Tiểu Hôi nằm phục trên vai Quỷ Lệ, gặm hết quả rừng cuối cùng, rồi ném luôn cái hạt đi. Ba mắt nó mở to, nhìn quanh quất, dường như cảnh tượng dị thường xung quanh không hề hấn gì đối với nó.

Bỗng Kim Bình Nhi cau mặt nói: “Có điều gì đó không ổn.”

Quỷ Lệ giật mình, dừng bước hỏi: “Sao cơ?”

Kim Bình Nhi ngần ngừ: “Lần trước truy tìm tung tích bọn người cá và Vu yêu, tôi đã đi qua đây, tuyệt nhiên không có tiếng quỷ khóc sói tru và âm phong lồng lộng khắp núi rừng như thế này, về sau vào Trấn Ma động cũng chỉ có một chút gió



lạnh. Sau một thời gian, tại sao nơi đây lại trở nên giống âm ti địa ngục thế này?”

Quý Lệ nhìn ra xa, hững hờ nói: “Có lẽ do nơi đây là sào huyệt của Thú Yêu, khí dữ nặng quá, thành ra như vậy cũng phải. Lần trước cô đến, y mới phục sinh, đương nhiên không có hiện tượng này rồi.”

Kim Bình Nhi ngẫm nghĩ, cũng chỉ giải thích như thế là hợp lý thôi. Đạo nọ trên núi Thanh vân, Thú Thần đấu với Tru Tiên kiếm trận, bị thương nặng dưới kiếm cổ Tru Tiên vốn có sức mạnh và uy lực ghê gớm. Thế mà Thú Thần vẫn chạy thoát khỏi kiếm trận, trình độ tu hành của y thực cũng đủ để làm thiên hạ phải nghiêng ngả.

Kim Bình Nhi đưa mắt nhìn quanh: “Thú Thần đã bị thương nặng. Tuy vậy, nếu tìm được y trong Trấn Ma động, thì theo huynh, sức hai chúng ta có đối phó được với y không?”

Quý Lệ lắc đầu: “Ta làm sao biết được!”

Kim Bình Nhi nhìn gã, bỗng mỉm cười: “Xem chừng huynh cũng không dám chắc. Nếu thế, sao còn theo tôi đến đây làm gì?”

Cô ta nhìn Quý Lệ, cười nửa miệng: “Huynh đừng quên, trong Hồ Kỳ sơn còn có Bích Dao đang đợi huynh về cứu. Nếu huynh chết ở đây, có phải là rất có lỗi với cô ấy không?”

Quý Lệ hừ một tiếng, bước lên trước: “Nhiệm vụ lần này do cha nàng ra lệnh cho ta. Ta mắc nợ Bích Dao quá nhiều, dầu sao cũng phải làm đôi ba việc. Nếu là cô...” gã cười nhạt, “nếu cô chẳng may mất mạng ở đây, hẳn là không thể nhắm mắt!”

Kim Bình Nhi tươi cười: “Chà! Con người huynh sao mà xa cách làm vậy. Chỉ cần chúng ta cùng chết, đừng nói là ở sào huyệt của Thú Yêu, mà thậm chí ở chuồng heo chuồng bò, với tôi cũng đều tốt cả!”

Quý Lệ cười sảng sặc, rõ ràng không mảy may tin lời Kim Bình Nhi, chứ đừng nói gì đến lộ về cảm động, cứ cắm đầu đi

thẳng. Con khỉ trên vai gã ngoảnh đầu lại, nhếch mồm cười với cô ta - thực hiếm hoi! Nó có vẻ khoái trá.

Trong mấy người con gái từng quen biết Quý Lệ, Tiểu Hôi không thân thiết với Kim Bình Nhi như với Tiểu Bạch hay Tiểu Hoàn trước kia; đây là lần đầu tiên nó cười toét miệng thế này.

Kim Bình Nhi cảm thấy bất ngờ, nhưng đó cũng không phải là chuyện tệ hại gì, nên vui vẻ cười, toan đi gần lên vỗ về con khỉ. Nào ngờ Tiểu Hôi nhếch mồm cười xong, đột nhiên ngoác miệng, phun ra một vật đen nhem nhem, tốc độ cực nhanh, bắn thẳng về phía Kim Bình Nhi.

Kim Bình Nhi giật mình, cũng may là người tu đạo, cô ta không hoảng loạn, dậm mạnh chân xoay khế, lách mình sang bên, tránh khỏi cái vật quái dị ấy.

Sau một tiếng 'bụp', vật đó rớt xuống đất, không nảy lên, mà dính chặt ở đấy. Kim Bình Nhi ngoái nhìn, thì ra là cái hạt quả rừng Tiểu Hôi vẫn ngậm trong miệng, nhấm nháp hương vị, lúc này mới phun ra để trêu người.

Bị con khỉ chòng ghẹo, Kim Bình Nhi nổi giận, mặt hơi tái đi. Cô ta thấy con khỉ lông xám đã xoay ngược tư thế ngồi trên vai Quý Lệ, quay mặt về phía cô ta, hai tay khoanh chéo trước ngực, hai chân đung đưa đưa, ba con mắt nhìn trời, mặt đầy vẻ ngông nghênh, bộ dạng rất lưu manh, cái đuôi dài quất lên quất xuống sau lưng, như thể muốn nói: "Ta muốn bắt nạt người đấy. Ta là lưu manh, ta còn sợ ai?".

Không trông thấy còn đỡ, càng trông thấy càng tức, Kim Bình Nhi lao thốc đến, chỉ mấy bước đã bắt kịp Quý Lệ, giận dữ kêu lên: "Con khỉ của huynh sao hỗn hào như vậy? Nhổ bữa hạt quả vào người ta, huynh biết không?"

Quý Lệ chậm rãi quay đầu lại nhìn Kim Bình Nhi, vẻ mặt rất lạ, một lúc lâu sau mới hỏi: "Cô đang mắng nó hả?" nói đoạn chỉ tay vào Tiểu Hôi.

Kim Bình Nhi gật đầu.



Tiểu Hôi tức thì nổi giận, nhảy chồm chồm trên vai Quỷ Lệ, la hét loạn xạ ngạo, ba mắt trợn tròn, hai tay siết chặt thành nắm đấm, khua khoắng liên hồi, bộ dạng hung hãn, xem chừng rất điên tiết, muốn đấu với Kim Bình Nhi một trận vì dám tố cáo tội trạng của nó.

Kim Bình Nhi không ngờ con khỉ xám hiểu ý người đến mức ấy, cô ta sững sờ giật lùi, không để ý đến nó nữa, nói to với Quỷ Lệ: “Tôi đang mắng nó đấy! Con súc sinh quả thực đáng ghét. Huynh nuôi nó thì phải dạy nó chứ...”

“Mày!” Quỷ Lệ vốn ít khi to tiếng, đột ngột thét Tiểu Hôi, tiếng thét đồng thời ngắt ngang luôn câu nói của Kim Bình Nhi.

Tiểu Hôi giật bắn, ngừng lại. Kim Bình Nhi cũng cả kinh nhìn Quỷ Lệ. Gã thanh niên cau mày, bộ mặt nghiêm nghị, nói với Tiểu Hôi: “Tôi đã bảo mày rồi, chịu khó đọc sách, đọc hiểu sách vở mới nắm được lý lẽ ở đời, mày lại không nghe. Lần trước dạy mày quyển Thần Ma Chí Dị đó, sao mày không học? Lần này về chép lại quyển đó ba trăm lần rồi hãy đến gặp tao!”

Con khỉ trợn to ba mắt, chớp chớp, ngồi xồm xuống vai Quỷ Lệ, giơ tay vò đầu bứt tai, tỏ ra rất sùng sốt. Kim Bình Nhi cũng chẳng khá gì hơn, kinh ngạc hồi lâu. Không nhịn được, cô ta cười nhạt bảo: “Huynh nói cái quái gì vậy? Dù khỉ có hiểu người đến đâu đi nữa, cũng chưa bao giờ có chuyện biết đọc biết viết!”

Quỷ Lệ ngoái đầu nhìn nàng, ‘À’ một tiếng, cứ như là bây giờ mới hiểu ra, thản nhiên hỏi: “Đấy, cô cũng còn phải nói như vậy, con khỉ này chưa được giáo dục, thì không phải lỗi ở ta. Vạn vật trời sinh, khỉ không biết đọc sách, thì ta biết làm thế nào đây?”

Gã nhìn Kim Bình Nhi, giả bộ thờ dãi, không nói gì nữa, quay đầu đi tiếp.

Kim Bình Nhi tức uất, mặt mày trắng bợt.

Con khỉ tuột khỏi vai Quỷ Lệ, ngã oạch xuống đất, nhưng không tỏ ra đau đớn gì cả, nó hét âm lên, hoa tay múa chân,



cười như điên, lúc thì ôm bụng, lúc thì ngã vật ra đất, chống bốn chân lên trời, đuôi quật lên quật xuống, cứ cười như phát đại hết đợt này đến đợt khác.

Kim Bình Nhi càng nhìn càng tức, toan cho con khỉ biết tay. Tiểu Hôi bỗng nhảy căng lên, thét vào mặt cô ta một tràng 'chi chi chi', nhả mặt trêu, rồi đặt bốn chân xuống đất, tung mình trở lại trên vai Quỷ Lệ, ngồi vững rồi, dương dương đắc ý ngoái nhìn Kim Bình Nhi, lại lè lưỡi chọc ghẹo.

Kim Bình Nhi càng thêm giận, gần như phát run, cô ta nghiêng răng, vung tay toan lao lên. Dưới ánh dương ấm áp, cạnh bàn tay cô ta trôi dạt những quang sáng tím nhạt lạ lùng.

Bàn tay Kim Bình Nhi vừa đưa lên nửa chừng đã dừng lại. Cánh tay gã thanh niên phía trước cũng toả sáng xanh mờ mờ.

Con người cô ta thu hẹp lại.

Cô ta dừng bước, một lúc lâu sau hạ tay xuống, nhắm chặt mắt, hít thở thật sâu. Ngực phập phồng một hồi, nét mặt cô ta dịu lại. Ánh xanh bên tay Quỷ Lệ cũng tan dần, gã đã đi rất xa, trong tiếng cười cợt ỉn ỏi kỳ quặc của con khỉ xám ba mắt.

Kim Bình Nhi định thần, lòng còn hơi giận, nhưng mặt lại nóng ran. Xưa nay cô ta chọc trời khuấy nước, rất giỏi đùa bốn người ta, thế mà hôm nay lại bị một con khỉ chòng ghẹo đến mức mất cả bình tĩnh...

Kim Bình Nhi hừ một tiếng, dẹp bỏ chuyện ấy, đang định đi tiếp, chợt lông mày cau lại, tựa như nhớ ra chuyện gì. Cô ta quay trở lại, đến chỗ cái hạt quả Tiểu Hôi phun rơi hồi nãy.

Đó là hạt của một thứ quả rừng bình thường trong vùng núi này, không có điểm gì khác biệt, đã chìm hẳn vào đất, chỉ nhô ra một chút vỏ ngoài cứng trơ. Trên ngọn núi cháy xém quái dị này, khắp nơi toàn là đá rấn, mặt đất không mềm xốp như những nơi khác trong Thập Vạn đại sơn.

Tiểu Hôi nhổ bừa một cái mà bắn được cái hạt vào trong đá cứng!



Kim Bình Nhi nhíu mày, chậm rãi đứng lên, nhìn theo bóng Quý Lệ đang xa dần. Gió tà từ hướng đó thổi ngược lại, mang theo tiếng cười rít diếc tai của Tiểu Hôi.

Kim Bình Nhi lẩm bẩm: “Ngay con khỉ của y cũng có bản lĩnh cao cường, tăng tiến nhanh như vậy. Thế thì y là...”

Khu rừng đen bất ngát lại đón tiếp những người khách mới tới viếng thăm. Nhưng số người lần này đông hơn đợt trước nhiều. Mười mấy người tiến lên, xuyên qua những lùm bụi, những cây đại thụ lá cành sum sê và những đám gai góc phủ đầy dây leo um tùm rậm rịt.

Quãng đường này không có mãnh thú tấn công như họ đã e ngại, hành trình cũng thuận lợi hơn dự liệu nhiều.

Mấy người ở hàng đầu bản lĩnh trội hơn hẳn. Lục Tuyết Kỳ cau mày im lặng, nhưng Tăng Thư Thư không kìm được phải lên tiếng: “Lý sư huynh, nơi... nơi này hình như có gì đó không bình thường.”

Lý Tuân ngừng bước, nhìn lướt xung quanh, sau đó quay sang Tăng Thư Thư, trầm ngâm hồi lâu, rồi ngoảnh đầu nói to với các đệ tử Phần Hương cốc: “Mọi người tạm nghỉ. Một lát nữa tiếp tục lên đường.”

Ai nấy dạ ran, họ đều đã mệt vì đi đường.

Để những người khác nghỉ ngơi ổn định rồi, Lý Tuân và Tăng Thư Thư tiến lên trước, lại gần Lục Tuyết Kỳ. Thiếu nữ chau mày, lùi lại sau. Lý Tuân sầm mặt, Tăng Thư Thư rất nhạy bén, lập tức đánh trống lảng: “Lý sư huynh phát hiện ra điều gì chưa?”

Lý Tuân gật gật đầu, ánh mắt dừng lại dưới chân nơi bọn họ đang đứng. Gai góc rậm rạp rối rắm, nhưng vẫn có thể trông thấy khi đổ rạp xuống, có dấu chân rất mờ của người nào đó đã đạp lên.

“Có người đã đi trước chúng ta, chưa lâu lắm, cũng xuyên



qua dải rừng này.” Y nói một cách dứt khoát, mặt lộ vẻ lo lắng không che giấu được.

Tăng Thư Thư trầm ngâm: “Có thể là đồng môn của Lý sư huynh chăng...”

Lý Tuân lắc đầu: “Không thể nào. Phân Hương cốc chỉ có nhóm bọn ta vào Thập Vạn đại sơn. Lớp trẻ xuất sắc trong cốc phần lớn đều ở đây rồi, chẳng còn ai khác nữa.”

Tăng Thư Thư cau mày: “Vậy thì lạ nhỉ, theo lời Cốc chủ nói hôm trước, tin tức này không thể lọt ra ngoài mới đúng. Chẳng lẽ có phái khác cũng biết tin này và thâm nhập Thập Vạn đại sơn?”

Lý Tuân trừ trừ một lát, vẫn lắc đầu: “Ta cảm thấy không phải. Chuyện này được giữ kín, chỉ hai phái chúng ta biết thôi.” Y ho khẽ, hạ giọng tiếp: “Thú Thân là thủ phạm đầu sỏ của thảm họa vừa rồi. Nếu có kẻ thừa gió bẻ măng, tìm cách trục lợi, thì trận huyết chiến trên Thanh Vân sơn của hai phái chúng ta, chẳng phải là đã...”

Tăng Thư Thư giơ tay, mặt mày tươi rói, vỗ vai Lý Tuân cười: “Lý sư huynh nói chính hợp ý ta, quả là tư tưởng lớn gặp nhau, ha ha, ha ha...”

Họ nhìn nhau cười, bỗng có người hừ mũi, vẻ khinh khỉnh, thì ra là Lục Tuyết Kỳ. Hai người ngó ra, đưa mắt nhìn sang, Tăng Thư Thư hạ giọng: “Lục sư muội sao thế? Chúng tôi đã nói gì sai chăng?”

Lục Tuyết Kỳ lạnh lùng nhìn y rồi ngoảnh đi, cười nhạt: “Cái mặt thật đáng ghét!”

Tăng Thư Thư dờ người, không hiểu Lục Tuyết Kỳ nói vậy là ý gì, nàng đang mắng y hay Lý Tuân, hay là mắng cả hai? Y ngoảnh sang Lý Tuân, hai người nhìn nhau, cùng cảm thấy gượng gạo, không biết nên nói gì.

Cuối cùng, Tăng Thư Thư dạn dĩ hơn, bật cười ha ha, làm bộ chưa nghe thấy gì, nói với Lý Tuân: “Lý sư huynh! Nếu tin tức



chưa bị tiết lộ, lại không phải là các đệ tử khác của Phần Hương cốc, vậy những dấu tích này chắc hẳn chứa đựng một điều lạ rồi.”

Lý Tuân cau mày, căng óc nghĩ không ra. Bỗng ở phía trước, Lục Tuyết Kỳ đột nhiên quay lại, thốt lên: “Thú Thần!”

Tăng Thư Thư và Lý Tuân cùng sững người, vẻ mặt vô cùng kinh ngạc. Một lúc sau, Tăng Thư Thư gật đầu, tuy hơi đắn đo: “Điều ấy... điều Lục sư muội nói nghe hơi... hão huyền, nhưng ngầm cho kỹ, kể cũng có khả năng này!”

Về mặt Lý Tuân khác hẳn Tăng Thư Thư, chực nói lại thôi, phân vân chốc lát, y lắc đầu: “Thôi được, chúng ta cứ tiếp tục đi xem sao, ở đây đoán già đoán non cũng chẳng có tác dụng gì.”

Nói đoạn, y bảo hai người: “Hai vị cũng nghỉ một lát đã. Ta lại xem mấy sư đệ đồng môn.”

Tăng Thư Thư gật đầu: “Lý sư huynh cứ tự nhiên!”

Lý Tuân còn dặn dò phải cẩn thận, rồi quay mình đi về phía sau.

Đợi Lý Tuân đi xa, Tăng Thư Thư mới ngoảnh đầu nhìn Lục Tuyết Kỳ, mỉm cười hỏi: “Lục sư muội! Ban nãy có phải muội mắng ta không?”

Lục Tuyết Kỳ ừ hừ, không thừa nhận cũng không phủ nhận, xem chừng là mặc nhiên thừa nhận. Tăng Thư Thư nhăn mặt, trầm ngâm chốc lát, chậm rãi bước đến bên Lục Tuyết Kỳ, hạ giọng nói: “Lục sư muội! Có chuyện này ta muốn hỏi muội.”

Lục Tuyết Kỳ nhìn sang, ngạc nhiên nhận thấy Tăng Thư Thư có vẻ rất nghiêm túc đúng đắn, khác hẳn với ngày thường. Nàng bèn hỏi: “Huynh có chuyện gì?”

Tăng Thư Thư hít sâu, nhìn quanh rồi hỏi nhỏ: “Lục sư muội hãy nói thật cho ta biết, có phải Tru Tiên kiếm đã hỏng thật rồi không?”

Mặt Lục Tuyết Kỳ thoát trắng bệch, mắt loé sáng nhìn Tăng Thư Thư chằm chằm. Kiếm thần Thiên Gia trong tay nàng toả ánh xanh như nước hồ thu, phát ra những tiếng



kêu ong ong vô hình, lan toả rất nhanh, sau đó chậm chậm lặn trở vào.

Tăng Thư Thư biến sắc, người thiếu nữ áo trắng vừa lạnh như băng giá, chỉ thoáng chốc đã biến thành một mũi kim nhọn đáng sợ, y bất giác giật lùi, cười buồn bã: “Lục sư muội không cần phải như vậy!”

Lục Tuyết Kỳ lạnh lùng nhìn y: “Huynh hỏi thế là có ý gì?”

Tăng Thư Thư nhếch miệng: “Dấu sao ta cũng là đệ tử Thanh Vân, biết chuyện thì có hậu quả gì đâu? Văn Mẫn sư tỷ về núi, chắc là để bẩm báo việc này với các các vị sư trưởng?”

Lục Tuyết Kỳ không nói gì, chỉ nhìn y về băng giá. Tăng Thư Thư gật đầu: “Thôi thôi! Lục sư muội, ta hoàn toàn không có ác ý, chỉ vì hiện nay có nhiều việc hết sức đáng ngờ, đi đường lại ít có cơ hội, lúc này mới nói chuyện được với muội thôi.”

Lục Tuyết Kỳ nhìn y: “Chuyện gì?”

Tăng Thư Thư dặng hắng, hạ giọng nói: “Muội cảm thấy Cốc chủ Phần Hương cốc Vân Dịch Lam là người thế nào?”

Lục Tuyết Kỳ chau mày: “Ý huynh là ...”

Tăng Thư Thư tủm tỉm: “Là thế này: Muội thấy Vân Cốc chủ là một người đầu óc đơn giản? Hay là một người luôn căm ghét cái ác, hết lòng vì chính đạo, không hề có ý để phòng các đệ tử Thanh Vân, vì cùng là chính đạo với nhau?”

Lục Tuyết Kỳ hừ một tiếng, im lặng, nhưng vẻ khinh thị lộ rõ trên nét mặt, rõ ràng là không tán đồng những điều Tăng Thư Thư nói. Tăng Thư Thư cũng không giận, xem chừng đã đoán ra Lục Tuyết Kỳ sẽ phản ứng như vậy, y nói tiếp: “Chúng ta đều biết Vân Cốc chủ không phải là người tâm huyết với chính đạo, cũng không phải người đầu óc đơn giản. Thế mà hôm đó trên Sơn Hà điện, thẳng thừng hỏi ba chúng ta Tru Tiên có phải bị hư hại rồi không, quả thực rất kỳ lạ.”

Lục Tuyết Kỳ thở mạnh, im lặng nhìn Tăng Thư Thư. Tăng Thư Thư hơi lúng túng: “Ồ, ta biết nói những lời như vậy sau



lưng một vị bề trên đức cao vọng trọng, quả thực có chỗ không ổn. Nhưng muội thấy đấy, nếu nghĩ kỹ, sự việc quả thực có phần lạ lùng...”

“Chẳng có gì là không ổn!” Lục Tuyết Kỳ ngắt lời, không để ý đến cái miệng toan hé ra của Tăng Thư Thư, lạnh lùng bảo: “Nói thì cứ nói, có gì phải kiêng dè! Từ lúc ở Thanh Vân sơn cho đến giờ, muội thấy lão chẳng có chỗ nào tốt đẹp cả!”

“Á...” Tăng Thư Thư kinh ngạc bật cười, không thốt nên lời. Có nằm mơ y cũng không ngờ Lục Tuyết Kỳ xưa nay nền nếp chân chỉ hạt bột lại còn dám ‘nổi loạn’ hơn cả mình, thẳng thắn nói ra những lời miệt thị về một vị tiền bối đức cao vọng trọng. Nhưng nhớ lại, người con gái mỹ lệ vô song này dường như có không ít khúc mắc với vị tiền bối đáng kính ấy và môn hạ đệ tử của ông ta.

Nhìn Lục Tuyết Kỳ, Tăng Thư Thư bỗng thấy gáy mình ớn lạnh, linh cảm mình đã vô ý chọc đúng tổ ong bò vẽ, lập tức húng hắng ho, vội nói lảng sang chuyện khác: “Điều này... ờ... chúng ta tạm thời chưa bàn đến nhân phẩm của ông ta. ý ta là, trong chuyện này, ít nhất Vân Cốc chủ cũng có vài điểm hết sức bất bình thường...”

“Tại sao ông ta lại biết tin Tru Tiên kiếm bị hư hại, đó là một.” Lục Tuyết Kỳ ngắt lời, vẻ mặt không thay đổi, nhưng ánh mắt loé lên một tia sáng long lanh trong veo, “hai là, ông ta đã biết rồi, thì tại sao phải nói với chúng ta. Vân Cốc chủ hẳn rất rõ ràng nghe ông ta nói xong, chúng ta nhất định sẽ quay về bảo đảm với các vị sư trưởng Thanh Vân, vậy thì quan hệ giữa Phần Hương cốc và Thanh Vân môn, chẳng phải sẽ lập tức trở nên căng thẳng hay sao?”

Tăng Thư Thư gật đầu lia lịa: “Ta biết Lục sư muội thông minh, nhất định sẽ nhận ra tầm quan trọng của sự việc.” Ngừng một lát, y tiếp: “Ngẫm cho kỹ, không ngoài hai nguyên nhân: Một là, Thanh Vân môn có gian tế tiết lộ tin tức cho Vân Cốc

chủ; cái tin giấu kín cả với những đệ tử Thanh Vân mà ông ta lại biết được, đủ thấy kẻ gian tế ấy có địa vị rất cao. Nhưng ông ta nói ra, phải chăng sẽ khiến lai lịch của kẻ gian tế bị bại lộ?”

Lục Tuyết Kỳ hừ một tiếng, nói tiếp: “Hai là, ông ta nói với chúng ta, là nhằm mục đích gì? Để nhắc nhở Thanh Vân môn rằng ông ta đã nắm được bí mật này rồi, hay là để cảnh cáo các vị sư trưởng rằng, Phần Hương cốc không sợ Thanh Vân môn nữa?”

Tăng Thư Thư chăm chú nhìn Lục Tuyết Kỳ, thở dài: “Những điều ta nghĩ, thì ra muội cũng đã nghĩ đến rồi, thế mà ta còn định nhắc nhở muội cảnh giác! Thì ra đúng là Văn Mãn sư tỷ trở về Thanh Vân để bẩm báo việc này với các vị bề trên.”

Lục Tuyết Kỳ im lặng gặt đầu.

Tăng Thư Thư mấp máy miệng, đột nhiên thở dài cảm khái. Lục Tuyết Kỳ hơi sững người: “Huynh sao thế?”

Tăng Thư Thư nhăn nhó: “Ta, ta tiếc thương cho thanh kiếm cổ Tru Tiên. Nói thực, mấy ngày nay ta suy đoán, nhưng rất thiết tha không muốn nó là sự thật, thà mình đoán nhầm còn hơn!”

Lục Tuyết Kỳ không đáp, chỉ lặng lẽ ngoảnh nhìn lên phía trước. Rừng sâu âm u, con đường trước mặt không một tia sáng le lói.

Tăng Thư Thư thở dài, lắc đầu: “Thôi nào, dù nghĩ nữa vẫn thấy bế tắc. đành đi bước nào trông bước ấy vậy. Ta thực lòng muốn đợi xem, lão Vân cốc chủ ấy đang nung nấu điều gì.”

Lục Tuyết Kỳ im lặng, lơ đãng nhìn xuống dấu vết mờ mờ vừa mới phát hiện lúc nãy. Tăng Thư Thư khề bảo: “Muội nói là Thú Thần kể cũng có khả năng, nhưng ta cảm thấy không phải là y đâu.”

Lục Tuyết Kỳ hỏi: “Vậy theo huynh là kẻ nào?”

Tăng Thư Thư trầm ngâm giây lát, khe khẽ đáp: “Nếu Lý Tuân nói thật, rằng đây không phải là những đệ tử khác trong



Phần Hương cốc của y, ta e rằng những dấu chân này là do dư nghiệt ma giáo để lại.”

Lục Tuyết Kỳ sững sờ, ngoảnh nhìn, gương mặt xinh đẹp băng giá chợt biến đổi: “Sao huynh lại nói thế?”

Tăng Thư Thư chỉ vào dấu chân: “Muội xem, dấu này tuy mờ, nhưng hiển nhiên là dấu chân con người đi qua để lại. Đã không phải là người của Phần Hương cốc, thì càng không có môn phái chính đạo nào thông thuộc Thập Vạn đại sơn hơn Phần Hương cốc, khó mà tin được họ có thể truy tìm tới chỗ này. Nhưng ma giáo thì khác, năm xưa sau đại chiến giữa chính và tà, ma giáo bị chính đạo đuổi ra khỏi trung thổ, chắc đã đi qua nơi rừng thiêng nước độc này. Ta cảm thấy, khả năng là chúng nhiều hơn.”

“Lục sư muội nghĩ sao?” Tăng Thư Thư ngoảnh đầu hỏi, nhưng vừa trông thấy sắc mặt Lục Tuyết Kỳ, y rất ngạc nhiên.

Người con gái xinh đẹp dăm dăm ngó những dấu chân, sắc mặt tái tái, và má lại có sắc hồng ẩn hiện dưới làn da. Nàng đứng lặng trong khu rừng già hoang vắng lạnh lẽo này, trông như đang chìm vào một giấc mộng khác thường, không nghe thấy người bên cạnh nói gì nữa.



Chương 15 CHỐN CŨ



Núi Thanh Vân. Ngọn Thông Thiên. Nhà thờ Tổ.

Khu rừng xanh tươi vẫn như ngày trước, rậm rạp và dồi dào sức sống, sương sớm bàng lãng vờ vẫn trong rừng, khắp trên tán lá cành cây, ngọn cỏ cánh hoa, chỗ nào cũng vương những hạt móc long lanh, nhẹ nhẹ rung trong gió. Nơi xa, trong rừng rậm, còn có tiếng chim hót lạnh lớt vui tai vọng tới, khiến lòng không vương bận, con người như lạc vào cõi tiên.

Ở nơi thắng cảnh thần tiên ấy, trên con đường nhỏ trong rừng, một người béo lùn đang hiện rõ dần, chính là Điền Bất Dịch.

Không ăn nhập gì với cảnh sắc tuyệt đẹp xung quanh, khuôn mặt Điền Bất Dịch nhuốm vẻ nặng nề, đôi mắt nhìn thẳng lên phía trước, vẻ băn khoăn lộ rõ ra nét mặt. Lão đi một mình, kể cũng là một sự lạ, Điền Bất Dịch thủ tọa Đại Trúc phong, cũng là một trong những nhân vật quan trọng nhất của Thanh Vân môn, vai vế như thế mà tự tiện tìm đến một nơi quan trọng như nhà thờ Tổ, quả là một việc kỳ quái.

Trên con đường núi, không có một đệ tử Thanh Vân nào cảnh giới, cả quãng đường vắng tanh vắng ngắt. Trong làn gió nhẹ và tiếng chim hót, Điền Bất Dịch ngoặt vào ngã ba trúc danh, mái ngói khí thế hùng vĩ từ từ lộ ra trong khu rừng rậm.

“Coong...”

Tiếng chuông đầu đó phía trước núi đưa tới, ngân nga khắp



núi Thanh Vân.

Nghe thấy âm vọng lãnh đăng, trôi nổi ấy, Diên Bất Dịch lặng lẽ dừng bước, ngoái đầu nhìn ra xa.

Trời xanh đến khôn cùng!

Ngàn vạn năm rồi, dường như chưa từng thay đổi.

Nét mặt Diên Bất Dịch dịu lại, đứng trầm ngâm một lúc, lại xoay mình, bước tiếp về phía nhà thờ Tổ.

Dãy bậc đá trải rộng hiện ra trước mắt lão. Nhà thờ Tổ vẫn không có gì thay đổi, như một con thú lớn mê mết chìm trong giấc ngủ êm đềm, nằm trong lòng khu rừng sâu. Cửa lớn vẫn mở toang, điện thờ vẫn âm u, những đốm nến hương ở sâu trong khoảng âm u kia dường như cũng đang ngủ say, tất cả, vẫn yên tĩnh như thế.

Chỉ khác là bên ngoài nhà thờ Tổ, dưới chân bậc đá, lúc này có một thanh niên đứng đó, lưng quay về phía Diên Bất Dịch. Diên Bất Dịch cau mày, đi đến gần.

Nghe thấy tiếng bước chân, người thanh niên ấy ngạc nhiên, không ngờ sớm thế này đã có người đến, vội vã quay lại. Diên Bất Dịch nhìn thấy y, hai người đều hơi ngạc nhiên, thanh niên ấy chính là Lâm Kinh Vũ.

Diên Bất Dịch vụt nhớ ra trước kia đã từng nghe đám môn hạ kể, Lâm Kinh Vũ luôn túc trực ở đây trông nom linh vị cho một người nào đó. ‘Người nào đó’ là người nào, thì hình như không ai được biết. Lúc này Diên Bất Dịch cũng chẳng có bụng dạ nào mà thắc mắc. Quan hệ giữa lão và Lâm Kinh Vũ chẳng tốt đẹp gì cho lắm, hai người nhìn nhau, cùng im lặng, bầu không khí có phần gượng gạo.

Cuối cùng Lâm Kinh Vũ hắng giọng, khẽ hỏi: “Diên sư thúc, sớm thế này sao đã đến đây?”

Diên Bất Dịch nhìn y, sau đó đưa mắt sang khoảng tối trong điện thờ: “Ta đến tìm một người. Trời vừa sáng, người đứng ngoài từ đường làm gì vậy?”



Lâm Kinh Vũ đổi sắc mặt, gằn như là nhăn nhó, liếc vào nhà thờ Tổ, không trả lời. Diên Bất Dịch điềm đạm hỏi: “Có ai trong đó? Chuồng môn sư huynh phải không?”

Lâm Kinh Vũ gật gật đầu: “Vâng! Chuồng môn sư bá đang trong đại diện... người lệnh cho con trông giữ bên ngoài, người không gọi thì không một đệ tử nào ở Thông Thiên phong được phép vào.”

Diên Bất Dịch hừ mũi, lạnh lùng hỏi: “Ta nhớ rằng ngươi là môn hạ Long Thủ phong kia mà, sao lại chạy đến chi chính, giữ cửa cho Đạo Huyền sư huynh?”

Lâm Kinh Vũ nhợt mặt, khe khẽ cúi đầu không đáp.

Diên Bất Dịch không để ý đến y nữa, nhấc chân cất bước lên bậc đá. Lâm Kinh Vũ ngậy người, dấn lên một bước: “Diên sư thúc định làm gì vậy?”

Diên Bất Dịch lạnh lùng: “Ta đã đến, tất nhiên phải vào. Ta muốn tìm chuồng môn sư huynh trao đổi vài việc.”

Lâm Kinh Vũ cau mày: “Diên sư thúc! Chuồng môn sư bá đã nói rồi: Không muốn gặp ai cả, người chưa cho phép, thì tất cả môn hạ Thông Thiên phong...”

“Ta không phải là môn hạ Thông Thiên phong!” Diên Bất Dịch ngắt lời.

Lâm Kinh Vũ tắc họng, không biết ứng đối thế nào.

Diên Bất Dịch cũng không nhiều lời, bước lên bậc đá, đi về phía nhà thờ Tổ. Lâm Kinh Vũ khẽ nhích động, tựa như định ngăn cản, nhưng liền đó y dừng lại, nhìn theo thân hình béo lùn của Diên Bất Dịch, mắt loé sáng.

Diên Bất Dịch bước lên, vượt qua ngạch cửa, một làn hương thơm nhẹ thoảng tới, bóng tối âm u rộng lớn từ sâu trong điện lạng lẽ ủa ra, chặn chút ánh sáng rơi rớt lại bên ngoài nhà thờ Tổ.

Diên Bất Dịch đứng nguyên một lúc rồi mới chậm chậm tiến sâu vào trong. Sắc mặt lão dường như cũng thay đổi dần theo mỗi bước chân.



Những cây cột lớn sơn đỏ, đứng xen kẽ trong đại điện, chống đỡ toà từ đường hùng vĩ, những tấm trướng màu vàng rủ xuống từ vòm trần cong cong, buông cạnh những chiếc cột, phần nhiều đã rách nát, nổi bề dẫu như lộ ra giữa những nếp vải vàng đang cũ dần ấy.

Những năm tháng đã qua dường như đều ngưng tụ ở đây.

Điện thờ rất lặng lẽ, không một âm thanh, chỉ có tiếng bước chân Diên Bất Dịch nhắc lên đặt xuống, vang vang trong khoảng mờ tĩnh lặng xung quanh. Sau bàn thờ khổng lồ ở đằng xa, những đốm hương nến thấp sáng, lặng lẽ cháy, như những con mắt thân bí mà quái dị, chăm chú nhìn cái bóng đang đi xuyên qua khoảng tối trong từ đường.

Đi qua cây cột lớn nhất trong điện, bước qua tấm màn vàng rủ thấp, Diên Bất Dịch dừng lại.

Trước mặt là một khoảng trống, trên mặt đất đặt ba hàng bồ đoàn¹, mỗi hàng bảy chiếc, trên tám bồ đoàn ở chính giữa hàng thứ nhất, có một bóng người quen thuộc đang ngồi ngay ngắn, bất động. Trước những tám bồ đoàn là một bàn thờ rất to, sắp đầy hoa quả đồ lễ, lư hương ở chính giữa, trong chỉ cắm ba cây hương nhỏ, khói nhẹ lờn vờn, chậm chậm bay lên.

Xuyên qua đám hương khói lượn lờ, là vô số linh vị thấp thoáng trong bóng tối đằng sau, trên đó có nhiều chữ viết rất ngay ngắn.

Khuôn mặt Diên Bất Dịch trở nên nghiêm trang và cung kính. Đứng trước linh vị của các sư tổ Thanh Vân môn, lão nhìn bóng người quen thuộc kia chốc lát, sau đó chậm chậm tiến lên.

Đạo Huyền Chân Nhân động dậy, nhưng không ngoái đầu lại.

Diên Bất Dịch chậm chạp đi đến trước bàn thờ, nhìn những linh vị chìm khuất trong bóng tối, hít thật sâu, rút ba nén hương nhỏ từ túi hương đặt cạnh lư trầm, cẩn thận châm vào

1. Vành cỏ Bồ, bện làm đệm ngồi



ngọn nến gần đấy, lùi lại, đứng cách bàn thờ ba thước, cung kính cầm hương vái ba vái.

Tám bồ đoàn chỗ Đạo Huyền ngồi cách bàn thờ chưa quá sáu thước, nhưng ánh hương nến lờ mờ hầu như không chiếu được đến nơi. Trong bóng tối âm u, ông ta từ từ ngẩng đầu lên, thấy Diên Bất Dịch đang đứng quay lưng lại trước mặt mình.

Luồng mắt đột nhiên loé sáng, như lửa địa ngục âm ti. Cùng một lúc, tiếng quỷ gào ào qua đại điện. Tất cả hương nến nhang đèn, trừ ba cây hương nhỏ Diên Bất Dịch đang cầm trong tay, đều rực lên.

Diên Bất Dịch vái lạy xong, bước lên trước toan cắm hương vào lư, bỗng chùn chân, bàn tay cầm hương cũng dừng lại lưng chừng.

Điện thờ chợt chìm vào bầu không khí tịch mịch như chết. Hai người, một ngồi một đứng, đều như đông cứng cả lại, không nhúc nhích. Tám trướng màu vàng ở xa khê lay động mấy lần, tựa như có cơn gió lùa qua đại điện, rồi từ từ dừng lại.

Bên ngoài nhà thờ Tổ, Lâm Kinh Vũ đang nhăn trán trầm tư suy nghĩ, bỗng mang máng có cảm giác lạ, vụt ngẩng phất đầu lên nhìn về phía điện thờ sâu tối im lìm, gương mặt thoáng vẻ kinh ngạc.

Phải chăng ngôi từ đường lặng lẽ ngủ triền miên bấy lâu bỗng như một con quái thú vừa tỉnh giấc, lạnh lùng mở bừng mắt?

Chẳng biết lâu hay chóng, ánh lửa ma trời thần bí trong mắt Đạo Huyền bỗng lụi tắt, xuất hiện đột ngột, biến đi càng nhanh hơn. Khi đôi mắt quỷ quái đó khép kín, bầu không khí rờn rợn tức thì khoan hoà trở lại, nến hương xung quanh từ từ dịu xuống, trở lại ánh sáng mờ mờ ban đầu.

Ba nén hương nhỏ trong tay Diên Bất Dịch vẫn cháy đều đều, ba đốm sáng bé xiu, mờ ảo trong bóng đêm. Tàn hương trắng xám lặng lẽ rơi xuống tay Diên Bất Dịch.

Diên Bất Dịch nín thính, thờ ơ nhìn tàn hương rơi trên mu bàn tay, đứng sững một lúc rồi rung khê, rũ sạch tàn hương,



tiến lên cung kính cắm ba nén hương thanh mảnh vào lư.

Sáu nén hương cùng cháy, khói nhẹ lan toả, lững lờ bay lên.

Diễn Bất Dịch im lặng, vái ba vái trước dãy linh vị, rồi từ từ quay lại, đối diện với người ngồi trên tấm bồ đoàn kia.

“Sư huynh!” lão nhìn người đó chăm chú, ánh mắt vừa kinh ngạc, vừa bi phẫn, lại thoáng vẻ thống khổ, chậm rãi nói, “Chúng ta lại gặp nhau rồi!”

Khuôn mặt Đạo Huyền chìm lấp trong bóng tối mờ, nhìn không thật rõ, tựa hồ không nghe thấy tiếng Diễn Bất Dịch, chẳng có phản ứng gì hết, vẫn cứ ngồi yên lặng.

Diễn Bất Dịch đứng nhìn ông ta chốc lát, không nói gì nữa, nhưng nét mặt càng thêm nặng nề. Lão bước đến bên Đạo Huyền, ngồi xuống một tấm bồ đoàn cách chỗ ông ta chưa đầy ba thước.

Trong điện thờ, không khí lạnh lẽ.

Nam Cương. Thập Vạn đại sơn, ngọn núi đen.

Trên đường, tiếng quỷ gào rồn rồn càng mau hơn, cơn gió tà đầu đó lùa tới kêu ‘u u’, thổi tạt vào người như dao cắt. Cũng may Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi đạo hạnh cao thâm, nếu không, chỉ tiếng sói tru quỷ khóc và âm phong lồng lộng, cũng đủ khiến người ta phát điên rồi.

Khí âm xung quanh mỗi lúc một dày, hai người càng thêm cảnh giác. Tuy nhiên mãi cho đến khi họ xuống khe núi, nơi có thể trông thấy cửa vào âm u tối đen của Trấn Ma động ở đằng xa, vẫn không hề có bất kỳ một nguy hiểm hay mai phục nào. Vùng núi rừng không khác gì xứ sở ma quỷ này lại yên tĩnh đến khó hiểu; không thấy Thú Yêu hung mãnh đã đành, mà đám trùng độc thú dữ nhan nhản khắp trên đường từ khi vào Thập Vạn đại sơn đến giờ, cũng hoàn toàn vắng bóng ở đây.

Nơi giá buốt này, dường như là nơi sơn cùng thuỷ tận của Thập Vạn đại sơn, và cũng là nơi an toàn nhất...



Quý Lệ và Kim Bình Nhi đứng trên một ngọn đồi nhỏ, phóng mắt nhìn xuống hang động sâu tối lâu đời, lò mờ trông thấy bức tượng đá đứng sừng sững ở cửa hang.

Hai người đều cau mày, sự yên tĩnh ngoài tưởng tượng nơi đây, khiến họ lo lắng hơn.

Kim Bình Nhi trở xuống cửa hang: “Kia là động Trấn Ma. Đạo trước khi tôi bám theo người áo đen, đã chính mắt trông thấy Thú Thần phục sinh đi ra khỏi cửa động đó.”

Quý Lệ gật đầu, nhìn quanh, bên ngoài cửa hang tối tăm sâu hút, bốn bề đều là vách núi cheo leo dựng đứng, đá lạ hiểm trở. Có một đám mây đen dày dựa sát vào vách đá, cao hơn cửa hang chừng mười mấy trượng, rùng rùng chuyển động giữa lưng chừng trời, trông như một đám nước. Chỉ thoáng nhìn cũng biết màu đen đặc đó chứa chất độc rất mạnh. Đúng là một tử địa, người bình thường quyết không có lối nào mà đi được.

Quý Lệ ngoảnh lại, trầm ngâm: “Chúng ta vào chứ?”

Kim Bình Nhi tỏ ra do dự rõ rệt, nín lặng một lúc lâu, nhưng rồi vẫn gật đầu: “Ừ, đã đến đây rồi, có gì chùn bước không tiến lên? Chúng ta đi thôi.”

Quý Lệ nhìn sang, nhận thấy vẻ mặt cô ta là lạ, có phần nhợt nhạt, rõ ràng là rất e ngại trước cái hang động thần bí kia. Không chỉ Kim Bình Nhi, mà con khỉ trên vai Quý Lệ tựa hồ cũng đổi tính, cứ im như thóc.

Cảm nhận được cái nhìn của gã, Kim Bình Nhi nhìn sang mỉm cười, khoe hàm răng sáng đẹp, tủm tỉm nói: “Tôi ổn rồi. Đi nào!”

Quý Lệ gật đầu đi trước. Kim Bình Nhi bước theo sau, cùng chậm rãi tiến về phía Trấn Ma động.

Tiếng bước chân dẫm trên nền đá cứng chầy đen mau chóng chìm lấp đi trong tiếng âm phong gào rú không ngớt. Càng lại gần cửa động, làn gió tà rét căm căm càng thêm dữ dội, hàn khí âm u ngập ngụa trong gió càng thêm buốt giá.

Cùng một lúc, hai người đều phát hiện ra cơn gió tà căm



cắm trần ngập quả núi bắt nguồn từ trong lòng hang này.

Hang động mỗi lúc một gần, càng lại gần càng tối, ánh sáng bị lấp dần bởi đám mây đen bên trên cửa hang, cứ như thể đây là nơi không cho phép bất kỳ một tia sáng nào lọt vào.

Nơi cửa động âm u thăm thẳm, bức tượng đá quay mặt vào trong từ từ hiện rõ trước mắt hai người.

Đoạn đường đến cửa động không thể coi là dài, nhưng họ đi mất rất nhiều thời gian. Khi đến được cửa động Trấn Ma, bầu trời đã hoàn toàn âm đạm, ánh dương ấm áp ban nãy còn rơi trên mình họ, giờ tắt ngấm trên đám mây kia.

Quý Lệ chậm rãi rẽ vào lối cửa động, đứng trước pho tượng đá người phụ nữ.

Ánh sáng mờ mờ tăm tối, chiếu trên pho tượng...

Gió sương ngàn vạn năm, đã biến những đường nét trơn nhẵn mỹ lệ và mềm mại ban đầu thành thô nhám. Thời gian trôi đi, thế sự xoay vần, đã có bao nhiêu ánh mắt chăm chú và lặng lẽ ngắm nhìn dung nhan nàng?

Thời gian như nước sông ào ào xô về phía trước, chưa hề ngưng nghỉ. Những cảm xúc, ký ức ban đầu ghi khắc rất đậm trong tim, thì ra, cuối cùng cũng đều bị người ta quên lãng.

Chỉ còn tồn tại chút ít nhờ truyền thuyết, trải qua thời gian dài, là được người đời sau bất chợt nhắc đến.

Sắc đẹp, vẻ lộng lẫy xa xưa của nàng, đã tan biến cùng với thời gian.

Gió lạnh buốt, thổi lên xiêm y, lên thân hình nàng; nàng dõi nhìn ngàn vạn năm có lẽ cũng không dài bằng niềm hối hận trong khoảnh khắc!

Một bàn tay mềm mại vỗ nhẹ lên vai gã, Tiểu Hôi kêu chí choé bên tai, Quý Lệ hơi giật mình, thụt lùi về sau, sực tỉnh. Thì ra gã đã quên hết tất cả trong khi chăm chú ngắm bức tượng người phụ nữ trẻ đó.

Nghĩ đến đây, lưng Quý Lệ nhói lên như bị kim châm,



lòng thoáng sợ hãi. Với đạo hạnh tu hành hiện nay và sự kiên định trong tâm trí, gã vẫn bị mất tự chủ khi đối diện với bức tượng Vu nữ Linh Lung, đủ thấy dị lực tiềm ẩn trong nó thực khủng khiếp.

Quý Lệ định thần, lập tức ngoái lại nhìn Kim Bình Nhi. Cũng nhờ vừa rồi cô ta đánh thức, nếu không, chẳng biết gã còn mê mẩn bao lâu nữa. Nhưng tại sao Kim Bình Nhi cứong lại được sức hút của pho tượng đá bí ẩn này? Phải chăng cô ta còn có một năng lực mà gã không ngờ tới?

Quý Lệ ngoảnh nhìn, bất giác sững người, thấy Kim Bình Nhi tuy đứng bên cạnh, đang đặt tay trên vai gã, nhưng cô ta đứng ngược hướng với Quý Lệ, mắt nhìn vào cửa động Trấn Ma, lưng quay lại tượng đá, không hề nhìn vào mặt tượng.

Quý Lệ chau mày hỏi: “Cô làm gì thế?”

Kim Bình Nhi mỉm cười: “Bức tượng này ghê gớm lắm, tôi chưa nói với huynh phải không?”

Quý Lệ cau mày, hừ một tiếng, hít thật sâu. Tiểu Hôi vẫn phục trên vai gã từ đầu tới giờ cũng tỏ ra sốt ruột, lẳng đuôi lên, nhảy từ vai Quý Lệ sang bức tượng, bám trèo loay hoay một hồi, cuối cùng nó cũng ngồi được lên đầu Vu nữ Linh Lung.

Quý Lệ mặt biến sắc, trầm giọng quát: “Tiểu Hôi, về đây!”

Con khỉ nhìn Quý Lệ, giơ tay gãi đầu, kêu chí choé, nhưng rồi vẫn nhảy về vai Quý Lệ. Kim Bình Nhi đứng bên cười: “Huynh dọa con khỉ làm gì, chẳng qua nó nghịch...”

Chưa nói dứt, Kim Bình Nhi đã lộ vẻ ngạc nhiên, thấy Quý Lệ nghiêm trang chỉnh đốn lại y phục, cung kính vái lạy trước pho tượng đá.

Kim Bình Nhi ngạc nhiên: “Huynh làm thế có ý gì?”

Quý Lệ trầm tư, không đáp, chỉ chăm chú nhìn pho tượng, vòng tay chào, rồi quay đi, lạnh lùng bảo: “Không sao, chúng ta vào thôi!”

Hang động thâm u, gió lạnh lồng lộng, đang ở ngay trước



mặt họ.

Kim Bình Nhi theo sau Quỷ Lệ, nhìn con khỉ đang ra chiều ngán ngấm, sau đó lại nhìn gã thanh niên: “Tại sao huynh lại lạy pho tượng?”

Quỷ Lệ ngừng bước, rồi tiếp tục tiến lên, bình thần nói: “Phong độ và khí phách của người đi trước, dù đã tan thành mây khói từ lâu, nhưng vẫn đáng được tôn kính trong trái tim mọi người.”

Kim Bình Nhi cau mày, rõ ràng là không hiểu gì về những lời như đánh đổ mà Quỷ Lệ nói, đang định hỏi kỹ thì Quỷ Lệ đã đi đến gần cửa hang. Kim Bình Nhi vội vàng theo lên, cau có: “Này, tôi đang nói chuyện với huynh, sao lại đi nhanh thế? Tôi chưa kể cho huynh biết: Khi tôi đến đây lần trước, trong hang này có một con hung linh, về sau chắc đã bị Thú Thần diệt rồi, nhưng cửa động thì...”

Nói đến đây, giọng Kim Bình Nhi bỗng nhỏ lại. Hầu như cùng lúc đó, Quỷ Lệ cũng dừng bước.

Hai người đứng cách cửa hang mấy thước, nhìn thấy trong hang động âm u tăm tối có một đám hàn khí màu trắng từ từ dần lên, không hề suy chuyển trong làn gió tà đang thổi dữ dội.

Đám khí trắng tụ lại mỗi lúc một dày, mỗi lúc một lớn, cuối cùng ngưng lại. Một thân hình cao lớn lơ mơ ẩn hiện trong làn khí trắng, rống lên trầm trầm, hú hét từng hồi, tiếng rống hoà vào tiếng gió gào thét, càng tăng thêm uy thế chẳng khác nào mãnh quỷ thiên thần.

Kim Bình Nhi nhìn luồng khí trắng, thở dài, lắc đầu: “Được! Huynh nhìn thấy rồi đấy, ở đây có một hung linh rất ghê gớm mà tính khí lại khó chịu vô cùng!”

Chương 16

CÔNG ĐỨC

Ngọn gió tà thổi càng mạnh hơn, y phục của Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi bay phấp phật. Họ đứng ở cửa động Trấn Ma, nhìn Hung linh to lớn quái dị đang từ từ hiện hình.

Mắt thô lỗ như cái chuông đồng, mở tròng tròng trong lớp khí trắng, lấp loáng đỏ máu, vóc dáng khồng lồ lừng lững lao tới, nhìn hai người phàm trần đang đứng trước mặt mình.

“Kẻ nào đó, dám to gan mò tới đây?”

Giọng Hung linh đột ngột cất lên, âm vang chấn động màng nhĩ, khiến những vách núi xung quanh cũng rung chuyển theo. Một lúc sau, tựa hồ phát hiện ra điều gì, Hung linh sưng sò, quan sát thật kỹ Kim Bình Nhi đang đứng hơi chếch về phía sau Quỷ Lệ: “Lại là người à?”

Kim Bình Nhi mỉm cười rất tình tứ: “Đúng, ta đây! Chúng ta lại gặp nhau.” Hung linh gầm lên giận dữ, tiếng gầm vang đi xa, dội lại từ trong hang động sâu tới phía sau lưng y: “Tại sao người lại đến nữa? Lần trước quấy nhiễu tượng nương nương, vẫn chưa đủ sao?”

Kim Bình Nhi ngẫm nghĩ xem nên đối phó với Hung linh thế nào. Cứ theo tình hình hôm trước, con ma trấn giữ hang động này là một kẻ rất khó chơi. Tuy đang tính toán, nhưng về mặt vẫn tươi cười, cô ta chực mở lời, bỗng nghe thấy bên cạnh, Quỷ Lệ cất tiếng hỏi: “Người có phải là Hắc Hồ, một trong bảy



anh hùng Nam Cương, ngày xưa đã từng theo Linh Lung nương nương vào Thập Vạn đại sơn hay không?”

Kim Bình Nhi ngạc nhiên ngó sang Quỷ Lệ, gã vẫn bình thản, đang chăm chú nhìn Hung linh. Còn con ma kia, nghe thấy câu hỏi ấy, bất giác đứng đực ra, như thể cái tên Hắc Hổ là một nắm đầm nặng chịch giáng vào nơi nào đó sâu trong tâm khảm.

Cho dù đã hoá thành một hồn ma hung dữ, cho dù đã từ bỏ thế gian, ngàn vạn năm nay cô đơn khốn khổ canh chừng nơi này, nhưng trong lòng y vẫn ẩn giấu một số hồi ức...

“Người... là ai?” Giọng nói mạnh mẽ của Hung linh đột nhiên khàn đi, đổi khác hẳn so với lúc mới xuất hiện.

Quỷ Lệ nghe cái giọng lẫn quất đầy quỷ khí lạnh lẽo ấy, mắt loé lên một tia sáng kỳ dị, thủng thẳng nói: “Trong số bảy người đi theo Linh Lung vu nữ năm ấy, chỉ có năm người quay về, sau đó đã tạo nên năm bộ tộc Nam Cương như ngày nay. Còn hai người nữa, Hắc Hổ và Hắc Mộc, là hai anh em ruột đã theo hầu Linh Lung vu nữ lâu nhất thì không quay về. Theo như lời truyền tụng bấy lâu của Vu tộc, anh cả Hắc Hổ trung thành và dũng mãnh, người em là Hắc Mộc thì cứng rắn bướng bỉnh. Ta thấy người có vẻ kính cẩn lạ thường với bức tượng này, ngàn vạn năm qua vẫn kiên tâm như thế, đã hoá thành hồn ma mà cũng không hối tiếc, nên đoán người là Hắc Hổ. Đúng không?”

Hung linh im lặng hồi lâu, chăm chú nhìn Quỷ Lệ. Gã thanh niên không hề chùn bước trước ánh mắt ấy, cũng thẳng thắn nhìn lại. Dần dần, những luồng quỷ khí trắng lạnh xung quanh Hung linh bắt đầu rùng rùng chuyển động, mắt y càng thêm đỏ rực, không khí ở cửa động Trấn Ma vốn đã lạnh thấu xương lúc này càng trở nên giá buốt.

Con khỉ vắt vẻo trên vai Quỷ Lệ tỏ ra bồn chồn, kêu lên khe khẽ.

“Người là ai mà lại biết được những chuyện trước kia của Vu



tộc?" Giọng nói tức giận của Hung linh biến thành lạnh lùng khó tả.

Như thể không nhận ra, Quỷ Lệ nhìn cái khối to lớn ấy, tiếp tục nói: "Người đời ít khi nhớ được những chuyện đã quá xa xưa, nhưng vẫn có một số giai thoại được lưu truyền." Gã nhìn Hung linh, nhấn mạnh từng tiếng: "Hậu duệ của Vu tộc ở Nam Cương ngày nay, vẫn có người nhớ tới các người!"

Hung linh nhắm mắt lại, rất lâu không mở ra.

Kim Bình Nhi đứng đằng sau, cau mày, nhìn Hung linh, lại nhìn Quỷ Lệ. Cô ta không biết về những truyền thuyết của bộ tộc Vu cổ có liên quan đến bức tượng Linh Lung, nhưng phản ứng của Hung linh đã chứng thực lời nói của Quỷ Lệ. Xưa nay cô ta luôn cho rằng trong ma giáo không ai hiểu nhiều chuyện lạ ở Thập Vạn đại sơn hơn mình, nào ngờ Quỷ Lệ lại biết nhiều chuyện mà người khác chưa nghe bao giờ.

Cô nhìn gã thanh niên, vẻ nghiêm nghị, ánh mắt lạnh hắc đi.

Âm phong lồng lộng thổi. Trên đỉnh đầu, mây đen cuộn lên, gió lạnh hắt hiu, cảnh vật thật thê lương.

Trong bầu không khí tĩnh mịch ấy, Hung linh Hắc Hổ bỗng ngẩng đầu, ngửa mặt hú dài buồn thảm, nghe như nhiều chuyện xưa dẫu bề cùng chất chứa trong tiếng hú ấy. Khi âm ba vẫn còn vang vọng giữa những dãy núi xa, y ngoảnh lại, cất giọng ồm ồm, cố nén những cảm xúc mãnh liệt.

"Đa tạ!"

Y chăm chú nhìn Quỷ Lệ hồi lâu, bỗng cúi đầu, thốt lên như vậy. Quỷ Lệ vẫn bình thản, từ từ lui lại một chút, nhắm mắt cúi mình thay lời đáp lễ.

Hung linh gạt đầu, giọng trở nên ôn tồn: "Không ngờ trên thế gian này vẫn còn có người nhớ đến nương nương và chúng ta. Ôi, khi chúng ta theo Vu nữ nương nương vào Thập Vạn đại sơn ngày ấy, dẫu có nghĩ rằng tiếng thơm sẽ lưu truyền muôn đời." Ánh mắt y từ từ chuyển sang cửa động Trấn Ma, nhìn bức



tượng của Linh Lung. Cái nhìn ảm áp, giọng nói cũng đổi ra nhẹ nhàng: “Các người tới đây, ắt không phải chỉ để nói những lời như thế với một kẻ ma chẳng ra ma, người chẳng ra người như ta?”

Quý Lệ im lặng một lúc rồi nói: “Đúng! Trước khi đến đây, tuy ta đã từng nghe truyền thuyết về Linh Lung vu nữ và bảy các người, nhưng không rõ tình hình của người hiện nay ra sao, cũng không chắc có phải người ở đây...” Gã ngẩng đầu nhìn Hung linh: “Ta đến là vì Thú Thần trong hang này.”

Thân hình to lớn kia run lên. Không ngờ cái tên ấy cũng khiến một hồn ma hung dữ phải kinh sợ. Hung linh không quay lại, vẫn chăm chú ngắm bức tượng: “Các người tìm y làm gì?”

Quý Lệ đáp: “Chúng tôi phải tìm ra y, sau đó sẽ giết chết y.”

Hung linh quay lại nhìn Quý Lệ chằm chằm, chậm rãi hỏi: “Bằng vào sức của hai người các người ư?”

Quý Lệ thông thả gạt đầu: “Phải!”

Khí trắng quanh mình Hung linh chuyển động nhanh hẳn lên, thân hình to lớn của y hơi nhoà đi. Hồi lâu, y lạnh lùng nói: “Đúng! Quả thực Thú Thần đang ở trong động Trấn Ma.”

Kim Bình Nhi giật mình, một tia mừng rỡ thoáng qua nét mặt. Quý Lệ không tỏ ra hân hoan mấy, vẫn nhìn Hung linh.

Hung linh cũng nhìn gã, chợt nói: “Cứ theo cách phục sức, các người không phải là người Nam Cương. Chắc là người trung thổ phải không?”

Quý Lệ gạt đầu đáp: “Phải!”

Hung linh im lặng một lúc, trong đám khí trắng lạnh lẽo, vẻ mặt y liên tục biến đổi: “Người có biết vì sao ta canh giữ trước cửa động này không?”

Quý Lệ đáp: “Không biết!”

Hung linh nói: “Chủ yếu để bảo vệ bức tượng của nương nương. Ngoài ra, ta canh gác ở đây, một là không để những thế lực bên ngoài đến tái sinh cho giống yêu nghiệt kia, hai là không



cho phép những kẻ ngu ngốc vào tìm cái chết. Người rõ chưa?”

Quý Lệ gật đầu.

Hung linh cười buồn thắm: “Nhưng cuối cùng ta đã phụ lời uỷ thác của nương nương năm ấy, bị tên súc sinh kia lừa gạt, mắc phải một sai lầm lớn, yêu nghiệt sống lại, sinh linh lầm than...” Giọng y càng nói càng nhỏ, sau đó như lấy lại được bình tĩnh, y tiếp: “Ta vốn đã tuyệt vọng, nghĩ rằng trên đời này không còn ai có thể ngăn chặn được yêu nghiệt gây họa cho nhân gian. Không ngờ mấy hôm trước đây, y quay trở về, tỏ ra thương tích. Trung thổ quả là đất địa linh nhân kiệt, có hạng cao nhân đánh được y bị thương, ta thực không ngờ tới.”

Đuôi mắt Quý Lệ giật giật, gã cười khẩy: “Người khỏi cần để ý quá. Tuy Thú Thần thua trận, nhưng kẻ đánh bại y cũng chưa chắc đã tốt đẹp hơn đâu!”

Hung linh sửng sốt, không biết Quý Lệ nói như vậy là ý gì, nhưng cũng chẳng thiết hỏi rõ, chỉ nói: “Có thể trừ bỏ được giống yêu nghiệt ấy là tốt lắm rồi, ta đã nuôi cái chí ấy mấy ngàn năm, hận một nỗi ngay cả lúc y chưa tỉnh lại, thì ta cũng vẫn bó tay. Các người ở trung thổ đến, có khi lại làm được gì đó chưa biết chừng. Nếu quả thực thành công...” Lốp khí quanh mình Hung linh thu gọn lại, y trợn mắt nói lớn: “Ta thay mặt nương nương, cảm tạ các người!” Nói rồi y từ từ di chuyển, nhường đường, để lộ ra hang động lâu đời sâu thẳm thẳm đằng sau lưng.

Quý Lệ chăm chú nhìn vào hang sâu, rồi nhìn sang Hung linh. Hung linh cũng đón lấy ánh mắt gã.

Quý Lệ gật đầu, không nói gì nữa, chậm rãi đi vào. Khi đi ngang qua Hung linh, con khỉ trên vai gã bỗng ngẩng đầu, nhìn thân hình to lớn ấy với vẻ hiếu kỳ, ba mắt chớp chớp.

Hung linh nói với theo sau Quý Lệ: “Còn một việc nữa, người phải cẩn thận. Hôm ấy, Thú Thần không quay về một mình đâu, bên cạnh y, ngoài ác thú Thao Thiết, còn có một con



yêu nghiệt nữa, đạo hạnh rất cao. Người phải hết sức cẩn thận.”

Quỷ Lệ dừng bước: “Theo ta được biết, mười ba yêu vương thuộc hạ của y đều đã bị tiêu diệt sạch rồi.”

Hung linh lắc đầu: “Nó không phải là một trong mười ba yêu vương. Trước kia, ta cũng chưa từng gặp giống yêu nghiệt ấy ở đây. Người nhất định phải cẩn thận.”

Quỷ Lệ gật đầu, lại tiếp tục đi vào hang.

Kim Bình Nhi thông thả đi theo. Hai người và con khỉ từ từ tan vào bóng tối, dò dẫm tiến lên, dần dần biến mất hẳn.

Quỷ khí quanh mình Hung linh nhạt dần, nhưng cặp mắt to của y vẫn trừng trừng nhìn theo. Bỗng y rống lên một tiếng khùng khiếp như sấm động vào bóng tối của hang sâu, tiếng rống điên cuồng dữ dội khiến ngọn gió tà căm căm phải đổi hướng, những vách đá cứng cũng phát ra những tiếng kêu rầm rầm như lở đất long trời!

Cùng với tiếng hú điên cuồng, thân hình to lớn của Hung linh từ từ chìm lấp vào bóng tối...

Trước lúc biến hẳn, y vẫn không nhận thấy bên ngoài cửa động Trấn Ma, sau lưng bức tượng, thấp thoáng hiện ra một bóng đen, chính là Hắc Mộc - kẻ đã kích động nội loạn giữa năm bộ tộc Nam Cương, cướp lấy năm thánh khí của họ về để cứu Thú Thần sống lại.

Chiếc áo dài màu đen rất rộng bọc kín toàn thân, toả ra một thứ khí lạnh ghê người, mắt y loé lên những tia thật phức tạp, nhìn vào hang sâu. Khi Hung linh, người anh cả của y tan biến, y mới thôi nhìn vào hang, lại quay sang bức tượng vu nữ Linh Lung.

Gió thổi rì rào, y thâm thì: “Nương nương...”

Cùng lúc này, trong khu rừng rộng cách xa ngọn núi đen có động Trấn Ma, có một nhóm hơn chục người tiến đến. Đi đầu là một thiếu nữ vận áo trắng, dung nhan tuyệt thế, tay cầm thanh kiếm Thiên Gia xanh lam, khuôn mặt giá băng, cặp mắt chất



chứa nỗi tang thương và sầu não khó tả, dăm dăm nhìn về phía ngọn núi đen...

Trung thổ. Cách thành Hà Dương ba mươi dặm.

Những người dân di lánh nạn phần lớn đều đã quay trở về quê hương ở phương nam. Đường cái quan nơi này cách chân núi Thanh Vân không xa, thi thoảng vẫn có dân chúng quần áo rách rưới đi qua. Hàng quán bên đường đã mọc lên nhiều, đông đúc sầm uất hơn hẳn tình hình mấy tháng trước, khi tai họa đang diễn ra.

“Thần tiên chỉ lối, ai muốn xem số...” Bỗng nhiên một tiếng rao vang lên, phá vỡ không khí yên tĩnh trên đường cái, nghe điếc cả tai. “Tài vận, quan vận, nhân duyên, xuất hành, phong thủy, tướng mặt, bói chữ, bói mai rùa, cái gì cũng giỏi, cái gì cũng thông, nào nào nào! Mỗi người chỉ cần năm lạng bạc thôi, rẻ như cho không...” Chu Nhất Tiên tay cầm cây trượng ‘Tiên Nhân Chỉ Lộ’, rảo bước trên đường, vừa đi vừa rao, người qua đường chẳng ai ngó ngang.

Theo sau lưng lão, Dã Cầu Đạo Nhân im lặng, mang vác toàn bộ tay nải như thường. Tiểu Hoàn đi cuối cùng, từ khi lên đường vẫn mãi đọc cuốn sách bìa đen, lúc này bỗng ngẩng lên, ngạc nhiên hỏi: “Gia gia! Gia gia vừa nói gì, mấy lạng một người?”

Chu Nhất Tiên ngoái đầu, cười ha hả, điệu bộ cao khoát, xoe năm ngón tay, trịnh trọng nói: “Năm lạng!”

Tiểu Hoàn cau mày: “Hôm qua gia gia vừa nói là ba lạng kia mà? Máy ngày nay gia gia sao thế, ba hôm trước chúng ta vẫn còn thu năm tiền mỗi người xem tướng như thường lệ. Gia gia ghê thật, trong vài ngày đã tăng vọt giá, năm tiền nâng lên một lạng, sau một ngày lại trở thành hai lạng. Hôm qua mới nâng lên ba, hôm nay thực ghê, đã đẩy thẳng lên năm lạng...”

Tiểu Hoàn bước đến bên Chu Nhất Tiên, nhìn lão thật kỹ.



Chu Nhất Tiên nổi da gà, lùi lại ho khan, kêu lên: “Con bé này, nhìn cái gì?”

Tiểu Hoàn bỏ ngoài tai, thò tay sờ lên trán Chu Nhất Tiên. Lão già giật thót, lại lùi thêm bước nữa: “Làm gì kỳ cục vậy?”

Tiểu Hoàn phì một cái: “Gia gia mới kỳ cục! Cháu muốn xem gia gia có bị ốm không mà lẩn thẩn vậy!” Nói rồi cô quay lại hỏi Dã Cầu: “Đạo trưởng có thấy ông tôi dạo gần đây hơi lảm cẩm không?”

Đang lúc ban ngày nên Dã Cầu vẫn phải lấy vải che mặt như thường, hai mắt lộ ra lấp lánh sáng, thấy Tiểu Hoàn nhìn, y cười rộ rồi gật đầu nói: “Gia gia... ý tôi là tiền bối tuổi tác đã cao, khó tránh khỏi...”

“Bậy bạ!”

Chu Nhất Tiên nổi giận, nhảy dựng lên.

Tiểu Bạch lườm lão: “Gia gia làm gì mà khiếp thế, cháu cảm thấy đạo trưởng nói có lý đấy. Gia gia dạo này chắc tuổi già lảm cẩm thật rồi.”

Chu Nhất Tiên nghe thấy mấy chữ ‘già lảm cẩm’, càng thêm tức giận, quát ầm ĩ: “Hai đứa các người thì biết gì, các người bao nhiêu tuổi, biết được bao nhiêu chuyện thế thái nhân tình? Không phải ta...”

Tiểu Hoàn cướp lời: “Thế ư? Vậy gia gia nói đi, tại sao gia gia cứ tăng giá như vậy?”

Chu Nhất Tiên hừ hừ, hươ cây trường ‘Tiên nhân chỉ lộ,’ chỉ đám người lác đác đi trên đường gần đó: “Các người nhìn những người kia, và những người chúng ta gặp trên đường đến đây, có phải đều là dân chạy nạn không?”

Tiểu Hoàn gật đầu: “Đúng vậy! Mọi người đều thế, chúng ta cũng vậy mà.”

Chu Nhất Tiên ghen lời, đỏ mặt, nhưng làm ra bộ như không nghe thấy. Tiểu Hoàn lại nói: “Họ là người chạy nạn, xa quê hương. Cháu thấy rất ít người muốn xem tướng, đang nghĩ

nên giảm giá mới đúng, nhưng gia gia lại quá thể, cố sống cố chết mà đội giá lên.”

Chu Nhất Tiên quành tay, để cây trướng ra sau lưng, cười nhạt: “Theo lời các người thì ta đã sai, nhưng nhìn xem mấy hôm nay khách đến xem tướng chỗ chúng ta nhiều hay ít?”

Tiểu Hoàn ngậy người, cau mày. Dã Cầu chen vào: “Kể ra, người xem tướng mấy hôm nay quả có nhiều hơn.”

Chu Nhất Tiên hừ một tiếng, lộ vẻ đắc ý bảo Tiểu Hoàn: “Cháu còn nhỏ, đã biết cái gì? Nghe đây: Đúng là gặp đại nạn, mọi người đều phải bỏ quê hương thì chưa chắc đã muốn xem tướng. Nhưng lần này lại khác đấy, tai họa lớn như vậy, lâu lắm mới xảy đến một lần, dân chúng khốn khổ điêu linh, ai nấy cũng gặp nguy nan, chẳng biết ngày mai mình còn sống không. Giữa tình cảnh bất thường ấy, có một vị tiên như ta chỉ đường cho họ ra khỏi bến mê, sao người ta chẳng chen chúc đổ xô vào?”

Tiểu Hoàn cúi đầu ngẫm nghĩ, một lúc lâu sau, lắc đầu thở dài, khuôn mặt nhuốm vẻ buồn rầu.

Dã Cầu Đạo Nhân có phần nghi hoặc, không kìm được buột hỏi: “Nhưng sao ông lại cứ nâng giá xem tướng lên mãi?”

Chu Nhất Tiên trợn mắt: “Lý lẽ cao thâm như thế, ta đâu dễ gì dạy cho người được!”

Dã Cầu bị tạt gáo nước lạnh, rụt lại. Bên cạnh, Tiểu Hoàn thở dài: “Bây giờ cháu đã hiểu được ít nhiều.”

Hai người kia cùng ngạc nhiên. Chu Nhất Tiên hỏi: “Ồ, vậy cháu nói xem nào?”

Tiểu Hoàn nhún vai, thông thả nói: “Gia gia đồ chừng lòng người hoang mang, ngay tính mạng mình cũng không nắm chắc, thử hỏi còn có mấy ai tiếc làm gì nữa. Ngược lại, gia gia ra giá càng đắt, dân chúng càng nghĩ rằng người này đạo hạnh cao thâm, không phải bình thường... Cháu tưởng rằng, những mảnh khỏe cỡ con con thế này, kẻ ngốc cũng biết, nào ngờ, nào ngờ còn có nhiều người không nhận ra!”



Chu Nhất Tiên lắc đầu: “Cháu sai rồi!”

Tiểu Hoàn ngạc nhiên: “Sai thế nào ạ?”

Chu Nhất Tiên bảo: “Đoạn trước cháu nói thì đúng cả, nhưng câu cuối cùng, thì không phải là bọn họ không nhận ra, mà chỉ vì bản thân họ bế tắc đó thôi.”

Dã Cầu cảm thấy rối rắm bèn chen vào: “Thế nào là bế tắc?”

Chu Nhất Tiên đưa mắt nhìn những người đang đi thất thểu xung quanh: “Chúng sinh thiên hạ đâu phải toàn hạng ngu dốt, nhưng đến lúc sống chết, chẳng còn mấy người dám tự tin nữa, thà nghe lời người khác an ủi còn hơn. Ta chỉ đường về lối cho họ, những điều ta nói hầu hết đều là bàn đến hậu vận, so với tình cảnh hiện tại thì tốt hơn rất nhiều. Được nghe nói vậy rồi, họ có trả mấy lượng bạc, thì cũng yên lòng!”

Tiểu Hoàn bồng hỏi: “Gia gia dựa vào thuật tướng, hay là bịa ra với họ?”

Chu Nhất Tiên mỉm cười: “Ta bịa!”

Tiểu Hoàn và Dã Cầu nhìn nhau, không thốt được tiếng nào.

Chu Nhất Tiên ngẩng mặt nhìn lên, thấy trời xanh cao vợi vợi, nhìn một lúc lâu, rồi ung dung nói: “Thảm họa như thế này, chỉ đến một lần thôi. Trời đất nào cho phép diễn ra lần thứ hai.”

Nói tới đây, lão ngoảnh đầu lại cười: “Vì vậy, cuộc đời sau này tất nhiên sẽ tốt hơn những ngày sống chết khó lường hiện nay nhiều, cũng không phải là ta lừa thiên hạ. Trái lại, lão phu trên đường đến đây đã an ủi, khuyên nhủ bao nhiêu bà con long đong lưu lạc, đã bao người nghe những lời nói của lão phu mà lại có được sức sống, được hồi sinh. Công đức ấy, bọn đạo sĩ, hoà thượng tối ngày tụng kinh niệm Phật trong đạo quán, chùa chiền có làm được đâu?”

Lão gơ tay vỗ đầu Tiểu Hoàn, sắc mặt đầy vẻ chính nghĩa, oai nghiêm, ra ý ta đây có lòng thương người cứu nhân độ thế, một mình lao vào địa ngục để cứu vớt dân chúng, đâu có thu đồng bạc trắng xoá này cũng là chuyện đạo nghĩa, không nhận

thì không thể gọi là cứu người, nhận thì mới là chính đáng đường hoàng, đại từ đại bi. Lão thở dài than:

“Đời người thực là buồn tẻ...”

...

Không một tiếng nói, xung quanh hoàn toàn lặng ngắt.

Chu Nhất Tiên cau mày, thôi nhìn lên trời xanh cao vợi vợi, quay lại ngó quanh.

...

“Này, sao hai đứa các người đi nhanh thế...”



Chương 17 NỔI GIẬN

Thanh Vân sơn, Thông Thiên phong.

Hôm ấy, khung cảnh trang nghiêm ngày thường trong Ngọc Thanh điện đã thay đổi nhiều. Những bước chân hỗn loạn vang lên rầm rập bên trong và bên ngoài điện, những tiếng thì thào cố nén nhưng vẫn lộ vẻ hoảng loạn cứ lan ra như nước triều. Ở nơi xa, tựa như còn có tiếng cãi nhau, điều ngày xưa không thể tưởng tượng được. Mà xem chừng, tiếng tranh cãi đó mỗi lúc một to, và càng vang đến gần Ngọc Thanh điện.

Ngôi điện ở vị trí rất cao, đứng sừng sững trên Vân hải. Vượt qua Hồng kiều, cũng phải mất một lúc mới đi hết dãy bậc thang bằng đá ở bên đầm nước biếc, nghe âm thanh đó, chắc hẳn đã đi được một nửa bậc cấp.

Tiêu Dật Tài, đại đệ tử của chi chính Thông Thiên phong, nghe tin chạy đến, cùng với một đám sư đệ vội vã đi vào Ngọc Thanh điện. Khuôn mặt anh tuấn của y lộ vẻ mệt mỏi, không hiểu điều gì có thể khiến nhân tài kiệt xuất đạo hạnh cao thâm trong lớp trẻ Thanh Vân môn phải hao tâm tổn sức đến thế.

Tuy có dáng mệt mỏi, nhưng khi bước vào đại điện, Tiêu Dật Tài vẫn giữ vẻ nghiêm trang, cau mày, tức giận quát: “Chuyện gì thế này? Tưởng là chưa đủ phiền phức hay sao, kẻ nào to gan làm loạn ở đây?”

Mấy đệ tử đời thứ hai đứng gác bên cửa vội vã chạy tới. Từ sau cuộc đại chiến với Thú Thần, Đạo Huyền Chân Nhân đóng cửa tu luyện đã lâu, tính khí cũng trở nên quái gở một cách khó hiểu, những việc lớn nhỏ trong chi chính đều do vị đại sư huynh uy tín này giải quyết, các đệ tử trẻ cũng rất kính nể Tiêu Dật Tài.

Luồng âm thanh hỗn tạp mỗi lúc một to, khuôn mặt các đệ tử trẻ lộ vẻ rất kỳ dị, một người trong bọn chạy đến trước mặt Tiêu Dật Tài, hạ giọng nói: “Tiêu sư huynh! Tô sư nương bên Đại Trúc phong đến.”

Tiêu Dật Tài ngậy người, ngạc nhiên hỏi: “Tô Như sư nương ư?”

Mấy người bên cạnh nhao nhao gật đầu, Tiêu Dật Tài kinh ngạc nói: “Người đến đây làm gì nhỉ? Mà đã đến rồi, sao không thông báo, còn làm ầm ĩ lên thế...”

Chưa nói dứt, đã nghe thấy tiếng huyền não bên ngoài Ngọc Thanh điện to hẳn lên, tựa như ai đó đã mất kiên nhẫn. Tiếng hú huyết lạnh lạnh nơi xa như tiếng phượng gáy, bỗng vút lên.

Tiêu Dật Tài biến sắc, vội vàng chạy ra cửa điện, hô lên: “Hong rồi, đi mau... Khoan đã, Tào sư đệ, Từ sư đệ lập tức vào khu nhà sau mời mấy vị sư thúc lại đây khuyên ngăn Tô sư nương. Chúng ta là hạng con cháu, không tiện lên tiếng, đi mau đi!”

Hai tên đệ tử trẻ đứng bên vội gật đầu, quay mình chạy vào hậu điện. Tiêu Dật Tài vội bước ra phía ngoài, sắp đến cửa, tiếng rít lạnh lạnh ấy bỗng trở nên gấp gáp, rất chói tai. Tiêu Dật Tài tái mặt, lắc mình lướt ra cửa, đồng thời lấy hơi nói lớn: “Tô sư nương! Có việc gì thì thông thả nói, đừng...”

Chưa dứt câu, đã nghe thấy những tiếng “Ồi chà, ối chà...” vọng vào. Tiêu Dật Tài chứng lại, cứng người. Nơi ngạch cửa đại điện, dưới nền trời xanh trong trẻo hiền hoà, có mười mấy người từ ngoài vãng vào trong điện, không một ai đứng vững, cứ quay lông lốc rồi ngã phịch xuống đất.

Bầu không khí nhốn nháo.

“Hừ!”

Có tiếng hừ lạnh lùng, rồi một bóng người thon thả nhỏ nhắn xuất hiện ở cửa đại điện, chính là Tô Như.

Một tiếng hừ ấy tức thì uy hiếp toàn bộ, Ngọc Thanh điện to lớn bỗng im lặng như tờ, không một tiếng thở, ánh mắt tất cả mọi người đều đổ dồn vào người đàn bà đang ra oai.

Mái tóc đen bóng cuộn thành búi, cài thoa hình phượng hoàng giang cánh bằng vàng mắt điểm hồng ngọc, mỏ ngậm rử một cái chuông phỉ thúy lưu li, dung đưa khe khẽ. Đôi mày lá liễu, lạnh lùng mà vẫn điểm lệ, trong sáng và nhu mì, đôi môi hồng mím chặt, hai má trắng mịn, đôi mắt sáng long lanh nhưng có phần tức giận. Bộ y phục rộng rãi vẫn mặc ngày thường không thấy đâu nữa, lúc này Tô Như vận một bộ áo trắng bó chặt lấy mình, trông bớt phần yếu kiều, lại thêm phần sôi sục. Bà cầm một thanh tiên kiếm màu xanh lục vẫn tra trong vỏ, ánh kiếm lấp loá, tuy có vỏ bao bên ngoài, nhưng ngập tràn tiên khí vô hình, khiến người ta cảm thấy thanh kiếm có linh hồn, tựa như muốn lao ra ngoài múa may nhảy nhót.

Tiêu Dật Tài máy mắt, bỗng cảm thấy sống lưng ớn lạnh.

Khuôn mặt lạnh lùng, ánh mắt băng giá, Tô Như nhìn một lượt tất cả mọi người trong Ngọc Thanh điện. Tuy dung mạo bà xinh đẹp, nhưng mọi người vấp phải cái nhìn ấy, không ai dám nhìn thẳng lại.

Tiêu Dật Tài liếc mắt trông mấy đệ tử trẻ vừa lảo nhảm vừa lồm cồm bò dậy, thấy họ tuy mặt xanh mày xám, nhưng có lẽ chỉ bị thương bên ngoài chứ chưa chạm đến gân cốt, rất ít người chảy máu. Y lập tức yên tâm, không hiểu vì sao Tô sư nương đột nhiên nổi trận lôi đình, nhưng xem chừng bà vẫn nể tình đồng môn, chưa ra tay tàn nhẫn, nếu không, ‘người đàn bà ghê gớm này’ (theo lời các trưởng lão thường nói trong lúc chuyện phiếm) mà thẳng tay, thì các vị sư đệ đồng môn của y chắc đã đau đớn kinh khủng hơn nữa rồi.

Mặc dù vậy, Tiêu Dật Tài vẫn thấy lạnh người. Cuối cùng, ánh mắt Tô Như dừng lại ở y. Tiêu Dật Tài cười gượng, tiến lên vòng tay chào, liếc trộm thanh kiếm xanh lục trong tay Tô Như: “Ôi... hôm nay sao Tô sư nương lại có thời gian rồi đến Thông Thiên phong thế này?”

Tô Như nhìn Tiêu Dật Tài, hứ một tiếng, không thêm để tâm đến câu hỏi của y, cũng không hề có ý đáp lại thái độ cung kính ấy, vẫn ngạo mạn đứng nguyên chỗ, khuôn mặt băng giá, lạnh lùng nói: “Lầm lời quá, người gọi Đạo Huyền ra đây cho ta!”

Nghe Tô Như nói, gần một trăm đệ tử Thông Thiên phong tức thì nhốn nháo. Tiêu Dật Tài mặt cũng biến sắc, ngạc nhiên hỏi: “Tô sư nương, đã xảy ra chuyện gì phải không ạ? Ân sư vẫn đang bế quan... à, Điện sư thúc đâu, sao người không cùng đến?”

Không nhắc tới Điện Bất Dịch còn đỡ, đằng này y vừa hỏi dứt, Tô Như đã tái mặt, thái độ biến đổi liên tục, có đau thương, lo lắng, giận dữ và phần nào chết chóc.

“Ừng!”

Một tiếng rống trầm trầm như dã thú gầm rít dội xuống quanh Ngọc Thanh điện. Mọi người cùng giật mình, liền đó phát hiện ra âm thanh kỳ dị ấy bắt nguồn từ thanh tiên kiếm xanh lục của Tô Như. Năm ngón tay cầm kiếm trắng bệch, những đốt ngón tay nhỏ thon bợt máu vì vận sức quá mạnh, hình như cảm ứng được điều gì đó, thanh tiên kiếm lấp lánh vốn đã sáng loá, lúc này càng chói chang, lại phát ra những âm thanh nghe như dã thú gào thét.

Thanh kiếm khí thế bùng bùng, mạnh mẽ dữ dội, không hề lạc lõng trong bàn tay phụ nữ ngày thường vẫn dịu dàng mềm mại của Tô Như, ngược lại như hổ thêm cánh, sát khí càng tăng thêm.

Tiêu Dật Tài bất giác lùi lại, sờn gai ốc, không biết mình đã nói gì sai. Dẫu sao Tô Như cũng là bề trên của y, Điện Bất Dịch chồng bà lại là thủ tọa Đại Trúc phong, quyền cao chức trọng



trong Thanh Vân môn, y không thể sơ suất đắc tội được. Về lý mà nói, Tô Như xông vào Ngọc Thanh điện là sai, nhưng bà không hề tỏ ra sợ hãi, bộ dạng rõ ràng là muốn gây chuyện âm ỉ, thậm chí còn muốn làm cho càng âm ỉ càng tốt.

Trong âm thanh rên rỉ lạ lùng của thanh tiên kiếm xanh lục, Tô Như gần giọng bảo Tiêu Dật Tài: “Gọi Đạo Huyền ra đây. Ta muốn hỏi cho cặn kẽ, rốt cuộc ông ta đã làm gì Điện Bất Dịch?”

Tiêu Dật Tài rung mình, ngẩng phắt đầu. Mọi người trong điện im phăng phắc.

Đúng lúc đó, những tiếng bước chân gấp gấp vang lên nơi hậu điện, rồi một giọng nói già nua từ xa đưa lại: “Tô sư muội! Bất Dịch sư đệ đã gặp chuyện gì hay sao? Có việc gì cứ từ từ nói, mọi người đều là môn hạ Thanh Vân, muội đừng hành xử bừa bãi!”

Liên theo câu nói đó, từ hậu đường có mấy trưởng lão nối tiếp nhau đi ra. Dẫn đầu là một người tóc đen và một người tóc bạc với chòm râu dài trắng như cước. Giọng nói già nua vừa rồi là của ông già tóc đen, còn vị râu bạc nọ chính là Phạm trưởng lão, người đã từng làm trọng tài trong kỳ thi Thất Mạch hội võ hồi Trương Tiểu Phàm còn ở trên núi Thanh Vân.

Trong vòng mười mấy năm nay, Thanh Vân môn đã trải qua hai tai họa lớn, các trưởng lão đời trước người thì chết, người thì bị thương, cũng không còn được mấy người nữa.

Tô Như nhìn mấy vị trưởng lão đi tới, cau mày, hàm hừ, nhưng không tỏ ý muốn dụ dỗ. Phạm trưởng lão râu bạc nhìn Tô Như, ho húng hắng, khẽ lắm bả mấy câu.

Bên cạnh, ông già tóc đen nhìn quanh, trông thấy mười mấy đệ tử trẻ mặt mày tái xám, bèn cau mày định hỏi Tô Như, nhưng bà đã lạnh lùng lên tiếng trước: “Phạm sư huynh đang lắm bả lắm chửi rửa muội chăng?”

Nhìn Tô Như trừng mắt, lão họ Phạm đỏ mặt, lập tức lác

đầu: “Đâu có, Tô sư muội! Ta và vợ chồng muội đã quen biết bao nhiêu năm nay, ta rất kính phục muội, đời nào dám rửa xả gì muội!”

Ông già tóc đen ngoảnh nhìn lão ta, cau mày. Phạm trưởng lão cười khan, ra hiệu bảo: “Dương sư huynh nói đi...”

Ông già tóc đen họ Dương ấy quay sang bảo Tô Như: “Thôi nào! Sư muội hãy bớt giận, có chuyện gì, muội thông thả nói với ta. Ngày thường muội rất thận trọng điềm tĩnh, sao hôm nay lại... làm cái việc mà Diên sư đệ chưa chắc đã dám làm?”

Mặt Tô Như vẫn nguyên vẻ lạnh lùng, nhưng ánh sáng của thanh kiếm trên tay bà đã dịu đi, cũng thôi rú lên những tiếng trầm trầm. Mọi người xung quanh thở phào, vừa rồi Tô Như cầm kiếm đứng đó, uy thế hết sức mạnh mẽ, các đệ tử Thanh Vân bình thường sợ run như cây sậy.

Tô Như nhìn Dương trưởng lão, nhếch mép, cười gằn hỏi: “Việc Bất Dịch không dám làm, chưa chắc muội không dám làm! Muội muốn gặp Đạo Huyền, các huynh mau gọi ông ta ra đây!”

Các trưởng lão cùng nhìn nhau. Một lúc sau, Dương trưởng lão háng giọng hỏi: “Tô sư muội! Chuông môn sư huynh đóng cửa tu hành đã nhiều ngày, thực không tiện ra. Muội cứ nói xem có việc gì khiến muội tức bực, và Diên sư đệ đã gặp phải chuyện gì, vì sao không đến cùng với muội?”

Tô Như nhướn cặp mày lá liễu, thêm giận dữ, thét lớn: “Bất Dịch đã bị Thông Thiên phong các người bắt giữ rồi còn gì nữa!”

Bà ta vừa dứt lời, Dương trưởng lão, Phạm trưởng lão và tất cả những người ở đó đều biến sắc mặt. Dương trưởng lão vội bảo: “Tô sư muội! Việc này muội nhất thiết không được nói bừa, Diên sư đệ là một trong các thủ tọa. Ở Thanh Vân chúng ta đây, ngoài Đạo Huyền sư huynh ra, thì Diên sư đệ và Tăng Thúc Thường sư huynh chính là những người được kính trọng nhất, hướng hồ mọi người đều là đồng môn, làm gì có chuyện bắt bớ, tuyệt đối không có chuyện đó!”



Tô Như cười nhạt, danh giọng nói: “Các vị đừng tưởng chúng tôi không biết Đạo Huyền sư huynh đã gặp chuyện gì! Chính vì biết rõ duyên cớ bên trong, Bất Dịch mới mạo hiểm lên núi khuyên nhủ ông ta. Nhưng đi rồi đến nay vẫn không hề có tin tức gì, ta không đến hỏi các người, thì biết hỏi ai bây giờ?”

Dương trưởng lão kinh ngạc. Phạm trưởng lão quay sang hỏi Tiêu Dật Tài: “Tiêu sư đệ! Thủ tọa Đại Trúc phong gần đây có lên Thông Thiên phong không?”

Tiêu Dật Tài bối rối lắc đầu: “Không ạ! Đệ tử dạo này vẫn quán xuyến mọi việc ở chi trưởng, nhưng trong vòng mấy tháng qua, quả thực không thấy ai thông báo là Điện sư thúc lên đây.”

Tô Như nhìn Phạm trưởng lão, lạnh lùng hỏi: “Huynh không hiểu Bất Dịch đến làm gì à? Lẽ nào ông ấy còn phải dâng thiếp xin bái sơn rồi từ tốn đợi uống trà hay sao?”

Phạm trưởng lão đỏ mặt im lặng. Dương trưởng lão lại hỏi Tiêu Dật Tài: “Tiêu sư đệ! Vậy thì con lập tức lại dâng nhà thờ Tổ hỏi chương môn sư huynh, nếu có thể, tốt nhất là mời ông ấy lại đây luôn. Mọi người ba mặt một lời, sẽ rõ ràng cả.”

Tiêu Dật Tài ngần ngừ rồi gật đầu: “Vâng, con đi ngay!” Nói đoạn, y đi nhanh ra sau điện.

Dương trưởng lão nhìn theo hút bóng Tiêu Dật Tài, rồi quay lại mỉm cười: “Ô sư muội! Ta cũng biết vợ chồng muội tình sâu nghĩa nặng, vì quan tâm mà khó tránh khỏi rối ruột rối gan, nhưng muội bộp chộp xông vào Ngọc Thanh điện thế này là hơi quá đáng đó.”

Tô Như im lặng một lúc rồi điềm tĩnh bảo: “Dương sư huynh nói phải! Một lúc nữa nếu quả nhiên Bất Dịch bình an vô sự, tất cả chỉ do muội đa nghi, thì Tô Như sẽ tự lãnh chịu mọi hình phạt theo quy chế của Thanh Vân...”

Dương trưởng lão xua tay, mỉm cười bảo: “Muội đừng nói vậy. Ta không có ý...”

Tô Như đổi giọng, nói chắc như đinh đóng cột: “Nhưng nếu

Bất Dịch gặp chuyện gì không may trên Thông Thiên phong... Dương sư huynh a..." đôi mắt đẹp toé lửa rực lên, lời nói cũng chắc nịch và không nường nhẹ chút nào:

"... thì trải hai ngàn năm, Thanh Vân sẽ có một đứa đệ tử không ra gì là Tô Như sẵn sàng vì người bạn đời của mình, đứng tại ngọn Thông Thiên này, đòi các sư tổ và với ngài chủồng môn sư huynh danh tiếng vang dội kia phải giải thích!"

Bà hô khê, khoát tay như đao, xé gió chém tới, ánh kiếm xanh lục chợt sáng loà, tiếng rít lạnh lạnh lại trỗi lên, liền đó là một tiếng động trầm trầm, bụi đất mù mịt. Mọi người cảm thấy sàn nhà rung chuyển như động đất, bụi mù lắng xuống, thanh tiên kiếm xanh lục vừa trong tay Tô Như đã cắm xuống nền đá cứng giữa điện, vẫn nguyên trong vỏ. Mặt sàn xung quanh nó không hề có một vết nứt vỡ nào.

Thanh kiếm xanh lục cắm trong đất, tuy đã rời tay Tô Như, nhưng ánh kiếm còn rực rỡ hơn, lại rít lên trầm trầm như thú dữ khát máu.

Dương trưởng lão nhìn cây kiếm xanh cắm xuống trước mặt Tô Như, nhăn nhó hỏi: "Tô sư muội, thế này... đâu đã đến mức nghiêm trọng như thế? 'Mặc Tuyết' đã niêm phong hơn một trăm năm, muội lại lấy ra làm gì?"

Tô Như cười nhạt: "Dương sư huynh biết đấy, năm xưa do Diên Bất Dịch yêu cầu, thanh Mặc Tuyết này đã bị phong bế. Có mặt ông ấy, phong thì phong, muội cũng không bận tâm. Nhưng nếu ông ấy gặp chuyện không may, muội sẽ dùng thanh Mặc Tuyết này để thỉnh giáo ngài chủồng môn sư huynh!"

Dương trưởng lão nhăn nhó: "Muội...! Ta tưởng sau nhiều năm thành thân, muội đã sửa được tính khí nóng nảy ấy rồi... Thôi, thôi vậy! Đẳng nào ta cũng không khuyên giải nổi muội, chúng ta lại đẳng kia ngồi đợi Tiêu Dật Tài đưa chủồng môn sư huynh ra vậy."

Tô Như vẫn không biểu lộ gì, chỉ hừ một tiếng, chậm rãi đi

cùng Dương trưởng lão đến chỗ ngồi ở gần đấy.

Trong Ngọc Thanh điện, bầu không khí dần yên tĩnh trở lại, Dương trưởng lão hạ giọng hỏi han Tô Như điều gì đó, chắc là an ủi bà đừng quá lo lắng. Các trưởng lão khác hoặc đứng sau lưng Dương trưởng lão, hoặc cũng ngồi xuống, chỉ có Phạm trưởng lão là chậm chạp đi đến bên cửa điện, cách Tô Như một khoảng xa.

Đám đệ tử trẻ, vì là phạm dưới, lại sợ cái uy của Tô Như lúc giận dữ, người nào người nấy đứng cả ra xa. Trong các trưởng lão của Thông Thiên phong hiện nay, lão họ Phạm này thuộc dạng hiền lành, còn có phần vui tính và hài hước nữa, tuy đạo hạnh không cao thâm như các vị khác, nhưng lại khá gần gũi với hàng đệ tử trẻ, dù là đệ tử do lão đích thân dạy dỗ, hay là học trò của những người khác, đều rất hợp tính lão.

Lúc này, thấy Phạm trưởng lão đứng tách riêng, nhiều đệ tử lạng lẽ xích lại gần, trong nhóm người bị Tô Như đánh nhào vào điện vừa rồi, có mấy người cũng là môn hạ của lão.

Phạm trưởng lão nhìn mấy đồ đệ, một đứa còn bé không kịp được hỏi nhỏ: “Sư phụ! Tại sao... Tô sư nương kia hung dữ thế? Ngày thường bà ấy dịu dàng lắm kia mà, sao bỗng nhiên nổi điên lên ghê gớm như vậy?”

Ông lão râu bạc lườm đồ đệ, khẽ suyt, vài sợi râu bên dưới bị thổi bay lên: “Mấy đứa các con vào Thanh Vân môn chưa được bao lâu, đã biết cái gì? Hồi xưa bà ấy đánh đá tai ngược, chuyện gì cũng dám làm đấy!”

Bọn đệ tử dần dần xúm đông lại, ai nấy chăm chú lắng nghe, có người hỏi khê: “À! Thoảng nhìn thì không nhận ra. Tô sư nương... xinh đẹp như thế, thời trẻ ắt hẳn là một trang quốc sắc thiên hương?”

Lão họ Phạm cười, liếc mắt về phía Tô Như và Dương trưởng lão, thấy họ đang nói chuyện, rõ ràng là không chú ý đến đảng này, lão lập tức bạo dạn hẳn lên: “Kể ra, hồi xưa bà ấy

cũng được xếp vào hàng xinh đẹp nổi tiếng trong các nữ đệ tử của Thanh Vân môn chúng ta, giống như là... ờ,” Lão gật gật đầu, nở một nụ cười bí hiểm, hạ giọng nói: “Giống như Lục Tuyết Kỳ bên Tiểu Trúc phong ngày nay ấy mà!”

Đám đệ tử cùng thốt lên “Ồi”, ai nấy đều đã hình dung được, bèn lần lượt gật đầu, tỏ vẻ đã hiểu ý Phạm trưởng lão.

Được nhiều người hưởng ứng, ông lão bất giác đắc ý, nói tiếp: “Hồi ấy, đạo hạnh của Tô sư muội cũng rất ghê gớm, nhưng trên bà ta còn có những người như Đạo Huyền sư huynh, Vạn sư huynh. Mấy ông này đều là những nhân tài hiếm thấy, ngàn năm mới gặp một lần, tất nhiên là giỏi hơn Tô sư muội. Nhưng mọi người đều thấy bà ấy trẻ tuổi, lại xinh đẹp, lại còn được sư phụ Chân Vu Đại Sư yêu chiều, chẳng ai dám trêu ghẹo, thành thử bà ấy đến đâu cũng dám gây chuyện. Ta còn nhớ có lần Tô sư muội gây sự khiến Thanh Vân môn như có loạn, lại thêm bà cọp cái Thuỷ Nguyệt, cũng đảo để chẳng kém gì cô em... Ồ, thằng ranh này, sao lại thui ta, ta đã kể hết đâu.”

Phạm trưởng lão hứng chí, lại tiếp tục: “Thuỷ Nguyệt ngày xưa... Ồi, sao mặt các ngươi lại thế này, à, các ngươi không hiểu ta đang nhắc đến ai hả? Ha ha, chính là Thuỷ Nguyệt Đại Sư bên Tiểu Trúc phong hiện nay, bà ấy là sư tỷ của Tô Như, đạo đó tính tình dữ tợn lắm, nhưng cũng giống Tô Như, rất nổi tiếng ở Thanh Vân môn. Ái chà, thằng nhóc này, kéo ta liên tục thế là thế nào, ta bảo cho ngươi biết nhé, dù sao ta cũng là sư phụ ngươi, đừng có cá mè một lứa... ờ, ta vừa nói đến đâu rồi nhỉ?”

“... nhớ ra rồi, nói đến Thuỷ Nguyệt. Hồi xưa Tô Như tuy đánh đá, việc gì cũng dám làm, nhưng từ ngày theo Điện Bất Dịch về Đại Trúc phong, thì hết như đã biến thành một con người khác, cũng chính là đáng vẻ các ngươi trông thấy hằng ngày. Mấy lão già chúng ta thường vẫn lấy làm lạ, nhưng nói cho cùng thì cũng là một việc tốt. Còn Thuỷ Nguyệt thì không hề thay đổi lấy một li một tí, năm xưa dữ thế nào, bây giờ dữ y



như vậy, ngay cả đồ đệ của bà ta, ví dụ Lục Tuyết Kỳ, con bé mà các người vẫn ưa nhất đó, hầu như cùng một khuôn mặt đúc với sư phụ hồi xưa... Đúng là bất hạnh!”

Phạm trưởng lão bỗng xoay phắt người lại, quát âm lên: “Thằng bé hư đốn, người làm gì mà cứ kéo giạt ta liên tục vậy, lâu lắm rồi chưa được ăn đòn có phải...”

Lão vụt bỏ lửng câu nói, há hốc mồm, thấy đám đệ tử quanh mình cúi đầu đứng dặt sang một bên, không ho he, không động đậy. Thuỷ Nguyệt Đại Sư đang đứng bên ngoài cửa lớn Ngọc Thanh điện, vẻ lãnh đạm lạnh lùng nhìn Phạm trưởng lão, bên cạnh bà ta là Văn Mẫn, cũng đang nhìn lão, nhưng với vẻ tức giận.

Trán ông lão thoát lấm tấm mồ hôi, mặt đỏ bừng, giạt lui lại sau, luống cuống, cười gượng. Thuỷ Nguyệt Đại Sư thông thả tiến vào, không hề nhìn Phạm trưởng lão, nhưng Văn Mẫn có vẻ không chịu nổi, cứ hằm hằm trừng mắt với lão ta.

Trong số các trưởng lão của Thanh Vân môn, lão họ Phạm này nổi tiếng lấm mồm, hôm nay bị người ta bắt tận tay day tận trán, đâm ra rất lúng túng. Tô Như và Dương trưởng lão hiển nhiên không hề hay biết ở đây đã xảy ra chuyện gì. Tô Như trông thấy Thuỷ Nguyệt thì rất bất ngờ, khuôn mặt thoáng nét kinh ngạc, đứng dậy chào: “Sư tỷ cũng đến à?”

Thuỷ Nguyệt nhíu mày, nhìn quanh nói: “Ta muốn hỏi muối trước đã. Muối không ở Đại Trúc phong, mà chạy lên đây... có việc thì cứ để Diên Bất Dịch xử lý, muối đến làm gì?”

Tô Như nhìn sư tỷ, môi mấp máy, bỗng cảm thấy chua xót, mắt đỏ hoe.

Thuỷ Nguyệt ngạc nhiên, cảm thấy bất an, lại nhìn Dương trưởng lão đang ở gần đấy. Thấy ông ta lắc đầu cười buồn bã, nhưng không nói năng gì cả, Thuỷ Nguyệt càng lo ngại. Bà và Tô Như ở bên nhau từ nhỏ, tình sâu nghĩa nặng, chẳng khác nào chị em ruột, nay Tô Như gặp phải chuyện gì không ổn, bà

dâm lo, mắt loé lên, rồi lại trông thấy thanh kiếm xanh lục Mặc Tuyết cắm dưới sàn thì càng kinh hoàng.

Thủy Nguyệt định gạn hỏi Tô Như, bỗng đằng sau điện có những tiếng bước chân hoảng hốt. Tiêu Dật Tài chạy ùa ra như một cơn lốc, mặt lộ vẻ sợ hãi hoang mang rất ít thấy ở y:

“Có chuyện chẳng lành rồi...”

Mọi người trong điện đều cả kinh. Tô Như càng lo sốt vó, đầu kêu ong ong, trời xoay đất chuyển, nỗi lo lắng vẫn canh cánh bên lòng lúc này như chục võ oà, mất tối sầm lại, suýt nữa thì ngất xỉu.

Thủy Nguyệt Đại Sư đỡ lấy Tô Như lúc này mặt mày đã tái mét, ngoảnh sang hỏi Tiêu Dật Tài: “Chuyện gì vậy, nói rõ ra xem?”

TÌNH THẾ HỖN LOẠN

Nhà thờ Tổ vẫn chìm khuất trong rừng tùng bách xanh tươi, tòa nhà đồ sộ nửa ẩn nửa hiện qua tán cây. Khung cảnh tĩnh mịch ấy mau chóng bị phá vỡ bởi những tiếng bước chân nhộn nhạo, một toán đông môn hạ lũ lượt đang rảo bước đến nơi thiêng liêng vẫn dùng để thờ cúng sư tổ và tiền bối các đời của Thanh Vân môn này.

Nhìn bề ngoài, tất cả vẫn có vẻ yên tĩnh như ngày thường, nhưng đến trước đại diện của nhà thờ Tổ, ai nấy đều ngạc nhiên dừng bước, kể cả các đệ tử Thông Thiên phong đang nghi hoặc, và Tô Như lòng như lửa đốt.

Những cành cây gãy và mảnh gỗ bừa bãi khắp thánh địa trang nghiêm, trước toà từ đường, giữa rừng tùng bách xanh tươi. Ở ngạch cửa, cánh cửa gỗ sơn son trước kia đã bị đánh nát, khó lòng nhận ra hình dáng ban đầu. Đập vào mắt mọi người là một cái hốc nanh ác trông toang hoác.

Trên mặt ngoài bức tường, hầu như tất cả các cửa sổ đều đã bị đánh bung ra vì sức ép, để lại vô số những lỗ hổng hoặc to hoặc nhỏ. Ngôi nhà thờ trang nghiêm bỗng chốc lổ lói bong tróc, cảnh tượng thực thê thảm. Nhưng qua những lỗ trống và những cửa sổ trật khuôn ấy, vẫn không có một tia sáng nào lọt ra, điện thờ vẫn ngập tràn một màn u tối.





“Bất Dịch!”

Tô Như sực tỉnh trước tiên, không bận tâm xem vì sao nhà thờ Tổ lại gặp biến cố lạ lùng ghê gớm ấy, bà lao vào trong, hi vọng tìm thấy người mà mình cần gặp. Thủy Nguyệt Đại Sư, Dương trưởng lão, Phạm trưởng lão và những người khác cũng bám theo.

Bên trong hư hại nặng nề, giống hệt bên ngoài. Những thứ mang vẻ trang nghiêm đều bị huỷ hoại, nền đá bằng phẳng đã vỡ nát. Thậm chí, khi mọi người bước vào nơi thiêng liêng nhất, đã thấy bộ bàn thờ to lớn gãy làm hai, những tấm linh vị của sư tổ các đời được thờ phụng bấy nay cũng đổ ngổn ngang đầy mặt đất. Nhắc trông, rất nhiều linh vị đã bị đập vỡ bởi một sức mạnh bí ẩn nào đó, đều gãy làm đôi làm ba.

Nhưng ngoài đổng ngổn ngang đầy mặt đất, mọi người không nhìn thấy một bóng người nào.

Mặt Tô Như trắng bệch, lão đảo chục khuyu xuống. Thủy Nguyệt cau mày, tiến lên, ôm bà vào lòng, thăm thì an ủi, rồi ngoảnh đầu hỏi Tiêu Dật Tài đang đứng phía sau mọi người: “Ở đây đã xảy ra chuyện gì, Đạo Huyền sư huynh đâu?”

Tiêu Dật Tài nhả mặt, mãi cho đến lúc này vẻ ngạc nhiên vẫn chưa tiêu tan: “Bẩm chư vị sư thúc, đệ tử vừa tới đây là trông thấy ngay cảnh tượng này. Ân sư thì một tháng qua vẫn tĩnh tu trong nhà thờ Tổ, đệ tử quả tình không nghĩ ra, ngoài nơi đây, người còn đi đâu được nữa?”

Thủy Nguyệt càng lộ vẻ lo ngại, chục nói lại thôi. Đúng lúc đó, có tiếng động khẽ vọng ra từ một chỗ nào đó, hầu hết những người có mặt đạo hạnh đều rất cao thâm, lập tức nghe thấy âm thanh ấy.

“Có người!” Dương trưởng lão mau chóng nhận biết tiếng động phát ra từ dưới chiếc bàn thờ to lớn gãy nát. Tô Như đang rã rời bỗng giật mình, mắt thoáng một tia vui mừng, đứng thẳng lên gọi: “Bất Dịch! Huynh phải không?”



Vài tên đệ tử đã nhanh nhẩu chạy lại, hợp lực lật bàn thờ ra. Không rõ chiếc bàn thờ được truyền lại từ đời sư tổ nào, vừa to vừa dày, và rất nặng. Bọn đệ tử tuy có chút bản lĩnh, nhưng cũng phải mấy người hợp sức mới chật vật lật nó lên được.

Xong xuôi, quả nhiên thấy một người lộ ra dưới đồng đồ nát, cùng với những tiếng rên rầm. Ai nấy cả mừng, xúm lại, nhưng tức khắc chững lại ngay: Người đó không phải là Điện Bát Dịch, cũng không phải là Đạo Huyền, chuông môn Thanh Vân, mà là Lâm Kinh Vũ, gã đệ tử Long Thủ phong lâu nay vẫn túc trực ở nhà thờ Tổ.

Quần áo y loang lổ máu đỏ, rõ ràng là đã bị thương, vết thương rất nặng, mặt mày bệch bạc, đang mê man bất tỉnh, không có phản ứng gì trước những người đang quỳ gọi bên cạnh mình.

Nét vui mừng trên mặt Tô Như dần tan biến, thay vào đó là sự lo lắng. Thủy Nguyệt đứng bên cạnh bà, dịu dàng an ủi. Dương trưởng lão xanh mặt ngó quanh. Nhà thờ Tổ là một trong những trọng địa bậc nhất của Thanh Vân môn, ngang bằng với Huyền Nguyệt động phủ, nay rơi vào tình trạng thế này, đúng là một chuyện ngàn năm nay chưa từng có. Đáng kể hơn là hai nhân vật quan trọng nhất Thanh Vân môn đã mất tích cùng với sự đổ nát này.

“Tiêu sư diệt!” Dương trưởng lão ngoảnh lại hỏi Tiêu Dật Tài, “Con chắc chắn chuông môn sư huynh không ở đây chứ?”

Tiêu Dật Tài nhìn Lâm Kinh Vũ hôn mê bất tỉnh, lấy lại bình tĩnh, trầm ngâm một lúc rồi nói: “Vâng! Thời gian gần đây, đúng là ân sư ở trong nhà thờ Tổ này. Ngày thường đệ tử có việc gì bẩm báo hay hỏi ý kiến người, đều đến đây mà!”

Dương trưởng lão thật sự bối rối, đang chưa biết làm thế nào, thì Tiêu Dật Tài đã dang hắng, từ tốn bước đến bên ông ta, hạ giọng đề xuất: “Dương sư thúc! Việc này không nên để lâu, các sư đệ tập trung ở đây trông thấy nhà thờ đổ nát như vậy,



chỉ có hại chứ không ích lợi gì. Lại nghe Tô sư nương nói, ân sư và Điền Bất Dịch sư thúc hình như còn có việc kín gì đó, e rằng cũng liên quan đến những chuyện đã xảy ra ở đây. Chi bằng hãy cho các đệ tử kia lui về, rồi chúng ta lần lượt giải quyết, được không ạ?”

Dương trưởng lão sực tỉnh, gật đầu lia lịa bảo: “Những việc này ta không kham nổi đâu. Chuông môn sư huynh vốn tín nhiệm con, ngày thường chỉ mình con vun vén tất cả. Bây giờ con hãy quyết định đi!” Nói rồi, ông ta lắc đầu thở dài, bước tránh sang chỗ khác, tới gần lão già họ Phạm râu bạc, khe khẽ bàn bạc.

Tiêu Dật Tài gật đầu với Dương trưởng lão, tỏ ý vâng lời, rồi quay lại đồng dạc bảo: “Thưa các sư thúc, các sư đệ! Nhà thờ Tổ bỗng gặp chuyện không may, chắc hẳn do kẻ địch bên ngoài thâm nhập phá hoại mới đến nông nỗi này. Dù mất bò cũng phải lo làm chuông, chúng ta không thể khoanh tay ngồi nhìn.” Nói tới đó, y nhường mảy, nhìn một đệ tử Thông Thiên phong gần đấy bảo: “Tân sư đệ dẫn mười người ra canh gác bên ngoài nhà thờ Tổ, không cho bất cứ ai vào. Nếu phát hiện có kẻ địch ẩn náu, phải mau chóng lên núi báo cho ta biết.”

Một người cao lớn trong số các đệ tử Thông Thiên phong bước lên, vòng tay nghiêm trang nói: “Vâng!” Đoạn ngó quanh gọi, rồi chỉ vào mấy người. Cả bọn mau chóng đi ra ngoài.

Nhà thờ Tổ yên tĩnh trở lại, Tiêu Dật Tài đứng đó, xung quanh tuy có mấy vị trưởng lão bạc cha chú, nhưng lúc này, xem ra chính y mới là trụ cột của Thanh Vân môn.

Tiêu Dật Tài lại gọi: “Thường sư đệ!”

“Có đệ!” Cùng với câu trả lời, một người bước lên, khuôn mặt kiên nghị, chính là Thường Tiễn, người đã dẫn đường cho các đệ tử Đại Trúc phong hồi lên núi tham dự hội võ, và đã từng đấu một trận với Tống Đại Nhân, đệ tử lớn nhất của họ.

Tiêu Dật Tài gật đầu bảo: “Thường sư đệ, việc cấp bách



nhất hiện nay là tìm ân sư, được người chỉ bảo mọi việc, thì không phải e sợ gì nữa. Ở đây dường như đã có việc gì rất ghê gớm xảy ra, nhưng ân sư đạo pháp thần thông, vô địch thiên hạ, chắc chắn hạng yêu nghiệt tâm thường không thể hại được ân sư. Đệ dẫn tám mươi người... không, càng đông càng tốt, đệ dẫn hẳn một trăm năm mươi người, đi lòng từ trên đỉnh xuống chân núi Thông Thiên, tìm kỹ cả trước và sau núi, nhất thiết không được bỏ qua một dấu vết nào!”

Thường Tiễn có dáng ưu tư, hiển nhiên cũng biết Tiêu Dật Tài nói mấy câu rất đầu rất đúng, nhưng câu cuối lại đáng để ý hơn cả. Tuy thế, lúc này không thể trù trù, y trầm giọng đáp lời, rồi tức tốc gọi mọi người đi ra. Xem chừng vẫn chưa đủ số người như Tiêu Dật Tài vừa nói, Thường Tiễn bèn lên núi phía trước điều động thêm.

Đám đông đi rồi, nhà thờ Tổ trở nên rộng rãi, chỉ còn mấy vị trưởng lão tiên bối và Tiêu Dật Tài, thêm Văn Mẫn đứng sau lưng Thuỷ Nguyệt Đại Sư, cuối cùng là Lâm Kinh Vũ vẫn đang mê man bất tỉnh.

Tiêu Dật Tài thở dài, quay lại vái mấy vị trưởng lão, nói khẽ: “Thưa các sư thúc, hôm nay Thanh Vân môn lại gặp biến cố lớn, đệ tử tạm thời quyết định như thế, có chỗ nào chưa thoả đáng, các sư thúc cứ trách phạt.”

Tô Như và Thuỷ Nguyệt đều im lặng. Dương trưởng lão thì gật đầu bảo: “Tiêu sư đệ, con đừng khiêm tốn quá, vừa rồi con xử lý rất tốt. Hiện tại mấy lão già chúng ta phải làm gì, con cứ cất đặt, đừng nể nang kiêng dè gì cả.”

Tiêu Dật Tài trầm ngâm một lúc rồi nói: “Lúc này tình thế chưa rõ ràng, chúng ta phải thận trọng, các sư thúc ai về núi nấy, lỡ có gì bất trắc thì cũng dễ bề lo liệu cho chi phái mình. Chỉ tiếc Lâm Kinh Vũ vẫn hôn mê, nếu không, chúng ta hỏi han, chắc cũng sẽ biết được tất cả. Lúc đó cũng chỉ có cậu ấy ở đây...”



Mọi người cau mày, tâm trạng nặng nề. Tô Như được sư tỷ vỗ về xoa dịu, cũng dần lấy lại bình tĩnh; chưa thấy Diên Bất Dịch đâu, tuy lo âu nhưng vẫn còn hi vọng, nên bà cũng không thấy căng thẳng nữa. Nghe Tiêu Dật Tài cất cử như vậy, bà cảm thấy lòng dạ rồi bời, chỉ mong đừng xảy ra việc gì.

Đúng lúc này bà nhắc trông Lâm Kinh Vũ đang nằm dưới đất, bỗng cau mày kêu khẽ: “Ồ!”

Đứng bên cạnh, Thuỷ Nguyệt ngạc nhiên hỏi: “Sao thế?”

Tô Như trở Lâm Kinh Vũ: “Tay y dường như có vật gì đó...”

Mọi người giật mình. Tiêu Dật Tài rảo bước đến bên Lâm Kinh Vũ, lật y lên, quả nhiên trông thấy tay phải vừa bị đè bên dưới thân y, rõ ràng đang nắm chặt một miếng gỗ màu đen hình chữ nhật. Tiêu Dật Tài lấy ra, nhưng miếng gỗ không nhúc nhích, Lâm Kinh Vũ đã ngất lịm, thế mà vẫn nắm miếng gỗ rất chặt không buông.

Mọi người trông thấy, đều lấy làm lạ. Phạm trưởng lão tiến đến gần, đi quanh một vòng, bỗng nói: “Miếng gỗ này dường như là linh vị của sư tổ nào đó...”

Thuỷ Nguyệt định thần nhìn kỹ, gật đầu: “Đúng rồi, linh vị.”

Tiêu Dật Tài vận sức hồi lâu, mới cạy được các ngón tay nắm chặt của Lâm Kinh Vũ, lấy lên được tám bài vị xem chừng rất quan trọng đối với y. Mọi người xúm lại, Lâm Kinh Vũ là người đã được mục kích tất cả những gì xảy ra ở đây, nay lại quan tâm đến tám linh vị ấy như vậy, ắt hẳn phải có duyên cớ gì đó. Không ngờ khi thấy rõ rồi, mọi người đều kinh ngạc, ngờ ngác nhìn nhau.

Tám bài vị này tuy cùng kích cỡ và được sơn đen như những tấm khác, nhưng trên bề mặt hầu như còn nguyên vẹn của nó, lại không có một chữ nào cả.

Một tám bài vị trống!

Người được thờ phụng trong nhà thờ Tổ trang nghiêm thành kính này là ai vậy?



Ai đã đặt nó vào cùng hưởng hương khói với sư tổ các đời?
Đã đặt lên, vì sao không để tên tuổi?

Lâm Kinh Vũ nắm khu khu tám bài vị này, bị thương nặng đến mức ngất xỉu cũng không buông tay, điều ấy có ý nghĩa gì vậy?

Trong đầu tất cả những người có mặt rồi bởi bao nhiêu nghi vấn.

Tại động Trấn Ma dưới dãy Thập Vạn đại sơn ở biên thủy phương nam.

Truyền thuyết là một cái gì đó rất kỳ cục. Truyền thuyết thường có vẻ không đáng tin cậy, một số sự việc hoặc do dân chúng truyền miệng, hoặc có văn nhân ghi chép mà truyền lại. Truyền thuyết càng lâu đời, bản thân nó càng ‘tam sao thất bản,’ người và việc năm xưa dần dần thay đổi khác hẳn với ban đầu, lại được bao nhiêu người thêm mắm thêm muối, trải qua thời gian, chẳng còn ai nhớ được nội dung xác thực của nó nữa.

Nhưng nào ai để ý làm gì?

Vì vậy truyền thuyết cuối cùng vẫn chỉ là truyền thuyết, như người con gái nhan sắc khuynh thành, má hồng phôi phai cùng năm tháng.

Ngàn vạn năm sau, có ai còn nhận ra được nữa không?

Trong bóng tối, gió lạnh ngừng thổi. Sự điên cuồng ngang ngược dường như chỉ thuộc về thế giới bên ngoài cái hang lâu đời, còn trong thế giới tăm tối này, tất cả vẫn yên tĩnh.

Đây là nơi sâu nhất trong Trấn Ma động, cũng chính là nơi đạo trước Hắc Mộc dùng thánh khí của năm bộ tộc Nam Cương giúp Thú Thần sống lại. Yêu khí ngàn ngút trước kia đã tiêu tan sạch, ở đây chỉ còn lại sự yên tĩnh và tiếng thở thì thoảng cất lên khe khẽ.

Tiếng thở dốc vọng ra từ một vùng tăm tối sâu bên trong, cùng với nó là một chấm đỏ quỷ quái phát sáng trong khoảng tối tăm và thoảng chút hư ảo ấy.

Có tiếng gầm gừ khe khẽ bỗng vang lên ngay chỗ phát ra



tiếng thở, nghe như một con ác thú đang thấp thỏm, thậm chí là sợ hãi, nó ghéech mõm nhe nanh, phần nộ nhìn chằm sáng đỏ.

Hơi thở dốc trắm trắm ngừng lại, dường như có cái gì đó vỗ về con thú lạ, tiếng gầm gừ từ từ dịu đi, cuối cùng lặng hẳn, hang động trở lại yên tĩnh. Riêng đốm lửa đỏ mờ quỳnh quái vẫn nhấp nháy, nhảy nhót không ngừng.

Bỗng nhiên có tiếng phụ nữ dễ nghe nhưng không mấy may thiện cảm, lãnh đạm cất lên trong hang: “Con Thao Thiết của người, dường như có ác cảm với ta.”

Giọng người phụ nữ vang đi rất xa trong vùng bóng tối mịt mù thăm thẳm, ngân nga không dứt. Nơi phát ra âm thanh ấy là phía sau đốm đỏ sẫm.

Đáp lại là một chuỗi cười diêm tinh: “Cô khỏi phải để ý làm gì, nó xưa nay vẫn không tin tưởng ở giống người!”

Người đàn bà hừ một tiếng: “Sao? Thì ra nó coi ta là người ư?”

“Ừm!” một tiếng rít khế, lướt ngang không trung. Phía trước đốm đỏ sẫm, có một đồng lửa vụt bùng lên, thì ra là một cái lò lửa kiểu dáng cũ kỹ, cái giá ba chân sắt rỉ lốm đốm, không biết đã tồn tại bao nhiêu năm tháng rồi, nhưng lửa cháy vẫn rực rỡ, hệt như bộ áo phía sau nó.

Một bộ áo bằng lụa, màu sắc tươi mới.

Thú Thần!

Hắn ngồi dưới đất, giữa đồng lửa và bóng tối, ngả người vào vách một cái bệ đá phẳng. Lửa nhảy nhót, soi mặt y lúc tỏ lúc mờ, trông vẫn đẹp một cách ma quái khó tả. Nhưng khác với lúc mới phục sinh, lúc này sắc mặt hắn rất nhợt nhạt, thậm chí có thể nói là xám như tro.

Dưới ánh lửa, tựa sát bên mình hắn, là ác thú Thao Thiết quái dị hung tợn. Những con mắt thô lỗ tròn tròn, miệng nhách rộng, để lộ bộ nanh đáng sợ. Ác thú thở hồng hộc, hần học nhìn xuyên qua ánh lửa trong lò trước mặt, chằm chằm chĩa vào đốm sáng đỏ sẫm đã trở nên mờ ở đằng xa.



Sắc mặt Thú Thần tuy không thật dễ coi, nhưng thái độ vẫn rất bình tĩnh, khoé miệng còn gấn nụ cười: “Cô tu đạo ngàn năm, mục đích là muốn thành người dấy thôi. Ta nói như vậy, cô phải vui mừng mới đúng chứ?”

Người đàn bà im lặng, không nói gì, nhưng đốm lửa đỏ sẫm bỗng rực lên.

Thao Thiết tỏ ra cảnh giác, tiếp tục găm giữ khe khẽ, nhìn trừng trừng vào đốm sáng đỏ sẫm.

Ngọn lửa chậm chậm lay động, di chuyển về hướng Thú Thần, Thao Thiết càng tỏ vẻ hung hãn, từ từ đứng dậy. Bỗng một bàn tay thò sang, khẽ vỗ lên đầu nó, con thú mới yên tĩnh lại.

Thú Thần rút tay về, ngoảnh đầu nhìn. Đốm lửa đỏ ấy đã bay đến, giống như một con mắt, dừng lại không xa phía trước, chăm chú quan sát hắn.

Thú Thần nhìn đốm lửa hồi lâu, bỗng cười bảo: “Chúng ta quen biết ít nhất cũng một ngàn năm rồi, tuy chưa đến mức sống chết có nhau, nhưng cũng coi như là bạn cũ. Hơn nữa ta đang bị thương nặng, vì sao cô còn để phòng ta như vậy?”

Chấm đỏ nhấp nháy thêm một lúc, phát ra một tiếng rít khẽ, rồi mau chóng thụt lui lại sau. Khi lướt qua lò lửa, nó còn ép ngọn lửa trong lò xuống, xung quanh tối hẳn đi, một lúc sau mới trở lại bình thường. Đến lúc ấy, đốm lửa đỏ đã biến hẳn vào bóng tối.

Đồng thời, tiếng đàn bà cười khẩy: “Ta không tin người, cũng như con Thao Thiết của người không tin ta vậy.”

Thú Thần nhìn khoảng tối trước mặt, phá lên cười: “Được, hay lắm! Nói rất hay! Nhưng ta không hiểu, hai bên đã không tin tưởng lẫn nhau, lần này tại sao cô lại muốn giúp ta?”

Người đàn bà lãnh đạm trả lời: “Vi hiện nay chỉ mình người là có thể cho ta cái vật ta cần!”

Thú Thần mỉm cười: “Chỉ vì những hình vẽ xấu xí khắc trên vách đá và nền nhà này phải không?”



Hắn hươ tay, tuy vẫn cười, nhưng vẻ mệt mỏi càng in sâu trên mặt.

Ngọn lửa trong lò bùng lên thật cao, nổ lép bép, tự đứng mạnh hơn ban nãy gấp mấy lần. Ánh sáng rực rỡ, không khí nóng lên rất nhanh, nóng đến mức hầu như không thể chịu đựng nổi. Nhưng Thú Thần, Thao Thiết, và nhân vật bí hiểm ẩn mình trong bóng tối vẫn không mấy may phản ứng trước những biến đổi ấy.

Lửa cháy bùng bùng, dần dần loang rộng, như được thổi hồn, nó bắt đầu thò ra thụt vào, từ hình búp kéo dần ra, tự thành hình con rồng.

Chăm chú nhìn con rồng lửa đang từ từ thành hình, người đàn bà thông thả nói: “Theo ta nhớ thì chính những hình vẽ xấu xí ấy mới giam hãm được người suốt bao nhiêu năm tháng!”

Thú Thần mỉm cười, dưới ánh lửa, không nhận rõ nụ cười của hắn là buồn bã, chế nhạo, hay thờ ơ...

Vì vào lúc hắn cười, con rồng đã thành hình, bắt đầu nhe nanh múa vuốt trong lò sưởi, ngẩng phắt đầu lên nhìn vào bóng tối, phát ra một tiếng gầm rít.

Hơi nóng cũng cuộn dồn như sóng cả, tràn ra bốn hướng, ùn ùn xô đổ tất cả những thứ chắn ngang đường nó đi. Biển lửa qua rồi đến hơi nóng, trên mặt đất xung quanh lò lửa, từ từ hiện rõ bốn bức vẽ, đường nét thô sơ, đỏ máu, diễn tả bốn vị thần hung ác dữ tợn, mỗi người một vẻ. Chỉ chốc lát, phía trên lò sưởi và vách đá hai bên trái phải, lần lượt có bốn bức khắc đá sáng dần lên, cũng vẽ những hình tương tự.

Tám hình chạm ấy giống hệt những hình vẽ mà Quỷ Lệ đã trông thấy ở Huyền Hoả đàn trong Phần Hương cốc.

Chính là Bát Hung Huyền Hoả trận!



Chương 19 NỖI ĐAU

Luồng hơi kỳ dị dội đi dội lại trong không gian rộng lớn, con rồng lửa diều vô dương oai theo những lớp sóng nóng bỏng, bộ dạng hung ác, nhưng không giãn nở thêm nữa, như thể hình dạng lúc này đã là sự biến hoá hết mức của nó. Dưới sức nóng ấy, ngay cả nền hang cứng cũng bắt đầu có những vết nứt, trong khi cái lò lửa tàn tạ cũ nát thì vẫn bình yên vô sự.

Lửa cháy rần rật, phản chiếu vào mắt Thù Thần, khiến hai mắt hắn cũng như đang bốc cháy.

Bên kia đồng lửa, người đàn bà lại cười nhạt: “Pháp lực của người đứng là không ra gì nữa rồi, mà vẫn cố ý lừa ta? Tuy trận pháp này không có Huyền Hoả giám để khởi động, và đã bị phá huỷ từ đạo người phục sinh, nhưng uy lực không thể chỉ có thế này.”

Khuôn mặt đẹp của Thù Thần không mấy may xao động, hắn điềm tĩnh đáp: “Cô đã đề phòng ta như vậy, ta lại càng không hiểu tại sao cô lại muốn đến cứu ta?”

Người đàn bà hừ một tiếng: “Ta đã nói rồi: Một là vì trận pháp kỳ lạ do người Vu cổ truyền lại; hai là ta rất ghét lão họ Vân đạo đức giả ở Phần Hương cốc kia.”

Thù Thần mỉm cười, tựa hồ không để ý đến lời nói đó: “Vân Dịch Lam tuy bội ước, nhưng kỳ thực ta cũng chưa từng tin lão. Đạo đó, nếu ta thắng trận Thanh Vân, lão nhất định không dám như vậy. Giầu đồ bìm leo là thế!”

Người đàn bà hỏi: “Đáng tiếc lão vẫn không biết, ngươi và ta khác với người thường, giết cũng không chết!”

Ánh mắt Thú Thần sâu thẳm, nhìn vùng tối sau đống lửa, ngọn lửa rừng rực như thế mà vẫn không chiếu tới nơi đó.

“Sao cô biết ta là kẻ không thể chết? Nếu ta nói, nay ta đã có thể bị chết thì cô nghĩ sao?”

Hắn thông thả hỏi, nhìn chằm chằm vào vùng tối, nhếch mép cười, nửa như khiêu khích, nửa như cáм đồ.

Người đàn bà bỗng im bất. Cả hang động chỉ còn tiếng lửa cháy, nhưng không hiểu sao, có vẻ còn tịch mịch hơn hẳn lúc ban đầu khi chưa thấp lửa.

Chẳng rõ lâu hay chóng, Thú Thần bỗng lên tiếng: “Tính đến nay, chúng ta đã quen biết được bao nhiêu năm rồi?”

Một lúc lâu, người đàn bà hồ hững đáp: “Chẳng nhớ nữa, năm xưa ta mới tu luyện, chui nhâm vào chỗ này. Nói xem, vì sao lúc đó ngươi lại có biệt nhãn với ta?”

Thú Thần cười, cúi đầu, gương mặt càng hằn sâu nét mệt mỏi: “Lúc ấy, tuy ta không phải là người, nhưng cũng không chịu nổi sự buồn tẻ.”

Người đàn bà im lặng một lúc, có vẻ kinh ngạc, hồi lâu sau mới hỏi: “Ngươi có vẻ khang khác? Trước đây ngươi không bao giờ nói những lời như vậy.”

Vai Thú Thần run run, hắn ho rũ rượi nhưng vẫn mỉm cười nhợt nhạt, tựa hồ đối với hắn, chẳng còn gì đáng kể nữa: “Cô đã gặp kẻ sắp chết nào mà lại giống như bình thường chưa?”

Người đàn bà phản ứng ngay lập tức: “Nhưng ngươi đâu phải là người!”

“Sao cô chắc ta không phải là người?”

...

Ngọn lửa trong lò bỗng bùng cao, như con hoả long gầm rít những tiếng không lời, sau đó từ từ lụi xuống, tám bức hình hung thần xung quanh cũng dần dần tối lại. Ánh sáng ảm đạm

dần lụi tắt trong bóng tối. Hoả long biến dần vào ngọn lửa, hoá thành ánh lửa thông thường, hang động tối trở lại, nhưng quanh lò lửa vẫn còn le lói sáng.

“Người đã làm gì bản thân mình vậy?” Người đàn bà khẽ hỏi sau một lúc lâu.

Thú Thần không đáp, cũng chẳng nói năng gì, trông càng thêm mệt nhọc, hần chậm rãi giơ tay lên. Dưới ánh lửa soi, nơi cổ tay hần, làn da tối màu như đã mất huyết sắc, một đường gân đỏ sẫm lơ lơ chạy dưới thớ thịt nơi cổ tay.

Thú Thần nhìn đường gân, rồi lắc đầu, nhẹ nhàng dùng một ngón rạch nhẹ lên cổ tay ấy, chỉ thoáng chốc, một chỗ rạch nhỏ xuất hiện, rồi một giọt máu rịn ra.

Máu tươi!

Máu tươi đỏ thắm!

“Không thể nào...” Người đàn bà có vẻ choáng váng vô cùng, không thốt nên lời, rất lâu sau mới định thần được, kinh ngạc kêu lên: “Người... người đã biến thành người rồi!”

Thú Thần không nói gì, chỉ mỉm cười, nụ cười âm thầm, chẳng rõ là buồn hay vui.

“Thảo nào, ta cứ lấy làm lạ: Người vốn sinh ra từ khí dữ của trời đất, không thể chết cũng không thể bị huỷ diệt, làm sao lại bị thương nặng dưới kiếm Tru Tiên? Thì ra không biết tự lúc nào, người đã biến thành giống người mà chúng ta vẫn căm ghét đó ư? Ha ha ha, ha ha ha ha...”

Người đàn bà cảm thấy quá đổi hoang đường, không kiềm chế nổi, phá lên cười lớn.

Thú Thần chăm chú nhìn giọt máu đỏ nơi cổ tay, mắt ánh lên một thứ cảm xúc khó diễn tả bằng lời, nửa như vui mừng, nửa như bi lụy.

“Xưa nay, ta chưa bao giờ căm ghét con người...” Hần mỉm cười yếu ớt, “Ta đến được thế gian này, có trí tuệ tinh thần như hiện nay, cũng chính là nhờ vào trí tuệ và tinh thần của con người!”

Người đàn bà ngạc nhiên: “Người nói gì?”

Thú Thần chậm rãi ngẩng đầu, nhìn đống lửa rừng rực cháy trong lò ở cái nơi tranh tối tranh sáng này, giọng hần như quay về quá vãng xa xăm.

“Lần đầu tiên biết nhận thức, ta đã trông thấy nàng. Lúc đó ta thậm chí chưa có hình thể, chỉ mang máng cảm thấy người con gái ấy dường như đang chăm chú nhìn ta. Thời gian trôi đi, ta từ từ thành hình, cuối cùng cũng biết, thì ra nàng là người, là nữ pháp sư đương nhiệm của Vu tộc, tên là Linh Lung.”

Thao Thiết bỗng găm gờ khe khẽ.

Thú Thần thò tay sang, xoa đầu nó, con thú lại yên lặng. Người đàn bà không lên tiếng, tựa như biết rằng một bí mật nào đó đã bị quá khứ phủ bụi, đang sắp được hé mở.

Về hiền hoà tràn ngập ánh mắt Thú Thần, hần nhìn về bóng tối xa xăm, títt trong hang động. Nơi đó, có lẽ có một linh hồn, đang chăm chú lắng nghe.

“Linh Lung có phép thuật phù thủy, đã thu hết khí dữ của đất trời Nam Cương, luyện chế lấy tinh hoa, tạo ra ta.”

Thú Thần điềm đạm kể, bí mật này đã được giữ kín suốt ngàn vạn năm, chưa có ai biết được lai lịch của hần, “Những kẻ được gọi là anh hùng của Vu tộc, đi theo Linh Lung ngày ấy, nhất quyết dẫn ta vào chỗ chết. Nếu biết rằng ta được chính nương nương mà họ vẫn tôn kính tạo ra, thực không hiểu họ sẽ cảm thấy thế nào đây!”

Hần mỉm cười, những sự giết chóc và hung bạo thuở xưa tựa hồ chưa bao giờ tồn tại trên người hần, những gì hần có, chỉ là mảnh hồi ức ấy mà thôi.

“Ta đã từng hỏi Linh Lung nhiều lần, vì sao nàng tạo ra ta, nhưng nàng không chịu nói. Sau này ta đã hiểu, chẳng qua nàng chỉ vì hai chữ mà thôi...”

Người đàn bà không kìm được, bất giác hỏi dồn: “Hai chữ gì?”

Thú Thần hững hờ đáp: “Trường sinh!”



Người đàn bà lộ rõ vẻ kinh ngạc: “Trường sinh?”

Thú Thần gật đầu: “Đúng! Chắc cô thấy rất ngạc nhiên? Nhưng nàng làm vậy chỉ vì mục đích đó mà thôi! Đạo ấy, phép thuật của Linh Lung đã vượt xa tất cả những người đời trước, có thể nói là cả thiên hạ này không ai xứng là đối thủ của nàng. Trong Vu tộc, tất cả mọi người đều kính sợ nàng như thần tiên. Những lúc nhàn tản buồn chán, nàng lại lo tìm kiếm cho mình một mục tiêu khác. Nhưng nghe nói, cũng tương tự với người tu đạo ở trung thổ hiện nay, sự bí ẩn về lẽ trường sinh vốn thuộc đạo trời. Tuy nàng là một phụ nữ thông tuệ, nhưng cũng không thể khám phá được lý lẽ bí ẩn đó. Cuối cùng, nàng nghĩ đến những thứ không phải con người...”

“Không phải con người...”

“Tuổi thọ của con người vốn hữu hạn, dù tu đạo có cao siêu đến đâu đi nữa, cũng chẳng qua chỉ sống được mấy trăm năm là cùng. Nhưng những vật không phải là con người, thì sinh mệnh thường có thể kéo dài, như trời đất, tạo hoá, khí dữ, âm dương đã có từ thuở khai thiên lập địa, đã trở thành những thể bất diệt. Nàng nghĩ vậy, bèn dốc lòng nghiên cứu, cuối cùng đã tạo ra ta từ chỗ không có sự sống.”

“Nàng thật tài giỏi...” Người đàn bà nói.

“Ha ha...” Thú Thần cười nhạt, “Đúng! Nàng là một phụ nữ tài ba. Ta ra đời, mở mắt tỉnh dậy là trông thấy nàng. Chẳng biết bao lâu sau đó, thế giới quanh ta vẫn chỉ có một mình nàng tồn tại. Dần dần, ta bắt đầu thành hình, bản thể ta là do khí dữ của trời đất tụ thành, đã có trí tuệ, tinh thần, tất nhiên bắt đầu hấp thụ khí dữ xung quanh, dần dần trở nên mạnh mẽ.”

“Nhưng, hình như nàng không yên lòng. Dần dần nàng nhìn ta không còn thân thiết như trước nữa, khi sức mạnh của ta bắt đầu tạm coi là ngang ngửa với nàng, thì từ đó trở đi, nàng không còn mỉm cười với ta nữa.”

“Lúc ấy ta rất băn khoăn không hiểu tại sao. Thực ra ta



cũng không biết tại sao sức mạnh của mình tăng lên nhanh chóng như thế. Nhưng đối với ta, sức mạnh có ý nghĩa gì đâu! Ta chỉ muốn... muốn chung sống với nàng mà thôi!”

“Người có thể nói với nàng mà, chắc nàng sẽ hiểu ngay thôi!” Người đàn bà buột miệng.

“Ta có nói, đã nói rất nhiều lần. Bây giờ nhớ lại, như thể là con trẻ làm nũng với mẹ ấy!” Nụ cười hé ra nơi khoé miệng Thú Thần, rồi tan biến đi ngay. “Nhưng nàng không hề tin ta!”

Người đàn bà im lặng, một lúc lâu không nói năng gì. Thú Thần cũng im lặng, tựa hồ đã đắm chìm vào ký ức.

Trong lò, lửa vẫn rừng rực cháy, bốc ngọn chấp chờn lên khoảng không, hết như đang thở dồn.

Ở nơi tăm tối này, thời gian như ngừng trôi, chăm chú lắng nghe!

Những mảnh hồi ức đã đông cứng lại qua nhiều năm tháng, nay từ từ tan chảy, rồi dần dần biến mất.

Ai có thể vớt lại được đây?

Là mình hay kẻ khác? Có lẽ chúng ta đều như thế cả: Con người mãi miết hối hả theo năm tháng, nhưng cũng không đuổi kịp thời gian, cứ già dần đi, rồi biến mất vào bóng tối...

“Cuối cùng, đến một ngày, ta không muốn ở lì mãi trong căn nhà chỉ có mình nàng nữa, ta muốn ra ngoài ngắm nhìn. Hôm ấy, nàng đi rất lâu không trở về, ta phá bỏ vòng vây cấm cố của nàng, mở cửa nhà, bước ra ngoài.

“Có rất nhiều, rất nhiều, rất nhiều người... Nhưng ai trông thấy ta cũng kinh hoàng la hét, sợ hãi bỏ chạy, chẳng hiểu tại sao. Ta bắt đầu hoang mang, rồi phẫn nộ, cuối cùng, ta cảm thấy một cảm giác hung tợn dâng lên trong lòng. Cũng đúng lúc đó, mười mấy chiến binh nghe tin tìm đến, bắt đầu bỏ nhào vào đâm chém ta. Ta vừa chống trả vừa lùi bước, ta không muốn ra tay với họ. Ta quá hối hận, ta chỉ muốn ở bên Linh Lung của ta thôi, ta chỉ ra ngoài nhìn ngắm một chút mà thôi...”

“Ta cố sức giải bày, gắng gượng giải thích, nhưng chẳng ai nghe, mãi cho đến khi ta lỡ tay giết chết một người...”

Im lặng một lúc lâu.

“Người chiến binh trẻ tuổi ấy ngã oặt xuống dưới tay ta, từ từ ngoẹo đầu đi, máu đỏ chảy ra khỏi thân thể y. Ta sợ hãi, những kẻ khác cũng sợ hãi, sau đó chúng xông tới, hung mãnh hơn nhiều. Giữa những tiếng chửi rủa của chúng, ta nghe thấy rõ ràng xa có những tiếng tám tức gào thét, chắc hẳn người thân của gã chiến binh ấy khóc than! Ta không hiểu tại sao, trông thấy máu rồi, cơ thể ta bắt đầu có thay đổi, dục vọng tàn sát giống như một cơn điên vây phủ lấy ta. Ta không muốn giết người, nhưng ta không khống chế nổi, thế là ta ra tay, ta giết người.”

“Ta giết nhiều lắm, rất nhiều, rất nhiều...” Thú Thần cúi đầu, nhưng vẫn tiếp tục kể.

“Ta đứng trong vũng máu, đứng lâu lắm thì phải, rồi từ từ sự tỉnh. Sau đó, ta trông thấy đằng xa, Linh Lung quay trở lại, xung quanh nàng có bao nhiêu người xúm xít. Nàng nhìn ta, nhìn chăm chăm không chớp mắt, sắc mặt nhợt nhạt cùng cực. Ta không hiểu vì sao, ta sợ hãi, ta cảm thấy ta đã sai, nhưng ta không biết... thực không biết ta sai ở đâu...”

“Sau đó, Linh Lung ra tay, nàng đánh ta. Ta không dám đánh trả, ta muốn giải thích với nàng, từ nay ta không dám ra ngoài nữa, ta sẽ ở lì trong nhà, mãi mãi chỉ cần bầu bạn với một mình nàng là đủ, là mãn nguyện. Ta gào lên những lời ấy không biết bao lần, nhưng nàng không để vào tai một lần nào hết.”

“Phép thuật của nàng hơn hẳn đám dunge sĩ tầm thường kia, thân thể ta mau chóng bị đánh bầm dập, tả tơi. Điều lạ là, mỗi khi một vết thương mới xuất hiện, nó lại tự động hấp thụ khí dữ xung quanh và lành lặn trở lại, thậm chí chính ta cũng không kịp cảm nhận thấy. Mỗi lần Linh Lung đánh ta, sức mạnh của ta lại tăng thêm một chút. Cuối cùng, Linh Lung cũng phát hiện ra điều ấy, mặt nàng xám như tro, hình như rất tuyệt vọng.”

Thú Thân hồi tưởng, vẫn mỉm cười, nhưng nét mặt tràn ngập thống khổ: “Ta bắt đầu nhận ra, Linh Lung cảm hận ta lắm. Nàng điên cuồng giở đủ mọi phép thuật để đánh ta. Thân thể ta tuy bất tử bất diệt, nhưng trái tim ta thì đau đớn, vì vậy ta bỏ chạy. Trên đường tháo thân, ai gặp phải ta cũng sợ chết khiếp; mãi về sau ta mới biết hình dạng của ta lúc đó, thực rất đáng sợ đối với người bình thường.”

Hắn vỗ nhẹ nhẹ lên con thú dữ nằm ngay bên: “Hình dạng lúc đó của ta, còn khủng khiếp hơn Thao Thiết nhiều.”

“Rời khỏi Linh Lung, ta trốn vào Thập Vạn đại sơn. Không lâu sau, ta tìm ra cái hang này, bèn tạm trú ở đây. Nhưng ta muốn quay về, ta toàn tâm toàn ý muốn sống bên Linh Lung. Vì vậy cuối cùng ta lại quay về, nhưng đón chờ ta lần ấy, lại là cái trận pháp này đây.”

Lửa lò nổ lép bép, như phụ họa những lời của Thú Thân.

“Ta chưa bao giờ ngờ được, trên thế gian này lại có một sức mạnh đáng sợ đến thế. Linh Lung dùng sức mạnh của Huyền Hoả giám, bày bố trận pháp Bát Hung Huyền Hoả, triệu tập hoả long của bát hoang. Dưới ngọn lửa có khả năng thiêu huỷ vạn vật trong trời đất, dù cơ thể ta là bất tử bất diệt, nhưng cũng bị đốt đến mức nguyên khí hao tổn rất nặng nề, hình thể bị huỷ hoại.”

“Ta cố sức nói với Linh Lung, ta không muốn làm gì khác nữa, ta chỉ muốn ở bên nàng. Nhưng nàng không để vào tai, một mực muốn thiêu chết ta. Cuối cùng, ta bại trận tháo chạy, trở về sơn động. Ta không hiểu vì sao Linh Lung lại đối xử với ta như thế, nhưng ta vẫn chưa chịu thôi, ta thực bụng muốn sống bên nàng.”

“Sau khi trở về hang, nhờ khí dữ trời đất độc đáo ở Thập Vạn đại sơn này, ta bình phục rất nhanh. Đúng lúc ta định lặng lẽ đi tìm Linh Lung, thì nàng lại đuổi tới nơi. Nàng dẫn theo bảy tên gọi là dũng sĩ, lần tới cái hang lâu đời này, nàng đích



thân tiến vào, tìm ta.”

“Ta bất ngờ. Ta vốn dĩ do nàng tạo ra, người đối phó được ta, hiểu được ta, nhìn khắp thiên hạ này, ngoài nàng ra thử hỏi còn ai nữa? Nhưng ta thực không hiểu tại sao nàng cư xử với ta như vậy. Ta phân trần rất nhiều với nàng, còn có gì nàng không thiết nghe? Nhưng lần này, Linh Lung lại trả lời ta, nàng nói: Thực ra tất cả đều là lỗi của nàng, tạo ra một con quái vật như ta là một sai lầm ghê gớm của nàng. Vì ta do khí dữ của trời đất tạo ra, bẩm sinh đã hiếu sát, nếu để ta sống trên cõi đời này, ắt hẳn dân chúng trên thế gian sẽ toàn gặp phải tai ương kiếp nạn.”

“Ta cất lực giải thích với nàng rằng ta sẽ không làm như vậy nữa, ta chỉ muốn sống với nàng, ngoài ra ta chẳng để tâm đến điều gì khác. Nhưng nàng chỉ cười rất buồn thảm, nói rằng nàng tin ta, thực ra nàng rất muốn sống với ta, nhưng, nhưng... nếu nàng chết rồi thì sẽ thế nào đây?”

Trong hang, ở một nơi nào đó xa xôi, hình như có tiếng thở dài. Những hạt lệ tuôn xuống vì cảnh tượng hàng ngàn hàng vạn năm trước, còn ai nhớ chăng?

“Ta từng sốt, đầu óc trống rỗng, ta biết mình bất tử, nhưng chưa bao giờ nghĩ rằng, Linh Lung sẽ có lúc phải chết. Đến lúc này ta vẫn nhớ rõ giọt nước mắt lăn trên nét cười nhợt nhạt của nàng. Sau đó, nàng lại thúc động trận Bát Hung Huyền Hoả, hãm ta vào trong, thiêu huỷ cơ thể ta một lần nữa, nhưng không diệt được tinh tuý của khí dữ mà ta phóng ra.”

“Trận pháp dừng lại, nguyên khí nàng cũng đã hao tổn, nhưng ta là do nàng tạo ra, trong ngọn lửa, ta vẫn hỏi nàng tại sao nàng lại đối xử với ta như thế...”

“Lúc ấy, nàng chẳng nói gì hết.”

“Nàng bố trí trận pháp này trong động, kiềm chế ta, đốt lửa đêm ngày, hể khí dữ của ta hơi khôi phục một chút, ngọn lửa nóng lại đốt cháy nó. Cuối cùng, nàng nhìn ta, bỗng hỏi ta còn mong muốn gì nữa không.”

Thú Thần cười khê: “Mong muốn, ta còn mong muốn gì được? Ta chỉ hết lòng mong muốn được sống bên nàng mà thôi. Vì vậy ta hỏi nàng, vì sao ta không thể sống với nàng? Linh Lung cúi đầu, chậm rãi nói: Vì ta không phải là người, thậm chí không phải là một sinh vật, điều đó ấn định rằng chúng ta không thể ở bên nhau.”

“Ta đứng trong ngọn lửa bùng bùng, hét to lên với nàng rằng: Vậy nàng hãy cho ta làm người đi!”

Giọng Thú Thần bỗng vút cao, y ngẩng phất đầu, gào lên với hang động:

“Hãy cho tôi được làm người!...”

“Rầm rầm!” vách hang rung chuyển, đá vỡ rơi rào rào, nghe như trống rền, inh tai nhức óc.

Giữa đám bụi đất, Thú Thần lại cúi đầu.

“Sau đó thì sao?” Người đàn bà lên tiếng.

“... Hình như nàng sống sờ, một lúc lâu sau, nàng vẫn không nhúc nhích. Ta bị lửa nóng dày vò, mọi hi vọng đều tiêu tan. Bỗng nhiên nàng đứng dậy, dùng trận pháp lại, bước đến bên ta. Ta ngáy dại nhìn Linh Lung, không biết nàng định làm gì.”

“Nàng nói nhỏ rằng nàng xin lỗi ta. Sau đó, nàng...” nói tới đây, giọng Thú Thần bỗng run lên, “Nàng bắt đầu tụng một câu thần chú phù thủy dài ghê người, chậm rãi rút ra một con dao, sau đó bắt đầu... khía từng nhát vào cơ thể mình...”

“Sao cơ?” Người đàn bà trong bóng tối thốt lên kinh ngạc.

“Ta cũng rất sợ hãi, không, ta rất sợ hãi, sợ đến tê dại cả người, không biết nàng đang làm gì nữa. Dần dần, Linh Lung lấy máu mình, thậm chí cả xương mình, xếp thành một bộ cốt trên mặt đất. Sau đó, nàng đặt ta lên bộ cốt ấy, rồi niệm chú mau hơn, ta tan dần vào bộ cốt, đầu óc cũng trở nên lơ mơ...”

“Ta nghe tiếng nàng mỗi lúc một nhỏ lại, nhưng vẫn kịp nghe nàng nói với ta rằng: Đây là việc cuối cùng nàng có thể làm cho ta, sau này chỉ cần có người tìm được năm mảnh thánh khí, đặt lên

khung xương, ta sẽ được hồi sinh từ cõi chết, nhưng sau khi sống lại rồi, tuy yêu lực của ta vẫn còn, nhưng thân thể thì đã là thân thể con người, không thể bất tử, bất diệt được nữa.”

“Nàng nói, nàng một lòng một dạ tìm kiếm sự trường sinh, phạm vào đạo trời; tạo ra một quái vật như ta, rồi lại để nảy nở một thứ tình chẳng đâu vào đâu, thực là đã sai lại càng sai thêm. Rồi vì ta, nàng đã làm hại tính mệnh của bao nhiêu người, khiến chúng sinh chịu đựng những kiếp nạn liên miên. Dù nàng tự tay giết ta, thì cũng là... nói đến đây, nàng im bật. Ý thức của ta dần nhạt nhòa, trong lúc mơ màng, vẫn còn kịp nghe thấy câu nói cuối cùng của nàng:

“Ta sẽ mãi mãi ở bên chàng...”

“Ta thực không hiểu câu nói ấy có ý nghĩa gì ...

Mãi cho đến ngàn vạn năm sau, khi ta sống lại, ra đứng ở cửa động...

Thấy bức tượng bị mưa đập gió vùi, dầm sương dãi nắng, vẫn chăm chú nhìn vào hang sâu.

Ta ôm lấy nàng.

Ta đã hiểu tất cả.”

Chương 20

ĐỜI ĐEN

Trong hang động tăm tối, có những tiếng bước chân khẽ vang lên. Một tia sáng xanh nhạt nhấp nháy đi tới, theo sau nó là Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi.

Hai người đã vào rất sâu trong Trấn Ma động, song cái hang kỳ dị này dường như mãi mãi không có điểm kết thúc, con đường ẩm ướt, quanh co khúc khuỷu, xem chừng kéo dài vĩnh viễn không ngừng. Gậy Phệ Hồn chỉ rọi sáng được đến sáu thước là cùng, những nơi xa hơn đều chìm trong bóng tối nặng nề tịch mịch.

Trong bóng tối ấy, tựa hồ còn có những con mắt bí hiểm đang chăm chú nhìn hai kẻ đột nhập.

Kim Bình Nhi đi sau Quỷ Lệ, cách một quãng ngắn, mỗi lúc một cảm thấy căng thẳng. Con đường này sẽ dẫn đến một nơi như thế nào, ở đó có những gì đang chờ đợi họ?

Lúc này dường như thấy yêu quái hung dữ, chắc hẳn tâm trí cô ta cũng không mấy may dao động, song bóng tối hư vô lại khiến cô ta trở nên bức bối.

Quỷ Lệ bỗng nhiên dừng chân.

Kim Bình Nhi giật mình, suýt nữa đâm chúi vào lưng gã. Cô ta vội vã trụ vững, lập tức phòng bị, kín đáo dò xét xung quanh rồi hạ giọng hỏi: "Sao thế, huynh phát hiện ra điều gì vậy?"

Quý Lệ ngoái lại nhìn. Dưới ánh sáng xanh mờ mờ, nước da Kim Bình Nhi phô bày một vẻ đẹp ròn rợn. Quý Lệ nhận xét sau một lúc trầm ngâm: “Nhịp thở của cô có phần rối loạn.”

Kim Bình Nhi ngậy người, cau mày, từ từ đứng thẳng lên, hừ một tiếng.

Quý Lệ nhìn cô ta, không nói gì thêm nữa, quay mình tiếp tục chậm rãi đi, được mấy bước, gã nghe người con gái sau lưng thở rất sâu. Một lúc sau, cô ta lại tiến lên, nhịp thở đã trở lại bình thường.

Kim Bình Nhi nhìn theo Quý Lệ, bóng gã thanh niên phản chiếu vào đôi mắt cô ta, rần chắc, vững vàng. Cô ta bỗng nhận ra lòng mình thật yên ổn. Trên vai Quý Lệ, con khỉ đang rứt cổ lại, rõ ràng không phấn khởi gì, cái đuôi dài rủ xuống, đu đưa theo nhịp bước chân của chủ.

Cây gậy ma trên tay Quý Lệ toả ánh xanh đặc biệt dịu êm, yêu lục và sát khí vốn có của Phệ Huyết châu như thể đã tiêu tan cả.

Ánh sáng xanh lướt qua vách đá, không gian bùng lên, rồi lại từ từ trở về tối tăm. Kim Bình Nhi lặng lẽ nhìn quanh. Lúc mới vào hang, gió thổi lạnh thấu xương, gần như khiến máu họ đông cứng, nhưng càng tiến vào sâu, ngọn gió không những không mạnh lên, mà lại dần dần yếu đi.

Ở nơi họ đang đi, hầu như không còn thấy gió lạnh nữa, nhưng không có tiếng thổi vù vù ấy, hang động càng thêm tịch mịch. Kim Bình Nhi nhìn những nơi được ánh sáng rọi tới, cau mày.

Khi vừa vào sơn động lâu đời này, Kim Bình Nhi hoàn toàn không chú ý tới những vách đá xung quanh. Nhưng vào sâu rồi, cô ta lại nhận thấy những dấu tích xây dựng của con người xuất hiện càng lúc càng nhiều. Những vách đá tuy bị bào mòn vì năm tháng, nhưng hình dạng bằng phẳng của chúng không thể do thiên nhiên tạo ra. Ngay cả con đường mà họ đang đi, tuy

khúc khuỷu quanh co, nhưng hầu như không gặp ghềnh, đi lại dễ hơn dự tính ban đầu nhiều.

Ở đây không có mùi tanh thối thường thấy ở đám yêu ma, mặt đất không vương vãi đầu lâu xương cốt đáng sợ của người hay thú vật. Hang Trấn Ma dường như chỉ là một nơi sạch sẽ và yên tĩnh, chẳng có gì tương tự với nơi ở của một tên ma đầu khét tiếng nhất thiên hạ.

Cứ thế, họ ngoặt vào một khúc quanh.

Bóng tối đột nhiên đặc sệt, như một bức tường chắn ngang trước mặt. Đúng lúc hai người vừa rẽ sang, hào quang của Phệ Hồn bị bật ngược trở lại bởi một rào cản vô hình. Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi lập tức dừng bước, rồi tức tốc lướt ra xa.

“Râm râm!”

Sau một tiếng động trầm đục, nơi họ vừa đứng bị đánh thủng thành hai hố lớn, đá vỡ bay loạn xạ, bắn côm cốp vào các vách hang xung quanh.

Một bóng đen găm lên gợn dữ, hùng hổ xông qua góc ngoặt, chồm tới. Mãi đến lúc này, Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi vẫn không nhận ra đó là giống quái vật hay yêu nghiệt gì. Mặt Kim Bình Nhi trắng bệch, thân hình động đậy, lắc mình tụt lại phía sau, thật xa.

Gió mạnh nổi dậy, ánh xanh của Phệ Hồn bỗng rực lên, bao phủ cả người Quỷ Lệ. Gã đứng dưới bóng tối mênh mang, lạnh lùng nhìn bức tường đen đặc. Con khỉ trên vai gã, ba mắt cùng loé sáng, nhấp nháy những tia vàng kim nhàn nhạt.

Bức màn đen chụp xuống, gió gào rú, những tảng đá rơi vãi ban nãy lại bị hất bay tung lên. Trong vùng tối tăm ấy, Quỷ Lệ đứng vững, bất động, ánh sáng xanh không mờ đi mà lại rõ hơn, sáng rực nơi tay phải Quỷ Lệ. Gã vụt đưa tay ra, thọc vào khối đen.

Ngay lập tức, hào quang xanh quanh rìa bàn tay Quỷ Lệ bỗng biến mất, hết như bị một vật thể gì đó chặn lại. Nhưng chỉ



lát sau, tiếp theo một tiếng rầm, khối đen ấy kêu loạt soạt, xuất hiện bảy lỗ thủng, qua đó, ánh sáng xanh chói mắt từ bên trong lọt ra.

“Uôm...” tiếng gầm rít đau đớn tức thì vang lên, màn đen lừng lững bỗng tan đi, tuy vẫn còn đặc sệt, nhưng ở sâu bên trong, đã thấy lộ ra hai con mắt đỏ ngầu to tướng.

Trên tay Quỷ Lệ, Phệ Hồn toả hào quang càng mạnh lên. Nhờ vào ánh sáng ấy, Quỷ Lệ, và cả Kim Bình Nhi đang đứng phía sau gâ, đều trông thấy rõ ràng: Thì ra có một con dơi rất lớn canh gác chỗ này. Toàn thân nó đen kịt, riêng hai mắt lại đỏ ngầu. Vừa rồi chắc do thân hình và đôi cánh kèn càng che mất cặp mắt, nên họ mới không nhìn rõ con quái ấy. Chắc nó vẫn quen tấn công như vậy, từ bóng tối đột nhiên lao ra tập kích, khiến người ta kinh hoàng, trở tay không kịp, chẳng biết đối phó cách nào.

Ban nãy Quỷ Lệ đánh trúng con dơi, để lại trên cánh nó bảy vết thương, dòng máu lam nhạt rất lạ mắt từ đó chảy tràn ra, rõ ràng con dơi đã bị thương nặng. Vốn không phải giống nhát gan, nó trở nên điên cuồng, ngoác miệng rú rít, tuy hơi loạn xạ, nhưng vẫn dang rộng cánh ào tới. Một lần nữa, bóng tối lại tràn đến.

Mắt Quỷ Lệ loé lên sắc lạnh. Trên đầu cây gậy, Phệ Huyết châu cũng rực sáng. Con dơi tinh sắp chồm tới nơi. Bỗng có tiếng khếch khếch trên vai Quỷ Lệ, một bóng xám nháng lên. Tiểu Hôi nhảy ra, lao về phía con yêu quái to lớn hơn nó rất nhiều lần kia.

Quỷ Lệ cau mày. Phía sau, Kim Bình Nhi cũng ngạc nhiên. hai con vật đang lướt qua lưng chừng trên không, tầm vóc chênh lệch nhau quá xa.

Đúng lúc Kim Bình Nhi đang nghĩ vậy, thậm chí còn lo thay cho con khỉ, thì giữa hào quang màu xanh, Tiểu Hôi bỗng lớn lên vùn vụt. Chỉ chốc lát, từ một con khỉ nhỏ lông xám cao chưa

dây ba thước, nó đã biến thành một con khỉ thần ba mắt đỏ ngầu, gào rít giận dữ, đứng gần như chặt kín cái hang.

Giữa không trung, hai con vật đâm sầm vào nhau.

Dường như không chịu nổi sức công phá lớn đến thế, vách đá xung quanh lắc lư ghê gớm. Kim Bình Nhi cảm thấy đất dưới chân mình cũng bắt đầu rung chuyển. Trong khi đó, Quỷ Lệ đứng phía trước, gần hai con vật khổng lồ, đã dần dần bình tĩnh lại, nhếch mép như cười, hoàn toàn không để ý đến đá rơi rào rào và sát khí đằng đằng xung quanh.

Con dơi khổng lồ hiển nhiên cũng giật mình vì sự xuất hiện đột ngột của Tam nhân linh hầu, nhưng vẫn hung hãn nhảy xổ vào. Tam nhân linh hầu lướt tới, nhanh nhẹn lách qua bộ móng vuốt, vung đôi tay to lớn lên, chộp cứng lấy hai gốc cánh sát mình con dơi.

Dơi đen rít lên thê thảm chói tai, xem chừng lần đầu tiên biết đến sợ hãi. Tam nhân linh hầu ba mắt đỏ ngầu thực khủng khiếp hơn nó nhiều. Hàng nanh nhọn hoắt lấp loá trong bóng tối, con khỉ ngửa mặt hú dài.

Tiếng hú như sóng cả, âm âm lan đi trong hang động, khí thế mạnh mẽ như ngạo nghễ thách thức vạn vật trên thế gian!

Dưới ánh xanh và đen nhấp nháy, trong trạng thái đan xen hung tàn và phẫn nộ, Tam nhân linh hầu vừa hú hét điên cuồng, vừa khua đôi cánh tay to tướng, như yêu ma đang múa may cuồng loạn!

“Soạt!”

Máu lam bắn tung toé, dơi đen khổng lồ bị con khỉ xé toạc làm hai mảnh, quăng tít ra xa.

Âm vọng của tiếng hú vẫn văng vẳng, kéo dài bất tận.

Uy lực của cơn giận dữ thật ghê gớm.

Con khỉ khổng lồ quay mình lại, cúi xuống nhìn. Gã thanh niên vẫn đứng nguyên chỗ cũ, theo dõi nó.

Ánh đỏ máu trong mắt con khỉ từ từ tiêu tan. Bỗng nhiên,

nó giơ tay gỡ dầu, toét miệng cười, thân thể thu nhỏ, mau chóng trở về vóc dáng ban đầu, lại thành Tiểu Hôi.

Nó ngồi xổm xuống đất, ngoảnh sang nhìn chủ, thì thoảng giơ tay phải gỡ dầu, cái đuôi dài sau lưng khê ngoe nguẩy. Quý Lệ nhìn Tiểu Hôi bằng ánh mắt tươi vui ấm áp, chỉ riêng với con khỉ này, gã mới có thể cười thật lòng như thế.

Gã tùm tùm đưa tay ra.

Tiểu Hôi kêu chí choé, nhún hai chân, thoăn thoắt leo lên vai chủ. Ngồi vững rồi, nó nhếch miệng cười mãi, bộ dạng hứng chí vô cùng.

Quý Lệ ngấm nghĩ, lại với tay nhắc Tiểu Hôi, giữ nó trong hai tay, đưa xuống trước mặt, quan sát kỹ càng. Con khỉ chớp ba mắt, ra chiều chưa hiểu ý định của gã. Lúc ấy Kim Bình Nhi đã thông thả đi đến nơi, đứng bên cạnh nhìn Quý Lệ, khuôn mặt lộ vẻ suy tư, chẳng rõ đang nghĩ ngợi gì.

Quý Lệ nhìn Tiểu Hôi chốc lát, gạt dầu, đặt nó trở lại trên vai, sau đó xoa dầu nó, cười bảo: "Lúc quay về, tao sẽ mua rượu cho mày!"

Kim Bình Nhi đang mải nghĩ dẫu dẫu, bất chợt nghe thấy câu ấy, không hiểu thế là thế nào, cứ há hốc mồm kinh ngạc, đầu óc trống rỗng. Con khỉ thì sững sờ một chốc rồi nhảy cẫng, kêu lên vui vẻ, hoa chân múa tay nhảy qua nhảy lại trên vai Quý Lệ. Bỗng như sực nhớ ra điều gì, nó quài tay tóm lấy túi rượu vẫn đeo sau lưng nhưng đã cạn từ lâu, không thèm nhìn, ném thẳng cánh. Túi rượu rơi bộp xuống, bụi bốc lên mù mịt.

Quý Lệ mỉm cười đi tiếp, từ từ tiến vào bóng tối, thân hình vẫn hiện lên rõ ràng dưới ánh sáng xanh. Con khỉ xám bộ dạng hân hoan hoà nhịp với gã, như bóng theo hình không thể tách rời. Kim Bình Nhi chậm chạp bước, nhìn hai thầy trò, bất giác cảm thấy ớn lạnh. Cô ta còn đang thần thờ, hào quang xanh rực rỡ của Phệ Hồn đã đi xa, xung quanh dần dần tối lại. Kim Bình Nhi sực tỉnh, giơ tay phải, ánh sáng tia bùng lên, lại chiếu rọi khoảng không.



Cô ta định thân, toan bước nhanh hơn để theo kịp Quỷ Lệ, bỗng thấy một vật đen đen lắc lư trong bóng tối trước mặt, đang ngoằn ngoèo bò về phía mình.

Kim Bình Nhi ngạc nhiên, vội vã tập trung tinh thần để phòng. Cái bóng bò đến gần, dưới ánh sáng tím, Tiểu Hôi hiện ra.

Kim Bình Nhi cau mày, nhưng lại thở phào, chỉ có điều không biết con khỉ ghê gớm cỡ quái y như chủ nó bỗng nhiên chạy trở lại làm gì.

Tiểu Hôi tung tăng nhảy đến trước mặt Kim Bình Nhi, ngo quanh, bỗng lộ vẻ cau kỉnh, găm gừ ầm ĩ với cô ta. Kim Bình Nhi sững người, xoè hai tay kinh ngạc hỏi: “Sao vậy?”

Tiểu Hôi trợn cả ba mắt lên nhìn. Kim Bình Nhi vốn dĩ xinh đẹp tuyệt trần, nhưng rõ ràng nhan sắc của cô ta không có chút ảnh hưởng nào với con khỉ. Tiểu Hôi chẳng mấy may vui vẻ, nó hậm hực trở xuống đất. Kim Bình Nhi nhìn theo, kêu lên lùi lại, thì ra cô ta đã dẫm đúng vào cái túi to đựng rượu nó vừa ném đi ban nãy.

Con khỉ giận dữ bất bình, lượm túi rượu lên, giơ tay phủi sạch bụi đất, lại đeo lên lưng. Kim Bình Nhi vừa tức vừa buồn cười, mắng: “Ê, con khỉ khốn kiếp! Chính mày quảng đi lại còn ra vẻ hung dữ với tao ư?”

Tiểu Hôi la lên, nhe răng nhản mặt trêu, rồi chạy vù đi, đuổi theo Quỷ Lệ, chỉ chốc lát đã biến mất trong bóng tối phía trước.

Kim Bình Nhi ngây người, rồi ngán ngẩm lắc đầu, đi tiếp.

Sâu tít trong hang Trấn Ma, lửa lò vẫn lặng lẽ cháy. Những câu chuyện bị lớp bụi thời gian che phủ dường như đang lẫn quất trong hang động u tịch này. Thú Thần và người đàn bà bí ẩn không nói chuyện nữa. Họ trầm ngâm, tựa hồ đã đắm chìm vào một thời xưa cũ không bao giờ quay trở lại. Thao Thiết cũng uể oải nằm im, chắc đã ngủ rồi.

Giữa khung cảnh tịch mịch đó, đột nhiên con thú như bị



kinh động, đang vùi đầu giữa hai chân, bỗng ngẩng phắt lên nhìn về hướng cửa ra bằng những con mắt to như chuông đồng, găm rú inh tai, về bốn chôn.

Thú Thần từ từ mở mắt, cau mày. Người đàn bà cũng kêu “Ồ!”

Một tiếng hú dài, tuy rất mong manh, nhưng vẫn loáng thoáng lọt tới, như đàn dã thú cuồng dại ngang ngược hùng hổ xông vào, phá vỡ bầu không khí yên tĩnh.

“Có người đến.” Thú Thần hồ hững nói.

Người đàn bà im lặng chốc lát, bỗng cười nhạt: “Có kẻ tìm được đến nơi này kia đấy, chắc là lão già Vân Dịch Lam ấy phải người đến đâm đầu vào chỗ chết, tiện thể dò xét tình hình của người.”

Thú Thần vẫn nguyên vẻ mặt nhọc, nói với thái độ bất cần: “Kệ, ta cũng phát chán rồi. Nhưng bọn đó mà mò được vào nơi sâu thế này ư? Nghe tiếng bước chân, xem chừng đã vượt qua con dơi đen rồi. Vào tới chỗ này thì hẳn là đã hạ được nó. Cửa hang còn con ma Hắc Hồ, thế mà bọn đó đi vào êm xuôi thế này, Hắc Hồ lại chẳng có động tĩnh gì, thực khó hiểu.”

Người đàn bà bỗng hỏi: “Người không còn là kẻ bất tử bất diệt nữa, lại đang bị thương nặng, có đối phó được với những địch thủ chưa rõ thực lực đó không?”

Thú Thần đáp: “Ta không biết, nhưng ta không lo.”

Người đàn bà thắc mắc: “Vì sao?”

Thú Thần mỉm cười: “Có cô ở đây, ta còn sợ gì!”

Người đàn bà im lặng một lát rồi cười nhạt: “Người chết hay sống, không liên quan gì đến ta. Người đừng tưởng ta giúp người một lần, là sẽ giúp người lần thứ hai. Cái hạng người phép thuật tà ma, tuy có chút quen biết với ta, nhưng cũng khó mà nói được lúc nào người sẽ trở mặt, chỉ bằng để người chết càng sớm càng tốt!”

Thú Thần ho sù sụ, khuôn mặt lộ vẻ đau đớn, nhưng vẫn

nhếch mép cười, nhìn vào bóng tối: “Ta sớm muộn gì cũng chết, cô yên tâm. Nhưng trước đó, cô vẫn còn cần tìm hiểu Bát Hung Huyền Hoả trận của Vu tộc kia mà! Nếu ta chết, mong muốn của cô làm sao thực hiện được nữa?”

Người đàn bà hừ mũi: “Trận pháp đã ở đây rồi, ta lại sợ người làm gì nó hay sao?”

Thú Thần cười: “Đến nay, chỉ có hai nơi lưu giữ Bát Hung Huyền Hoả trận, là hang này và Huyền Hoả đàn. Trận đồ bên Phần Hương cốc đã bị phá huỷ, còn mỗi ở đây mà thôi. Cô vẫn chưa tìm được điều bí ẩn sâu xa bên trong, và chỉ mình ta mới vận hành được trận pháp để cô nghiên cứu mà thôi. Tất nhiên tự cô cũng khởi động được nếu có Huyền Hoả giám, đáng tiếc cô lại không có!” Nói tới đây, Thú Thần ngừng lại, thoáng vẻ rầu rĩ, “Cô cũng biết rồi đấy, vì muốn giam hãm ta, Linh Lung mới bố trí trận pháp này. Nếu ta chết, thì nó cũng tan thành mây khói. Như thế, cô còn thu nhận được gì không?”

Người đàn bà lưỡng lự hồi lâu rồi nói: “Người góm thật! Để ta đối phó bọn này vậy!”

Thú Thần chậm rãi lắc đầu: “Không phải ta ghê gớm, mà là do cô quá nặng lòng nên mới bị người khác điều khiển. Nhưng mà...” Y từ từ ngẩng đầu lên, nhìn vào bóng tối, “Cô có thể nói cho ta biết, vì ai, mà cô nhất định phải mạo hiểm ở bên ta để tìm hiểu trận pháp này?”

Không có tiếng trả lời, xung quanh hoàn toàn tịch mịch, như thể chỉ trong khoảnh khắc vừa rồi, người đàn bà bí ẩn ấy đã đi rất xa. Lửa lò vẫn cháy, soi vào mắt Thú Thần.

Thao Thiết từ từ đứng lên, găm giữ liên hồi, tỏ rõ vẻ bất an. Thú Thần nhìn khoảng tối trống rỗng trước mặt, im lặng...

Chương 21 DI NHÂN

Trung thổ. Tại một nơi cách Hà Dương thành hai mươi dặm. Trời ngả tối, người qua đường thưa thớt dần, gặp buổi loạn lạc, yêu ma nhan nhản, tuy đang ở dưới ngọn núi của Thanh Vân môn, một môn phái chính đạo, nhưng chẳng ai dám chắc không thành linh gặp yêu ma quỷ quái.

Mỗi người có một cái mạng, kể cả dân thường cũng rất quý mạng sống của mình. Nhất là lúc thảm họa Thú Yêu vừa chấm dứt, kiếp nạn qua đi, mọi người càng thêm quý trọng bản thân mình.

Thế mà vẫn còn vài người trên đường, người đi đầu là một lão già, dáng vẻ như thần tiên, tay cầm một cây trúc, trên mặc một mảnh vải cũ, viết bốn chữ “Tiên Nhân Chỉ Lộ”. Sau lão là một nam một nữ, người nam mặt bưng kín bằng một cái khăn, người nữ thanh tú dễ thương, tuy trời đã nhá nhem, nhưng vẫn chăm chú đọc một quyển sách bìa trống màu đen.

Tất nhiên, đó là Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu Đạo Nhân.

Họ đi rất lẻ mề, Chu Nhất Tiên thỉnh thoảng lại kéo một khách bộ hành sang lề đường, cao hứng nói huyền thiên một hồi. Tiểu Hoàn và Dã Cầu thấy rất chướng mắt. Nhưng những người bị lão già kéo vào xem số, đúng là như Chu Nhất Tiên nói, nghe thầy phán xong, ai nấy đều phấn chấn, trả tiền như

thể vừa được nhen lên sức sống, rồi vui vẻ từ già.

Cứ thế, Chu Nhất Tiên kiếm được đầy bạc. Tiểu Hoàn cũng chán chẳng buồn hỏi, chỉ chăm chăm đọc sách. Đạo gần đây, cô càng thêm say mê cuốn sách ghi chép những phép thuật bí truyền của Quỷ đạo mà Quỷ tiên sinh để lại cho. Không chỉ xem vào lúc nghỉ, mà bình thường đi đường, cô cũng không rời tay. Lúc này trời đã xầm tối mà Tiểu Hoàn không nhận ra, vẫn dồn hết tâm trí vào quyển sách.

Dã Cầu gọi Chu Nhất Tiên: “Gia gia, xem ra hôm nay chúng ta không kịp đến Hà Dương thành. Nếu không tìm được nhà dân, e rằng phải ngủ lại ngoài đồng mất thôi.”

Chu Nhất Tiên nhìn trời, gật đầu ngó quanh. Bốn bề âm u, không những chẳng có ai sống ở nơi hoang dã này, mà ngay cả miếu nát lâu ngày không tu sửa cũng không thấy.

Chu Nhất Tiên đang hăng, thấy Dã Cầu đang nhìn mình, Tiểu Hoàn thì không tỏ thái độ gì, vẫn đứng sau Dã Cầu, đang tập trung đọc cuốn Quỷ thư bìa đen. Chu Nhất Tiên luôn cho rằng cháu gái xem cuốn sách đó là rất không ổn, nhưng không thể nói rõ là không ổn ở chỗ nào. Mỗi lần lão chê Quỷ đạo toàn những phép thuật tàn nhẫn vô đạo, độc ác yêu tà, thì Tiểu Hoàn đều đập lại lão bằng một câu:

“Những phép thuật yêu tà ấy có rất nhiều cách cứu người, hiệu nghiệm hơn hẳn thuật xem tướng của ông!”

Mỗi lần nghe câu ấy, Chu Nhất Tiên lại toát mồ hôi nín bật, không biết phải nói sao để Tiểu Hoàn rút cuốn sách ấy đi, nhưng lão vẫn trơ trên, không chịu nhận sai. Bất kể thế nào, Chu Nhất Tiên cũng rất gai mắt khi thấy Tiểu Hoàn đọc cuốn sách ấy, nên lại cau kinh quát: “Tiểu Hoàn! Lúc nào rồi mà cháu còn đọc cuốn Quỷ thư ấy?”

Tiểu Hoàn mới rời mắt khỏi cuốn sách, ngẩng lên nhìn Chu Nhất Tiên, sốt ruột bảo: “Gia gia! Chúng ta đi chậm không phải



tại cháu xem sách, mà là tại gia gia xem tướng lửa tiên người ta, nên mới dềnh dàng như thế.”

Chu Nhất Tiên cũng hòng, đỏ mặt, húng hắng ngoảnh đầu đi, cười trừ: “Thôi, thôi! Chúng ta không nhắc đến chuyện đó nữa, ý ta là, lúc này mình không có chỗ nghỉ, phải nghĩ cách gì đó đi.”

Dã Cầu lắc đầu: “Ở đây chẳng tìm thấy ai cho tá túc, ông thông thuộc vùng này hơn chúng tôi, thử nghĩ xem gần đây có đền miếu cũ nào không, chúng ta xoay xở lấy chỗ nghỉ.”

Chu Nhất Tiên hừ một tiếng, cười nhạt: “Người dựa vào đâu mà nói là ta thông thuộc vùng này? Tuy ta sinh ra ở thành Hà Dương, nhưng xưa nay phiêu bạt giang hồ, có bao giờ thông thuộc vùng này... à!”

Như sức nghĩ ra điều gì, lão đang nói bỗng ngưng bật.

Tiểu Hoàn và Dã Cầu cùng lấy làm lạ. Tiểu Hoàn hỏi: “Gia gia định nói gì?”

Chu Nhất Tiên cau mày, như nhớ ra, nhưng chưa chắc chắn, chậm rãi quay nhìn lên phía trước, tựa hồ đang cố gắng hồi tưởng điều gì.

“Ấy... ta vẫn còn nhớ thật, gần phía đằng kia có một ngã rẽ, đi vào con đường nhỏ, tuy hơi xa, nhưng đúng là có một căn nhà ở đó!”

Tiểu Hoàn và Dã Cầu vui hẳn lên. Tiểu Hoàn cười: “Vậy ạ? Thế thì còn chờ gì nữa, đi mau thôi.”

Không hiểu sao, Chu Nhất Tiên lại có vẻ trừ trừ, lão cau mày mãi, cố gắng lục lọi ký ức: “Nhưng ta cảm thấy có gì đó không ổn. Lâu quá rồi, ta chỉ mang máng nhớ bên ngoài Hà Dương thành, đúng hướng này đây, có một căn nhà, và căn nhà đó không mấy hay ho. Nhưng cụ thể ra sao, ta lại không nhớ ra...”

Tiểu Hoàn lườm lão, bước lên trước, không để ý đến lão



nữa, lâu bầu: “Thôi kệ! Chúng ta đi mau, ít nhất cũng có một căn nhà, rách nát cũng không sao, vẫn còn hơn ăn gió nằm sương!”

Tiểu Hoàn đi trước, Dã Cầu tất nhiên cũng đi theo. Chu Nhất Tiên đi cuối cùng, không tự chủ được cũng cất bước, nhưng liên tục gõ tay vào đầu, cau mày, lẩm bẩm: “Rốt cuộc là nhà gì nhỉ? Sao ta không thể nào nhớ ra được?”

Đi được một thời đường, trời đã hoàn toàn tối mịt, nhưng nhờ vào những ánh sao mờ mờ trên trời, ba người quả nhiên trông thấy bên đường cái quan thấp thoáng một lối nhỏ, dẫn ra nơi đồng hoang rất xa.

Tiểu Hoàn và Dã Cầu cùng gật đầu, rẽ sang con đường nhỏ. Dã Cầu rảo bước nhanh hơn, vừa đi trước Tiểu Hoàn, vừa cảnh giác quan sát xung quanh. Chu Nhất Tiên đi sau cùng, thì thoảng câu nhàu oán thán, vẫn không nhớ ra căn nhà trong ký ức ấy có nguồn gốc thế nào, và dùng để làm gì.

Con đường nhỏ rất dài, ba người đi đến nửa canh giờ vẫn chưa trông thấy bóng dáng căn nhà. Tiểu Hoàn đâm nghi ngờ, ngoảnh lại hỏi Chu Nhất Tiên: “Gia gia không nhớ nhầm chứ?”

Trước cái nhìn của cháu gái, lão già bất giác phấp phồng, cười gượng: “Điều ấy thì... cháu cũng biết đấy, già rồi, sao tránh khỏi nhầm lẫn. Nhưng ta nhớ trên con đường này đúng là có một ngôi nhà, có điều ngôi nhà đó dùng để làm gì, thì ta lại không nhớ ra. Hơn nữa, đã bao nhiêu năm rồi, có khi nó đã bị dỡ bỏ đi cũng nên. Cho dù không ai dỡ, gió mưa sương tuyết cũng có thể làm nó đổ sập...”

Tiểu Hoàn không nói được gì, chỉ lắc đầu quay đi. Dã Cầu ở đằng trước bỗng đứng sững, rồi ngoái đầu lại la to: “Mọi người đến đây mau! Ngôi nhà đây này!”

Tiểu Hoàn và Chu Nhất Tiên cùng sững sờ. Chu Nhất Tiên khoái trá, cười rộ: “A ha, lão phu đã nói mà, một vị thần tiên trí



tuệ như ta, sao lại không nhớ ra ở đây có căn nhà, làm sao mà nhầm lẫn được chứ!”

Tiểu Hoàn mặc kệ lão, rảo bước tới bên Dã Cầu Đạo Nhân, nhìn lên phía trước. Quả nhiên trông thấy cuối con đường nhỏ có một căn nhà, chiếm một khoảnh đất khá lớn. Nhưng nhìn từ xa lại, nhà cửa tàn tạ, tường vách đổ nát, không có hơi người, rõ là đã bị bỏ hoang nhiều năm.

Chu Nhất Tiên chậm rãi đến gần, tặc lưỡi vẻ khoe khoang. Tiểu Hoàn lườm lão gắt: “Đi mau lên gia gia.”

Nói rồi, ba người cùng đi về phía căn nhà. Gió đêm thổi tới, đồng hoang lạnh lạnh, ba người đều so vai rụt cổ.

Bước đến gần, trông thấy rõ ràng hơn, đây thật sự là một căn nhà rách nát hết chỗ nói, tường bao chỗ thì đổ, chỗ thì vỡ, ngay cả cửa lớn vào vườn cũng chỉ còn một cái khung cũ kỹ, cánh cửa đã biến mất. Trong vườn, có một ngôi nhà trơ trọi, mái ngói đã mất một nửa, trơ cả xà ngang. Còn một cái cửa khép hờ. Có lẽ căn nhà được dựng bằng gỗ, gió mưa đã ăn mòn, mùi mốc thoang thoang bay ra.

Tiểu Hoàn cau mày, nhưng Chu Nhất Tiên thì rất vui mừng. Lão đi vào, nhìn quanh, thấy cỏ dại mọc um tùm, nhưng không có điểm nào quái gở. Dù vẫn không sao nhớ ra đây là ngôi nhà thế nào, nhưng ít ra, xem chừng nó cũng không có gì nguy hiểm cả.

Lão ngoái lại gọi Tiểu Hoàn và Dã Cầu vào. Tiểu Hoàn bước đến bên Chu Nhất Tiên, ngấp ngừng một lát, bỗng quay sang hỏi Dã Cầu: “Đạo trưởng có cảm thấy cách sắp đặt của căn nhà này quen quen không? Đường như chúng ta đã từng trông thấy ở đâu đó rồi thì phải?”

Dã Cầu chững lại, nhìn quanh, nhìn rất lâu cũng không nhận ra, bèn lắc đầu, tỏ ý không biết. Chu Nhất Tiên sốt ruột bảo: “Cháu lại nhớ ra điều gì đấy? Căn nhà này có lâu lắm rồi,



ngay cả ông đây còn không nhớ kia, làm sao cháu đã từng trông thấy được?”

Tiểu Hoàn nhún vai: “Kể cũng phải! Thôi, chúng ta vào trong xem đi.”

Chu Nhất Tiên cười ha hả, khoát tay bảo: “Đi nào!” Nói rồi, lão đi trước, cùng hai người bước lên dãy bậc cấp trước nhà, đẩy cánh cửa gỗ kêu cọt kẹt.

Đúng lúc Chu Nhất Tiên đứng trước cửa, thò đầu nhìn vào căn nhà tối om, Tiểu Hoàn bỗng cảm thấy là lạ dưới chân, như đụng phải một vật gì, bèn cúi xuống nhìn, chỉ là một tấm biển đen cũ rích, trên mặt vẫn còn mờ nét chữ. Cô hiếu kỳ, ngồi xuống, kéo tấm biển gỗ màu đen ra khỏi đồng đồ nát, gạt những mẩu vụn vỡ, chăm chú xem kỹ, một lúc sau, cô bỗng run người, thụt lui mấy bước, mặt nhợt nhạt, lại có phần phẫn nộ, gọi to: “Gia gia! Gia gia xem đây là nơi nào?”

Chu Nhất Tiên ngạc nhiên ngoái đầu, tuy đã nhìn ngó rất lâu, nhưng trong nhà quá tối, chưa thể nhìn rõ được, lão hỏi: “Gì vậy Tiểu Hoàn?”

Tiểu Hoàn trở xuống chân, tức giận nói: “Gia gia xem đi!”

Chu Nhất Tiên cúi xuống, xem kỹ tấm biển, sững người, lắc đầu, đưa tay dụi mắt, lại nhìn lần nữa, bỗng thét lên “Ồi” rồi nhảy tót từ bậc cấp xuống, động tác rất nhanh nhẹn, không giống một người già cả chút nào.

Trên tấm biển gỗ ấy, tuy dấu chữ đã rất mờ, nhưng vẫn có thể nhận ra được hai chữ ‘Nghĩa trang’.

Tiểu Hoàn vừa tức vừa sợ, cúi kính bảo Chu Nhất Tiên: “Gia gia! Gia gia dẫn đường kiêu gì mà lại đưa chúng cháu đến cái nơi quỷ quái này? Lần trước trong Hà Dương thành, gia gia đã làm như vậy một lần rồi.”

Chu Nhất Tiên đỏ mặt rồi lại nhợt đi, rất lúng túng: “Ấy, thì ta đã nói rồi. Đúng là chỉ nhớ ở đây có một căn nhà, nhưng thực



không nhớ nó dùng để làm gì, thì ra, thì ra là...”

Tiểu Hoàn phì một cái, ngắt lời lão: “Gia gia nhiều lời quá, lại còn nói gì nữa? Đi mau thôi!”

Chu Nhất Tiên vội vã: “Ừ, ừ! Chúng ta đi mau! Mỗi lần đụng phải cái nơi... ma quỷ này, chúng ta đều gặp rủi ro... á!”

Lão vội vã quay người, mồm còn lẩm bẩm nói, bỗng ngạc nhiên dừng bước. Tiểu Hoàn và Dã Cầu đang theo sát đằng sau suýt nữa thì đâm sầm vào lưng lão. Tiểu Hoàn ngó lên, tức giận nói: “Gia gia! Gia gia lại làm gì...”

Chưa dứt lời, cô bỗng ngừng lại.

Đêm đen, gió hun hút, sao lác đác, trước căn nhà ma bỏ hoang, ba người đứng nguyên chỗ cũ. Phía trước, đúng nơi cửa vườn họ vừa đi vào, có một người đang đứng lù lù ở đấy.

Người ấy cao lớn, quần áo may bằng thứ vải có vẻ tốt, nhưng toàn thân dơ bẩn. Bộ y phục rách mấy chỗ, cổ nhìn mới nhận ra trước đây có lẽ là màu xanh lục, trông kiểu dáng, thì hình như là đạo bào dành cho người xuất gia.

Khuôn mặt người ấy chìm trong bóng tối. Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu đều không trông rõ dung mạo, nhưng thấy ông ta im lặng xuất hiện sau lưng, hết như ma quỷ, họ đều có cảm giác ớn lạnh.

Rất lâu sau, người đó vẫn im lìm như đá, cứ đứng yên không nhúc nhích, khiến ba ông cháu thót tim, không thấy một chút hơi hướng nào của sự sống ở con người kia.

“Ông... ông là ai?” Cuối cùng, Tiểu Hoàn lên tiếng, giọng nhỏ và run.

Người nọ không mấy may phản ứng, càng không trả lời gì cả, nhưng một lát sau, trong bóng tối che phủ trên gương mặt ông ta, bỗng có hai đốm lửa đỏ sẫm rực lên như ma trời, giống một đôi mắt quái dị đang chăm chăm nhìn họ.

“Á!”



Thình lình, Chu Nhất Tiên khê kêu. Tiểu Hoàn và Dã Cầu cùng giật mình, đảo mắt liếc sang. Chu Nhất Tiên không nhìn mặt người đó, mà lại nhìn xuống cánh tay ông ta, kêu lên: “Kia... kia là ký hiệu của Thanh Ván môn...”

Thập Vạn đại sơn. Trong Trấn Ma động.

Bóng tối giăng trước mặt Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi, dường như vĩnh viễn không kết thúc. Họ đi đã khá lâu, nhưng vẫn chưa đi hết con đường này. Điều lạ là, trong cái hang lâu đời này, hình như chỉ có một con đường, không có ngã rẽ nào khác, cũng đỡ một nỗi lo lạc đường.

Sau khi vượt qua con dơi đen, cứ đi một đoạn lại gặp một hoặc vài con yêu quái ngang ngược trấn giữ, trong đó có một số loài khiến Kim Bình Nhi phải tái mặt, nhưng rõ ràng Quỷ Lệ đã thi triển một năng lực chưa từng thấy ở gã trước kia. Họ tiến như chẻ tre, cứ thẳng đường đánh giết, hầu như không có con quái vật nào ngăn được sự tấn công của Quỷ Lệ. Còn Tiểu Hôi ba mắt, với sự hung hãn và mạnh mẽ khiến người ta phát sợ, lần lượt diệt gọn những con quái vật sau đó chẳng khác gì con dơi đen lúc trước.

Trên đường đi, Kim Bình Nhi hoàn toàn không phải ra tay, mặt cô ta mỗi lúc một khó đảm đảm. Đạo hạnh của Quỷ Lệ quá cao, tiến bộ lại quá nhanh, khiến cô ta thực không ngờ. Thậm chí về sau, cô ta phải ngấm ngấm điểm lại xem liệu trong ma giáo có ai có thể sánh với gã thanh niên này...

Quỷ Vương thao lược hơn người? Hay là Quỷ tiên sinh tài ba kín đáo?

Lúc này, ngay trước mặt Kim Bình Nhi, Quỷ Lệ vừa đánh bay một con báo ma hai đầu hung hãn. Con thú to lớn đập mạnh vào vách đá, chắc hẳn sẽ mất mạng.

Quỷ Lệ cũng không nhìn lại con báo lấy một lần, tiếp tục đi,



Tiểu Hôi ngồi trên vai chủ, phẩn chấn nhìn quanh. Kim Bình Nhi theo sau, đi qua bên cạnh con báo hai đầu, cô ta ngoái nhìn, thấy thân mình vốn đầy đặn của nó giờ đã khô kiệt lại, hình như tinh huyết toàn thân đã bị hút sạch vậy, tất nhiên là do yêu lực của Phệ Huyết châu gây ra.

Con báo này vốn dĩ là một sinh vật vô cùng hung mãnh, Quỷ Lệ sẵn có cây gậy ma Phệ Hồn rất ghê gớm, nhưng chỉ nhấc tay mà đã giết được con thú to lớn, thì đạo hạnh thực không chỉ là cao cường, mà là rất đáng sợ!

Gã thanh niên này, đạo hạnh tăng tiến nhanh như vậy từ khi nào?

Kim Bình Nhi càng nghĩ càng kinh hãi, nhìn Quỷ Lệ bằng ánh mắt mỗi lúc một phức tạp. Đúng lúc ấy, Quỷ Lệ đột nhiên dừng lại, sắc mặt lộ vẻ cảnh giác.

Kim Bình Nhi cũng ngừng lại, trên đường tuy gặp nhiều yêu quái canh gác, nhưng chưa thấy Quỷ Lệ tỏ ra thận trọng như thế lần nào. Cô ta lập tức tập trung tinh thần đề phòng, quả nhiên phát hiện xung quanh có gì đó là lạ...

Sau khi con báo hai đầu chết, hang động đã trở lại tịch mịch như nó vốn có, nhưng lúc này trong bóng tối vô hình kia, lại có tiếng hát u buồn vọng ra:

Đôi thông nho nhỏ, trắng như sương

Người tựa hoa bay, ôi đoạn trường

Chục năm ví cả ngàn năm lẻ

Nguyện lòng: xa cách mãi còn thương.

Tiếng hát nghe rất buồn thảm, tuy không to, nhưng nghe được rành mạch từng tiếng một. Giọng ca mới nghe tựa hồ rất thê lương, nhưng lại cảm thấy nét bi thương, tựa hồ từ một cõi xa xăm nào đó, theo người hát đi xuyên qua thời gian ba ngàn năm, ôn lại những tình cảm dịu dàng, buồn bã mà đẹp đẽ chưa từng biết đến.



Thời gian thực vô tình, có phải chỉ một đôi mắt đang tươi cười là sưởi ấm được trái tim ta?

Ta quên rồi chẳng?

Nhiều năm sau này, hoặc một kiếp luân hồi bể dâu khác...

Ta sẽ còn nhớ được những gì?

Khoảng trống vắng kia cũng giống như hồi ức, đang sưng sờ nhìn bóng tối, nơi xa.

Có phải, ta đã từng ôm người vào lòng?

Tiểu Hôi bỗng kêu chí choé, vẻ như rất mừng rỡ, tụt xuống khỏi vai Quỷ Lệ, soạt một cái chạy vù vào bóng tối.



Chương 22 THIÊN HỒ

Chỉ thoáng chốc, Tiểu Hôi đã biến mất trong bóng tối mịt mù. Quỷ Lệ không ngờ con khỉ thành linh có hành động quái lạ như thế, thoát tiên cả kinh. Nhưng gã không đuổi theo, mà thông thả ngẩng đầu, lắng nghe tiếng hát loáng thoáng từ trong bóng tối đen kịt đưa tới.

Tiếng hát nghe quen quen, dường như có một lúc, ở một nơi nào đó, gã đã từng nghe thấy.

Thời gian ngần ấy năm trời, cùng với tiếng hát đó, đã vội vã trôi đi.

Kim Bình Nhi bước đến bên Quỷ Lệ, quan sát kỹ xung quanh, khẽ hỏi: “Sao thế?”

Quỷ Lệ không đáp, khuôn mặt đan xen nhiều cảm xúc. Tiếng kêu của con khỉ từ xa vẳng lại, nghe thưa thớt, sau những tràng khếch khếch, còn loáng thoáng một tiếng “Ồ!” ngạc nhiên. Rất nhanh, Tiểu Hôi im bật, mà tiếng ca u oán lớn vồn đó cũng từ từ ngừng lại.

Hang động tối tăm tĩnh mịch một cách khác thường, trong bóng tối tựa như có cái gì đang theo dõi họ. Mắt Quỷ Lệ rực sáng, chăm chăm nhìn khoảng đen sâu thẳm trước mặt. Kim Bình Nhi mang máng cảm thấy bất an. Tiếng ca vừa rồi nghe rất khó chịu, lại thêm bóng tối âm u gây cho cô ta ác cảm.



Kim Bình Nhi bất giác nhích đến gần Quỷ Lệ, vừa định nói chuyện. Đột nhiên, một tia sáng loé lên trong bóng tối sâu thẳm. Gần như cùng lúc, Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi đều biến sắc. Chỉ khác là, Quỷ Lệ hơi ngạc nhiên còn Kim Bình Nhi thì thở một hơi dài.

Một luồng bạch quang nhờ nhờ chớp nháng trong bóng tối, bay ra nhanh như cắt, lao đến nơi sáng sủa chỗ hai người đang đứng. Quỷ Lệ không nhúc nhích, quả nhiên luồng bạch quang sượt qua bên mình gã, bắn thẳng vào Kim Bình Nhi.

Kim Bình Nhi cười gằn, tựa hồ coi thường những đòn tấn công đột ngột của kẻ địch, nhưng cô ta lại rất chú ý đến sự tĩnh lặng khó hiểu vừa rồi.

Bạch quang lao vù đến. Kim Bình Nhi danh mặt, huýt khê, lật tay phải, lập tức ánh tia rực lên, một tia tim tím như ảo mộng lướt qua quãng sáng xanh toả ra từ Phệ Hồn, lao xuống, chém vào luồng bạch quang, rất chuẩn xác.

“Bép!”

Bạch quang bị pháp bảo Tử Mang nhận của Kim Bình Nhi chém làm đôi, tách ra thành hai dải nhỏ hơn, bay tản về hai phía. Chưa được sáu thước, chúng bỗng rực sáng, khôi phục kích thước như cũ, đồng thời biến thành hai dải trắng quỷ quái. Chúng rít lên, xoáy tròn, bay trở lại, sau một tiếng rít sắc nhọn vang dội trong không trung, đà lao còn nhanh gấp đôi lúc nãy.

Trông thấy cảnh đó, Kim Bình Nhi đang ung dung bình tĩnh chợt biến sắc. Cô ta hừ mũi, Tử Mang nhận lại trời dậy, hai tia tím sáng lên cùng một lúc. Vật thể màu trắng vừa bay trở lại một lần nữa bị chém thành hai mảnh, biến thành bốn dải, rã rời trôi ngược ra.

Thế nhưng, những luồng bạch quang kỳ dị như yêu ma đó, bay đi không xa lại phát sáng, nhanh chóng phục hồi trạng thái ban đầu, biến thành bốn vật thể màu trắng với kích thước y như trước, lại một lần nữa cấp tốc bắn vào Kim Bình Nhi, đà



lao tới còn gấp hơn nữa.

Mặt Kim Bình Nhi sa sầm, sắc diện trở nên nặng nề, lui vội về phía sau. Hàng động âm u này không rộng mấy, Kim Bình Nhi mau chóng bị quầng sáng trắng quái gở đó bao vây, cô ta rít lên nguyên rủa, ánh tia chớp chớp, mây dải bạch quang liên tiếp bị đánh rơi hoặc quật văng đi. Nhưng quả là hết sức kỳ quái, chỉ trong chốc lát chúng đã phục nguyên, lại hung tợn lao vào Kim Bình Nhi, những vật thể sáng màu trắng bị chặt đứt mỗi lúc một nhiều, dần dần bọc kín lấy cô ta.

Nhìn từ xa, những vòng sáng trắng bay lượn vất vút, như đang từ từ dẹt thành một cái kén sáng, hãm Kim Bình Nhi vào trong.

Quỷ Lệ đứng bên thấy Kim Bình Nhi đối phó mỗi lúc càng chặt vật, nhưng không hề ra tay tương trợ. Cứ nghĩ mà xem: Nhân vật bí ẩn nọ chưa hiện thân, chỉ dùng đạo pháp mà quấy rối Kim Bình Nhi đến mức khốn đốn như thế, đủ thấy yêu pháp cao cường tới mức nào, chắc chắn không phải hạng tầm thường, có thể chính là yêu nghiệt bí hiểm mà Hung linh Hắc Hồ đã nhắc đến.

Kim Bình Nhi lâm vào cảnh nguy ngập, trong khi những vật thể sáng trắng càng nhiều, càng rục rờ hơn. Kim Bình Nhi vẫn kiên trì chống trả, bạch quang lại càng nhanh, thanh thế cũng càng lớn hơn. Trong sơn động mênh mông, ánh sáng trắng đã át hẳn hào quang xanh của Phệ Hồn, tiếng rú rít trên không trung mỗi lúc một chói tai. Kim Bình Nhi loay hoay đối phó rất chặt vật, song vẫn gượng được, chỉ không rõ cô ta còn trụ được bao lâu nữa.

Quỷ Lệ đột ngột lắc mình, nhưng không bay về phía Kim Bình Nhi, mà là băng vào vùng bóng tối. Gần như cùng lúc khi gã nhích động, hào quang xanh của Phệ Hồn đang bọc quanh gã vụt tắt lịm. Quỷ Lệ mau chóng tan biến vào màn tối, không còn thấy bóng dáng đâu nữa.



Ở nơi xa, hình như có tiếng hừ lạnh lùng.

Làn khí băng giá lãnh đăng toả ra trong bóng tối quen thuộc. Âm thanh rú rít của những vật thể sáng kỳ dị đang bao vây Kim Bình Nhi vẫn từ đằng sau vọng tới, nhưng ở nơi đây lại tĩnh lặng đến kỳ lạ.

Đột nhiên, mặt đất phẳng lặng bắt đầu rung chuyển, vách đá xung quanh cũng lắc lư dữ dội. Sau những tiếng động đình tai nhức óc, vô số đá nhỏ và đất cát trên đỉnh hang rào rào trút xuống, gây nên một cảnh tượng mịt mù mông lung.

Giữa khung cảnh âm ỉ hỗn loạn, bóng tối mỗi lúc một dày đặc. Bỗng nhiên, những tảng đá đang rơi xuống chợt dừng sững giữa không trung, chỉ trong khoảnh khắc, tựa hồ thời gian ngừng trôi, vạt vạt đứng yên. Chỉ lát sau, những tiếng rít chói lói vang lên, tất cả đá tảng bụi đất cùng tụ thành một dòng thác khổng lồ, ù ùng chạy về một nơi nào đó trong bóng tối trước mặt.

Dòng thác ấy mạnh mẽ kinh hồn, khí thế như dời non lấp biển, không gì có thể cản nổi. Khi nó sắp chạm tới điểm đầu của bóng tối, đột nhiên, một bàn tay thon thả trắng mịn thò ra từ sâu thẳm.

Ngón trỏ và ngón út của bàn tay ấy dựng đứng, ngón vô danh nửa gấp, ngón cái và ngón giữa khẽ cong vòng với nhau, kết lại thành một hình pháp ấn Phật môn, nhưng không có một chút trang nghiêm nào, mà lại toát ra một thứ yêu lực dày đặc và vẻ ma mị quyến rũ khó tả.

Luồng khí vô hình mau chóng ngưng tụ trên bàn tay kết ấn đang tựa hồ vụt lớn lên gấp mấy lần, như một bàn tay khổng lồ chặn đứng dòng thác. Nhưng nhìn kỹ, lại nhận ra nó vẫn là một bàn tay thon thả, không có chút thay đổi nào cả. Thế mà dòng thác tưởng chừng không thể ngăn chặn nổi ấy đã bị chặn lại giữa không trung, phát ra một tiếng động long trời, những tảng đá to mất sức đẩy, thi nhau rơi xuống, bụi đất tung lên mù mịt.

Quý Lệ vừa mất hút, bỗng lại hiện ra từ đám bụi đất sa



thạch mật mù, nhanh như chớp lao về phía bàn tay đó.

Bàn tay kết ấn trắng muốt liền thay đổi, bốn ngón cùng chụm lại gấp khúc một nửa, ngón cái từ trong đâm ra, hướng xuống dưới. Hầu như đồng thời, Kim Bình Nhi từ xa kêu lên the thé, Tử Mang nhận vốn bị đè nén bởi những vật sáng trắng kia, bỗng phình lên, văng hào quang màu tía nứt vỡ, ánh sáng vụt toả lan rực rỡ.

Nhưng xem chừng không phải là Kim Bình Nhi phá được sự kìm kẹp của bạch quang, mà ngược lại, bởi vì trông mặt cô ta rất khó coi. Lúc này những luồng bạch quang kỳ dị đã phân tán thành vô số điểm rồi tụ lại với nhau, kết thành một bức tường sáng màu trắng khổng lồ. Nói thì chậm chứ mọi việc diễn ra rất nhanh, bức tường sáng rực rỡ từ đằng sau xông đến Quỷ Lệ ừn ừn như thủy triều.

Bức tường chưa chạm đến nơi, Quỷ Lệ đang bay đã nghẹn thở, loạng choạng, đủ thấy uy lực của luồng sáng ấy mạnh mẽ chừng nào, nếu bị nó xô phải, chắc hẳn là thịt nát xương tan.

Nhưng Quỷ Lệ không đổi sắc mặt, thậm chí có vẻ không bận tâm lắm đến cơn sóng ánh sáng nguy hiểm sau lưng, vẫn tăng tốc lao về phía bàn tay trắng mịn. Quỷ Lệ bay rất nhanh, nhưng ánh sáng đuổi theo gã thì đúng như sấm rung chớp giạt, từ xa đến gần, như sóng dữ xô ập lại, cơ hồ sắp nuốt chửng gã đến nơi.

Ở đằng kia, Kim Bình Nhi không tìm được, buột miệng kêu lên.

Trong bóng tối, bàn tay trắng mịn kia run run.

Đúng lúc ấy, Quỷ Lệ bỗng ngoắt tay trái về đằng sau, ngón cái quặp sát vào lòng bàn tay, ngón giữa nửa gấp, ba ngón còn lại dựng đứng, kết thành pháp ấn kim cương chính tông của Phật gia. Gã từ từ đẩy tay ra, tư thế ngay ngắn trang nghiêm, vững vàng như núi. Lực đẩy ấy chính là uy lực năm xưa Phật tổ mở lòng từ bi dùng phép thần thông dời non chuyển núi!



Ở nơi tĩnh lặng, bỗng rền vang tiếng sấm!

Ở nơi mật mù, bỗng rực sáng hào quang!

Thoát một cái, kim quang trang nghiêm toả lan trong lòng bàn tay, vô vàn chữ Vạn 卐 nhấp nháy lao đi, bức tường sáng như sóng dữ kia rầm rầm đổ tới, va mạnh vào bàn tay đang kết thành pháp ấn.

“Bùng!”

Tiếng động như thiên thạch rơi xuống mặt đất, ừng ừng nơi xa xôi, liên miên bất tận. Hào quang tràn ngập hang động, lấp loá sáng, hết như có vô vàn con mắt sắc sở cùng mở choàng, rừng rực phát sáng, trông thực hãi hùng.

Bức tường sáng trắng rầm rầm tan rã, những chấm sáng rơi lả tả như mưa.

Tuy vậy, bóng tối trước mặt vẫn y nguyên như cũ!

Quỷ Lệ đã đến trước bàn tay trắng mịn.

Gã vươn tay phải nắm lấy bàn tay ấy.

Bàn tay trắng mịn lật ngược, nhưng không rứt về, năm ngón bỗng biến thành trảo, chộp tới. Tay phải Quỷ Lệ chộp sáng, lách tránh những đầu ngón tay nhọn hoắt như dao, nắm vào cổ tay trắng mịn.

Nhân vật bí ẩn kia lại trở tay, tránh thoát trong đường tơ kẽ tóc, rồi khếp chặt năm ngón như dao, chặt xuống cổ tay phải Quỷ Lệ. Bàn tay hai người đều nhanh, ánh sáng lay động, liên tục ra những chiêu nguy hiểm, giao đấu rất gắt gao, nhưng đều bị đối thủ tránh được, đòn phản kích mỗi lúc một hung hiểm hơn.

Trong khoảnh khắc chớp nhoáng ấy, không gian hoàn toàn câm lặng, hai người đấu phép đến mức ranh giới sinh tử chỉ mỏng manh như hơi thở, nhưng bàn tay họ trước sau vẫn không để chạm vào nhau.

Mãi cho đến khi cơn mưa chấm sáng sau lưng đã rơi xuống hết, bóng tối trở lại ngự trị, bao trùm toàn bộ ánh sáng, thì sâu



trong bóng tối, thỉnh thoảng có một tiếng động khe khẽ phát ra.

“Bộp!”

Tiếng động ấy trong mà thấp, vang lên buồn buồn, không hề chứa sát khí, như thể lúc bé chơi đùa bên nhau, hai tay khẽ vỗ tạo nên âm thanh vậy.

Sau đó, tất cả đều trở lại yên lặng.

Tóm được rồi, bàn tay ấy...

Nắm được rồi, bàn tay ấy...

Bàn tay không chứa sát khí, không nhiễm yêu lực, chỉ thấy mềm mại và dịu dàng.

Một cảm giác như thể trời xoay đất chuyển, bay vượt qua muôn trùng núi non, ôm trời xanh biển biếc vào lòng. Những người thân yêu đều ở cạnh mình, chưa từng rời xa.

Cứ như vậy, thanh thoi mà sống một cuộc đời vui vẻ với những tiếng cười...

Có khác gì cõi tiên, đây là đời người chăng?

Thế rồi say sưa, không tỉnh lại nữa, biết đâu sẽ tốt hơn?

Bóng tối thăm thẳm hết như đang cảm dỗ người ta.

Nhưng gã vẫn cố mở bừng cặp mắt như nhuộm máu, ngẩng lên trời hú dài!

Bàn tay đó bỗng run lên, rụt lại. Ánh xanh toả rực quanh mình Quỷ Lệ, cây gậy ma mau chóng xuất hiện trên tay gã, Phệ Huyết châu lấp lánh ánh đỏ, yêu khí đằng đằng, đâm sâu vào bóng tối trước mặt.

Im lặng hoàn toàn!

Không gian đột nhiên đông kết lại, bóng tối như ngưng thành tảng đá cứng, kiên cố không thể xô đổ. Phệ Hồn thô tù không nhon, nhưng không gian kết dính bằng yêu lực mạnh mẽ kia vẫn không cản nổi nó, vẫn bị Phệ Hồn đâm lút vào.

Cuối cùng, có người hừ một tiếng giận dữ. Tám màn kết dính tầm tối ấy mau chóng tan đi, một bóng người bay lùi lại

chùng một trượng, tránh thoát mũi gậy Phệ Hồn yêu khí đằng đằng không thể kháng cự.

Quỷ Lệ lập tức bám theo như cái bóng. Quảng đen quanh mình con người bí ẩn kia vẫn không tan. Người đó cũng không hề hoảng loạn, lại thò một bàn tay ra, lần này năm ngón gập lại, nắm thành một nắm đấm trông vô cùng thanh tú, giáng cho Quỷ Lệ một cú.

Quỷ Lệ mặt hơi biến sắc, chững lại một chút, cau mày, máu đỏ trong hai mắt tan sạch, Phệ Hồn cũng biến khỏi bàn tay gã. Quỷ Lệ uốn ngực, giơ cao hai cánh tay, chậm chậm vạch hồ trong khoảng không trước nắm đấm thanh tú trông rất đơn sơ ấy, cử động nghiêm trang như núi, phiêu diêu như nước chảy. Chỉ lát sau, ánh sáng trong trẻo êm đềm trời dậy, giữa hai tay gã, ở lưng chùng không, một hình Thái Cực¹ chậm chậm hiện lên.

Thái Cực Huyền Thanh đạo.

Nắm tay kia đánh ra, giáng một quyền vào chính giữa hình Thái Cực, từ từ chìm lút, khiến hình Thái Cực lõm vào.

Quỷ Lệ tái mặt, thậm chí gần như ngừng thở. Nhưng chỉ lát sau, Thái Cực đồ trong không trung đã bắt đầu xoay chậm chậm, nơi trúng quyền bị lún tuy rúm rỏ nhưng không rách, ngược lại, khi vòng quay nhanh dần, yêu lực to lớn ngập ngụa trong sự tĩnh lặng đó dần dần bị hoá giải bởi sức bền của chân pháp Đạo gia.

Hình Thái Cực xoay tít, bàn tay kia lại run lên. Nhân vật bí ẩn lại hừ một tiếng, nhưng lần này nghe giọng có vẻ đau đớn, hiển nhiên là lực phản chấn của Thái Cực Huyền Thanh đạo không phải tầm thường.

“Xoẹt!”

Sau một tiếng rít khê, Thái Cực đồ tan đi, bàn tay trắng mịn cũng rút vào bong tối, rồi lại im ắng một lúc.

1. Hình vẽ ❶



Đột nhiên, Quỷ Lệ tung mình bay lên. Vùng tối nặng nề trước mặt không thể ngăn trở được gã, cứ như có một đôi mắt ẩn trong tim, giúp gã nhìn rõ đường đi trong nơi tăm tối.

Người bí ẩn nọ đang rút lui, bay rất nhanh. Quỷ Lệ bằng mình theo sát. Trong hang động cổ xưa, trong bóng tối dày đặc, họ càng bay càng nhanh, hoá thành hai luồng chớp loá, vọt vào sâu trong hang động.

Họ cứ bay như vĩnh viễn không có điểm dừng. Bóng tối trước mặt giống một con thú nanh ác liên tục nhe nanh múa vuốt chụp xuống rồi lập tức bị bỏ rơi lại sau lưng. Ở nơi xa hơn còn có vô số những sự u ám chưa biết đang đợi chờ. Gió rít quất vào mặt như dao cắt, trong khoảnh khắc ngắn ngủi ấy, người ta có thể nhớ đến ai?

Cuộc truy đuổi như đời người, mãi mãi không ngừng nghỉ, để rồi về sau không biết là mình đã lạc lối, hay là đã quên bằng những mong muốn và suy nghĩ ban đầu.

Đuổi và chạy, không biết đã bao lâu, cũng không biết đã bao xa. Chỉ biết địa thế dần dần dốc xuống, như thể tiến sâu vào lòng đất, sau lưng hoàn toàn tĩnh lặng. Kim Bình Nhi đã bị bọn họ bỏ lại sau.

Nhân vật bí ẩn nọ đột nhiên dừng lại, quay ngoắt người, nhìn về hướng vừa chạy đến. Quỷ Lệ lập tức nhận ra động tĩnh, gã cũng ngừng người, rồi cũng từ từ dừng lại.

Hai người đối mặt nhau, không nói gì hết. Một lát sau, hào quang xanh trên mình Quỷ Lệ lại rực lên, chiếu sáng xung quanh, nhưng vẫn không chạm tới được vùng mù trước mặt.

Nhân vật bí ẩn nọ lên tiếng: "Bản lĩnh khá lắm!"

Giọng nói êm ái dễ nghe, tuy nói một cách rất bình thường, nhưng lại khiến người nghe xao động khác thường.

Đứng trong quang sáng xanh nhàn nhạt, Quỷ Lệ chăm chú nhìn vùng tối đen phía trước, vẻ mặt bình tĩnh, giọng nói cũng ôn tồn, cứ như vừa rồi chưa hề đấu một trận kinh hồn khiếp vía



với đôi phương: “Quá khen!”

Giọng đàn bà cười lên lạnh lùng: “Ban nầy dấu phép, chỉ trong chốc lát, mà người ứng biến sử dụng đủ các chân pháp tu hành bậc nhất của ba đại môn phái đời nay, nào là đạo pháp ma giáo, Phật pháp Đại Phạm Bát Nhã của Thiên Âm tự, rồi chân pháp Đạo gia Thái Cực Huyền Thanh đạo. Trong lúc chuyển đổi cũng không mấy may ngập ngừng, đủ thấy người đã hiểu thấu và kết hợp được nhuần nhuyễn cả ba. Và, trình độ tu hành lại ở mức rất cao. Riêng về Thái Cực Huyền Thanh đạo, đã vận dụng ghê gớm như vậy, e rằng ngoài lão già Đạo Huyền, cả Thanh Vân môn hiện nay không còn ai theo kịp người nữa.”

Người ấy ngừng lại, rồi gần từng tiếng: “Vì sao đạo hạnh của người tiến bộ nhanh như vậy?”

Quý Lệ không nói, chỉ nhìn vùng u ám đó, bật cười, chậm rãi thốt lên: “Sao? Ta tu hành thuận lợi, người lấy làm lạ ư?”

Trong bóng tối âm u, đột nhiên có tiếng chi chi quen thuộc vang lên, rồi một cái bóng nhảy ra, lông xám, đuôi dài, đúng là con khỉ Tiểu Hôi. Nó nhách miệng cười, gãi đầu, thoăn thoắt chạy về bên Quý Lệ, lọ mọ treo lên vai gã, ngồi xuống, đuôi hẩy lên quật xuống sau lưng.

Người đàn bà không đáp, chỉ nín lặng.

Quý Lệ nhìn sâu vào màn đêm, ánh mắt trở nên êm ái, giọng nói dịu đi, gã mỉm cười: “Cô đấy à? Tôi thực không ngờ lại gặp cô ở đây.”

Người đàn bà vẫn ẩn mình trong bóng tối, đột nhiên phì một tiếng, gât: “Người vẫn nhớ đến ta hả, không phải bên người đã có một ả xinh đẹp quyến rũ rồi hay sao?”

Quý Lệ sững người, bất giác ngắc ngư, nhần nhó: “Cô nói lăng nhăng gì thế?”

Người đàn bà tỏ ra rất giận dữ, lạnh nhạt hỏi: “Người cư xử như vậy, không sợ có lỗi với người đang nằm trên giường băng kia sao?”

Quý Lệ lắc đầu: “Cô lầm rồi. Tôi không thông thuộc vùng này, nên Quý Vương Tông chủ phái cô ta đến dẫn đường.” Gã ngưng một lát, nhặt nhẻo nói: “Tôi là người như thế nào, cô biết quá rõ rồi còn gì.”

Người đàn bà hứ một tiếng, nhưng không có vẻ giận nữa: “Ta làm sao biết được người là người thế nào? Ta chỉ biết đàn ông xưa nay chẳng kẻ nào tốt cả!”

Quý Lệ cau mày, khề lắc đầu, nhăn nhó không đáp.

Bóng tối trước mặt dần tan đi, một người từ từ hiện ra dưới ánh sáng xanh của Phệ Hồn. Tiểu Hôi chồm hồm trên vai Quý Lệ kêu lên ‘chì chì’ với bóng dáng yếu điệu đó, ra chiều thân thiết.

Người đàn bà hiện ra trong quang sáng ảm đạm, nhan sắc diễm tuyệt rung động lòng người, hết sức quyến rũ. Chính là Cửu Vĩ Thiên Hồ Tiểu Bạch, người đã đột ngột biến mất một dạo rất lâu trước đây.

Chương 23

NHÂN VẬT BÍ HIỂM

Trung thổ. Tại một nghĩa địa ngoại thành Hà Dương.

Thoáng nhìn qua, nơi đồng không mông quạnh này khá bằng phẳng, ngoài núi Thanh Vân đứng sừng sững ở phía bắc, các phía còn lại hầu như không có bóng dáng gập ghềnh của đồi núi. Xa gần cây cối mọc lộn xộn, hoặc to hoặc nhỏ trải khắp miền đồng dã. Xung quanh nghĩa địa chỉ có vài cái cây lưa thưa mọc.

Đêm đã về khuya, mây dày xếp lớp trên trời che khuất ánh trăng, chỉ có mấy ngôi sao nhỏ quanh rìa mây toả sáng yếu ớt, chiếu xuống mảnh đất hoang vu. Đêm nay gió không mạnh lắm, nhưng thổi qua ngọn cây đầu cành, lắc lư dập dềnh, bóng cây chập chờn, phát ra những tiếng xào xạc khe khẽ. Nghe tiếng động ấy, cảm thấy gió lửa qua ớn lạnh.

Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu đứng sát lại với nhau, chăm chú nhìn nhân vật bí ẩn trước mặt. Đã được một lúc lâu kể từ khi bị Chu Nhất Tiên nhận ra sự có mặt của mình, ông ta vẫn đứng im lìm như như tượng đá, chẹn mất cửa lớn, khiến ba người kia không tài nào ra được.

Tiểu Hoàn định thân, hạ giọng thì thào với Chu Nhất Tiên: “Gia gia đã nhìn kỹ chưa, người đó mặc đạo bào của Thanh Vân môn à?”

Dã Cầu Đạo Nhân ngoảnh sang, chú ý lắng nghe. Chu Nhất Tiên nhìn cái bóng trơ trơ đứng đó, gật đầu khẳng định: “Không

thể nào nhằm được. Các người nhìn ký hiệu hình kiếm ở cửa tay áo của ông ta, đích xác là ký hiệu của Thanh Vân môn.”

Tiểu Hoàn lâu bầu: “Thanh Vân là môn phái chính đạo nổi tiếng kia mà, sao đêm hôm khuya khoắt còn chạy đến cái nơi quỷ quái này để nhát người ta?”

Dã Cầu gật đầu, cho dù không có thiện cảm với phe chính đạo, nhưng rõ ràng y cũng không tin môn hạ Thanh Vân lại làm những việc như vậy. Chu Nhất Tiên lườm họ, đằng hắng. Khi mới phát hiện ra bóng người ấy, lão có hơi sợ hãi, nhưng sau một lúc lâu, thấy ông ta tuy bí hiểm nhưng chưa làm gì tổn hại hay có ý đối địch với họ, lão bỗng can đảm thêm một chút.

Chu Nhất Tiên chậm chạp nhích tới, cười gượng: “Mong tiên sinh lượng thứ cho sự mạo phạm của chúng tôi. Thực không biết đây là nơi ở của tiên sinh...”

“Gia gia!” Tiểu Hoàn quát theo, ngắt lời lão già, giọng có phần tức giận. Người kia bỗng nhúc nhích, tựa hồ đã bị tác động bởi câu nói của Chu Nhất Tiên.

Lão già cau mày, lập tức sực hiểu. Đây là bãi tha ma mà lão lại bảo là nơi ở của người ta, chẳng khác nào thẳng thừng mắng họ là ma là quỷ... Bất giác lão thấy ớn lạnh, vội vã cười xoa: “À... ý tôi là, ba chúng tôi đêm khuya dậm trường, lạc bước vào đây, không có mục đích gì khác, tiên sinh đừng để bụng. Chúng tôi chưa nhìn thấy gì, chưa nhìn thấy gì hết, chúng tôi xin đi ngay, đi ngay đây!”

Nói đoạn, lão ngoái đầu đưa mắt ra hiệu cho Tiểu Hoàn và Dã Cầu. Ba người nép mình đi né sang, định len qua bên cạnh nhân vật ma quỷ nọ. Nào ngờ mới được mấy bước, họ đã thấy hoa mắt, bóng người đen thẫm chặn lù lù trước mặt. Càng đến gần, Tiểu Hoàn còn ngửi thấy mùi máu tanh nồng trên mình ông ta.

Bầu trời tối sẫm, gió lồng lộng thổi, cái bóng lướt tới gần. Chu Nhất Tiên và Dã Cầu cùng biến sắc. Tiểu Hoàn tái mặt



kêu oai oái, nhảy vọt lại đằng sau, những mong cách người kia càng xa càng tốt.

Tiểu Hoàn kêu lên chẳng qua chỉ do sợ hãi nên buột miệng, kể cũng là lẽ thường tình, con gái lúc nào chẳng ghê sợ những thứ như thế. Nhưng xem chừng hai người bên cạnh không cho là vậy, họ đều chết khiếp. Chu Nhất Tiên vội ngoái nhìn, Dã Cầu chẳng biết lấy đâu ra can đảm, rống vang... chẳng khác tiếng chó tru. Y nhảy vọt lên, chắn trước mặt Tiểu Hoàn và Chu Nhất Tiên, đồng thời rút pháp bảo lập loè sáng trên tay.

Trong đêm tối, pháp bảo rằng nanh toả ánh vàng nhạt, tuy yếu ớt, nhưng trông vẫn có phần ảm áp.

Tiểu Hoàn nhìn bộ dạng Dã Cầu lại đâm ra sợ hết hồn, chẳng hiểu thế là thế nào. Đúng lúc ấy, con người với khuôn mặt vẫn chìm lấp trong bóng tối kia bỗng lắc lư.

Ông ta duỗi thẳng tay ra phía trước, một luồng khí kỳ dị theo đó bùng lên, nhưng không phải là đạo pháp quang minh chính đại của Thanh Vân môn. Dã Cầu hiểu rằng người này bản lĩnh cao thâm khó lường, nhưng đằng sau y còn có một cô gái, bất luận thế nào cũng không thể lùi bước. Y liền thét lớn, pháp bảo rằng nanh lập tức toả sáng rực rỡ, quật về phía người kia.

Bóng tối trong vườn nghĩa địa bỗng như bị Dã Cầu đẩy lùi. Nhác thấy người kia không tỏ ý muốn chống đỡ, y cũng hơi ngạc nhiên, nhưng vui mừng nhiều hơn.

Pháp bảo rằng thú quật mạnh vào ngực người kia, nhưng nhân vật bí hiểm lợi hại ấy không hề lắc mình tránh đòn công kích đó.

Dã Cầu thực không dám tin. Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn cũng sững sờ, tưởng chừng ngọn rằng nanh nhấp nhánh vàng chắc thẳng đến nơi, nhưng ngay lập tức, cả ba đều phát hiện có điều không ổn.

Bị Dã Cầu giáng một cú thật lực vào giữa ngực, người kia vẫn không hề lắc lư chao đảo. Tuy bản lĩnh Dã Cầu kém cỏi



thua xa Quỷ Lệ, nhưng ít nhiều y cũng là một nhân vật trong ma giáo, tu hành đã lâu, vừa rồi ra đòn không phải nhẹ, nếu là người bình thường chắc đã nhận nhạo khí huyết, không chết thì cũng ngắc ngoải.

Thế mà con người kỳ quái kia không mảy may phản ứng. Một lát sau, ông ta hừ khê. Dã Cầu bỗng thét lên kinh hãi. Đối phương cử động rất nhanh, cánh tay vừa thò ra thoát một cái đã thu lại trước ngực, bắt gọn pháp bảo răng nanh của y.

Đối với người tu đạo, để người ta bắt được pháp bảo của mình là một điều cực kỳ nguy hiểm. Dã Cầu vừa cuống vừa giận, hô to, ra sức làm phép gọi pháp bảo trở về. Nhưng chẳng biết người kia vận sức thế nào mà ngọn răng thú nằm trong tay ông ta không hề phản ứng gì trước pháp lực của chủ nhân nó.

Người bí hiểm cúi nhìn cái vật đang nằm trong tay mình, lần đầu tiên mở miệng, giọng khê đặc rất khó nghe, nhưng lộ rõ sự khinh miệt, lạnh lùng nói: “Yêu ma oắt con, dám làm càn ở đây ư!”

Dã Cầu kinh hãi và giận dữ, đang định điều khiển pháp bảo lần nữa, bỗng nghe thấy Chu Nhất Tiên kêu lên gấp gáp: “Lùi mau, lùi lại mau...”

Dã Cầu cả kinh, theo bản năng lùi lại mấy bước, vừa định hỏi Chu Nhất Tiên, đã thấy người kia siết chặt bàn tay, pháp bảo răng thú như hưởng ứng, phát ra những tiếng rắc rắc chói tai giống tiếng xương gãy. Dã Cầu rùng mình, thấy ánh vàng trào lên rồi lập tức tan biến. Cùng với âm thanh rắc rắc, chiếc răng nanh của y chẳng khác nào một con thú đang rên những tiếng cuối cùng, đau đớn giãy chết, rồi rộp, bị bóp vỡ nát trong bàn tay không của người nọ. Ông ta vẫy khê, đám mảnh vụn bắn đi rào rào, cùng nhào vào chỗ Dã Cầu vừa đứng.

Dã Cầu Đạo Nhân đã đau lòng lại thêm sợ hãi, không thốt được một tiếng nào. Khuôn mặt của nhân vật bí hiểm nọ bị che khuất trong mảng tối, ba người không nhìn rõ, chỉ nghe thấy

giọng nói trầm trầm khản đặc. Người ấy ngẩng nhìn trời, mặt vẫn bị bao phủ bởi hắc khí và bóng đen, trông quỷ quái khó tả. Sau khi huỷ pháp bảo răng thú, hết như được trút giận, ông ta lạnh lùng bật cười vang trong nghĩa địa quái đản. Gió tà rú rít, Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu cùng thấy sồn gai ốc.

Chu Nhất Tiên đang thấp thỏm, bỗng chú ý nhìn cánh tay của người lạ nọ, thấy một quang sáng xanh êm dịu, tốt lành nổi lên trên bàn tay vừa bóp vỡ răng thú, khác hẳn với ánh xanh bao phủ quanh mình ông ta, đủ thấy người đó đã đạt tới cảnh giới cao nhất, tinh túy nhất của chân pháp Đạo gia.

Chu Nhất Tiên ngạc nhiên, ngẩng đầu tiến lên hỏi, quên hẳn nỗi sợ hãi, cũng không để ý Tiểu Hoàn và Dã Cầu đang sững sốt nín thở lại: “Các hạ là ai? Mình vận đạo bào Thanh Vân, tu tập Thái Cực Huyền Thanh đạo đến trình độ cao như thế, nhất định là một bậc thầy trong Thanh Vân môn. Tại sao giữa đêm khuya lại làm những trò hoang đường nhảm nhí này?”

Ánh sáng xanh chớp lên rồi lặn đi, người ấy chậm rãi quan sát Chu Nhất Tiên, nhìn xuyên qua lớp khí đen mờ mịt quỷ quái trên mặt ông ta. Lão già cảm thấy toàn thân lạnh giá, nghe người đó khàn khàn nói: “Người cũng biết nhiều đấy nhỉ!”

Chu Nhất Tiên hừ khế, vẻ mặt nặng nề, bất giác ngấm kỹ người nọ, mỗi lúc một thêm nghi hoặc. Lão trầm giọng hỏi: “Các hạ đích thực là môn hạ Thanh Vân, và cũng không phải là hạng đệ tử bình thường, nhưng cụ thể là ai, vì lẽ gì đến làm trò xằng bậy ở đây?”

Người nọ cười nhạt, nhưng không đáp. Chu Nhất Tiên bỗng có cảm giác là lạ, ngoái đầu nhìn, té ra Tiểu Hoàn đang khẽ giật tay áo lão. Cô thì thào: “Gia gia! Cháu thấy người kia nhiễm đầy quỷ khí. Nghĩa địa hoàn toàn không có một hồn ma nào lớn vồn, ắt hẳn vì sợ người đó nên bỏ chạy sạch. Chứ nếu còn bóng ma, thì ngay từ đầu cháu đã nhận ra chỗ bất ổn của nơi này rồi. Người như thế, sao có thể là môn hạ Thanh Vân?”



Vẻ mặt Chu Nhất Tiên biến đổi không ngừng, nhiều suy nghĩ và cảm xúc đan xen, rõ ràng là lòng lão đang rối bời. Trước một nhân vật bí ẩn có nhiều liên hệ với Thanh Vân môn thế kia, lão không lộ vẻ sợ hãi như thường thấy, lại mãi mê nghĩ ngợi đến mức dở điên.

Người lạ dần dần chú ý đến Chu Nhất Tiên, ngắm nghía lão ta kỹ càng, bỗng cười khẩy bảo: “Mặc kệ người là ai, hễ to gan chống lại ta thì đều phải chết!”

Vừa dứt lời, ông ta đã vung tay lên. Trông thấy ánh xanh trời dậy trong lòng bàn tay ấy, Chu Nhất Tiên biến sắc, không kịp nói năng gì, lão khua hai tay lên trước ngực. Giữa hai ngón trỏ và giữa của mỗi bên tay xuất hiện một đạo bùa vàng, trên vẽ ngoằn ngoèo những phù chú kỳ dị, bay lất phất trong gió.

Ánh xanh trong lòng bàn tay người nọ sáng dần lên, nhắm đúng hướng ba người. Chu Nhất Tiên không may mắn lắm, lảo nhảm niệm chú, không lùi mà lại tiến, đồng thời với tiếng niệm chú của lão, hai đạo bùa vàng bốc cháy, hai đốm lửa nhỏ vụt xuất hiện trong đêm, rất chói mắt.

Cử động kỳ dị ấy khiến nhân vật bí hiểm nọ hơi ngần ngừ, cũng có thể là chợt nhớ một ký ức nào đó, khiến ông ta ngừng tay, thốt lên một tiếng “Ồ” đầy kinh ngạc.

Đạo bùa bốc cháy, chòm râu bạc của Chu Nhất Tiên bay lơ phơ. Lão hét to, rung tay thật mạnh. Hai đốm lửa trôi lên đầu ngón tay, ngừng lại nửa chừng. Liên đó, cùng với một tiếng “Bùm” rất to, hai đốm lửa nhỏ gặp gió nổ trương, biến hành một quang lửa cháy bùng bùng lớn đến mấy thước, ngăn giữa Chu Nhất Tiên và nhân vật bí ẩn kia.

“Uôm!” Một tiếng gầm vang lên giữa lưng chừng trời, rồi một con hổ lớn trán trắng nhảy vọt ra khỏi đống lửa rần rạt cháy, oai nghiêm lắm liệt, ngoác cái mõm như chậu máu gầm to, chấn động bốn bề. Nó nhảy ào tới, chồm vào bóng người đen đen nọ.

Người đó hừ một tiếng, không lùi bước, tay phải nhấp



nhánh ánh xanh, chém thẳng xuống. Con hổ phóng tới với khí thế vô cùng hung dữ, nhưng một chuồng ấy đã chém đúng đầu nó, ánh xanh ăn vào bên trong. Con thú dường như còn muốn giãy giụa, giờ nhanh nhẹ vuốt. Nhưng chỉ lát sau, nó găm lên một tiếng uất ức, ánh sáng xanh lọt ra khắp toàn thân, rồi nó co giật, thân hình to lớn bỗng tan rã, biến thành mấy đốm lửa tàn, nhấp nháy trên không một hồi, rồi biến mất.

Con hổ trán trắng còn chưa biến hẳn, một con sư tử bờm đỏ đã lại sinh ra trong đồng lửa rừng rực, nó găm rống, xông vào người bí hiểm kia. Đạo hạnh người ấy hiển nhiên hết sức cao cường, ông ta hầu như không thèm nhìn, chỉ giơ bàn tay chém mạnh xuống. Kết cục của con sư tử không khác gì con hổ trán trắng.

Pháp thuật mà Chu Nhất Tiên thi triển lần này quả thực rất lạ, tuy những con vật do lão hoá phép ra không cần được đôn tấn công của kẻ địch, nhưng rất nhiều mãnh thú kỳ dị pháp lực biến ảo đã xuất hiện trong đồng lửa bùng bùng đó. Sau con hổ trán trắng và sư tử bờm đỏ, đám mãnh thú do đồng lửa hoá ra càng nhiều, tốc độ biến hoá cũng cực nhanh. Những loài thú dữ như lợn rừng, báo, hà mã, voi, hươu, mèo rừng... lần lượt hiện ra, vóc dáng đều to lớn hơn hẳn động vật cùng loại bình thường, vô cùng mạnh mẽ và hung hãn.

Hiếm nổi đạo hạnh của người bí ẩn nọ điều luyện đến mức quỷ thần cũng khó lường được. Đối mặt với vô số quái vật nối tiếp nhau không ngớt xuất hiện, ông ta vẫn thản nhiên vung tay phạt rất thoải mái, các mãnh thú biến mất ngay.

Đang giao đấu, ông ta bỗng hừ một tiếng lạnh lùng, đổi cách chém xuống thành lia ngang. Hào quang xanh rực rỡ bùng lên, một vòng sáng như bánh xe lăn đi, khí thế dữ dội, lăn đến đâu đè bẹp tất cả đến đó. Ngọn lửa ngùn ngụt va phải cột sang xanh, chững lại chốc lát, rồi đâm vào, xuyên thẳng qua.

Lập tức, giữa lưng chừng trời, dường như có hàng vạn con



thú cùng găm lên phần nộ, nhưng mau chóng im bật. Lửa tiêu tan, hai đạo bùa vàng đã cháy gần hết từ từ rơi xuống trong ánh lửa lay động.

Nghĩa địa tạm thời trở lại yên tĩnh, ba ông cháu Chu Nhất Tiên đã nhích đến góc tường ở một mé khác của mảnh sân, toan chạy trốn, lúc này cùng ngạc nhiên ngoái lại. Rõ ràng là họ bất ngờ vì địch thủ phá được phép thuật của Chu Nhất Tiên nhanh đến như thế.

Không còn phép thuật che chắn nữa, quay lưng tháo chạy thì thực là một ý nghĩ ngu xuẩn nực cười, ba người đứng sững một lúc, rồi từ từ quay lại. Người bí ẩn thông thả bước, chậm rãi tiến đến gần, thân hình đen kịt đàng đàng sát khí. Nghĩa địa tràn ngập một bầu không khí thê lương.

Chu Nhất Tiên cau mày, tựa hồ đang suy tính điều gì. Bóng người đen thẫm bước lại mỗi lúc một gần. Đối với mấy ông cháu, lúc này sự sống và cái chết cách nhau chỉ trong gang tấc.

Tiểu Hoàn biến sắc, định tiến lên ứng phó. Nhưng cô chưa kịp bước ra, Chu Nhất Tiên đã kéo lại, quát khê: “Đừng làm bừa! Người này ghê gớm lắm, trẻ con như cháu không đối phó nổi đâu!”

Tiểu Hoàn cảm thấy bất ngờ, kinh ngạc nhìn Chu Nhất Tiên. Xưa nay cô chưa từng thấy lão tỏ vẻ căng thẳng thận trọng như thế bao giờ. Cái bóng đến gần, dừng lại, nói với giọng khàn khàn: “Phép thuật người vừa sử dụng, chính là...”

Ông ta chưa dứt lời, Chu Nhất Tiên đã bất chấp tất cả, vung hai tay lên, tám đạo bùa vàng thành linh hiện ra trong bàn tay lão.

Gió đêm thổi, tám đạo bùa cùng bốc cháy, những đốm lửa như nhảy nhót trong lòng bàn tay Chu Nhất Tiên, hắt vào mắt lão rực sáng.

“Hú! Đàn quỷ Ngũ đình¹, mau quay về suối vàng;

1. Ngũ đình là hạng thần thấp nhất trong các thần, xếp cùng bậc với Thổ địa.

Vô hình dộn giáp, ta ra lệnh gọi!”

Cùng với tiếng hô của Chu Nhất Tiên, gió mạnh nổi lên trong nghĩa địa, cát đá bay loạn xạ, từ bốn phương tám hướng dồn về. Người bí ẩn đứng im, tựa hồ cũng cảm thấy sững sốt, chăm chú quan sát xung quanh, Chu Nhất Tiên niệm chú xong, có năm tiếng kêu “bộp bộp bộp bộp bộp” vang lên ngay bên. Ba ông cháu hơi lắc lư, nhưng lại đứng vững ngay được.

Cuồng phong rú rít, cuốn cát vàng tạt rào rào về phía người kia, thổi mạnh tới mức quần áo ông ta bay phất phật. Gió thổi như vậy nhưng khí đen trên mặt người nọ vẫn y nguyên, ông ta còn bật cười khẩy.

Rồi không thèm bận tâm đến lão già đang làm phép và hai người đi cùng lão, nhân vật bí hiểm kia thỉnh linh giật lui liền năm sáu bước, hô khẽ, thọc tay trái ngấp ánh sáng xanh xuống đất, mặt đất cứng lập tức nứt ra. Không hiểu sao, ba người ở đằng kia đột nhiên phát run, có tiếng kêu đau đớn phát ra từ mặt đất dưới chân họ:

“Ồi chà!”

Ánh sáng xanh vụt lặn đi, gió cũng dịu hẳn, cát đá từ từ lắng xuống. Ngay sau đó, có âm thanh nứt vỡ vang lên dưới mặt đất nơi Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu đang đứng. Liên đó là những tiếng động rầm rầm, mặt đất nứt ra một cái hố to. Ba bóng người đứng bên trên lập tức tan biến, chẳng hiểu đã hoá thành vô hình tự lúc nào.

Trong cái hố to dưới đất, cùng những tiếng kêu kinh ngạc và đau đớn, có ba người loạng choạng bắn lên, chính là Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu. Mặt họ bám đầy bụi đất, riêng Chu Nhất Tiên còn chỗ xanh chỗ tím, rõ ràng vừa hứng phải một đòn đau. Nhưng dường như lão không vội để ý đến những thương tích ấy, chỉ ngẩng đầu ngạc nhiên nhìn người bí ẩn kia.

Người đó lạnh lùng đứng đằng xa, chăm chú nhìn họ, hừ một tiếng, khàn khàn bảo: “Không ngờ ngươi còn biết cả những phép



đã thất truyền lâu ngày như ‘Ngũ đình Kim giáp’, ‘Tiểu quỷ ban vận’, lại thi triển hai thuật ấy cùng lúc với phép độn thổ. Suýt nữa ta đã coi thường người rồi! Tính riêng về những phép lạ đó, chắc hẳn thiên hạ ngày nay không ai hơn người được!”

Chu Nhất Tiên nghiêm mặt, bộ dạng thật tức cười, lão trầm giọng hỏi: “Sao người nhận ra được?”

Người kia nói: “Người bảo ta là người của Thanh Vân môn đó thôi. Mấy cái mẹo vặt giang hồ này chính là ngón nghề giữ nhà của sư tổ Thanh Vân ngày xưa, dù ta không biết dùng, nhưng lẽ nào lại không nhận ra?”

Chu Nhất Tiên chậm chậm đứng lên, thoáng nghĩ đến điều gì đó. Trước nhân vật bí hiểm kia, lão cảm thấy không sao đối phó nổi. Đạo hạnh ông ta cao thâm khôn lường, đi khắp thiên hạ cũng khó tìm ra địch thủ xứng đáng. Lão còn thắc mắc một điều, người đó xem chừng là môn hạ Thanh Vân, tu hành Thái Cực Huyền Thanh đạo đến bậc cao, rất hiếm gặp, nhưng toàn thân nặng khí dữ, cũng là điều chưa thấy bao giờ. Nhân vật ấy ở đâu ra, và vì sao lại xuất hiện ở bãi tha ma lúc khuya khoắt này?

Chương 24

TRÙNG PHÙNG

Thanh Vân sơn. Đại Trúc phong.

Bên ngoài Thủ Tĩnh đường, đám đệ tử Đại Trúc phong, kể từ Tống Đại Nhân đến Đỗ Tất Thư, dàn thành hàng ngang đứng bên ngoài cửa, mặt lộ vẻ lo lắng, thi thoảng nhìn vào trong Thủ Tĩnh đường.

Một lúc sau, trong Thủ Tĩnh đường vang lên tiếng bước chân, một người con gái bước ra, chính là Văn Mẫn. Các đệ tử Đại Trúc phong liền xúm lại. Tống Đại Nhân và Văn Mẫn vốn quen biết, thấy nàng đi ra một mình, y khẽ hỏi: “Sư nương ta thế nào rồi?”

Văn Mẫn nói nhỏ: “Tô sư di không còn gì đáng ngại nữa, lúc này vừa về núi người bị choáng ngất, nghe sư phụ muội nói, là do lo lắng quá độ, đã tỉnh lại rồi. Hiện thời sư phụ muội đang ở trong chăm sóc cho sư di.”

Bọn đệ tử Đại Trúc phong cùng thở phào, nhưng không ai tươi tỉnh lên được. Đỗ Tất Thư nhắc nhở: “Đúng là chuyện không thể tin nổi, sư phụ mất tích, lại đến sư nương cũng suýt nữa...”

“Im đi!” Tống Đại Nhân cau mày quát. Đỗ Tất Thư cười buồn bã, im lặng lắc đầu. Tống Đại Nhân quay sang Văn Mẫn: “Sư nương ta có nhờ muội dặn chúng ta điều gì không?” Văn Mẫn lắc đầu: “Không, Tô sư di chỉ thì thầm nói chuyện với



sư phụ muội thôi. Được một chốc thì sư phụ cũng bảo muội đi ra, hình như có việc gì không muốn để muội biết.”

Tống Đại Nhân ủ ê: “Thế này thì...”

Văn Mẫn nhìn y, cảm thấy ái ngại, bèn khuyên nhủ: “Tống sư huynh đừng lo lắng quá, dù việc nghiêm trọng đến đâu, cũng còn Tô sư di và sư phụ muội lo liệu mà! Hiện nay đã xảy ra việc không may, Tô sư di cả tinh thần và sức lực đều suy kiệt rồi. Huynh phải gắng đứng ra cáng đáng mới phải.”

Tống Đại Nhân thở dài, gật đầu: “Muội nói đúng.” Trầm ngâm một lúc, y quay sang bảo các sư đệ: “Thôi, đã biết sư nương yên ổn, theo ta, mọi người cũng không cần đứng mãi ở đây làm gì, nếu không sư nương biết được, người lại thêm buồn phiền. Các đệ hãy về phòng đi, vẫn tiếp tục luyện tập như thường, có ta ở đây là được rồi.”

Các sư đệ nhìn nhau, im lặng một lúc. Ngô Đại Nghĩa gật đầu: “Cũng được, bọn đệ nghe theo lời đại sư huynh.” Nói xong, y lại nhìn Tống Đại Nhân: “Lát nữa đệ đến túc trực thay cho huynh.”

Tống Đại Nhân vừa định lắc đầu từ chối, Hà Đại Trí đã vỗ vai y: “Đại sư huynh dặn bọn đệ nghỉ ngơi, còn huynh cũng đừng nghỉ ngơi quá, sư nương không thích như vậy đâu.”

Tống Đại Nhân buồn buồn gật đầu. Mọi người đi dần, chỉ còn Tống Đại Nhân và Văn Mẫn đứng trước Thủ Tĩnh đường, cùng im lặng.

Hai người nhìn nhau, Văn Mẫn bỗng đỏ mặt, cúi đầu. Tống Đại Nhân ho khẽ, cảm thấy tim mình đập nhanh hơn, vội vã trấn tĩnh, cười gượng bảo: “Văn... sư muội vừa đi Nam Cương với Lục Tuyết Kỳ kia mà, sao về nhanh thế?”

Văn Mẫn lắc đầu: “Đúng là muội vừa đi. Cũng không định trở về sớm thế đâu, nhưng ở đó chợt xảy ra một số việc rất lạ lùng, muội và Tuyết Kỳ bàn với nhau, cảm thấy sự việc khá nghiêm trọng, nên muội phải quay về trước để bẩm báo với sư



phụ và các trưởng lão. Tuyết Kỳ vẫn còn ở Nam Cương tuy cơ ứng biến.”

Tống Đại Nhân ngạc nhiên: “Việc gì mà nghiêm trọng thế?”

Văn Mẫn trù trừ, nhìn quanh, rồi lại gần Tống Đại Nhân, ghé tai y thì thầm. Càng nghe nàng kể, Tống Đại Nhân càng biến sắc. Văn Mẫn thuật lại rành rọt xong, lùi ra, nhìn y, thở dài nói: “VẬY là huynh đã hiểu tại sao muội phải vội về.”

Tống Đại Nhân sắc mặt biến đổi liên tục, rất lâu sau mới thần thờ nói: “Đúng là... hoạ vô đơn chí!”

Văn Mẫn im lặng hồi lâu, khẽ bảo: “Đúng vậy, muội cũng cảm thấy việc không may cứ thay nhau đến dồn dập, muội vừa trở về thì lại gặp ngay chuyện này... Ôi!”

Nàng thở dài, không nói gì nữa. Tống Đại Nhân đứng bên cạnh, bỗng cảm thấy nàng gầy hơn trước, trông có phần yếu đuối, bất giác từ từ xích lại gần nàng.

Văn Mẫn đang cúi đầu ngẫm nghĩ, không nhận ra, miệng mấp máy nhưng không nói gì, chỉ đứng yên.

Hai người lặng lẽ chờ đợi bên ngoài Thủ Tĩnh đường.

Nơi xa, sóng trúc dập dờn, ánh nắng ấm áp rọi xuống. Bầu trời xanh ngắt, thoáng đang, không một gợn mây, đang dịu dàng ngắm nhìn cõi nhân gian.

Ở phía sau Thủ Tĩnh đường, trong một phòng ngủ khuất và yên tĩnh, có hai người phụ nữ đang ngồi đối diện nhau.

Thủy Nguyệt trầm ngâm rất lâu mới nói: “Muội nằm nghỉ một lúc đi.”

Tô Như chậm rãi lắc đầu, tuy lộ vẻ mệt mỏi nhưng vẫn nói với giọng kiên quyết: “Muội không nghỉ đâu, nằm cũng không thể ngủ được.”

Thủy Nguyệt thở dài: “Su muội đừng lo lắng quá, ta vừa nói với muội rồi: Bất kể thế nào, Điền Bất Dịch và chưong môn sư huynh cùng biến mất, muội chưa trông thấy đúng là họ đã



gặp... việc gì bất trắc, thì đừng nói năng bừa bãi, nghĩ ngợi lung tung. Hơn nữa, tuy đạo gần đây Đạo Huyền sư huynh hơi bất bình thường, nhưng đạo hạnh và khả năng tự chủ của ông ấy rất cao, hơn hẳn chúng ta. Điền Bất Dịch và ông ấy là sư huynh đệ đã lâu, không có lý nào lại làm hại đến nhau đâu!”

Tô Như yên lặng, mắt lại đỏ hoe.

Thuỷ Nguyệt Đại Sư lắc đầu, đứng dậy, đi lại trong phòng, rõ ràng là cảm thấy bối rối. Hiện tại tình hình Thanh Vân môn rất lộn xộn, ngay các đệ tử bình thường cũng nhận ra, huống chi bà thuộc vai trưởng lão, ít nhiều nắm được những chuyện hậu trường...

Tô Như gương cười, lãng sang chuyện khác: “Hôm nay tự nhiên sư tỷ lên Thông Thiên phong làm gì vậy?”

Thuỷ Nguyệt ngán ngẩm nói: “Tại thủ đoạn của Vân Dịch Lam ở Phần Hương cốc đó thôi. Ta định đến gặp chưong môn sư huynh để bàn bạc, nào ngờ lại xảy ra việc lớn thế này, ngay cả người đứng đầu môn phái cũng biến mất!”

Tô Như cau mày: “Vân Dịch Lam ở Phần Hương cốc? Ông ta thì có liên quan gì đến Thanh Vân môn?”

Thuỷ Nguyệt cười nhạt: “Muội biết Lục Tuyết Kỳ và Văn Mẫn đi Nam Cương truy tìm Thú Thần không?”

Tô Như gật đầu: “Biết chứ! Ban nãy muội cũng lấy làm lạ, tại sao Văn Mẫn vừa đi đã về như thế? Lục Tuyết Kỳ có về cùng nó không?”

Thuỷ Nguyệt lắc đầu: “Tuyết Kỳ vẫn ở Nam Cương. Hai đứa bàn bạc với nhau, rồi Văn Mẫn về trước để báo với ta.”

Tô Như hỏi: “Đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Thuỷ Nguyệt nói: “Lúc đến Nam Cương, bọn trẻ có đến thăm Vân Dịch Lam. Lão ta thỉnh thoảng hỏi chúng có phải Tru Tiên kiếm của Thanh Vân môn chúng ta đã bị phá huỷ rồi không?”

Tô Như tái mặt, ngạc nhiên kêu lên: “Sao?”



Thủy Nguyệt cười nhạt: “Muội cũng lấy làm lạ hả? Lúc mới nghe, ta cũng thấy sững sốt, Vân Dịch Lam ở cách đây hàng ngàn dặm, sao lại biết được bí mật ghê gớm ấy? Hôm đó Đạo Huyền sư huynh đã dặn dò mấy chi có đệ tử chứng kiến sự việc hôm ấy hết sức cẩn kẽ, chính là vì sợ việc này bị tiết lộ, muội có nhớ không?”

Tô Như trầm ngâm khá lâu, vẻ ưu tư lộ rõ trong mắt, than thở: “Đúng là tiếng dữ đồn xa.”

Thủy Nguyệt đi đi lại lại: “Muội nghĩ xem, vì sao Vân Dịch Lam lại nói chuyện đó với mấy đứa trẻ?”

Tô Như chậm chậm gật đầu: “Muội cũng đang nghĩ: Giả sử nể tình cùng là chính đạo, ông ta không nên nói toạc ra chỗ đông người như thế, mà phải che giấu giúp chúng ta mới đúng. Còn nếu ông ta là một kẻ nham hiểm khó lường, thì càng không vội tiết lộ, mà phải đợi đúng thời cơ, thế mới đúng với bản chất của loại người như ông ta.”

“Đúng vậy!” Thủy Nguyệt hừ một tiếng, “Vấn đề nằm ở chỗ này: Thoáng nghe thì tưởng lão già Vân Dịch Lam đã làm một việc lảm cẩm, gây méch lòng người khác. Nhưng chúng ta đều biết con người ấy không hề ngây ngốc, mà là một tên xảo quyệt. Nhưng rốt cục lão ta định giở trò gì, thì người ta không thể hiểu nổi.”

Tô Như ngẫm nghĩ rất lâu, bỗng đưa tay day thái dương, khuôn mặt lộ vẻ đau đớn. Thủy Nguyệt kinh ngạc, vội vàng lại gần đỡ lấy bà, tự trách mình: “Tại ta. Muội cũng đã đủ phiền muộn rồi, ta còn kể với muội những chuyện ấy, thôi không nói nữa....”

Tô Như cười buồn bã: “Ôi... giả sử vẫn như ngày xưa, có chương môn sư huynh điều khiển mọi việc, chúng ta sẽ không e ngại gì những chuyện này. Nhưng nay nội bộ Thanh Vân môn rối ren, thời thế và tình hình bên ngoài cũng vô cùng hỗn loạn. Chẳng biết có bao nhiêu kẻ địch đang rình rập chúng ta, đúng



là chẳng biết nên làm thế nào bây giờ...”

Thuỷ Nguyệt nhíu mày, dịu dàng vỗ về: “Sư muội đừng nói nữa. Muội đã quá căng thẳng rồi. Ta đã nói rồi: Tính khí chuông môn sư huynh đạo này tuy có hơi kỳ cục, khác với ngày thường, nhưng ông ấy đạo hạnh cao thâm, tâm trí kiên định, chúng ta không cần lo lắng gì hết.”

Tô Như lắc đầu, buột miệng: “Sư tỷ không hiểu đâu. Chuông môn sư huynh tuy rất giỏi, nhưng khí dữ của Tru Tiên kiếm tác động trở lại, càng gặp sức cản lớn thì nó tác động càng mạnh. Tuy sư huynh đạo hạnh cao cường, nhưng chỉ e đã bị ma ám rất nặng rồi...”

Thuỷ Nguyệt sững sờ: “Muội nói sao?”

Tô Như kinh hãi, lúc này mới nhận ra mình đã lỡ lời, định nói lấp liếm cho qua. Thuỷ Nguyệt đã cau rúm mày, bước đến trước mặt bà, nghiêm mặt nói: “Sư muội! Tru Tiên kiếm chứa đựng bí mật gì vậy? Mau nói cho ta nghe!”

Tô Như trầm ngâm rất lâu, thở dài: “Thôi, đã đến nước này, sớm muộn gì cũng không che giấu được nữa, muội nói cho sư tỷ nghe vậy. Thực ra, đây đều là chuyện hơn một trăm năm về trước...”

Nam Cương. Trong Trấn Ma động dưới dãy Thập Vạn đại sơn.

Lâu ngày mới gặp, sau khi hỏi han những chuyện ban đầu, Tiểu Bạch và Quý Lệ đều lúng túng không biết nói gì. Chỉ có con khỉ vắt vẻo trên vai chủ thì xem chừng rất vui mừng vì được gặp Tiểu Bạch, cứ cười khếch khếch luôn mồm.

Quý Lệ bỗng sững người, như nhớ ra điều gì đó, ngoảnh lại nhìn đoạn đường vừa đi qua, chỉ thấy đen kịt, bất giác cau mày hỏi: “Cô đã làm gì cô gái đi cùng tôi rồi?”

Tiểu Bạch hừ, rồi lạnh nhạt nói: “Ta làm gì ả? Công tử còn nặng lòng với nhiều thứ quá đấy!”



Quý Lệ im lặng một lúc, lắc đầu, không muốn tranh luận thêm về đề tài này nữa, bèn hỏi: “À, tại sao cô lại ở đây? Đạo trước cô bỏ đi rồi, tôi chẳng biết tin tức gì. Gần đây, tôi đến Nam Cương, cũng đã âm thầm dò la, nhưng không tìm thấy cô.”

Tiểu Bạch cười, khẽ uốn mình trong quảng sáng xanh nhạt, trông dáng vẻ rất quyến rũ: “Lúc đi ta đã nói với công tử rồi đấy thôi: ta muốn đi tìm Bát Hung Huyền Hoả trận cho công tử.”

Quý Lệ đáp: “Tôi có nhớ, vì vậy tôi cũng đã đến Huyền Hoả đàn, nhưng không phát hiện được gì cả. Nay, cô còn chưa nói với tôi là cô đến động Trấn Ma này làm gì?”

Tiểu Bạch nhún vai: “Tất nhiên là ta đến đây vì trận pháp đó, tiện thể thăm hỏi một người bạn cũ.”

Quý Lệ nhìn nàng, ngập ngừng một lúc: “Ý cô nói là ở đây...”

Tiểu Bạch gật đầu: “Đúng! Sau khi trận pháp ở Huyền Hoả đàn bị phá huỷ, trên đời chỉ còn nơi này là có Bát Hung Huyền Hoả trận nguyên vẹn mà thôi. Ngoài ra, người bạn cũ của ta cũng ở đây.”

Quý Lệ mặt biến sắc, chậm rãi nói: “Người bạn cũ của cô, chẳng lẽ là...”

Tiểu Bạch mỉm cười: “Chính là Thú Thần, vua của muôn loài yêu quái mà các người vẫn nói đến đấy.”

Quý Lệ cũng đã đoán ra phần nào. Nhưng nghe chính miệng Tiểu Bạch nói ra, gã vẫn hết sức sửng sốt, không biết phải nói sao.

Một lúc lâu sau, gã chậm rãi hỏi: “Cô có quan hệ thế nào với y vậy?”

Tiểu Bạch nhìn gã, vẫn mỉm cười dịu hiền, nhưng ánh mắt long lanh, thoáng vẻ chế nhạo: “Công tử biết rồi đấy: Ta là yêu tinh già đời, tuổi tác cũng lớn, tất nhiên là biết rất nhiều việc, quen được rất nhiều quái vật.”

Quý Lệ trầm ngâm, Tiểu Bạch nhìn gã bảo: “Thế còn công



tử, công tử đến đây làm gì? Vừa rồi công tử nói Quý Vương phái ả kia đưa công tử tới đây, ông ta định làm cái quái gì vậy?”

Quý Lệ lắc đầu: “Tông chủ Quý Vương lệnh cho tôi đến đây, không phải để truy sát Thú Thần đâu.”

Tiểu Bạch sùng người: “Không phải để giết y, vậy bắt công tử lặn lội xa xôi tìm đến đây vì mục đích gì?”

Quý Lệ nói: “Ông ấy muốn tôi thu phục ác thú Thao Thiết của Thú Thần, đem về cho ông ấy.”

“Thao Thiết?”

Tiểu Bạch ngây người, cau mày ngẫm nghĩ chốc lát, lẩm bẩm: “Lạ nhỉ! Ông ta quan tâm đến Thao Thiết từ bao giờ vậy?”

Quý Lệ hồ hững nói: “Tôi không rõ! Đằng nào thì đó cũng là lệnh, tôi cứ tuân theo thôi.”

Tiểu Bạch hứ một tiếng: “Thao Thiết là con vật thiêng theo liền bên Thú Thần, hiếm khi rời xa. Công tử muốn bắt được nó, tất nhiên phải vượt được qua cửa ải Thú Thần, công tử có chắc thắng được y không? Hay công tử cũng cho rằng y bị thương rồi thì có thể thừa gió bẻ măng?”

Quý Lệ nhìn Tiểu Bạch, không nói gì, chợt bật cười, sải bước đi qua bên cạnh nàng, nhắm hướng hang sâu tăm tối.

Tiểu Bạch biến sắc, đuổi theo gã: “Công tử làm thế là thế nào?”

Con khỉ thấy Tiểu Bạch theo sát bên, vút một tiếng nhảy từ vai chủ sang bên nàng. Tiểu Bạch đón lấy, ôm vào ngực, xoa đầu nó, lộ vẻ triu mến, rồi lại ngoảnh nhìn Quý Lệ.

Quý Lệ chậm rãi: “Cô biết mà, những việc Quý Vương giao cho tôi, chỉ cần không quá đáng, thì tôi sẽ làm cho ông ta.”

Tiểu Bạch lại hừ: “Công tử đã nghĩ kỹ chưa: Công tử làm như vậy, trong lòng có thể thoải mái một chút. Nhưng chỉ e những việc công tử làm bao nhiêu năm nay chưa chắc đều đã là những điều Bích Dao muốn.”



Quý Lệ bỗng dừng chân, hình như hơi sững sờ. Tiểu Bạch cau mày, cũng dừng bước, nhưng không nhìn Quý Lệ mà cúi nhìn con khỉ, nhẹ nhàng vuốt lông nó. Tiểu Hôi chớp ba mắt, vẻ khó hiểu, nhìn Tiểu Bạch, rồi lại nhìn sang chủ.

Quý Lệ lưỡng lự một lát mới hỏi khê: “Cô đã biết làm như vậy khiến tôi cảm thấy dễ chịu, vì sao cô còn nói thế?”

Tiểu Bạch thở dài, không nói gì.

Trông dáng vẻ Quý Lệ bỗng thật cô đơn, chỉ có điều gã đứng trong quang sáng xanh, nhưng không quay đầu, cũng như gã đã quen chưa từng đổi ý. Gã im lặng một lúc lâu, cuối cùng chỉ nói gọn lỏn: “Tôi chưa làm việc gì trái với đạo trời hay đi ngược lại lẽ thường!”

Gã im lặng, tiếp tục bước. Nhìn theo bóng gã, Tiểu Bạch cũng trở nên trầm mặc. Một lúc lâu sau, nàng nhìn con khỉ, thấy ba mắt nó đang chăm chăm dõi vào mặt mình.

Nàng gượng cười: “Mười mấy năm nay, chủ mày chưa phát điên kể cũng đã kỳ lạ lắm rồi!”

Hai bóng người tiến sâu vào Trấn Ma động một lúc lâu. Quý Lệ vẫn thong dong đi, Tiểu Bạch thì tâm trạng nặng nề, không ngăn cản Quý Lệ đi tìm Thú Thần, cũng không chỉ về đường đi lối lại, chỉ theo sau gã, dáng suy tư.

Bỗng Quý Lệ dừng bước. Phía trước, trong bóng tối đen ngòm, bỗng có một luồng sáng xanh lục hiện lên, nhấp nha nhấp nháy, toả sáng trên không trung, cách mặt đất chừng mấy trượng.

Bốn bề tịch mịch, không hề có tiếng thở, cũng không hề có mùi hôi tanh của một loài ác thú nào. Lúc ấy, Tiểu Bạch thở dài nói: “Đến nơi rồi đấy! ánh xanh là một cái cửa, đi qua nó là vào một gian phòng đá, người công tử muốn tìm và Thao Thiết đều ở trong đó.”

Quý Lệ im lặng. Tiểu Hôi nhìn Tiểu Bạch một lúc, bỗng



nhảy lên, lại trở về vai Quý Lệ, rồi ngoảnh đầu cười với Tiểu Bạch, gãi đầu gãi tai.

Tiểu Bạch mỉm cười với con khỉ, rồi bảo Quý Lệ: “Công tử nghe này! Ta và Thú Thần quan hệ khá thân tình, nên ta không thể giúp công tử đối phó với y. Thú Thần rất tài ba, công tử chưa giao đấu với y bao giờ, tốt nhất là nên chuẩn bị tâm lý. Tuy y đã bị thương vì Tru Tiên kiếm, nhưng kẻ tu chân tâm thường không xứng là đối thủ của y đâu. Vì vậy...” Nàng nhìn gã, chậm rãi nói, “Ta nói thật, lúc này công tử bỏ ý định đi vẫn còn kịp đấy!”

Quý Lệ im lặng, lắc đầu với Tiểu Bạch, rồi thở sâu, định thần, bước vào trong ánh sáng xanh lục. Tiểu Bạch nhìn theo, không đi cùng, mắt thoáng nét dịu dàng u ẩn.

Bỗng nhiên, nàng cất cao giọng hỏi với theo Quý Lệ: “Công tử còn đem Huyền Hoả giám theo bên mình không đấy?”

Quý Lệ sững người, ngừng bước, ngoái đầu lại đáp: “Có! Mà sao cơ?”

Khuôn mặt Tiểu Bạch lộ vẻ bất lực, lắc đầu bảo: “Công tử hãy nhớ: một là, có thể đánh bại Thú Thần; hai là, đến lúc nguy hiểm, hãy đem Huyền Hoả giám ra dùng xem sao.”

Quý Lệ gật đầu, tuy thắc mắc, nhưng không hỏi nhiều, chỉ nói: “Cảm ơn cô!” Rồi gã quay đi, hoà vào bóng tối. Một lúc sau, từ đằng xa vẫn còn tiếng khếch khếch của Tiểu Hôi vọng lại.

Tiểu Bạch nhìn vào màn tối, đứng đó lặng lẽ, chờ đợi, như thể đang chờ đợi điều gì.

Dưới ánh sáng xanh lục, đúng là có một cửa đá, nhưng không thấy cánh cửa đâu. Chỉ thấy rất rõ, nơi phát ra ánh sáng ấy có một khối đá quý màu lục được gắn trên vách đá ở cửa.

Quý Lệ liền bước ngay vào trong, mắt chợt sáng lên: Trên nền động phía xa có một lò lửa đang cháy, xung quanh vầng sáng của lò lửa thì vẫn tối om, không rõ gian thạch thất này

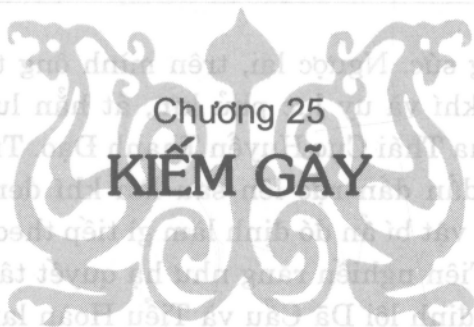


rộng hẹp ra sao. Quý Lệ nhìn thấy rất rõ một người đàn ông ở ngay phía sau ngọn lửa, người ấy mặc bộ đồ tơ lụa rực rỡ tươi tắn, ngồi tựa lưng vào một bệ đá, đang mỉm cười nhìn gã.

Quý Lệ thấy khuôn mặt ấy quen quen. Bên cạnh người ấy, ác thú Thao Thiết đang từ từ đứng dậy, nó gào lên trầm trầm với vẻ hân học.

Người đàn ông tuấn tú mà mặt ấy có sắc mặt mệt mỏi, nhưng ánh mắt thì lại có nét vui mừng, mỉm cười nói với Quý Lệ đang đứng ở cửa:

“Thế là chúng ta lại gặp nhau!”



Chương 25

KIỂM GỖ

Trung thổ. Tại nghĩa địa hoang phế ngoài thành Hà Dương.

Nhân vật bí ẩn nọ đã phá tan toàn bộ phép thuật của Chu Nhất Tiên, không chế tinh thể bằng một thứ bản lĩnh cao thâm khôn lường. Ngay cả thuật tháo thân sở trường của Chu Nhất Tiên cũng bị ông ta nhận ra ngay. Từ lời nói cho đến cử chỉ, người ấy không hề phủ nhận mối quan hệ với Thanh Vân môn, lại thêm trình độ tu tập Thái Cực Huyền Thanh đạo cao đến mức khó hiểu, thực không thể tưởng tượng nổi lai lịch của nhân vật bí hiểm này.

Cái bóng ấy càng tiến đến gần, ba người càng cảm thấy rõ rệt thứ khí dữ ngạt ngạt trên mình ông ta, họ không còn tâm trí đâu mà để ý đến những điều khác nữa. Người ấy vẫn ẩn mình trong bóng tối. Sau khi phá tan pháp thuật của Chu Nhất Tiên, tựa như bị ảnh hưởng gì đó, ông ta bắt đầu thở hồng hộc, nghe rất nặng nề.

Chu Nhất Tiên cau mày, nhìn chằm chằm vào cái bóng đó, kinh sợ thì ít mà thắc mắc thì nhiều. Mọi biểu hiện của nhân vật bí hiểm nọ đều chứng tỏ đạo hạnh ông ta rất cao, chỉ ra tay vài lần, thì chẳng thể thở hổn hển như thế. Rõ ràng là ông ta bị bệnh, hoặc có một tật quái dị nào đó mà đạo hạnh cao thâm của bản thân cũng không khống chế nổi.

Tuy vậy, nhìn bề ngoài, nhân vật bí hiểm ấy không hề có



dấu hiệu xuống sức. Ngược lại, trên mình ông ta, khí dữ càng dày thêm, sát khí và uy lực phủ kín, át hẳn luồng khí thuần chính êm dịu của Thái Cực Huyền Thanh Đạo. Trước đôi mắt đỏ ngầu hung ác dần dần rực lên sau làn khí đen ấy, bất kỳ ai cũng hiểu nhân vật bí ẩn đó định làm gì tiếp theo!

Chu Nhất Tiên nghiêng rặng như hạ quyết tâm, lão kéo một cái thật mạnh, định lôi Dã Cầu và Tiểu Hoàn lại sau lưng. Lão thò tay ra, tóm được Dã Cầu, nhưng lại nắm hệt Tiểu Hoàn.

Chu Nhất Tiên hoảng vía, còn chưa kịp ngoảnh sang nhìn đã thấy một cái bóng lướt lên. Tiểu Hoàn đứng án trước mặt lão, đối diện người bí ẩn nọ. Lão già ngạc nhiên. Cô cháu gái kêu lên bằng một giọng gấp rút: “Gia gia mau chạy đi, để cháu ngăn y lại.”

Chu Nhất Tiên tức giận: “Cháu chẳng hiểu gì hết, người này đạo hạnh không phải tầm thường, mau...”

Hai chữ ‘quay lại’ của lão còn chưa ra khỏi miệng, Tiểu Hoàn đã hành động. Thiếu nữ thanh tú vùng mạnh hai tay, cuốn sách bìa đen trống trơn biến đi, kế đó, bảy tấm ‘Huyết Ngọc cốt phiến’ Quỷ tiên sinh tặng xuất hiện trên tay cô.

Một thứ không khí hắc ám, vô hình mà lại như có thật, đột nhiên lan toả trong không trung, phủ xuống khoảng sân hoang phế. Chu Nhất Tiên ngạc nhiên dừng bước. Ngay cả nhân vật bí ẩn đang lừ lừ tiến đến cũng thốt lên một tiếng “Ồ” rồi đứng khựng lại.

Một thứ quỷ khí dày đặc, khác với khí dữ trên mình người lạ kia nhưng cũng ở mức độ u ám quái gở như thế, từ bốn phương tám hướng dồn cả lại. Nơi đây là một nghĩa trang, vốn dĩ đã nặng âm khí, đến khi Tiểu Hoàn thi triển phép thuật Quỷ đạo, tiếng quỷ khóc rì rỉ vang lên, gió lạnh ràn rạt, hệt như tiếng tru gào cùng một lúc của hàng vạn con quỷ, thực khiến người ta khiếp đảm.

Bảy tấm Huyết Ngọc cốt phiến từ từ bay lên khỏi lòng bàn



tay Tiểu Hoàn, như được điều khiển bởi một bàn tay vô hình, xếp thành hình tam giác trong không trung phía trên đầu cô. Ở những chỗ giống vết máu trên mỗi tấm, đều có ánh đỏ sẫm bùng lên, như bảy con mắt mở choàng nhìn chòng chọc vào nhân vật bí ẩn nọ.

Gió tà lồng lộng khắp chốn, tấm áo của người lạ lưng kia kêu phàn phật. Không hề bị lung lạc bởi cái vật ma quỷ đó, đôi mắt ẩn dưới lớp khí đen nheo lại, ông ta cất giọng lạnh băng: “Thuật pháp Quỷ đạo!”

Tiểu Hoàn khê chau mày, gương mặt thanh tú trắng bệch, chẳng rõ vì chưa quen tay do lần đầu tiên thi triển pháp thuật, hay vì nỗi sợ hãi bẩm sinh của nữ giới trước những vật ghê rợn. Mặc dù vậy, được pháp bảo Huyết Ngọc cốt phiến thúc đẩy, phép thuật Quỷ đạo đã bắt đầu thành hình. Một lớp khí đen dày đặc từ từ ngưng tụ cạnh Tiểu Hoàn. Trong lúc cánh tay cô lật giở, đám khí đã biến hoá xong, thành một bộ xương khô khổng lồ màu đen khác biệt hoàn toàn với thân hình nhỏ nhắn của cô.

Huyết Ngọc Cốt phiến cũng bay lên theo, khảm vào hai hốc mắt của bộ xương khô. Chỉ thoáng chốc, bộ xương như được thổi hồn, hai mắt bùng đỏ, há miệng hú lên. Gió rên rĩ, tiếng hét vang đi xa như tiếng sấm. Một luồng khí đen phụt ra từ hốc miệng bộ xương, lao về phía người bí ẩn, nhanh như tên bắn.

Sau tiếng rít, nó đã đến gần người nọ. Ông ta vụt xoay mình, nhìn thì chậm chạp, nhưng đã tránh thoát chỉ trong gang tấc. Mũi tên ma quỷ tiếp tục xé gió lao đi, tiếng rít vẫn còn rớt lại.

Nhân vật bí ẩn chưa kịp thở, những mũi tên hung dữ đã liên tục phụt ra khỏi mồm bộ xương khô đen thui, rít lên từng hồi, bắn thẳng về phía ông ta theo các phương hướng khác nhau, trên-dưới trái-phải, không chừa lấy một kẽ hở.

Chu Nhất Tiên và Dã Cầu đứng sau Tiểu Hoàn, cùng biến sắc. Chỉ khác là Dã Cầu vừa lấy làm lạ vừa mừng rỡ, không ngờ



đạo thuật của Tiểu Hoàn lại lợi hại như thế, còn Chu Nhất Tiên phức tạp hơn, hoan hỉ thì ít, mà lo lắng và hoài nghi thì nhiều.

Bồng lão biến sắc, lùi lại sau một bước, không nhìn Tiểu Hoàn và người nọ giao đấu nữa, mà đưa mắt sang một chỗ khác trong nghĩa trang, chính là căn nhà hoang, nơi bọn họ đã vào xem xét lúc mới đến, nơi mà hiện tại không một ai chú ý cả.

Ở đó bóng tối dày đặc, nhưng xem chừng còn tốt lành hơn khoảnh sân ngập ngựa quỷ khí này. Ban này Chu Nhất Tiên và Dã Cầu đứng ở cửa nhìn vào, thấy bên trong đã bị bỏ hoang từ lâu, chẳng có gì hết, ngoài gạch tan ngói vỡ và mấy cỗ quan tài cũ nát, khiến người ta không dễ chịu chút nào khi trông thấy.

Chính những thứ ấy thỉnh linh thu hút sự chú ý của Chu Nhất Tiên, khiến lão tạm thời quên bằng cô cháu gái đang giao đấu kịch liệt.

Có cái gì bỗng xuất hiện trong căn nhà hoang đó?

Chu Nhất Tiên nhìn căn nhà chăm chăm không chớp mắt.

Ngoài sân, Tiểu Hoàn vận dụng dị thuật Quỷ đạo, thanh thế ồ ạt, áp đảo hoàn toàn nhân vật bí ẩn nọ. Bộ xương khô liên tục phun ra những mũi tên dữ tợn, xé gió lao đi, tuy chưa bắn trúng người kia, nhưng đã buộc ông ta phải liên tiếp nhảy tránh, dù thấy dị thuật Quỷ đạo có sức mạnh quái gở âm hiểm đến nỗi đạo hạnh cao thâm như ông ta cũng không muốn trực diện đối đầu.

Cứ thế một lúc lâu, bộ xương khô đen thui vẫn ngưng tụ, lừng lừng cạnh Tiểu Hoàn, ánh đỏ trong hai mắt rực sáng, nhưng con người lạ lùng đằng kia đã có thay đổi. Hệt như phát hiện ra điều gì, ông ta cười khẩy, đột ngột bằng mình xông lên giữa làn mưa tên, lao về phía Tiểu Hoàn.

Làn mưa tên bỗng như mất độ chính xác, trượt qua mình ông ta, liên tục kêu rít lên, nhưng đều bay sang bên cạnh. Dã Cầu thất sắc, Tiểu Hoàn cũng tái mặt. Thấy bóng đen kia sắp áp sát, cô vụt chấp hai tay, khép lên trước ngực. Được pháp lực



thôi thúc, bộ xương khô màu đen huyết vang, đột nhiên nhỏ lại còn một nửa, đồng thời chấn lên trước mặt Tiểu Hoàn, bảy tấm Huyết Ngọc Cốt phiến lấp lánh ánh đỏ xoay tít. Từ hai mắt bộ xương khô toả ra một tấm màn kết bằng ánh sáng đỏ, chặn đường lao tới của người kia.

Nhân vật bí ẩn hừ khê, xem chừng đạo hạnh cao như thế mà cũng không khỏi e ngại trước tấm màn sáng màu đỏ, ông ta đứng sững lại. Tiểu Hoàn tạm thời thoát hiểm, nhưng dường như nguyên khí bị tổn thương, cô bỗng run rẩy, khuôn mặt loáng sắc đen. Chỉ lát sau, phép thuật và bộ xương khô đứng trước mặt cô cũng run lên.

Làn mưa tên cũng lập tức bị ảnh hưởng, đang lao đi vùn vụt với khí thế bất khả kháng, bỗng rã rời yếu ớt, ngay tấm màn sáng đỏ Tiểu Hoàn vừa tung ra cũng bắt đầu lắc lư theo sự mệt mỏi của cô gái, cuối cùng tan biến.

Điều lạ là, thấy Tiểu Hoàn suy sụp, người kia bỗng đứng lại, không tấn công nữa. Nhìn thiếu nữ đang kiệt sức dần đi trước mặt mình, mắt ông ta loé lên một tia lạnh lẽo.

Dã Cầu cuống quýt, không hiểu vì sao Tiểu Hoàn đang chiếm được ưu thế rõ rệt bỗng suy sút như thể hao tổn nguyên khí, bèn vội vã tiến lên đỡ người con gái lão đảo chực ngã, tức thì cảm thấy hoảng sợ. Người Tiểu Hoàn lạnh băng, trong hơi lạnh ấy còn váng vất một thứ yêu khí quý lực quái dị, lan toả mãi ra như muốn cắn xé người ta.

Cũng may khi Tiểu Hoàn rã rời ngã bệt xuống đất, cảm giác ấy mau chóng tiêu tan. Dã Cầu không dám chậm trễ, dìu cô từ từ ngồi xuống. Chu Nhất Tiên im lặng bước đến, nhìn kỹ sắc mặt cháu gái, lắc đầu thở dài, không nói gì cả.

Trông Tiểu Hoàn suy kiệt hết mức hầu như không nói được nữa. Bộ xương khô nhạt dần đi, cuối cùng tan biến. Bảy tấm Huyết Ngọc Cốt phiến trở lại dáng vẻ giản dị tầm thường, dửng dưng không một lát rồi rơi thẳng xuống nền đá trước mặt Tiểu



Hoàn, phát ra những tiếng khô khốc.

Người kia nhìn Tiểu Hoàn một lát, bỗng hỏi: “Huyết Hồn thuật! ả này tu luyện ‘Huyết Hồn thuật’ được bao lâu rồi?”

Chu Nhất Tiên chậm rãi bước lên trước Tiểu Hoàn, chấn tâm nhìn của người đó. Ông ta nhìn lại lão, Chu Nhất Tiên điềm đạm: “Chừng một tháng thôi.”

Người bí hiểm nọ lặng im chốc lát, hai đốm sáng đỏ trong mắt ông ta mờ đi nhiều, bộ dạng theo đó cũng có vẻ giống con người hơn một chút, khí dữ trên mình nhạt dần.

Chu Nhất Tiên cau mày, lão đi nam về bắc, đã chứng kiến rất nhiều việc, chẳng mấy người trong thiên hạ từng trải bằng, tất nhiên đã nhận ra điểm khác lạ của nhân vật bí ẩn nọ. Lão lộ vẻ suy nghĩ, rồi tựa như nhớ đến điều gì, đột nhiên liếc mắt lại phía căn nhà hoang.

Trong làn gió đêm lạnh giá, căn nhà bỏ hoang nhiều năm đứng trơ trọi, rệu rã thê lương, không có điểm nào bất thường. Nhưng nhìn nó, Chu Nhất Tiên lại lấy làm lạ lòng, thậm chí còn mang máng mong đợi một điều gì.

Người kia ngẫm nghĩ một lúc rồi nói, giọng vẫn bình thản, nhưng ánh mắt nhìn ra phía sau Chu Nhất Tiên lại lộ vẻ khen ngợi: “Thiên tư tốt lắm, đáng tiếc là dùng vào tiểu xảo của Quỷ đạo.”

Chu Nhất Tiên nhìn lại: “Tôn giá! Chúng tôi không cố ý mạo phạm, đêm nay đi nhầm vào chỗ này chứ không có mục đích gì cả, càng không phải để gây chuyện với ngài. Nếu không còn việc gì nữa, xin tôn giá để cho ba người chúng tôi đi.”

Người nọ thôi nhìn ra phía sau, lại dõi mắt vào Chu Nhất Tiên, cười khẩy: “Đi nhầm? Nói sao đơn giản vậy, ai biết được các ngươi có phải là...”

Chưa dứt lời, người đó bỗng run khê, câu nói bị bỏ lửng. Chu

1. Tựa như nói : “thưa ngài”



Nhất Tiên giật mình, lập tức trông thấy rõ ràng, sau lớp khí đen phủ trên mặt, hai tròng mắt ông ta lại đỏ rực lên.

Sát khí lại trời dậy, tràn tới, áp đảo tất cả, dữ dội hơn nhiều so với ban nãy.

Chu Nhất Tiên tái mét mặt, lùi lại, lời cô cháu gái bải hoải dậy, quát lên với Dã Cầu đang kinh ngạc: “Mau, mau chạy tản ra, chạy được người nào hay người ấy...”

Dã Cầu Đạo Nhân cũng mang máng hiểu ra, nhưng y chưa kịp nói gì, khoảng tối đằng trước đã đặc lại. Gió lạnh lồng lộng, một cái bóng âm u khổng lồ đột ngột từ trên cao chụp xuống, úp lấy cả ba, không còn đường nào chạy thoát cả.

Dã Cầu rống to, nhảy phốc lên trước, ấn Tiểu Hoàn xuống, dùng thân mình ngăn bóng đen đó lại. Chu Nhất Tiên sững sốt, vẻ mặt biến đổi phức tạp. Chỉ thoáng chốc, cái bóng hắc ám dữ dội đó đã bao phủ như lưới trời, uy thế nặng nề khó mà kháng cự được, chẳng khác nào ngọn núi rầm rầm đè xuống. Ba người sắp bị ép cho tan nát.

Đúng vào lúc ngàn cân treo sợi tóc, một luồng sáng đỏ hồng chớp lên trong căn nhà hoang, có tiếng người gầm vang giận dữ. Ánh đỏ vụt bùng sáng, tựa như cơn giận bị dồn nén đã lâu, trong khoảnh khắc đã phá tan bóng tối, biến thành một cột sáng khổng lồ rực rỡ chói chang, lao ra khỏi căn nhà tối.

Cùng với nó là một tiếng nổ như sấm, ngôi nhà hoang bị sức ép chấn động, tan rã thành muôn mảnh, giữa âm thanh khủng khiếp đó, đá vụn ngói vỡ bắn lên tận trời, ánh đỏ loá sáng như lửa cháy bùng bùng. Một bóng người bay vù qua khoảng không, hoá thành con rồng lửa, lao vào kẻ bí hiểm nọ với khí thế vũ bão.

Quảng tối quỷ quái sắp nghiêng nát ba người, bỗng rút mạnh về như cá kình hút nước. Sức ép vụt tiêu tan, bọn Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu cảm thấy trời xoay đất chuyển, đầu óc choáng váng.



Ở đằng kia, bóng người sáng rực lao đến như tên bắn. Nhân vật bí ẩn bùng bùng nổi giận, đôi mắt đỏ ngầu, bung hai tay chấn lên phía trước, hoá ra một bức tường đen, chặn đứng luồng sáng đỏ rực rực đó lại.

Hai bên dốc sức giao đấu, ở nơi ánh đỏ và bóng đen húc vào nhau, hào quang toả ra gay gắt, kèm theo là những tiếng rít 'xì xì' quái dị. Từ xa nhìn lại, cảnh vật bắt đầu bốc hơi, luồng sóng nóng rung rinh dâng lên cao dần.

Bóng dáng hai người bí hiểm đó đều nhoà đi.

Trong đêm đen bình lặng, nơi nghĩa địa hoang phế, bỗng đâu xuất hiện những nhân vật đạo hạnh cao thâm giao chiến một mất một còn.

Đột nhiên, một tiếng động khủng khiếp như sấm nổ từ trong quầng sáng phát ra. Kinh phong nổi lên, bụi đất quất ràn rạt, mọi vật thể đều bị hất bay. Bọn Chu Nhất Tiên cũng mất thăng bằng, bắn tung ra ngoài.

Giữa tiếng sấm rền rĩ ấy, một âm thanh cuồng nộ còn âm ĩ hơn vang lên như sét đánh:

"Người vẫn không chịu hối cải!"

Đáp lại âm thanh đó là một tiếng cười gằn, chứa đựng sự khinh thị và cuồng ngạo vô cùng tận.

Quầng sáng lác lư, sau đó nhạt dần, tan đi. Một cái hố lớn xuất hiện giữa đám cát bụi. Hai người đứng sững đối mặt với nhau trong cái hố. Một trong hai người đó, bọn Chu Nhất Tiên chưa gặp bao giờ, thân hình béo lùn, mặt mày giận dữ, tay cầm một thanh tiên kiếm đỏ rực, lăm liết uy nghi, nhưng dường như đã bị thương, khoé miệng hoen máu. Còn người kia, nhìn y phục thì chính là nhân vật bí ẩn mà họ vừa đối địch, nhưng lúc này lớp khí đen phủ quanh mình ông ta đã tiêu tan, chắc hẳn không còn duy trì được sau trận đấu phép kịch liệt với người béo lùn kia.



Nhân vật bí ẩn ấy mình vận đạo bào Thanh Vân, khuôn mặt cao nhẽ, với năm chòm râu dài, trông rõ ràng là cao nhân đắc đạo, trác tuyệt phi phàm, nhưng cặp mắt đỏ rực và vô cảm, lúc này lại thêm phần quái dị.

Người béo lùn liếc mắt về phía bọn Chu Nhất Tiên, thấy ba người tạm thời thoát nạn, mới có vẻ yên tâm một chút, liền đó thái độ trở nên nghiêm khắc, trừng mắt nhìn đạo sĩ nọ hồi lâu, cười nhạt hỏi: “Người tưởng dựa vào đạo thuật ‘Tru Tâm toả’ đó là có thể gây khó dễ cho ta chăng?”

Mắt đạo sĩ vẫn rực đỏ, sát khí quanh mình mạnh đến mức gần như trở thành một vật hữu hình chôn vùi xung quanh. Ông ta lạnh lùng nói: “Ta quên mất: Đạo thuật này vốn do sư tổ của chi phái người sáng tạo ra, nhưng người ném phải nó kể cũng không dễ chịu gì phải không?”

“Phi” lão béo quát, “Người đã sa vào ma đạo, lại còn dám nói nhăng nói cuội! Tru Tâm toả đã bị sư tổ các đời cấm tu hành từ lâu. Đến nay người lại bỏ ngoài tai những lời răn dạy ấy, người có còn coi các sư tổ Thanh Vân ra gì nữa hay không?”

Đạo sĩ cười gằn: “Hôm ấy hai ta quyết chiến, nhà thờ Tổ bị huỷ hoại, đó không phải công lao của một mình ta. Người có còn coi các sư tổ Thanh Vân ra gì nữa hay không?”

Lão béo ghen lời, càng thêm tức giận, hiềm nỗi không biết đáp trả ra sao, đành trừng mắt nhìn đạo sĩ nọ. Đạo sĩ xăm soi lão béo, đột nhiên bật cười: “Người đừng gượng trở tài nữa. Đạo hạnh người kể ra còn thâm hậu hơn ta nghĩ, vẫn có thể công phá sự kiềm hãm của Tru Tâm toả. Nhưng để cứu ba người kia, người đã hao phí đạo hạnh khai thông một cách cưỡng ép, thành thử khí huyết nhộn nhạo, khí mạch toàn thân bị chấn động, đạo hạnh nhiều lắm chỉ còn được sáu phần mười so với ngày thường thôi. Ha ha...”

Ông ta cười sáng sủa: “Hôm ấy, lúc người mạnh nhất, người



còn chưa đáng là đối thủ của ta, nên bị ta nhốt vào chiếc quan tài hồng đó. Thế mà nay vẫn dám đương đầu với ta ư?”

Lão béo không có ý sợ hãi hay rút lui, cứng cỏi đáp: “Năm xưa ngươi và Vạn sư huynh tài ba lừng lẫy, hàng ma trừ yêu; ta theo hai người, vì các người mà chết cũng không hối hận. Đến nay ngươi không phải là người năm xưa nữa, những điều ta đang làm, chính là những điều ngươi và Vạn sư huynh làm hồi ấy, nên đâu có chết cũng không hối hận!”

Lão hú một tràng dài, khuôn mặt lộ vẻ cương nghị, lại xen lẫn nỗi đau đớn bị ai, hét lên: “Nhận lấy này!”

Chưa dứt lời, bóng người đã hoà vào hào quang đỏ rực, bay vù lên không, lao bổ tới. Mất đạo sĩ nọ rực lên, con người thu hẹp lại. Luồng sáng đỏ mạnh như vũ bão, xé gió lao đến, phá trời rạch đất, không gì cản nổi, xem chừng hai bên chỉ còn cách cùng chết mà thôi.

Đạo sĩ cười nhạt, khua tay phải, một vầng hào quang lạnh giá bùng dậy, màu nhạt, chắn lên trước mình ông ta, chặn đà lao tới của luồng sáng đỏ rực.

Hai bên va vào nhau, cùng rực lên chói chang. Vầng hào quang nọ không nhọn sắc, nhưng cắt sâu vào luồng sáng đỏ, một chùm tia sáng chói bùng lên, chao đảo.

Lão béo gầm lên, thoát tiên giận dữ, sau đó là đau đớn. Luồng sáng đỏ bị chặt gãy gập, thu về, phát ra tiếng động âm âm rồi tiêu tan. Lão béo loạng choạng văng đi, rơi xuống đất, không gượng nổi, liên tiếp giật lui về đằng sau, vừa lùi vừa ọc máu tươi. Lão đã bị thương rất nặng, khoảng áo trước ngực nhuộm đỏ một mảng lớn.

Đạo sĩ lập tức thu hào quang lạnh giá về. Nhìn kỹ, trên tay ông ta là một thanh kiếm giản dị, hình thù đơn sơ mà cổ kính, chất liệu rất lạ, như đá nhưng không phải đá; và kỳ lạ nhất: đó chỉ là một đoạn kiếm gãy, đã mất đi khúc đầu dài



chừng hai thước.

Lão béo miệng trào máu tươi, hần học nhìn đạo sĩ, rít lên: “Người... người dám đem Tru Tiên kiếm ra khỏi Thanh Vân sơn?”

Đạo sĩ ngửa mặt cười sảng sặc, bộ dạng vô cùng cuồng loạn. Ở đằng xa, bọn Chu Nhất Tiên càng nghe càng hãi, về sau, sợ đến mức đầu óc trống rỗng hết cả!

Tru Tiên!

Đoạn kiếm gãy trong tay đạo sĩ đó mà là đệ nhất danh kiếm chấn động thiên hạ, Tru Tiên cổ kiếm ư?

Thế thì hai người đạo hạnh cao thâm đáng sợ kia, là những nhân vật nào?

Chương 26

TÂM CƠ¹

Nam Cương. Thập Vạn đại sơn.

Làn gió âm u lạnh lẽo khiến người ta nổi da gà, mây đen trĩu thấp, hang động thâm u dần dần hiện rõ, cho thấy sào huyệt của tên ác ma mà người ta vẫn đồn đại đang mỗi lúc một gần. Lục Tuyết Kỳ và mọi người dừng lại bên ngoài, cách hang Trấn Ma chừng mười mấy trượng, dõi mắt về phía hang động đó.

Đằng ấy, một pho tượng đá hướng mặt vào hang sâu, quay lưng lại phía họ, đứng trơ trọi ở trước cửa hang. Ngoài ra, xung quanh không còn vật gì khác.

Lý Tuân nhìn hang động, xem chừng cũng hơi căng thẳng, thấp giọng nói: “Đúng là chỗ này rồi.”

Gió lạnh đang gào thét bỗng rít cao hẳn lên khiến người ta rùng mình. Lục Tuyết Kỳ, Tăng Thư Thư và Lý Tuân đạo hạnh cao thâm, tất nhiên không sợ âm khí lẩn quất trong luồng gió u ám đó. Ngay cả mười mấy đệ tử Phần Hương cốt đi cùng họ cũng đều là những cao thủ được lựa chọn kỹ, phần lớn nét mặt vẫn như thường.

Tăng Thư Thư ngoảnh đầu nói: “Nơi đây yêu khí quả nhiên rất nặng. Chỉ lạ một điều, chúng ta quan sát đã lâu, mà không thấy một con yêu tinh nào chạy ra, thực là kỳ quái.”

1. Chỉ mưu toan, âm mưu...



Lục Tuyết Kỳ gật đầu, vẫn giữ nguyên vẻ lạnh lùng, bình thản nói: “Đã tới đây rồi thì ta cứ vào thôi, nếu gặp ma thú yêu nghiệt cũng có thể đổi phỏ cho sớm.” Nói đoạn, không đợi bọn Lý Tuân trả lời, nàng đi thẳng tới.

Lý Tuân và Tăng Thư Thư nhìn nhau. Tăng Thư Thư cười gượng, nhún vai cất bước. Lý Tuân nhìn theo bóng dáng thiếu nữ yếu điệu, bỗng thở dài. Hình bóng ấy đã xuất hiện không biết bao lần trong những giấc mơ của y, thế mà khi có cơ hội để ở bên nhau, khoảng cách đã xa lại càng thêm xa.

Y trầm ngâm một lát, khoát tay, gọi bọn sư đệ đằng sau đi theo.

Gần pho tượng đá thần bí nơi cửa hang Trấn Ma, có một bóng đen thỉnh linh xuất hiện, lướt vào bên trong, chính là Hắc Mộc.

Y vừa lướt vào, một tiếng rên khe khẽ bỗng vang lên trong lòng hang, chính là tiếng của Hắc Hồ, tiếp đó hơi sương hư ảo giữa không trung bắt đầu ngưng tụ, Hung linh lại sắp hiện ra. Đúng lúc đó, Hắc Mộc quán kín trong bộ áo đen đột ngột hét lên gấp gáp: “Đại ca đừng ra vội, nghe đệ nói.”

Hung linh cười gằn, hơi sương màu trắng vẫn tiếp tục ngưng tụ, hiển nhiên không màng đến lời Hắc Mộc: “Đồ súc sinh! Người còn dám quay về ư?”

Hắc Mộc nói vọng ra từ bóng âm u nơi góc hang: “Huynh hiện thân sẽ làm kinh động những người đang tiến lại đây. Đạo này nhiều người ùn ùn kéo đến hang Trấn Ma. Huynh đã biết rõ là vì việc gì mà.”

Hơi sương trắng hư ảo dừng lại nửa chừng, không tiếp tục kết dày, cũng không có vẻ muốn tan ra. Một lát sau, Hắc Hồ lạnh lùng lên tiếng: “Ý ngươi là gì?”

Hắc Mộc thì thầm: “Họ đến đây, tất nhiên là để đổi phỏ với người trong hang này. Đó chẳng phải là điều huynh vẫn mong hay sao? Huống hồ lúc sớm huynh đã cho mấy người vào, bây giờ cứ để thêm vài người nữa vào, có sao đâu?”



Xa xa ngoài cửa hang vọng lại tiếng bước chân. Những người kia đang đến gần hang động cổ xưa âm u sâu thẳm này.

Hơi sương trắng đột nhiên tản mát, mau chóng tan loãng giữa luồng gió âm u lồng lộng tuôn ra từ sâu trong hang. Hầu như cùng lúc này, Hắc Mộc cũng chìm luôn vào màn tối.

Ngay sau đó, Lục Tuyết Kỳ, Tăng Thư Thư và mấy đệ tử Phân Hương cốc xuất hiện trước cửa hang Trấn Ma.

Tăng Thư Thư dè dặt nhìn bóng tối thăm thẳm, cau mày, cảm thấy bất an trước thứ yếu khí nặng nề trong đó. Bên cạnh y, Lý Tuân cũng tỏ thái độ tương tự, cau mày, nhưng nét mặt, ánh mắt còn thấp thoáng thêm chút kinh ngạc và bất ngờ. Y chậm rãi tiến đến gần cửa hang. Khung cảnh thực yên tĩnh, ngoài cơn gió âm u cắt da cắt thịt thì không còn một âm thanh gì khác.

Điều này khiến Lý Tuân hơi thắc mắc, y im lặng chăm chú nhìn hang động, tựa như đang nghĩ ngợi điều gì.

Khác với hai chàng trai, lúc đến gần cửa hang, Lục Tuyết Kỳ không để ý tới sự tối tăm u ám bên trong, mà lại nhìn pho tượng đá bí ẩn và cô độc đứng gần đó. Nàng chậm rãi bước đến trước mặt pho tượng, chăm chú ngắm nhìn.

Người phụ nữ bằng đá, chẳng biết đã trải qua bao nhiêu gió mưa sương tuyết, khắp nơi trên mình hằn lên những dấu tích bào mòn và tàn phá. Nhưng bằng linh cảm, Lục Tuyết Kỳ nhận thấy rõ ràng, thần thái của pho tượng vẫn sinh động như người sống, gương mặt sầu héo, man mác thương cảm, đôi mắt phảng phất vẻ mê man, lặng lẽ nhìn vào cái hang bí hiểm, như mong đợi, lại như tâm sự điều gì.

Nhưng ngàn vạn năm qua, đã có ai nghe thấy những lời tâm sự ấy?

...

“Lục sư muội! Lục sư muội!”

Bỗng nhiên có tiếng gọi kinh ngạc gần đấy vẳng tới, Lục



Tuyết Kỳ giật mình, bất giác thụt lùi, sực tỉnh khỏi nỗi trầm tư khó hiểu của mình, đưa mắt nhìn.

Tăng Thư Thư ra chiều kinh lạ, còn thoảng vẻ lo lắng: “Lục sư muội! Ta gọi muội mấy lần rồi, hình như muội đều không nghe thấy. Sao vậy?”

Khuôn mặt cô gái trắng bệch, hai bàn tay buông xuôi từ từ nắm chặt lại, bất chợt nhận ra lòng bàn tay mình đã nhơm nhớp mồ hôi chẳng hiểu tự khi nào. Nàng hít thở thật sâu, trấn tĩnh rồi bình thản hỏi: “Không sao! Các huynh phát hiện được gì chưa?”

Tăng Thư Thư lắc đầu: “Chưa! ở đây ngoài những đợt gió tà kỳ dị, chẳng có tung tích một con quái thú nào cả.” Đoạn y ngoảnh sang Lý Tuân: “Lý sư huynh có phát hiện được điều gì không?”

Lý Tuân trầm ngâm hồi lâu, cũng lắc đầu: “Chẳng có gì, nhưng thực là kỳ quái...”

Tăng Thư Thư ngạc nhiên: “Kỳ quái, cái gì kỳ quái?”

Lý Tuân giật mình, vội vã cười lấp: “Không có gì. Ta lấy làm lạ rằng nơi này là sào huyệt của Thú Thần mà sao không có bóng dáng con yêu nào cả? Bởi vậy mới cảm thấy kỳ quái.”

Tăng Thư Thư mỉm cười: “Ừ. Ta cũng đang lấy làm lạ. Lục sư muội nghĩ sao?”

Lục Tuyết Kỳ không đáp ngay, cặp mắt nàng loé sáng, nhìn vào Lý Tuân. Gã thanh niên bỗng ho lên một tiếng, ngoảnh đầu gọi các đệ tử khác của Phần Hương cốc: “Các sư đệ lại đây, đừng đứng xa quá.”

Lục Tuyết Kỳ nín lặng hồi lâu, ngoảnh nhìn pho tượng đá người phụ nữ: “Dẫu sao, chúng ta đã đến đây, quyết không thể bỏ cuộc. Mọi người cùng vào đi!”

Tăng Thư Thư gật đầu: “Đúng!” Nói đoạn, y nhìn sang Lý Tuân: “Huynh nghĩ sao?”

Lý Tuân cau mày, hình như có điều khó lý giải đang giằng

co trong lòng, nhưng vẫn đáp: “Lục sư muội nói rất đúng, chúng ta cứ vào đi!”

Tăng Thư Thư xoay mình: “Đã vậy, mọi người cùng đi. Có điều nơi đây khá quái gở, nên cẩn thận một chút thì hơn. Thế này nhé: ta đi trước mở đường, Lục sư muội theo sau tiếp ứng, Lý sư huynh đoạn hậu, các sư huynh khác của Phần Hương cốc đi ở giữa. Được không?”

Lý Tuân định gật đầu tán thành, nhưng Lục Tuyết Kỳ đã lạnh lùng nói: “Không thoả đáng lắm, chỉnh lại một chút đi.”

Hai chàng trai cùng ngơ ngác. Tăng Thư Thư hỏi: “Ý muội thế nào?”

Lục Tuyết Kỳ trầm ngâm: “Muội đi đầu, Tăng sư huynh đi cuối cùng, Lý sư huynh cùng những người khác đi ở giữa. Các vị đều là đệ tử Phần Hương cốc, ngộ nhỡ xảy ra chuyện bất trắc, cũng còn người dễ bề chỉ huy bàn bạc.”

Lý Tuân tái mặt, chực lên tiếng, Tăng Thư Thư đã cười xoa: “Kể cũng phải! Thế mà ta không nghĩ đến điều này. Muội nói có lý lắm, vậy quyết định thế nhé.”

Lý Tuân cau mày, nhưng không hé môi, coi như mặc nhiên chấp nhận. Lục Tuyết Kỳ nhìn y, rồi quay sang dặn Tăng Thư Thư: “Huynh đi sau cùng, tầm nhìn sẽ bao quát, có thể nắm bắt được cục diện để dễ bề trừ tính.”

Tăng Thư Thư tùm tùm, khéo léo đứng quay lưng lại phía Lý Tuân và các đệ tử Phần Hương cốc, nháy mắt với Lục Tuyết Kỳ mà không để họ trông thấy, rồi lập tức cười xoa: “Lục sư muội yên tâm. Có ta đoạn hậu, phiền phức gì cũng không ngại, ha ha ha...”

Lục Tuyết Kỳ nhìn thật sâu vào mắt y, đột nhiên, một nét cười lộ ra nơi khoé miệng nàng, rất mờ, rồi tan biến ngay. Mặc dù vậy, khoảnh khắc tươi tắn ấy cũng khiến bọn đệ tử trẻ của Phần Hương cốc đang đứng đằng xa thì thoảng liếc trộm nàng, cũng phải ngẩn ngơ. Có kẻ cầm lòng không đậu, thở dài.



Lý Tuân hừ khế, nghiêm mặt lại. Những âm thanh khác thường kia vụt lặng tắt. Lục Tuyết Kỳ lấy lại vẻ giả băng muôn thuở, nhìn lướt xung quanh: “Vào thôi!” Nói xong, không để ý đến ai khác, nàng tiến lên trước.

Tăng Thư Thư cười bảo Lý Tuân: “Chúng ta cũng đi nào!”

Lý Tuân gật đầu, gọi các sư đệ, rồi nối gót theo. Đợi nhóm Lý Tuân và Lục Tuyết Kỳ băng mình vào không gian thâm u ấy xong, Tăng Thư Thư ung dung nhìn khắp lượt cảnh vật xung quanh, tựa hồ ngẫm nghĩ điều gì. Lát sau, y mới mỉm cười bí hiểm, khoan thai tiến vào hang động cổ xưa.

Tiếng chân nhẹ bước vọng ra từ trong bóng tối u ám, của hang lại rơi vào bầu không khí tịch mịch. Tiếng bước chân mỗi lúc một nhỏ, và xa dần, cuối cùng mất hút. Một bóng người vụt chớp lên, Hắc Mộc bước ra khỏi bóng tối, chậm rãi đi đến trước pho tượng phụ nữ, im lặng ngắm nhìn.

Sau lưng Hắc Mộc, hơi sương hư ảo trời lên, ngưng tụ. Thân hình khổng lồ của Hung linh lại xuất hiện, nhưng lần này y không vội văng ra những lời ác khẩu với Vu yêu, mà dõi nhìn lòng hang sâu thẳm âm u một lúc lâu, cười khẩy: “Bọn người trung thổ này, xấu xí lẫn nhau mãi không thôi. Đến đây mà vẫn lục đục không ngớt.”

Hắc Mộc quay lại, hồ hững: “Nhân tâm xưa nay vẫn là như vậy. Đâu chỉ riêng bọn chúng, mà hai anh em ta, thậm chí cả nương nương ngày trước, cũng thế mà thôi.”

“Cái gì?” Thân hình đồ sộ quay phắt lại quá nhanh, gây ra một tiếng rít trong không khí, nghe như tiếng gào rống của dã thú. Sắc mặt giận dữ và hung tợn, y gầm lên: “Người nói gì, người cả gan xem thường nương nương, thậm chí ở ngay trước tượng người hay sao?”

So với vóc dáng khổng lồ của Hung linh, Hắc Mộc thực quá nhỏ bé. Tuy không nhìn rõ nét mặt, nhưng giọng nói bình tĩnh cho thấy y không hề sợ hãi, hơn nữa, còn nhuốm vẻ ngao ngán mỗi mết.



“Đại ca! Nếu thuở xưa nương nương không có mưu kế, thì huynh cho rằng bao năm qua cái gì giam hãm nổi giống yêu nghiệt bất tử bất diệt ấy trong hang này?”

Hung linh tắc hống, nhưng y vẫn không muốn thừa nhận, khẳng khái gầm lên: “Người nói vậy, tất cả là nhờ nương nương ban đầu...”

“Thôi đi!” Hắc Mộc tỏ ra khác hẳn với bình thường, ngắt lời Hung linh: “Huynh khỏi phải nhắc đến nương nương mãi thế. Đệ sùng kính người, cũng không kém huynh chút nào đâu.”

Thân hình to lớn của Hắc Hồ cứng đơ, lộ vẻ kinh ngạc. Một lúc lâu sau, y không nổi giận mà đổi ra bình tĩnh, nhìn kỹ người anh em kiếp trước, bật cười, bình thản hỏi: “Người làm sao vậy? Xưa nay người chưa từng ăn nói kiểu ấy bao giờ.”

Hắc Mộc cười khẩy như tự nhạo mình, chậm rãi đưa mắt nhìn pho tượng Linh Lung, thông thả nói: “Phải! Trước đây đệ chẳng dám tuôn ra những lời như thế, nhưng vì sao đệ bỗng thay đổi? Đệ còn không biết, thì ai cho đệ biết được?”

Hắc Hồ lạnh lùng: “Đó là việc riêng của người, ta không quan tâm, cũng không muốn biết. Người chỉ cần nói rõ một điều này là được.”

Hắc Mộc thần thờ nhìn pho tượng, lầm rầm: “Điều gì?”

Hung linh hỏi: “Ban đầu người làm trái di huấn của nương nương, đại nghịch bất đạo, tự ý giúp yêu nghiệt kia tìm đủ năm thánh khí của năm bộ tộc Nam Cương, phục sinh cho y. Tại sao ngày nay người lại bảo ta cho người vào động, nhằm hãm hại y?”

Hắc Mộc vẫn ngây nhìn pho tượng. Một lúc lâu, giọng y vang lên, trầm thấp, buồn rầu: “Dạo đó nương nương nhốt Thú Thần là sai. Chúng ta đi theo nương nương, mong tìm được bí quyết trường sinh, vì vậy đã tạo ra giống quái vật ấy, cũng là sai. Đệ cho rằng Thú Thần không đáng phải chịu tội như vậy. Nào ngờ y trút giận sang chúng sinh, gây nên thảm họa lớn nhất thế gian, đệ cũng lại sai nữa.”



Y cười buồn thảm, đột nhiên quay người, dang rộng hai tay, ngửa mặt thét lên với một giọng thê lương:

“Sai... sai... sai...! Tất cả chúng ta đều sai cả...”

Tiếng thét vang đi xa, núi non vọng lại, nhưng trời đất dường như vẫn lạnh lùng, không mấy may thay đổi, thần nhiên quan sát phàm trần.

Hung linh khổng lồ thấy Hắc Mộc bỗng nhiên đau đớn sâu não như vậy, cũng lặng đi hồi lâu không nói một lời, chỉ im lặng đứng sau lưng người em, đôi mắt gợn lên những cảm xúc phức tạp, nhưng tuyệt nhiên không rớm lệ.

Y và Hắc Mộc, đã mất đi cái quyền được khóc trên thế gian đáng buồn này từ rất lâu rồi!

Đang bước trong hang, Lục Tuyết Kỳ bỗng cảm thấy là lạ, bèn dừng chân, quay nhìn đoạn đường vừa đi qua, nhưng chỉ thấy một màn đen đặc, hoàn toàn tĩnh mịch, không có một âm thanh nào.

Nhưng nổi run sợ đột nhiên ập đến, vẫn khiến lòng nàng rối loạn, mãi không bình tĩnh lại được.

Lý Tuân đang đi cách một quãng ngắn sau lưng nàng, khẽ hỏi: “Sao thế? Muội phát hiện ra điều gì à?”

Lục Tuyết Kỳ lặng lẽ quay lên, phía trước cũng tối tăm mù mịt.

Nàng đáp sau một lúc trầm ngâm: “Không có gì, đi tiếp nào!”

Rồi hít một hơi thật sâu, nàng trấn định tinh thần, bước đi. Kiếm thân Thiên Gia phát sáng, bóng tối tan dần, hào quang xanh lam nhẹ nhàng bọc lấy mình nàng, trông như một ảo ảnh.

Phía sau, bao nhiêu người nín thở.

Người con gái diễm lệ ấy quả quyết bước trên con đường tăm tối, dáng vẻ trông lẻ loi, nhưng không mấy may lường lự.

Đoạn đường này, cuộc đời này, nên đi như thế nào đây?

Nàng không hề ngoảnh lại.



Sâu trong động Trấn Ma.

Đồng lửa vẫn lặng lẽ bốc cao trong cái lò cũ rích. Nếu nhìn kỹ, sẽ phát hiện ra bên dưới ngọn lửa, không có củi, dầu thấp hay bất kỳ một thứ nhiên liệu nào, lửa cứ cháy, mà chẳng rõ cháy nhờ đâu.

Ngọn lửa nhấp nháy, lưỡi lửa ngoe ngoắt, chiếu sáng gương mặt Thú Thần, cũng chiếu sáng bóng dáng một người đàn ông đang tiến lại gần.

Quý Lệ bước đến, dừng lại phía bên này lò sưởi, khuôn mặt ngập trong vầng sáng. Gã chậm rãi nhìn sang, và trông thấy gương mặt quen thuộc bên kia.

Thú Thần vẫn ngồi trên bệ đá nhỏ dưới đất mỉm cười, nhìn Quý Lệ một lượt: “Ta biết sớm muộn gì cũng có người đến, nhưng không ngờ người lại là người đầu tiên,” hần ngừng lại, mỉm cười: “Vừa rồi nhìn thấy ta, người không ngạc nhiên, có phải khi hai ta gặp mặt trước đây, người đã biết được lai lịch của ta?”

Quý Lệ thông thả lắc đầu. Nhìn người đàn ông còn rất trẻ và nhã nhặn ấy, khó mà liên tưởng đến một Thú Thần vừa reo rắc thảm họa kinh hoàng cho chúng sinh thiên hạ. Thế nhưng, đó lại là sự thật.

“Về sau ta mới đoán ra.” Gã nói.

Thú Thần nhìn gã, nhẹ nhàng hỏi: “Ta rất muốn biết vì sao người đoán ra được? Nhờ nghe mô tả tướng mạo, y phục, hay từ mọi hành động của ta, mà đoán ra?”

“Đều không phải.” Quý Lệ nói.

Thú Thần thích thú: “Ồ, vậy là nhờ vào cái gì?”

Quý Lệ đưa mắt sang bên cạnh hắn: “Nhờ nó.”

Thú Thần chậm chậm gật đầu: “Ừ! Đúng là phương pháp tốt nhất, không thể sai trật được.” Bên cạnh hắn, ác thú Thao Thiết gầm gừ nho nhỏ.



Thú Thần thò tay ra. Nhìn từ xa, Quỷ Lệ cũng có thể nhận thấy cánh tay đó nhợt nhạt một cách lạ kỳ, như thể không phải là tay người, khô héo vô vàng tựa tựa cánh tay của vị pháp sư già già gập lún đầu ở Thất Lý động.

Cánh tay có vẻ yếu ớt ấy vỗ nhẹ lên con thú. Tựa hồ được an ủi, Thao Thiết bình tĩnh lại, từ từ nằm xuống. Tiểu Hôi đang ngồi yên trên vai Quỷ Lệ bỗng trượt xuống, đứng dưới đất gãi đầu một lúc, nhìn Quỷ Lệ và Thú Thần, cảm thấy giữa hai người không có sự hận thù mạnh mẽ như nó tưởng.

Nghĩ ngợi một lúc, con khỉ tức tắc lại gần Thao Thiết. Con thú lạ cũng nhận ra điều này, ngừng đầu nhìn, chăm chú theo dõi bước chân của con khỉ xám ba mắt. Tiểu Hôi tới cạnh Thao Thiết, nhách miệng cười, dang rộng hai tay, cái đuôi quật lên đập xuống, sau đó, nó chậm rãi thò tay ra, sờ lên đầu con thú.

Sự chú ý của Quỷ Lệ và Thú Thần tạm thời đều bị hút vào con khỉ, nhưng họ không nói gì, chỉ cùng im lặng quan sát diễn biến. Nhìn cử động của Tiểu Hôi, Quỷ Lệ bỗng thấy bàng hoàng, nhiều năm về trước, khi gã còn là Trương Tiểu Phàm bình dị trên Đại Trúc phong, Tiểu Hôi cũng đã tiếp cận con chó to của Điền Bất Dịch đúng theo cách như vậy.

Thao Thiết thận trọng nhòm mình, nhưng không đứng dậy ngay. Hơi nghi hoặc, nó ngoảnh nhìn chủ nhân, thấy Thú Thần có vẻ không mấy bận tâm, cũng không khó chịu chút nào. Tức thì nó ngoảnh đầu lại, tay Tiểu Hôi đã chạm tới đầu nó.

Thao Thiết thành linh gầm gừ, tựa hồ ra oai. Tiểu Hôi giật mình, rút vội tay về, liền đó nhận ra Thao Thiết không hề có ý tấn công, mà chỉ nhìn nó với ánh mắt đầy cảnh giác.

Tiểu Hôi cười toe toét, bước lại gần, đột nhiên nhảy vọt đến đúng bên mình Thao Thiết. Con thú giật thót, hơi co mình lại, nhưng Tiểu Hôi đã kịp xoa lên đầu nó. Đối với Tiểu Hôi, cái đầu hung dữ của Thao Thiết chỉ như một cái gì rất thân quen.



Cái mõm đỏ lòm của con thú phát ra những tiếng gừ gừ khe khẽ, nghe như oán trách. Nhưng chỉ trong chốc lát, nó đã uể oải duỗi mình lại như cũ, đầu ngả lên chân trước, có vẻ như buồn ngủ. Tiểu Hôi ngồi sát bên cạnh, thì thoảng kêu lên khe khẽ, xoa đầu Thao Thiết.

Dường như giữa hai con linh thú không còn rào cản nào nữa.

Quý Lệ và Thú Thần thôi nhìn chúng, im lặng.

Chẳng biết lâu hay chóng, Thú Thần bỗng mỉm cười: “Kỳ thực, bọn chúng còn sung sướng hơn chúng ta nhiều lắm. Phải không?”

Quý Lệ không đáp.



Chương 27 MA THỦ

“Nào!” Thủ Thần khẽ cười, cựa mình, vẻ mặt hân hoan sâu thêm trên khuôn mặt: “Người đến đây vì việc gì, muốn giết ta chăng?”

Quỷ Lệ lắc đầu.

Thủ Thần sững sờ, rồi phì cười: “Vẫn còn có người không muốn giết ta, ta thật không ngờ đây. Mấy tháng nay, nói theo cách của loài người các người, ta reo rắc đau khổ cho thiên hạ, gây đại nạn cho chúng sinh, tội đáng muôn chết, vì sao người không muốn giết ta?”

Quỷ Lệ lẳng lặng nhìn Thủ Thần. Thủ Thần cũng nhìn lại gã. Ngọn lửa lừng lờ cháy giữa hai người dần ông, phản chiếu vào đôi mắt họ.

“Lẽ ra ta nên giết người à?”

“Chẳng lẽ không nên hay sao?”

Im lặng một lúc lâu, rất lâu...

“Có lẽ,” Khuôn mặt Quỷ Lệ bỗng lẫn lộn đủ thứ cảm xúc, phần hồi tưởng chuyện cũ, phần thống khổ, lại có phần đượm buồn man mác. Trước tên ma đầu hung ác nhất thế gian này, gã cảm thấy có thể trái lòng mình ra, không giữ vẻ khép kín lẳng lặng như đối với những người khác.

“Nếu là mười năm về trước, ta nhất định sẽ toàn tâm toàn ý trừ hại cho chúng sinh thiên hạ, dầu biết không đủ sức, cũng dứt khoát không lùi nửa bước. Nhưng hiện nay ta...”



Thú Thần nhìn gã chăm chăm, hỏi vặn: “Hiện nay ngươi thế nào?”

Sắc mặt Quỷ Lệ càng thêm mơ hồ, gã chậm rãi đáp: “Ta đột nhiên nhận ra, chúng sinh trong thiên hạ này thì liên quan gì đến ta? Mong ước tha thiết nhất của ta là được sống một cuộc đời yên lành, không cần học đạo, không cần tu tiên, thậm chí, trường sinh bất tử ta cũng không cần!”

Về mặt Thú Thần đột nhiên thay đổi, tia châm biếm lớn vờn trong mắt hắn vụt biến thành trang nghiêm, thậm chí còn phảng phất nét man mác như Quỷ Lệ. Dường như có điều gì đó đã chạm đến cõi lòng sâu thẳm của hắn.

Hắn thốt nhiên hỏi: “Vậy ngươi cần gì?”

Quỷ Lệ bình thản mỉm cười, thong thả ngẩng đầu nhìn trời, nhưng bên trên không thấy trời, chỉ thấy một khoảng tối tăm thâm u của hang động cổ xưa, chẳng le lói lấy một tia sáng. Gã nói: “Ta không biết, mặc dù đôi lúc ta cũng nghĩ đến. Có lẽ là muốn trở về mười năm trước, hồi còn ở trên Đại Trúc phong chẳng? Hoặc mơ được quay lại thời ấu thơ, trẻ dại ngây ngô? Nhưng mà,” gã cười buồn bã “quanh ta còn quá nhiều chuyện hay dở ân oán, ta không dứt bỏ được.”

Thú Thần ngẫm nghĩ chốc lát rồi hỏi: “Ngươi đã hối hận ư?”

Quỷ Lệ không trả lời ngay, gã quay sang phía Thú Thần, nhìn đôi mắt đờng sau ánh lửa, lắc đầu.

Thú Thần cười nhạt: “Như ngươi nói, nửa đời chìm nổi, những chuyện xưa cũ thương tâm đã quá nhiều, nhưng khi ta hỏi, ngươi lại không hối hận, thế là thế nào?”

Quỷ Lệ đáp: “Ta nửa đời chìm nổi, nhưng phần lớn không phải tại ta. Ta muốn được sống bình thường, nhưng bị cuốn vào vòng tranh đấu giữa Phật và Đạo; muốn an tâm tu hành, thì ta lại trở thành yêu ma tà giáo; muốn thực lòng với người, không ngờ ta lại gieo nhảm hạt giống tình cảm, mãi đến khi nhận ra ai là người chân tình với ta...”



Nét buồn thảm tràn dần lên khuôn mặt, gã không nói tiếp nữa, hồi lâu mới thì thầm: “Hối hận? Ta hối hận sao được, hối hận cũng có tác dụng gì nữa đâu...”

Thú Thần lặng nhìn người thanh niên đó. Thời gian mười năm tựa hồ chưa in nhiều vết dấu lên khuôn mặt gã, nhưng dáng đứng của gã hiện rõ vẻ mệt mỏi. Thú Thần bất giác hình dung xem cuộc đời của cậu thiếu niên mười năm trước đây ra sao.

Hai người đàn ông cùng trầm mặc, như thể đã chìm đắm trong những hồi ức của quá vãng.

Cuộc đời mỗi người, có bao nhiêu điều đã qua đáng để cho chúng ta tưởng nhớ?

Mười năm? Trăm năm? Nghìn năm?

Phải chăng cái gì cũng từ từ phai nhạt, lặng lẽ chết đi theo thời gian?

Thú Thần trầm mặc nghĩ ngợi, vẻ mệt mỏi càng hiện rõ. Hắn chậm rãi đưa mắt về hướng cửa hang, cách một khoảng tối tăm mịt mờ. Nơi đó, vẫn còn một bóng người cô độc đứng lặng.

Cuộc đời này là thế nào nhỉ?

Hắn đột nhiên hỏi Quỷ Lệ: “Theo người, người ta sống vì cái gì?”

“Sống vì cái gì?...” Quỷ Lệ thì thầm, nín lặng hồi lâu rồi ngắc đầu đáp: “Ta không biết, nhưng cuộc đời ta, hình như đều sống vì người khác.”

Thú Thần thần thờ, lẩm bẩm: “Sống vì người khác? Vậy ta thì sao, ta sống vì ai?”

Quỷ Lệ ngỡ ngàng, không ngờ Thú Thần lại nói thế. Rồi gã cau mày, nhớ lại lời lẽ vừa rồi của mình, lấy làm lạ tại sao lại thốt ra được những lời như thế.

Gã định thần, lấy lại sự điềm tĩnh. Thoáng mê mẩn nhất thời vừa nãy đã tan biến, như thể chưa từng có. Gã chăm chú nhìn Thú Thần: “Hôm nay ta đến đây, hoàn toàn không phải để giết người.”



Thú Thần vẫn dờ dẩn thất thần, nghĩ ngợi gì đó, rồi khẽ hỏi lại: “Ồ... vậy người đến đây vì chuyện gì?”

Quý Lệ trở Thao Thiết nằm bên cạnh hắn: “Ta đến vì nó.”

Thú Thần cau mày, mắt thoáng tia kinh ngạc. Thao Thiết tựa hồ cũng cảm nhận được, tức thì trợn những con mắt to như chuông đồng, ngoác cái miệng đỏ lòm, rống lên với Quý Lệ, nó chậm chậm đứng dậy, sát khí đằng đằng. Tiểu Hôi tỏ vẻ nghi hoặc, rời khỏi mình Thao Thiết, chạy về bên chân Quý Lệ, ngẩng đầu nhìn chủ như thác mắc, lại trèo lên vai gã, ba con mắt thì thoáng vẫn liếc về phía Thao Thiết.

Thú Thần hừ một tiếng: “Quái nhỉ, người đến đây không phải để giết ta, lại đến vì Thao Thiết? Người cần nó làm gì?”

Quý Lệ hồ hững đáp: “Không phải ta, mà là một người khác cần nó. Ý muốn của người ấy, nếu không quá đáng, ta đều cố giúp y.”

Thú Thần nhìn gã, bật cười: “Người nợ người ta một mối ân tình. Đúng không?”

Quý Lệ đáp sau một lúc im lặng: “Đúng là ta mắc nợ tình cảm, rất nhiều, rất nhiều, nhiều đến nỗi cả đời trả cũng không hết. Nhưng điều ấy không can hệ gì tới người.” Gã ngược mắt, nghiêm mặt, lừ lừ đi tới. Thấy bóng gã lại gần, trông mắt Thú Thần thu hẹp lại.

Lửa lò rọi lên mặt Quý Lệ, ánh lửa run rẩy nhảy nhót trong cảnh tranh tối tranh sáng. Quý Lệ bình tĩnh nói: “Ta không muốn đối địch với người, nhưng xem ra khó tránh khỏi rồi.”

Thú Thần ngửa cổ cười nhạt: “Người cho rằng với đạo hạnh của người, mà thắng được ta chăng?”

Quý Lệ không đáp.

Cũng không dừng bước.

Tiếng bước chân khẽ vang lên trong không gian mênh mông, không có gió mà ngọn lửa duy nhất ở hang đá khổng lồ này bỗng lay động, dần dần rực sáng.



Chẳng biết có bao nhiêu ác ma yêu linh đang âm thầm theo dõi những người đứng trong vầng sáng này.

Quý Lệ bước về phía Thú Thần.

Đột nhiên, đồng lửa bùng lên, phóng ra những tia chói mắt, phình lớn lên gấp mấy lần so với lúc cháy lặng lẽ vừa rồi. Trong đồng lửa ngàn ngụt, một âm thanh như tiếng rỗng gầm phát ra, vang đi xa mãi.

Cùng với âm thanh đó, hang đá khổng lồ rung lên, tiếng rỗng gầm cất cao dần. Tiếng vọng từ bóng tối sâu thẳm cũng không hề giảm đi, mà càng cao hơn, trở nên chói gắt, sau đó, đình tai nhức óc như núi gào biển thét.

Quý Lệ dừng bước, vì đồng lửa bùng bùng từ trong lò đột nhiên phụt ra, chắn trước mặt gã. Giữa ngọn lửa rực rỡ đó, một cặp mắt hung ác lơ mơ xuất hiện, nhìn gã chòng chọc.

Thú Thần đã tan biến trong ánh lửa, nhưng giọng nói bình tĩnh của hắn vẫn vang tới rất rõ ràng: “Đây là trận pháp do người Nam Cương đời xưa truyền lại, gọi là Bát Hung Huyền Hoả. Nếu người phá được mà không chết, thì muốn làm gì, ta cũng để tùy người.”

Hắn vừa nói xong, từ nơi chói nhất của đám lửa vọng ra một tiếng gầm rống, ngọn lửa rùng rùng biến hoá dữ dội. Trong vòng năm thước xung quanh nó, nền hang hoàn toàn cháy nứt, đủ thấy nhiệt độ khủng khiếp ở gần lò lửa.

Luồng gió nóng dữ dội phun lại, y phục Quý Lệ bị tạt bay phần phật về sau, nhưng sắc mặt gã vẫn không thay đổi. Con khi ngồi trên vai gã chăm chú nhìn ngọn lửa, không tỏ vẻ đau đớn hay sợ hãi. Tuy vậy, cả chủ lẫn tớ đều hiểu đây mới chỉ là màn dạo đầu, nên thái độ rất nghiêm trang.

Hình vẽ hung thần đẫm máu đầu tiên từ từ hiện ra trong khoảng không phía trên ngọn lửa, khuôn mặt nanh ác và tư thế quái dị giống hệt với những hình Quý Lệ đã trông thấy trong Huyền Hoả đàn. Gã nhìn hình vẽ trùng trùng, vẻ mặt rất phức tạp.



Các hình vẽ lần lượt sáng lên, ánh đỏ máu kết thành mảng xung quanh ngọn lửa, tạo nên một quả cầu tròn, bao ngọn lửa cháy rừng rực vào chính giữa.

Đến khi ánh đỏ cuối cùng ghép nối vào dưới ngọn lửa, quả cầu quang rực sáng, quang đỏ bùng lên, át đi ngọn lửa bên trong nó, một luồng khí dữ bất chợt nhập vào quả cầu. Đôi mắt thấp thoáng trong đồng lửa thỉnh thoảng to ra.

“Ừng!”

Một tiếng gầm long trời lở đất. Hang đá rung chuyển, ánh sáng nóng bỏng múa may quay cuồng như ma quỷ. Trong đồng lửa, một con thú lớn hung ác xuất hiện, toàn thân bốc cháy ngàn ngọn, gầm vang như cười ngạo thế gian.

Ma thú Xích Diệm!

Đó là con thú dạo trước ở Huyền Hoả đàn của Phần Hương cốc, có nhiệm vụ bảo vệ trận pháp Bát Hung Huyền Hoả do người Vu cổ đại truyền lại. Lần thứ hai đối mặt với nó, Quỷ Lệ không tìm được cũng hơi biến sắc. Tiểu Hôi nghiêng rằng nghiêng lợi, phục trên vai Quỷ Lệ, phần nộ gào rít với con thú lửa ấy.

Thân hình đồ sộ của Xích Diệm từ từ lộ ra trong quang sáng của Bát Hung Huyền Hoả trận, thoát tiên là cái đầu to, sau đó là vai, chân trước, rồi đến thân mình và chi sau. Cùng với sự xuất hiện của nó, hang đá bắt đầu nóng lên khủng khiếp, quần áo Quỷ Lệ bắt đầu ngả màu cháy vàng.

Sau rốt, con thú ma lộ ra trọn vẹn, toàn thân chìm trong lửa cháy, đứng trước mặt Quỷ Lệ và Tiểu Hôi. Quỷ Lệ chỉ cao đến khoeo chân nó. Sau lưng Xích Diệm, quang sáng quỷ quái do tám hình hung thần hợp thành thi thoảng nhấp nháy, dịch chuyển theo con thú.

Dường như có ác ma đang cười gằn phía trước!

Khí dữ từ khắp nơi ùn ùn tràn tới, cảm giác quen thuộc bắt đầu sôi trào trong huyết dịch, khiến gã mang máng nhớ lại trận đấu dữ dội lần trước ở Huyền Hoả đàn.



Quý Lệ không nhúc nhích, chỉ chăm chú nhìn con thú ma ghê gớm này.

Xích Diệm từ từ ngoảnh đầu lại, một luồng sóng nóng bỏng trào ra, đôi mắt như đang bốc cháy nhìn Quý Lệ và con khỉ trên vai gã.

Xích Diệm đang quay đầu bỗng ngừng lại, rồi rống lên một tiếng kinh thiên động địa!

Tiếng rống chứa đầy sự phẫn nộ, oán độc và ý muốn phục thù mãnh liệt!

Ngọn lửa nóng rất như vỡ bùng ra, luồng sáng đỏ rực hầu như biến thành trắng bạch. Ánh sáng dâng lên giữa không trung, tạo thành một quả cầu lửa rực cháy, xoay tít không ngừng. Con thú với cái đầu kinh khủng, đột nhiên há ngoác miệng, vừa rống, vừa tấp xuống.

Đầu nó chưa chạm đất, nền hang xung quanh đã nứt nẻ hết. Ngọn lửa nóng bỏng như mặt trời rơi xuống nhân gian, gầm rú diên cuồng lao xuống, lập tức nuốt chửng Quý Lệ.

Ngọn lửa bỗng bùng cháy, chiếu sáng chói chang như cao trào của một cuộc ăn chơi cuồng hoan!

Nhưng đôi mắt mệt mỏi đằng sau ngọn lửa thì lại hờ hững, hoàn toàn không bộc lộ một chút vui hay buồn của đời người.

Xung quanh toàn là bóng tối, bốn bề lặng ngắt, Lục Tuyết Kỳ và mọi người đã đi rất lâu trong hang động cổ xưa, tuy vừa đi vừa cảnh giác phòng bị, nhưng mãi vẫn không gặp bất kỳ một sự trắc trở hay vụ tấn công nào.

Thân hình diễm lệ của Lục Tuyết Kỳ ngập trong ánh sáng xanh lam nhu hòa. Từ bóng tối nhìn ra, gương mặt băng giá của nàng càng thêm thanh cao xinh đẹp, đáng vẻ còn nhuốm màu bí hiểm.

Trông nàng tựa như đóa bách hợp đen. Theo truyền thuyết, loài hoa đó khoe sắc về đêm, sinh trưởng ngàn năm, chỉ bùng nở trong một khoảnh khắc.



Sau lưng nàng, nhiều ánh mắt dai dẳng nhìn theo, không sao xua đi được, nhưng Lục Tuyết Kỳ đã vô cảm với điều đó từ lâu rồi. Đôi mắt ngời sáng của nàng chỉ chăm chú nhìn lên phía trước, tuy nơi đó là bóng đêm vô cùng vô tận, nhưng có lẽ đang che giấu một thứ mà nàng hi vọng nhìn thấy.

Nàng bước tiếp, không hề ngoái đầu.

Bóng tối lặng lẽ giãn ra trước mặt Lục Tuyết Kỳ rồi từ từ khép lại sau lưng. Hình dáng dịu hiền của nàng hiện lên rõ rệt, át hẳn những người đi theo, trông có cảm giác như nàng đang đi một mình.

Đột nhiên, nàng dừng bước.

Mọi người cũng dừng theo. Lý Tuân cảnh giác nhìn quanh rồi bước lên, đang định hỏi, bỗng sững sờ nhận thấy nét mặt Lục Tuyết Kỳ hết sức khẩn khoản, vẻ cảnh giác cao độ.

Đúng lúc đó, bóng tối vốn tịch mịch đằng trước đột nhiên thay đổi lạ lùng. Một đợt rung chấn thoát đầu khe khẽ, mơ hồ, sau đó bắt đầu quay cuồng, lan rộng, dữ dội...

Trong bóng tối, tựa hồ có cái gì đó ngưng tụ, rú rít, găm rống, nhưng hoàn toàn không phát ra âm thanh nào.

Và chỉ lát sau, nó đã đến, đã đến rồi...

Từ nơi xa xôi, một cơn chấn động dữ dội, cùng với một tiếng rú rít thấp trầm, âm âm truyền lại, sau đó nhanh chóng mạnh lên. Dường như trong hang sâu kia có một giống thú khổng lồ lạ lùng, ngửa mặt hú gào!

Bóng tối vốn dĩ lặng lẽ, lúc này như bị châm đốt, bắt đầu sôi lên. Nơi thâm sâu, vô vàn âm thanh hú rít từ bốn phương tám hướng tràn lại. Ai nấy đều biến sắc.

Lý Tuân lùi mấy bước, gấp gáp la: "Đứng thành một vòng, cẩn thận phòng bị."

Bọn đệ tử Phần Hương cốt là những tay lão luyện, quen với chinh chiến, tuy kinh hoàng nhưng không rối loạn. Họ dựa sát vào nhau, cảnh giác nhìn lên phía trước.



Những vách đá xung quanh bắt đầu rung lên, tựa hồ có một sức mạnh khổng lồ đang toả ra, nền hang cũng rung rung chuyển động. Trong bóng tối trước mặt, sự xáo trộn càng thêm dữ dội, tựa như đang hô hét cái gì đó.

Giữa cảnh đất rung núi chuyển, Lục Tuyết Kỳ vẫn không hề lui bước. Xa hẳn những bạn đồng hành đang lập trận chờ đợi phía sau, nàng đứng trơ trọi. Trước ánh lam nhạt là bóng tối hung ác đang đối mặt với nàng, có thể nuốt chửng nàng bất cứ lúc nào.

Không một dấu hiệu báo trước, một luồng hơi nóng bỏng từ bóng tối đột ngột trào ra. Xiêm áo và mái tóc đẹp của Lục Tuyết Kỳ cùng bay phàn phật, nhưng nàng vẫn đứng vững, không lay chuyển.

Luồng sóng nhiệt tấp vào mặt, có phần điên cuồng. Không thể hình dung nổi cảnh tượng gì đang diễn ra ở trong hang sâu, nơi bắt nguồn của sức mạnh kia. Lục Tuyết Kỳ im lặng đứng trong trận cuồng phong, trân trân nhìn bóng tối đang lồng lộn điên cuồng.

Gió nóng gào thét!

Nàng vụt ngáng đầu.

Gió thổi rất khiến khuôn mặt nàng bọt bọt. Nhưng phản chiếu trong cặp mắt nàng lại là ngọn lửa nóng bỏng, đang thiêu đốt thể xác và tinh thần.

Ở nơi bóng tối, bóng tối đằng xa kia...

Giữa lúc đất rung núi chuyển, cuồng phong sôi sục ấy, nàng chợt hú dài, cất mình bay lên, ngược chiều gió, lao thẳng vào bóng tối sâu thẳm.

Đằng sau, Lý Tuân, Tăng Thư Thư và những người khác cùng biến sắc, không hiểu nàng định làm gì. Lý Tuân toan cất tiếng gọi, đã thấy cái bóng ngập ánh xanh lam của nàng không mấy may ngập ngừng, như tên bạt khỏi cung, thoáng cái đã biến mất trong bóng tối âm u.

Y ghen hòng, mãi không thốt được nên lời.



Tăng Thư Thư chậm chậm bước đến bên, vỗ vỗ vai y, Lý Tuân cũng không ngoài đầu lại.

Cơn gió nóng dịu bớt, trận rung chuyển ngôi dân, tất cả đều từ từ khôi phục nguyên trạng. Nếu không phải vì cát đá rơi xuống ngổn ngang xung quanh, có lẽ người ta sẽ tưởng nhầm đây chỉ là một cảnh ảo trong bóng tối mà thôi.

Nhưng đáng người diễm lệ kia biến mất, đã chứng minh rõ ràng rằng nguy hiểm đang giăng kín bốn bề trong hang động quái gở này.

Lý Tuân trầm ngâm một lúc, trấn định tinh thần, toan cất tiếng, bỗng một đệ tử Phần Hương cốc kêu lên: “Có người! Ai đấy?”

Những người khác đều giật mình, vội nhìn lên phía trước. Quả nhiên thấy có bóng thấp thoáng, rồi một người bước ra, thân hình yếu điệu, dáng đi duyên dáng, rõ là một cô gái xinh đẹp.

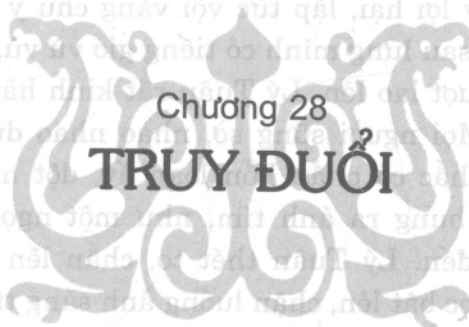
Ai nấy đều sững sờ. Thoạt đầu tưởng rằng Lục Tuyết Kỳ đã quay trở lại. Lý Tuân suýt kêu lên mừng rỡ, nhưng chưa thành tiếng, khuôn mặt rạng rỡ của y đã sất lại, dần dần đổi ra xanh tái, ánh mắt lộ vẻ thù hận, đồng thời miệng cười gằn một cách khó hiểu: “Thì ra là ngươi...”

Người con gái nghe thấy tiếng nói, xem chừng cũng kinh ngạc, ngẩng đầu lên, mặt biến sắc.

Dung mạo mỹ lệ, hết sức kiều mị, chính là Kim Bình Nhi.



Chương 28 TRUY ĐUỔI



Chỉ hiem lúc này về mặt Kim Bình Nhi hết sức mệt nhọc, giống như vừa trải qua một trận đại chiến, sức cùng lực kiệt. Tuy vậy, đối diện với những đệ tử chính đạo này, Kim Bình Nhi lại vẫn để lộ nét cười tươi tắn khiến người ta hồn xiêu phách lạc. Trong bóng tối, trông cô ta thật đáng ái ngại.

“Tất nhiên là ta! Đây, vị đệ tử Phần Hương cốc, chúng ta chẳng qua chỉ gặp nhau vài lần, mà chàng vẫn không quên ta à?”

Lý Tuân đỏ mặt, lùi một bước, tức giận nói: “Ai không quên nhà ngươi? Hạng yêu nữ nhà ngươi hồi nọ đã hại sư muội Yên Hồng của ta, nay ta đang muốn tìm người đòi trả nợ máu đây.”

Nói đoạn, Lý Tuân vẫy tay, thân hình như chớp lướt về phía Kim Bình Nhi. Tăng Thư Thư ở phía sau chau mày, định nói lại thôi, còn đám đệ tử Phần Hương cốc bên cạnh trừ trừ chốc lát, rồi hò reo cùng nhào lên theo, thanh thế rất vang dội.

Kim Bình Nhi hừ một tiếng, mắt thoáng một tia nhạo báng. Chỉ có điều nhiều kẻ thù như vậy cùng ào lên một lúc, mình lúc này lại đang mệt mỏi, đương nhiên không thể vận sức giao đấu được. Chỉ thấy trên khuôn mặt yêu kiều của cô ta đột nhiên lướt qua một tia cứng cỏi, tựa như hạ quyết tâm, khẽ hô lên một tiếng, rìa tay phải vụt bùng ánh tím, sát khí dâng tràn.

Lý Tuân đã giao thủ với Kim Bình Nhi vài lần, biết rõ yêu



nữ ma giáo này lợi hại, lập tức vội vàng chú ý phòng bị, đồng thời nhận thấy sau lưng mình có tiếng gió vù vù, thì ra là các vị sư đệ cùng lũ lượt lao lên. Lý Tuân rất kinh hãi, vội vàng thét bảo dừng lại. Mọi người sững sờ, nhao nhao dừng lại. Nhưng đúng khoảnh khắc có phần hỗn loạn ấy, đột nhiên trước mặt Kim Bình Nhi bùng ra ánh tím, như một ngọn lửa màu tím cuộn cuộn lao đến. Lý Tuân thét to, chấn lên trước mặt mọi người, thước ngọc bật lên, chặn luồng ánh sáng tím đó lại.

Có điều, sau khi chặn được pháp lực có vẻ mạnh mẽ vô song ấy, Lý Tuân đột nhiên chau mày sững sờ: uy lực tưởng như ghê gớm ấy vừa đụng vào đã rách như một tờ giấy, pháp thuật trông thì mạnh mẽ to lớn mà chớp mắt đã tiêu tan. Phía sau làn ánh tím, thân hình Kim Bình Nhi không hiểu sao đã tan biến trong màn đen.

Lý Tuân mặt tái xanh, hần học hét: “Yêu nữ giáo hoạt! Lại mắc lừa ả rồi, mau đuổi theo!”

Nói đoạn, liền đuổi theo, bọn đệ tử Phần Hương cốc phía sau đương nhiên lũ lượt bám theo. Tăng Thư Thư toan nói gì đó, nhưng thấy bóng người nháng động. Y bất lực lắc đầu, thở dài, cẩn thận nhìn bốn xung quanh, rồi chậm rãi đi theo.

Lý Tuân rất căm giận Kim Bình Nhi, truy kích một mạch quyết không buông tha. Kỳ thực với bản lĩnh đạo hạnh của Kim Bình Nhi, nếu là mọi ngày, dù lúc nào nơi nào, bất chấp cả Lý Tuân đã dự liệu trước, định chạy trốn mà không ai biết, thì đối với cô ta chẳng khó khăn gì. Nhưng lúc này cô ta lại rất không may: Một là, hình như ở trong hang động lâu đời này chỉ có một con đường, không có chỗ nào để ẩn nấp; hai là cách đây không lâu cô ta vừa cùng người phụ nữ bí hiểm xuất hiện đột ngột, chính là Cửu Vĩ thiên hồ Tiểu Bạch, đấu phép, may không bị thương. Nhân lúc Tiểu Bạch và Quỷ Lệ giằng co nhau cô ta mới thoát thân được, nhưng lại bị pháp thuật cổ quái của Tiểu Bạch làm hao phí bao nhiêu là pháp lực.



Nên biết Tiểu Bạch là lão tổ tông của tộc Hồ yêu, có lẽ đạo hạnh tu hành đã sớm trải qua hơn một ngàn năm. Đạo hạnh của nàng thâm sâu, yêu thuật cao cường, cũng là một nhân vật hạng nhất dưới vòm trời này. Kim Bình Nhi tuy cũng cực kỳ thông minh, nhưng rốt cục vẫn thua xa Tiểu Bạch. Thật ra, cũng chưa có gì đáng kể: Một là không đáng gọi là bề mặt, hai là Kim Bình Nhi cũng không bị thương. Tiểu Bạch cũng không cố ý đả thương cô ta. Nào ngờ, trong lúc sức yếu thế này lại gặp ngay bọn Lý Tuân.

Lý Tuân đuổi một mạch đến nơi, không được nghỉ mà thở nữa. Phần Hương cốc được xếp vào một trong ba đại phái phiệt chính đạo, Lý Tuân lại là đệ tử đắc ý nhất của Vân Dịch Lam, Cốc chủ Phần Hương cốc, bản lĩnh tu hành thực không thể coi thường. Kim Bình Nhi vài lần dùng tiểu xảo hoặc dốc sức bỏ chạy, đều không thoát khỏi Lý Tuân bám đuổi đằng sau. Thế rồi, Kim Bình Nhi cảm thấy mình bắt đầu tức ngực, nhịp thở cũng dần trở nên không đều nữa.

Kim Bình Nhi càng thêm lo lắng. Từ khi vào Trấn Ma cổ động, các chuyện quái dị cứ nối tiếp nhau xảy ra; đầu tiên là gặp cô gái bí hiểm Tiểu Bạch, sau đó là Quỷ Lệ và Tiểu Bạch đồng thời biến mất một cách kỳ cục. Không lâu vừa rồi, sâu trong hang động vắng tới tiếng rít kinh lạ, tiếng rống giận dữ và luồng sóng nóng bỏng cùng cực, dường như chứng tỏ ở sâu trong hang động này đang có người động thủ đầu phép. Song Kim Bình Nhi suy đi tính lại, không muốn mạo hiểm thâm nhập. Cô ta thật sự không như Quỷ Lệ muốn mạo hiểm tiến vào sâu. Quỷ Vương tông và cô ta quan hệ tuy không nhạt nhẽo, nhưng cũng chưa đến mức phải vì họ mà lao vào chỗ bỏ mạng.

Chỉ hiểm, lúc này sau lưng có người cứ đuổi theo sát nút. Kim Bình Nhi trên đường tránh lướt, cũng không biết là đi vào sâu trong Trấn Ma cổ động thêm bao xa rồi. Hang động lâu đời này sâu đến mức đáng sợ, từ bên ngoài nhìn thì không nhận ra,



chỉ có cảm giác động huyết này không dốc xuống quá, nhưng lại không biết nó sẽ thông đến đâu.

Trong bóng tối, bên tai tiếng gió rít như dao cắt. Rồi chẳng rõ từ lúc nào từng trận âm phong đã tiêu tan hết. Nhưng thanh âm của Lý Tuân thì vẫn vang sau lưng không dứt.

Đúng lúc này, trong bóng tối trước mặt, đột nhiên có một bóng người lơ mờ chộp lên. Kim Bình Nhi nhãn lực tinh tường, lập tức nhận ra đó là cô gái vừa nãy đã khiến mình khốn đốn, chính là Cửu Vĩ thiên hồ Tiểu Bạch.

Tiểu Bạch lảng lảng đứng sững trong bóng tối, tựa như cảm nhận ra điều gì, trên mình sáng lên một lớp màu trắng dịu dịu, chậm chậm quay lại.

“Lại là người!” Tiểu Bạch chau mày, hồ hững nói với Kim Bình Nhi.

Kim Bình Nhi bị nàng chấn mất lối, bất đắc dĩ phải dừng lại. Vừa rồi đã lĩnh giáo đạo hạnh và thủ đoạn của Tiểu Bạch, cô ta quả thực không dám khinh suất. Chỉ hiềm lúc này trước có rào cản, sau có truy binh, nhất thời cô ta cũng biến sắc.

Tiểu Bạch sắc mặt tựa hồ trĩu nặng tâm tư, nhìn Kim Bình Nhi chứ không có ý nhường đường, hình như không muốn để cô ta đi qua. Đang định mở miệng nói, đột nhiên nàng lại sững người, xoay mình nhìn về phía đường vừa đi qua, sau đó đột ngột cười khẩy: “Lạ thật, hôm nay người đến đây đông quá!”

Trong khi nàng nói, Lý Tuân vốn theo sát Kim Bình Nhi bỗng rít lên một tiếng lao vọt từ trong bóng tối ra. Khi nhìn rõ có thêm một cô gái tuyệt mỹ lạ mặt, Lý Tuân có ý đề phòng, không lập tức xuất thủ với Kim Bình Nhi đang đứng trước mặt, mà ngưng lại.

Tiểu Bạch nhìn về phía Lý Tuân, mắt đột nhiên lạnh đi, tựa hồ nhận ra Lý Tuân. lát sau, chỉ nghe vù vù tiếng gió trào lên, trong bóng tối phía sau Lý Tuân không ngừng nháng động bóng người, lại có những đệ tử Phần Hương cốc khác đuổi theo đến, đạo



hạnh của họ không bằng Lý Tuân, tốc độ cũng chậm hơn y nhiều.

Tiểu Bạch nhìn khắp lượt các đệ tử Phần Hương cốc, đột nhiên cười lạnh lùng: “Người của Phần Hương cốc?”

Kim Bình Nhi đứng bên, không nén được liếc nhìn sang Tiểu Bạch, nhận ra vẻ khó chịu của Tiểu Bạch đối với người của Phần Hương cốc, cô ta mừng thầm. Còn Lý Tuân phía trước thì không hiểu ý đồ của Tiểu Bạch là gì, vả lại y cũng không muốn lúc này gây thêm rắc rối, lập tức đồng dục bảo: “Tại hạ Lý Tuân, đệ tử của Vân Dịch Lam, Cốc chủ Phần Hương cốc. Không biết quý cô nương là ai? Bọn tại hạ tuyệt không có ý mạo phạm cô nương. Còn ả này” y trở vào Kim Bình Nhi, nói: “Là yêu nữ đã gây nhiều oan nghiệt, làm nhiều điều ác, chúng tôi đang muốn trừ diệt ả. Nếu cô nương không có việc gì khác, phiền đứng sang một bên, chúng tôi vô cùng cảm kích.”

Tiểu Bạch hừ mũi, không những không tránh ra, lại còn chậm chậm tiến lên hai bước, lạnh lùng nói: “Ta đang có chút việc, vì vậy không thể tránh ra.”

Lý Tuân tái mặt, có mấy đệ tử Phần Hương cốc đứng sau lưng y tức giận thét lên.

Lý Tuân trầm tĩnh nói: “Cô nương bảo vệ ả yêu nữ này, tức là muốn đối địch với Phần Hương cốc, cũng là đối địch với chính đạo trong thiên hạ, cô biết không?”

Tiểu Bạch phì cười, giơ bàn tay trắng như ngọc, nhẹ vuốt tóc mai, cười nhạt: “Đối địch với Phần Hương cốc? Đối địch với chính đạo trong thiên hạ? Đồ tiểu bối dốt nát, những chuyện này bà cô người đã làm từ mấy ngàn năm trước rồi.”

Các đệ tử Phần Hương cốc nhộn nhạo cả lên. Lý Tuân mặt thoáng sắc giận, chỉ có điều định lực của y tốt hơn đám đệ tử kia, vả lại chưa rõ lai lịch cô gái bí hiểm này, nên y ngăn cản bọn đệ tử muốn xông lên, rồi lạnh lùng hỏi: “Cô nương ăn nói bạo mồm quá, xin hỏi các hạ là ai?”

Tiểu Bạch không trả lời y, song có chút sững sờ. Hồi lâu,



nàng mới lắm bả mấy câu, đột nhiên lại 'khúc khích' mấy tiếng. Nàng bật cười khó hiểu, lắc lắc đầu, hạ giọng nói: "Bà cô người... ôi, đã lâu lắm rồi không nói những lời này, ngay chính mình nghe cũng có chút lạ lẫm, đúng là... chẳng lẽ đúng là ta đã già rồi hay sao?"

Nói đoạn, nét cười trên mặt tiêu tan, thần thờ ngây người, trông vẻ mặt hình như có chút đờ đẫn.

Kim Bình Nhi đứng bên cạnh nín lặng, không biết cô gái cổ quái này rốt cục đang nghĩ gì. Ngay Lý Tuân tính khá điềm đạm, nhưng bị Tiểu Bạch làm cho tức muốn xịt khói, phát câu: "Ta đã tử tế khuyên người, nếu không chịu tránh ra, thì đừng trách ta đắc tội." Nói đoạn, y cười lạnh lùng: "Chỉ dựa vào mấy câu người khiêu khích chính đạo trong thiên hạ vừa rồi, ta đã có thể bắt người lại, người chớ nên ngông cuồng!"

Tiểu Bạch từ từ ngược nhìn Lý Tuân dăm dăm, đột nhiên gọi: "Tiểu cô nương!"

Kim Bình Nhi thoát tiên không hiểu, mãi cho đến khi Tiểu Bạch gọi lại lần thứ hai, mới giật mình, ngạc nhiên đáp: "Cô gọi ta?"

Tiểu Bạch hứ một tiếng: "Không gọi người thì còn gọi ai đây?" Rồi nàng khe khẽ xua tay, đi lên một bước, lại đứng chặn giữa Kim Bình Nhi và bọn Lý Tuân: "Cô đi đi! Ta sẽ chặn những kẻ này giúp cô."

Bọn Lý Tuân tức thời xôn xao tái mặt. Kim Bình Nhi thì vui mừng quá đỗi, như không dám tin, vội vã đáp: "Đa tạ... đa tạ tiên bối."

Nói xong, sợ nữ nhân cổ quái nọ đổi ý, cô ta vội vã lách mình lướt vào vùng tối âm u trước mặt. Bọn Lý Tuân đâu có thể để hung thủ giết người này lại chạy thoát, vừa định phát lực truy đuổi, đã thấy một đạo bạch quang chớp lên. Trong nháy mắt, một tấm màn sáng đã bồng bồng chắn trước mặt Tiểu Bạch, chặn kín con đường đi tới. Chỉ lát sau, bóng Kim Bình Nhi đã biến mất không thấy đâu nữa.



Lý Tuân tức giận nghiêng răng nghiêng lợi, ngoảnh đầu tức giận nói với Tiểu Bạch: “Người tốt cục là kẻ nào, tại sao lại giúp đỡ yêu nữ đó?”

Tiểu Bạch mỉm cười, tựa hồ cơn tức giận của Lý Tuân chỉ khiến nàng thêm cao hứng. Nàng ung dung đáp: “Ta? Ta là ai, người bắn khoăn làm gì cho phiền! Tại sao ta giúp ả? Không vì cái gì khác, mà chỉ vì ta thấy bọn người của Phần Hương cóc các người trông rất chướng mắt!”

Lý Tuân và tất cả những đệ tử Phần Hương cóc đang đứng sau lưng đều sững cả lại, nín bật, không thốt được một tiếng. Lý Tuân không nén được hỏi: “Cô nương! Lẽ nào trước đây chúng ta đã từng gặp nhau? Hay là, chúng ta đã từng đắc tội với cô?”

Tiểu Bạch lắc đầu, khẽ đưa mắt, sóng mắt lưu chuyển, lúng liếng ướm át, khoé môi gấn một nụ cười mê hồn: “Chúng ta chưa từng gặp mặt, các người cũng chưa từng đắc tội với ta, nhưng ta...” Nàng tủm tỉm, tựa hồ rất cao hứng: “Nhưng ta cứ thấy ngứa mắt với bọn Phần Hương cóc, người có thể làm gì nổi ta?”

Bọn Lý Tuân thật sự tức đến cứng hết cả miệng. Không đợi Lý Tuân ra lệnh, bọn đệ tử Phần Hương cóc đã hét vang giận dữ rồi nhào lên, Lý Tuân cũng không ngăn cản; ả này sỉ nhục và khiêu khích như thế, nếu không dạy cho ả một bài học, e rằng sau này Phần Hương cóc không còn mặt mũi nào đứng trong thiên hạ nữa.

Trong bóng tối, chỉ thấy mười mấy bóng người ào ào xông lên, lao vào tấm màn sáng màu trắng. Sau tấm màn đó, gương mặt tươi cười của Tiểu Bạch vẫn y nguyên. Chỉ khác là trong ánh mắt đó càng thêm vẻ ngạo nghễ châm biếm.

Gió, theo bóng người đang vội vã lướt đi, hoá thành những tiếng rú rít liên tục chói tai. Không biết đã có bao nhiêu quãng đường dưới chân dần dần biến mất. Lục Tuyết Kỳ bay trong hang động cổ xưa tăm tối, hướng về một nơi thần bí nào đó ở đằng trước.



Nàng tuy không biết cái gì đang chờ đợi nàng ở trước mặt kia, nhưng trong lòng nàng vẫn có một thứ tình cảm cuồng nhiệt, sôi trào cháy bỏng nơi trái tim lạnh như băng tuyết của nàng, như ngọn lửa nóng bỏng nhất.

Và thế là nàng bay đi, cũng không màng bận tâm đến ai khác.

Những bóng người sau lưng đã biến mất. Những nơi vừa lướt qua nàng tựa hồ cảm nhận được một cách vô thức hình như có người ẩn náu trong bóng tối. Chỉ hiem, cảm giác đến rồi đi rất nhanh; cực kỳ mau lẹ, bóng người trong bóng tối ấy hình như hơi di động, sau đó phát hiện được điều gì đó, lại biến mất ngay.

Xa xa sau lưng, trong tiếng gió vù vù thổi qua, chẳng biết có tiếng thở dài khe khẽ hay không?

Lục Tuyết Kỳ không biết.

Cảm giác này nàng hầu như chưa từng để tâm.

Cuộc đời này, lại có thể có bao nhiêu sự việc hoặc con người đáng cho mình từ bỏ tất cả hay sao?

Nếu không có, có phải là bi ai không?

Nếu có, thì phải từ bỏ tất cả!

Thiên Gia thần kiếm trong tay, phát ra ánh sáng càng thêm rực rỡ, bùng lên như cội lòng đào dạt vô biên cuộn cuộn trào dâng.

Bóng hình lam sắc đó mỗi lúc một xa, lại hình như mỗi lúc một gần!

Gió vẫn thổi. Con đường phía trước vẫn đen tối.

Nhưng có thể vẫn còn có người ở tận cuối con đường này.

Nàng bay, bay mãi, bay mãi...

Một luồng sáng xanh lục chậm chậm bùng lên phía trước. Cuối cùng, Lục Tuyết Kỳ đã nhìn thấy tia sáng đầu tiên. Trong vùng tối xa xa, nó như một u linh buồn tẻ đang nhẹ nhàng đi đi lại lại.

Nàng đột nhiên dừng lại. Trong chớp mắt, toàn bộ ánh sáng trên Thiên Gia thần kiếm đều lặn vào trong, như người con gái



lặng lẽ ẩn trốn vì sợ hãi. Bóng tối nặng nề dần dần tràn tới, nuốt chửng nàng, phủ kín nàng.

Trong bóng tối, nàng lặng lẽ chăm chú nhìn ánh sáng màu lục ấy. Hình như đằng sau nó có cái gì đó đang đợi nàng?

Là thất vọng, hay là chàng?

Nếu là chàng, thì sao đây?

Nàng thấy do dự, ngập ngừng. Nỗi cuồng nhiệt tràn đầy trong tim, như ngọn lửa vẫn đang bốc cháy không ngừng. Chỉ hiềm ở nơi sâu thẳm của ngọn lửa ấy, lại có đôi phần xót xa man mác.

Nàng chăm chú nhìn rất lâu, rất lâu, rồi chậm chậm cất bước, lùi về phía sau.

Là sợ hãi, là thu mình lại chăng?

Trên đời này lại có người mà mình không thể đối mặt hay sao?

Không thể, hay là không dám?

Một cảm giác ghệt thở đang dần kéo đến, bóng tối xung quanh đang cười gằn, ai đang ở trước mặt? Số mệnh xưa nay chưa từng mỉm cười, mấy ai có thể dễ dàng chiến thắng bản thân. Dẫu chưa từng sợ hãi chuyện sinh tử, chưa từng khiếp nhược trước thời gian, thì mấy có thể dám thật sự đối mặt với thâm tâm?

Bóng tối và tĩnh lặng.

Nàng dường như lại định lùi thêm nữa.

Không nhìn rõ nét mặt nàng đau khổ đến nhường nào?

Đột nhiên những làn sóng nóng bỏng lại xuất hiện. Phía sau luồng sáng nhạt màu lục, vẳng lại tiếng gầm rống kinh hồn.

Một ngọn lửa đỏ rực, như tên hung thủ nanh ác điên cuồng cười gằn trên thế gian, tiếng gầm rống của nó uy hiếp vạn vật trên thế gian. Mặt đất dưới chân và tường đá xung quanh lại một lần nữa theo nhau rung lên. Có lẽ là vì nó ở gần, nên mặt đất chấn động càng dữ dội. Người ta không thể tưởng tượng được, nơi sâu trong lòng núi lại có thể có một cảnh tượng như thế.



Ngọn lửa từ đằng xa hắt tới, đôi mắt trong bóng đêm bỗng chớp sáng lên.

Cứ như một đôi mắt đang rực cháy!

Ánh sáng màu lam nhạt bỗng lại bùng sáng từ trong bóng tối, giữa cuộn cuộn sóng nhiệt. Một thân hình mỹ lệ đứng hiên ngang trước gió, mái tóc đẹp phất phơ nhẹ bay.

“Bùng!”

Tiếng gầm khủng khiếp và mặt đất chấn động như lời thần khiến người phàm phải kinh sợ. Dường như cả hang động đều run rẩy, đá rơi như mưa. Nhưng ở nơi đó, bóng hình ấy đã biến mất.

Nàng bay đi. Trong cảnh tượng như ngày tận hết, trong cơn mưa đá mỗi lúc càng thêm điên cuồng, nàng bay mãi, nhắm tới nơi sâu trong ngọn lửa trước mặt, nơi sáng chói nhất. Nàng bay tới đó!

Không ai biết ở phía trước sẽ là cái gì,

Nhưng nào có ai bận tâm đâu?



Bị ngọn lửa nóng bỏng thiêu đốt, nền hang cứng trở bắt đầu có dấu hiệu tan chảy. Lửa cháy bùng bùng, liên tục phun ra từ mồm thú ma Xích Diệm, khí thế mạnh mẽ như huỷ hoại tất cả, biến hang đá khổng lồ này thành một biển lửa khủng khiếp.

Quý Lệ từ lúc chìm vào quần lửa là mất hút luôn, không thấy tăm dạng.

Xích Diệm phun thêm một vòi lửa nữa rồi ngừng lại, hẳn học nhìn vào biển lửa, hai mắt rực cháy, như muốn tìm kiếm điều gì. Lửa bỏng vẫn bốc bùng bùng, không khí trong hang như đang sôi lên.

Quý Lệ và con khỉ trên vai gã thì biến mất dạng, không thấy đâu nữa.

Chẳng lẽ gã đã hoá thành tro bụi rồi ư?

Câu trả lời đến ngay sau đó. Quý Lệ hiện ra lơ lửng trên biển lửa. Trong khoảnh khắc vừa rồi, gã đã lảng lặc lác mình đến gần ma thú Xích Diệm, tránh thoát ngọn lửa rừng rực đáng sợ ấy. Lúc này, trên tay gã đã lấp lánh hào quang xanh của cây gậy ma Phệ Hồn. Trong ánh lửa, sắc mặt gã rất điềm tĩnh và ung dung.

Tiểu Hôi ngồi trên vai chủ, nghiêng răng gào rít với con thú ma to tướng đứng bên dưới, rõ ràng là nó khá nôn nóng trước đối thủ cũ. Dầu chỉ là khỉ, nhưng Tiểu Hôi sống với Quý Lệ đã



lâu, khí dữ mạnh mẽ của Phệ Huyết châu ít nhiều cũng đã ăn vào máu nó.

Xích Diệm gầm rống âm ỉ, tiếng rống vang đi xa như sấm rền. Con thú kênh càng thành linh bay lên, không khí xung quanh bị ngọn lửa bỏng rãy thiêu đốt đến mức bốc hơi sạch, chỉ còn lại cái nóng khủng khiếp. Hình thù rực lửa hung dữ kia thì âm âm xông tới nơi.

Lần này, Quỷ Lệ không lác mình tránh. Gã nhìn con thú thượng cổ to lớn hơn mình gấp nhiều lần ấy, mắt loé lên những tia sáng lạ. Xích Diệm chồm tới, quang sáng in hình tám hung thần vẫn theo sát sau lưng nó, từ từ chuyển động, nhấp nháy, như một con mắt bí ẩn, lạnh lùng quan sát trận đấu.

Trong khoảnh khắc, những tia máu chỉ chút ngoằn ngoèo trên bề mặt Phệ Huyết châu lần lượt rực lên, nghênh đón con thú lửa. Lần này Quỷ Lệ không thoái lui, mà lại đối đầu trực diện.

Có lẽ Xích Diệm chưa bao giờ nghĩ rằng con người nhỏ bé này dám đối mặt với mình, nó hơi chững lại, nhưng lửa cháy mạnh thêm. Thú ma vừa gầm rít vừa tấp xuống.

Những đám lửa khổng lồ trút rào rào như mưa, nhưng khi rơi đến gần Quỷ Lệ, còn cách khoảng ba thước thì lại bật ra, như thể vấp phải bức bình phong vô hình. Trong lúc ấy, Quỷ Lệ vẫn lướt đến chỗ Xích Diệm, đôi mắt bùng bùng lửa cháy của con thú đã ở ngay trước mặt gã.

Giữa quang lửa cháy bùng bùng, Tiểu Hôi rít lên inh ỏi. Phệ Hồn đâm thẳng vào đầu con thú ma.

Ánh xanh bùng sáng, như đoá hoa sen rực rỡ nở tung trong lửa, liền đó, một màu đỏ diễm lệ loé lên trong đoá hoa sen...

Màu đỏ thắm!

Phệ Huyết châu run lên nhẹ nhẹ giữa luồng không khí nóng bỏng, sức mạnh tiềm ẩn của nó đã lâu rồi chưa bộc lộ dữ dội đến thế, cuộn khí xanh xoay lông lốc bên trong hạt châu như đang gầm lên nổi khát khao giết chóc.



Biển lửa đang ngùn ngụt, mà xung quanh bỗng lạnh đi trong thoáng chốc, khí lạnh từ trên cao trút xuống, phủ chụp lấy thú ma Xích Diệm. Lần đầu tiên, con thú thiêng cổ xưa cảm thấy vừa kinh ngạc vừa e sợ một cách bản năng; nhưng bản năng mạnh mẽ hơn, khiến nó tiếp tục gầm lên hung ác, một lần nữa táp vào Quỷ Lệ.

Khi hình thù to lớn đó chụp xuống, ngọn lửa rừng rực cháy cũng ập xuống theo. Cùng lúc này, Quỷ Lệ thọc sâu cây gậy ma vào cái mõm đang rú rít của con thú lửa.

Thân hình đồ sộ khựng lại trên không, xung quanh vẫn nóng rực, nhưng hình như lại có làn hơi lạnh lan toả từ lòng người. Tiểu Hôi vẫn ngồi trên vai Quỷ Lệ, thân hình nó không hề thay đổi, nhưng ba con mắt cũng bị kích thích, đã biến ra màu đỏ, trông rất chói chang.

Thấy Xích Diệm có vẻ suy sụp sau một chiêu của Phệ Hồn, Tiểu Hôi càng tỏ ra hung dữ, nhe nanh gầm gừ với con thú.

Chỉ thoáng chốc, không khí bắt đầu lạnh đi, sức nóng trên mình con thú cũng lui dần, đôi mắt ngùn ngụt lửa cũng ánh lên vẻ sợ hãi khó tả.

Quỷ Lệ đứng lơ lửng trên không, từ từ ngáng đầu. Trong tay gã, cây gậy ma tràn ngập ánh đỏ, tựa như đang tàn nhẫn hút tinh huyết của con thú lửa cho đến cạn kiệt.

Quỷ Lệ lộ vẻ đau đớn, một lớp vàng đỏ nháy trên mặt gã ba lần, rồi bị phủ kín dưới một lớp sáng vàng kim.

Thú ma Xích Diệm không trụ nổi nữa, thân hình to lớn của nó từ trên không ngã nhào xuống. Con quái vật vừa rồi còn mạnh mẽ vô song, lúc này bỗng biến ra yếu ớt, nếu không trông thấy tận mắt thì thực khó mà tin được. Lửa trong hang mau chóng lụi tắt, không khí cũng nguội hẳn. Thay cho sự nóng bỏng vừa rồi là hơi lạnh ghê gớm toả ra từ người Quỷ Lệ, lẫn quất đôi chút tà khí.

Xích Diệm ngã xuống đất, lửa cháy bùng bùng quanh mình



nó lúc ban đầu giờ đã tắt gần hết. Từ xa nhìn lại, xem chừng con thú trấn giữ trận pháp ấy đã mất đi phần lớn sức mạnh. Quỷ Lệ từ từ đáp xuống. Xích Diệm chăm chăm nhìn gã đầy thù hận, cuối cùng nó gầm lên một tiếng giận dữ, thân hình to lớn tan biến trong không khí.

Con thú lửa đã tiêu tán, nhưng quang sáng hình tám hung thần vẫn còn nguyên trên cao, dường như không mấy may ảnh hưởng bởi trận đấu phép vừa rồi. Nó sáng chập chờn, xoay chậm chậm, từ từ lui lại, dừng ở phía trên chiếc lò lửa lâu đời, nơi Thú Thần hiện thân trở lại.

Lửa lò đang lặng lẽ cháy.

Trước luồng khí lạnh do yêu lực của Phệ Huyết châu tạo ra, chỉ có ngọn lửa và ánh sáng xem chừng không hề bị tác động gì.

Quỷ Lệ đáp xuống đất, nhưng hoàn toàn không tỏ vẻ vui mừng vì chiến thắng. Tròng mắt gã co hẹp lại, nhìn ngọn lửa cháy trong lò.

Quang sáng bí ẩn từ từ chuyển động, hình tám hung thần dữ tợn lần lượt sáng lên, tối lại rồi sáng lên, như thể đang kể lể điều gì!

Bên dưới quang sáng là khuôn mặt Thú Thần, rất mệt mỏi nhưng vẫn tươi cười.

“Bốp, bốp, bốp...”

Thú Thần vỗ tay, cười hiền hậu: “Giỏi, giỏi lắm! Không ngờ bản lĩnh và pháp bảo của người lợi hại đến mức ấy. Tuy ta đã lường trước đạo hạnh của người cũng khá, nhưng không ngờ lại cao như vậy.” Hắn khẽ thở dài, vẻ tự trào: “Hình như ta luôn luôn sai, phải không?”

Quỷ Lệ nhìn hắn, chậm rãi nói: “Lần này, thanh thế của Xích Diệm rất ghê gớm, nhưng uy lực không bằng lần trước, khi nó xuất hiện ở Huyền Hoả đàn của Phần Hương cốc.”

Thú Thần nhìn Quỷ Lệ, im lặng, nhưng mắt ánh lên vẻ khen ngợi, gật đầu.



Quỷ Lệ điềm đạm nói: “Xích Diệm là thú thiêng bảo vệ trận pháp Bát Hung Huyền Hoả của người Vu, vì vậy chỉ cần khởi động được trận pháp là có thể gọi con thú ma kinh khủng này lên. Xích Diệm là linh thú bị khống chế bởi trận pháp, Huyền hoả mạnh bao nhiêu, thì uy lực của Xích Diệm lớn bấy nhiêu.”

Gã nhìn lò lửa trước mặt Thú Thần: “Lò lửa này là ‘Tụ Hoả bồn’, nghe đồn có thể tích tụ được tinh túy của Ly hoả¹ trong trời đất, phải không?”

Thú Thần cười: “Đúng, chính là Tụ Hoả bồn.”

Quỷ Lệ gật đầu, điềm đạm nói: “Có Tụ Hoả bồn, người có thể dùng sức mạnh của Ly hoả để điều khiển Huyền hoả, khởi động trận pháp, gọi thú ma Xích Diệm lên. Hiếm nổi Tụ Hoả bồn tuy thần kỳ, nhưng chưa chắc đã bằng uy lực trong lòng đất ở Huyền Hoả đàn, nơi có sức mạnh sung mãn của lửa ngàn năm chứa trong dung nham nóng bỏng, để duy trì lâu dài cho trận pháp. Vì vậy thú ma Xích Diệm mà người gọi lên, uy thế tưởng chừng rất lớn, nhưng chẳng qua chỉ là bề ngoài mà thôi.”

“Ha ha, giỏi, giỏi lắm!” Thú Thần cười lớn, xoa tay, “Hay cho câu ‘chỉ là bề ngoài mà thôi.’ Nói hay lắm! Đáng tiếc ngoài người ra, chắc chẳng còn ai trên đời này nói được câu đó.”

Quỷ Lệ nhìn hẩn chăm chú: “Ít ra là, người đánh người bị thương nặng đủ tư cách nói như vậy.”

Thú Thần thôi cười, mặt sa sầm nhìn Quỷ Lệ, ánh mắt trở nên lạnh lùng. Quỷ Lệ đón ánh mắt ấy, thẳng thắn nhìn lại, cảm thấy khí thế uy hiếp người khác vẫn toả ra từ thân thể yếu ớt ấy.

Thú Thần nhìn Quỷ Lệ, chậm rãi lên tiếng: “Ta nghe nói, người đánh ta bị thương hình như có chút khúc mắc với người phải không?”

1. Ly= quẻ Ly (kinh Dịch), tượng trưng Lửa, Mặt trời, Chớp sét. Ly hỏa: lửa trong trời đất.



Quý Lệ tức thì biến sắc.

Hai người đàn ông nhìn nhau, cùng im lặng, không khí trong gian thạch thất bỗng như lạnh thêm.

Đúng lúc ấy, họ chợt cảm thấy có điều là lạ. Thú Thần ngược mắt lên. Quý Lệ thì ngoái đầu, nhìn ra phía cửa.

Một bóng trắng uyển chuyển lướt tới trong bóng tối, trái tim Quý Lệ như chùng xuống...

Thú ma Xích Diễm đã biến mất, hang đá rộng lớn trở lại tù mù. Chỉ còn ngọn lửa lò lạng lẽ cháy trước mặt Thú Thần soi tỏ một vùng nhỏ xung quanh, lan tỏa ít nhiều ánh sáng và sự ấm áp. Quảng sáng có tám hung thần chuyển động chậm chậm bên trên lò lửa cũng không chói lọi nữa.

Một bóng hình ẩn trong hào quang lam nhạt dịu êm lặng lẽ xuất hiện nơi sâu thẳm bóng tối. Khuôn mặt quen thuộc ấy phản chiếu vào đôi mắt Quý Lệ, một khoảnh khắc sống sờ sờ mà như dài tựa ngàn vạn năm.

Nàng chậm rãi tiến lại gần.

Tay Lục Tuyết Kỳ trắng bợt dưới ánh sáng nhàn nhạt, chẳng rõ có phải vì cầm Thiên Gia quá chặt hay không. Nhưng khuôn mặt nàng dường như không hề lộ vẻ xúc động, hết như người thiếu nữ băng giá trong buổi đầu gặp gỡ.

Nàng thong thả bước lại gần.

Đến bên cạnh gã, nàng dừng lại.

Chẳng nói chẳng rằng, trong mắt nàng, lúc này chỉ còn ánh sáng phản chiếu của ngọn lửa. Khoảnh khắc ấy kéo dài bao lâu?

Thú Thần im lặng quan sát cử động khác lạ của hai người, hẳn không nói gì, cũng không làm gì. Cặp mắt thâm trầm của hắn lấp lánh một cảm xúc phức tạp, nhưng có ai hiểu rõ được đây?

Lục Tuyết Kỳ đứng bên cạnh Quý Lệ.

Từ lúc đến, nàng chưa hề nhìn Quý Lệ lấy một lần. Hồi lâu, khi bầu không khí trầm lắng bắt đầu có phần kỳ quái, nàng cắt



tiếng, nhỏ nhẹ bình tĩnh, nhưng pha lẫn những tình cảm khó tả: “Thì ra... đúng là người...”

Quý Lệ không nói gì, đắm đắm nhìn gương mặt tuyệt mỹ, yêu kiều và thanh tú. Suốt cả một lúc lâu, gã chỉ làm được mỗi việc đó.

Chậm rãi, gã mỉm cười.

Rồi gã đến đứng cạnh nàng, vai kề vai, thở sâu. Ngọn lửa bập bùng trong lồng ngực họ sưởi ấm cả cõi lòng.

Như cảm nhận được, khuôn mặt nhợt nhạt của Lục Tuyết Kỳ dần dần ửng hồng, nhưng nàng không che giấu. Khuôn mặt băng giá hướng về phía trước, hướng về ngọn lửa nóng bỏng đang phản chiếu vào đôi mắt, nàng mỉm cười.

Nụ cười mới ấm áp làm sao!

Hai người đứng kề vai nhau, nhìn Thú Thần, đối mặt với tên ma đầu hung ác nhất trên đời.

Mắt Thú Thần thoáng nét đau khổ, hần từ từ cúi đầu.

Lửa lặng lẽ cháy, cảnh vật trong hang đá như nhòa đi trước ánh lửa. Cả ba cứ yên lặng như thế một lúc lâu.

Cuối cùng Thú Thần ngẩng đầu lên, ánh mắt dừng ở Lục Tuyết Kỳ, sau đó nhìn sang Quý Lệ, chợt hỏi: “Người giúp ta một việc, được không?”

Quý Lệ sững người, chẳng ngờ Thú Thần lại nói thế. Gã chưa biết đáp lời thế nào, đành hỏi lại: “Việc gì?”

Thú Thần lộ vẻ mệt mỏi ghê gớm, uể oải nói: “Dù các người vì mục đích gì, thì cũng đều là muốn đấu với ta. Nếu các người chết trong tay ta, tất nhiên chẳng còn gì để nói nữa. Nếu ta thua, thì cũng không trách các người, chỉ mong sau khi ra khỏi hang, các người làm giúp ta một việc.”

Quý Lệ bảo: “Nói đi!”

Thú Thần im lặng một lúc rồi nói: “Ngoài cửa hang có một bức tượng, người nhớ không?”



Một nét lạ lùng thoáng qua mặt Quý Lệ, gã chậm rãi gật đầu: “Có.”

Giọng Thú Thần trầm xuống, buồn buồn: “Nếu người có cơ hội trở ra, hãy thay ta hái một bó hoa bách hợp, thứ hoa năm xưa nàng rất thích, đặt xuống trước mặt nàng.”

“Bách hợp... được!” Quý Lệ thông thả gật đầu, nhưng giọng nói xốn xang lạ lùng. Lục Tuyết Kỳ cảm nhận được điều này nhưng không nói gì, chỉ im lặng nhìn gã.

Thú Thần lắc đầu, cười như chế nhạo chính mình, sau đó tủm tỉm hỏi Quý Lệ: “Nhưng nếu các người phải ở lại đây, không còn cơ hội ra ngoài nữa, thì người có nguyện vọng gì không?” ánh mắt thông thả chuyển từ Quý Lệ sang Lục Tuyết Kỳ. Hắn mỉm cười, mắt lấp lánh những tia lạ lùng: “Thế còn cô, cô có nguyện vọng gì cần nói không?”

Quý Lệ nín thinh. Lục Tuyết Kỳ cũng im lặng. Một lúc sau, nàng nhìn Quý Lệ, thấy vẻ mặt gã lẫn lộn nhiều cảm xúc, còn có nét đau khổ.

Nàng thở sâu, lên tiếng: “Ta đã thoả nguyện rồi!”

Nàng nói với giọng rất bình thản, nhưng dứt khoát, không chứa lại một khả năng nào khác.

Có lẽ, nàng thực sự không muốn, không bao giờ muốn chữa cho mình một lối thoát!

Quý Lệ run rẩy.

Nhìn người con gái đứng bên cạnh mình.

Rất chăm chú.

Không nói một lời.

Thú Thần quan sát Lục Tuyết Kỳ, mắt loé sáng lạ lùng. Bỗng hắn vỗ tay, thân hình hơi lão đảo nhưng vẫn đứng dậy được, tấm áo lụa tươi đẹp cuộn quanh mình. Ác thú Thao Thiết cũng đứng dậy bên cạnh chủ, gầm gừ.

“Hay, hay, nói rất hay!”

Thú Thần nhìn Lục Tuyết Kỳ, mắt rực lên cuồng nhiệt,

“Đúng thế, đúng thế! Trên đời, quả nhiên vẫn còn có người con gái giống như nàng.”

Hắn ngửa mặt cười, vẻ điên cuồng, tiếng cười dần dần trở nên bi thương, ghen ngào. Thân hình hắn lảo đảo, một luồng khí lạ lòng dâng lên. Quảng sáng có tám hung thần nhấp nháy đang xoay chậm chậm, bỗng xoay nhanh hẳn lên, tám hung thần cùng sáng rực.

Sát khí hung dữ như của thần ma thời thượng cổ và những tiếng gầm gừ hoàn toàn khác với thú ma Xích Diệm lúc trước, tràn ngập lan tỏa. Dưới tác dụng của yêu lực, lửa lò lại bùng to.

Lần này, ngọn lửa từ từ rời khỏi lò, rồi như hòa vào bức hình tám hung thần bí hiểm, cùng bay lên không trung với chúng, cháy bùng bùng.

“Người nói đúng! Thú ma Xích Diệm mà ta gọi lên, vì không đủ công lực của Huyền hoả, nên không mạnh bằng trận pháp ở Huyền Hoả đàn.” Đằng sau quảng sáng, gương mặt trắng xanh của Thú Thần ứng hồng, tựa như hắn đã được phục hồi nhờ yêu lực mạnh mẽ. “Nhưng trận pháp ở đây là do Linh Lung năm xưa đích thân bố trí, uy lực vượt xa trận pháp ở Huyền Hoả đàn. Để ta cho các người xem sự ảo diệu của nó.”

Cùng với tiếng cười hung tợn, hắn bốc mình lên không trung, hoà vào ngọn lửa đang cháy mỗi lúc một mạnh, biến mất. Dưới đất, Thao Thiết rống lên.

Ngay lập tức, trên bức hình, mắt của tất cả các hung thần đều rực đỏ như ngập máu, như ác ma hồi sinh, cùng rống gào. Tiếng rít vang bốn phương, đỉnh tai nhức óc.

Ngọn lửa càng thêm dữ dội. Những tiếng nổ bùng bùng như sấm động bắt đầu vang ra từ bên trong nó, tâm lửa dần chuyển thành trắng bạch. Quỷ Lệ và Lục Tuyết Kỳ đứng rất xa, có đạo hạnh rất cao mà cũng cảm thấy nóng rất khó bề chịu nổi.

Trong tiếng ma quỷ gào rú, có tiếng niệm chú bí ẩn vang vang lan đi, nghe trúc trắc lê thê, cổ xưa và khó hiểu, như tiếng



người cổ đại vãi lạy thần linh, dùng hết sức mạnh tâm linh tín ngưỡng của mình để kêu cầu các vị thần.

Lửa cháy rừng rực!

Tiếng niệm chú bỗng như gió lốc mưa tuôn, xé rách lòng người. Cùng với những tiếng niệm chú gõ nhát một vào tâm linh, một uy thế mạnh mẽ vô song bỗng bùng ra từ ngọn lửa, uy lực ấy hết sức khủng khiếp. Quỷ Lệ và Lục Tuyết Kỳ không kháng cự nổi, bị nó đẩy văng đi.

Loại niệm chú gì mà gọi được cả những linh vật đáng sợ, có uy lực lớn như thế?

Quỷ Lệ và Lục Tuyết Kỳ cùng biến sắc. Sức mạnh ấy con người làm sao chống đỡ được?

Lửa cháy điên cuồng, dữ dội như yêu ma nhảy múa trong không trung, nghênh đón nổi khiếp sợ từ bên trong lan ra. Tâm lửa trắng bạch là điểm nóng nhất, bỗng nhấp nháy như một sinh vật vừa thở dồn dập vừa mở bừng mắt.

Chỉ trong khoảnh khắc, những vách đá cứng lâu đời xung quanh từ từ nứt vỡ, mặt đất xuất hiện chi chít rãnh nứt. Đồng thời, có nhiều tia sáng đỏ rực lọt ra từ các rãnh ấy, như thể bên dưới có dung nham núi lửa sắp phun trào đến nơi.

Tiếng thở dồn dập như tiếng rống gầm vang vọng trong không trung.



Chương 30

RỒNG LỬA BÁT HOANG¹

Nơi cửa động Trấn Ma.

Hắc Mộc đứng im lìm trước pho tượng Vu nữ Linh Lung, Hắc Hồ đứng sau lưng hắn, cũng yên lặng. Lục Tuyết Kỳ và bọn Lý Tuân vào bên trong đã khá lâu, Quỷ Lệ và Kim Bình Nhi còn đi trước cả họ. Sau bao nhiêu lâu mà chẳng ai biết trong hang đã xảy ra chuyện gì?

Nhưng hai anh em không mảy may bận tâm. Đối với họ, dường như chỉ có pho tượng Linh Lung là quan trọng mà thôi.

Đang khi tịch mịch, mặt đất thành linh rung chuyển, loáng thoáng có tiếng sấm rền từ trong hang vẳng ra. Hắc Mộc giật mình, quay lại nhìn Hắc Hồ. Cả hai chưa kịp nghĩ, thì một biến cố ghê gớm hơn đã phát sinh.

Trên trời cao âm u trĩu nặng, trong đám mây đen vẫn bao phủ ngọn núi cháy xém, bỗng có một tia sáng vàng kim bắn ra, đâm xuống như một thanh kiếm sắc, xuyên qua bóng mây u ám nặng nề. Liên đó, rìa mây đen rực sáng kim quang, trông như một lớp viền vàng quanh quàng mây.

Lần đầu tiên sau hàng ngàn vạn năm nay, tiếng sấm ì ầm lại vang lên trên bầu trời của ngọn núi bị phù phép. Mây bắt

1. Bát hoang: chỉ miền rất xa xôi xung quanh tám hướng của trung nguyên

đầu cuộn sôi dữ dội, cảnh tượng như báo hiệu một sức mạnh bí ẩn khó lường nào đó đang bùng tỉnh, khiến đất trời cũng phải đổi màu.

Hắc Mộc và Hắc Hồ ngây người theo dõi sự thay đổi lạ lùng của tự nhiên. Bỗng Hắc Mộc quay mình, ngập ngừng chốc lát, giọng run run, khẽ nói: “Âm phong... tan rồi.”

Hắc Hồ thân hình to lớn chăm chú nhìn vào hang sâu. Luồng gió lạnh cắt da cắt thịt trong bóng tối kia đã biến mất, thay vào đó là hơi nóng cuộn cuộn.

“Chuyện gì thế, trong kia đã xảy ra chuyện gì?” Hắc Mộc nói với vẻ bồn chồn, vì khuôn mặt che kín sau tấm vải đen, không rõ thái độ hẩn ra sao, chỉ thấy hẩn nhìn chăm chăm vào động.

Trái với Hắc Mộc, thần thái Hắc Hồ rất lạ lùng, tựa như vui mừng khôn tả, nhưng nét buồn thương vẫn lộ ra trên khuôn mặt được tạo nên từ sương khói.

“Rồng lửa! Rồng lửa của bát hoang đấy!” Hắc Hồ khẽ nói.

“Sao cơ?”

Hắc Mộc quay lại, vẻ không thể tin nổi, chăm chăm nhìn Hung linh: “Huynh nói gì? Rồng lửa của bát hoang? Ngoài nương nương ra, trên đời này còn ai gọi được nó lên?”

Ánh mắt mờ mờ lung, Hắc Hồ từ từ quay lại nhìn pho tượng đá hồi lâu rồi nói: “Vốn dĩ không có ai cả, vì thần chú gọi rồng và Huyền Hoả giám, tinh túy của vạn hoá, đều đã mất rồi. Nhưng,” y mỉm cười, nhìn người em với ánh mắt rất kỳ lạ, “trên thế gian này vẫn còn một người đã học được tất cả thần chú của Vu nữ nương nương. Thêm vào đó, trận pháp Bát Hung Huyền Hoả duy nhất do nương nương bố trí cũng chính là trận pháp có thể gọi được rồng lửa, vừa khéo cùng xuất hiện ở đây!”

Hắc Mộc sững sốt nín lặng, một lúc lâu sau bỗng lắc đầu: “Thì ra y... lại có khả năng ấy. Nhưng rồng lửa bát hoang là hung vật huỷ hoại được tất cả, y gọi con thú thiêng đó lên,



chẳng lẽ y đã quên năm xưa nương nương từng dùng chính con rồng ấy để thiêu đốt y sao?”

Hắc Hồ cười khẩy: “Ai mà biết được. Ta chỉ nhớ khi nương nương sắp đi, lúc hấp hối có nói với ta một câu.”

Hắc Mộc ngạc nhiên: “Câu gì?”

Hung linh lộ vẻ căm phẫn ngùn ngụt, đột ngột quay mình, nhìn cảnh tượng đang biến đổi rõ rệt và cái hang đang rung chuyển ghê gớm, cười khẩy: “Nương nương đã dặn, bất kể là bao nhiêu năm, một khi rồng lửa phục sinh, xuất hiện ở đây, thì chính là lúc kết thúc tất cả những điều oan nghiệt này!”

Hắc Mộc lẩm bẩm: “Lúc kết thúc tất cả những điều oan nghiệt...” Bỗng nhiên, hắn biến sắc hỏi: “Chẳng lẽ nương nương đã đoán được từ trước?”

Hắc Hồ không để ý đến người em, cũng không để ý đến gió nóng gào thét, mây nổi cuộn cuộn, kim quang nhấp nháy, trời đất hỗn loạn, chỉ quan tâm đến pho tượng đá kia mà thôi.

Y thông thả trôi đến trước pho tượng, khuôn mặt không biểu lộ gì, khẽ nói: “Nương nương, nương nương... con đã đợi được đến ngày nay. Người đừng lo lắng, lát nữa đây, khi tất cả kết thúc, Hắc Hồ sẽ đi gặp người, và mãi mãi ở bên hầu hạ người.”

Hắc Mộc thần thờ nhìn người anh kiếp trước, rồi ngửa mặt nhìn trời.

Ông trời ấy tặng luôn cho hắn một cú sấm vang rền!

“Ầm ầm!”

Gió mây vần vũ, mặt đất rung chuyển càng dữ dội.

Đang đứng trên con đường trong hang Trần Ma, Tăng Thư Thư bỗng lùi lại né sang bên, tránh một tia sáng trắng vừa xẹt tới, ngậm than thở. Ban nãy bọn Lý Tuân ủa lên tấn công, chọc giận người đàn bà áo trắng kia. Thiếu phụ ấy trông còn kiều diễm yêu tà hơn cả Kim Bình Nhi, đạo hạnh lại cao thâm ghê



gồm, lập tức dùng một thứ đạo thuật quái gở chống đỡ được hết thủy. Lúc này tất cả mọi người đều khốn đốn vì pháp thuật của cô ta.

Đó chính là thứ pháp thuật mà Tiểu Bạch đã vận dụng với Kim Bình Nhi lúc nãy. Quả cầu trắng bí ẩn lao vào đám người, bọn đệ tử Phần Hương cốc vung pháp bảo lên đánh bật nó đi. Không ngờ quả cầu ấy càng bị đánh thì càng sinh sôi, thoát tiên còn chưa đáng kể, nhưng một lúc sau, chúng ngập kín khắp nơi trong hang động. Đệ tử Phần Hương cốc rất đông, nhưng khả năng tùy cơ ứng biến lại thua xa Kim Bình Nhi, quang sáng trắng ấy sinh sôi rất nhanh, bay loạn xạ trên không. Bọn đệ tử thoát đầu định bắt Tiểu Bạch để trừng trị, lúc này đã phải không ngớt kêu trời.

Thấy các đệ tử Phần Hương cốc lâm vào cảnh nguy khốn, Tăng Thư Thư không thể đứng nhìn, đành lao vào chiến đấu. Người đàn bà áo trắng ấy đạo hạnh quá cao, Tăng Thư Thư không tài nào tiếp cận được, trái lại cũng mau chóng bị vây khốn giữa những quả cầu trắng. Nhưng y nhạy bén hơn người, sau mấy hiệp, đã hiểu ra nguyên lý của những quả cầu, vội vàng thét to nhắc nhở bọn đệ tử Phần Hương cốc không được đánh bừa vào những quả cầu ấy, mọi người mới sực hiểu.

Mặc dù vậy, những vật thể sáng trắng đó đã ngập ngụa khắp nơi, vây kín đám đệ tử chính đạo, quả bắn chỗ này, quả đập chỗ kia, mọi người cuống quýt rối loạn.

Tiểu Bạch tà tà đáp xuống, đứng trên mặt đất, nhìn ánh sáng trắng nhấp nháy trước mặt và bộ điệu luống cuống của đám đệ tử Phần Hương cốc, cười nhạt, thở phào. Tuy nàng đắc đạo ngàn năm, nhưng không phải là nhân vật thần tiên từ bi rộng lượng gì. Bị giam cầm trong Huyền Hoả đàn suốt mấy trăm năm, nàng đã nhẹ nhàng bỏ qua mối hận ấy, không tìm bọn người của Phần Hương cốc trị tội, đã là phúc cho bọn họ rồi.



Vậy mà hôm nay Phần Hương cóc lại dám dẫn xác tới, đúng lúc nàng vừa nói chuyện với Quỷ Lệ, tâm trạng đang không vui, thì chẳng khác nào chọc phải tổ ong vò vẽ.

Tiểu Bạch đang đặc ý theo dõi bỗng lạnh người, một cảm giác bồn chồn chưa từng thấy trào lên trong lòng nàng, trống ngực bất giác đập rõ nhanh.

Trước mặt, nơi sâu trong hang Trấn Ma, một sức mạnh cổ xưa mà cuồng bạo, từ từ trào lên, như thúc dậy sau giấc ngủ say hàng ngàn vạn năm. Mới tỉnh lại mà đã khiến trời đất phải đổi sắc.

Tiếng sấm ì ầm từ trong hang vẳng ra, liên đó một cơn chấn động dữ dội tràn tới như nước triều, mặt đất bắt đầu rung chuyển. Lân này, những tảng đá lớn bắt đầu đổ xuống rào rào, xem chừng, một sức mạnh khủng khiếp không gì chống lại nổi, đang sống lại.

Mọi người cả kinh. Trong lúc hỗn loạn, Tăng Thư Thư lấy hết sức hét gọi Lý Tuân: “Lý sư huynh, ở đây nguy hiểm quá, chúng ta mau rút ra đi!”

Mặt Lý Tuân tái xanh, y vung pháp bảo gạt bay một quả cầu quang màu trắng. Vì bối rối nên hơi quá tay, quả cầu bị đánh văng đi mấy thước, lập tức tách ra thành những quả cầu giống hệt nhau, tích lũy sức mạnh trong không trung, rồi quay ngay lại. Từ lúc biến cố lạ lùng xảy ra, Tiểu Bạch dường như phân tâm, thì triển đạo thuật chậm hẳn lại, tốc độ của mấy quả cầu không còn nhanh như trước nữa.

Lý Tuân bị bức bách gấp quá, mặt thoát trắng thoát xanh, nghiêng răng thét to: “Ra ngoài hết đi, ta đoạn hậu!”

Nói rồi, y tung mình bay lên, pháp bảo rạng ngời, chặn được phần lớn đám cầu quang. Các đệ tử Phần Hương cóc vốn luôn kính trọng y, nghe sư huynh nói thế, lại nhìn quanh, thấy đây không phải là nơi có thể nán lại lâu, bèn lũ lượt chạy ra phía

cửa hang. Lý Tuân lại chưa có ý muốn đi ngay, Tăng Thư Thư lướt đến bên, giúp y đánh bay mấy quả cầu trắng, hỏi to: “Sao Lý sư huynh còn chưa đi?”

Lý Tuân thoáng vẻ ngập ngừng: “Nhưng... Lục sư muội vẫn ở trong kia.”

Tăng Thư Thư cau mày, tức giận bảo: “Lục sư muội đạo hạnh rất thâm hậu, chưa chắc đã gặp chuyện gì không may đâu. Huynh cứ chần chừ thế này, chỉ e sẽ dở dang cho cả mình lẫn mọi người.”

Lý Tuân biến sắc, nhưng thấy xung quanh chấn động rất khủng khiếp, đá rơi xuống đã lâu mà không có dấu hiệu giảm bớt mà còn dữ dội hơn, y thở dài, đành bay về phía sau.

Tăng Thư Thư nhìn vào hang sâu, rồi cũng bay theo ra.

Tiểu Bạch nghe không sót một lời nào trong đoạn đối đáp của bọn họ, nhưng chỉ cười nhạt, không mấy may bận tâm. Những quả cầu quang trên không bay chậm dần, sau khi Lý Tuân và Tăng Thư Thư tức tốc rút đi, đám cầu mất mục tiêu, từ từ dừng lại trên không, rồi tụ lại, nhập vào nhau, trở thành quả cầu ban đầu, bay về phía Tiểu Bạch.

Tiểu Bạch chậm rãi quay mình, nhìn chăm chăm vào hang sâu.

Sức mạnh ghê gớm và lâu đời ấy vẫn tăng lên không ngừng, Tiểu Bạch thậm chí cảm nhận rất rõ khả năng huỷ diệt ghê gớm chứa đựng trong nó. Các vách đá xung quanh vẫn rung lên bần bật, cùng với những tiếng động rầm rĩ, đá to đá nhỏ rơi đầy xuống nền hang, nhưng trong vòng ba thước quanh nơi Tiểu Bạch đứng, không một viên đá nào rơi vào.

Quả cầu trắng bay về bên Tiểu Bạch, lượn quanh nàng như một sinh linh bé nhỏ, mong tìm hiểu tâm trạng của chủ.

Nhưng trên gương mặt ngơ ngẩn vô hồn của người chủ ấy, chỉ có nỗi ưu tư và mất mát.



Lúc đó, từ bóng tối thăm thẳm vang ra một tiếng rống giận dữ, như rồng hú, gầm thét với trời.

Sức mạnh lâu đời bí ẩn ấy đã thật sự bùng tỉnh rồi!

Trong hang đá rộng lớn, ánh lửa mạnh mẽ đã bao trùm tất cả, bóng tối lúc trước đã bị xua tan hoàn toàn, không rơi rớt ở bất kỳ một góc ngách nào nữa. Ánh sáng ấy rực rỡ hơn bất kỳ nguồn sáng nào trên thế gian, thậm chí khiến người ta cảm thấy ngay mặt trời chói lòa sa xuống, cũng chỉ sáng đến thế là cùng.

Thú ma Xích Diêm ghê gớm lúc trước, chỉ như một con đom đóm so với nó mà thôi.

Nơi nóng bỏng nhất trong nguồn sáng ấy chính là quang sáng có tám hung thần vẫn hiện diện và xoay vù vù, toả ra những tia sáng kỳ dị. Ở đó, ngọn lửa nơi Thú Thần vừa biến thân mỗi lúc một gay gắt, tiếng niệm chú bí ẩn cũng vang lên gấp gáp hơn.

Tâm lửa toả rộng dần, hết nở trương lại co nhỏ, phập phồng, giống một quả trứng lửa đang ấp, đang thai nghén một loài vật gớm ghiếc nào đó. Hang đá liên tục nóng lên, ở cái nơi cổ kính và bí ẩn này, một sức mạnh đã mất đi sau ngàn vạn năm hiện đang tập hợp, từng chút từng chút một, để quay trở lại thế gian.

Lục Tuyết Kỳ và Quỷ Lệ bị ép sát vào vách đá của thạch thất, sức mạnh của ngọn lửa quá ghê gớm, như thể quay sống họ, hút dần chất nước trong mình họ.

Không có mồ hôi, vì mồ hôi chưa kịp chảy ra đã bốc hơi. Lửa cháy ngùn ngụt, phản chiếu khuôn mặt đỏ bừng của họ.

Lục Tuyết Kỳ bỗng có cảm giác là lạ, nhìn sang Quỷ Lệ. Gã đã nắm lấy tay nàng từ lúc nào. Nàng không hề lộ vẻ kinh ngạc, mặc dù đang ở trong biển lửa tuyệt vọng này, đối mặt với một sức mạnh bí ẩn chưa từng biết đến.

Sự ấm áp từ những đầu ngón tay lan đi trong lòng bàn tay nàng.



Cảm giác ấy đã từng quen thuộc, mười năm trước!

Thuở hai bàn tay nắm chặt lấy nhau trong bóng tối!

Quý Lệ nhích lên, rời khỏi vách đá mà hai người đang áp lưng vào, đứng án lên trước mặt Lục Tuyết Kỳ. Hào quang xanh nhạt lẫn với kim quang nhấp nháy loé lên nơi tay gã, tạo thành một bức tường sáng chắn phía trước họ.

Tức thì, hơi nóng giảm bớt, lưng Quý Lệ run run, gã hít một hơi thật sâu.

Bàn tay nằm trong tay gã bỗng bóp mạnh. Từ sau lưng gã, ánh xanh lam nổi lên, ban đầu, còn có vẻ xung đột với ánh xanh nhạt, không ăn khớp với nhau. Nhưng rất nhanh, hai luồng sáng nhập làm một, kết thành một bức tường vững chãi hơn, cản hơi lửa đáng sợ kia lại.

Trước mặt nàng là bờ vai và tấm lưng lạng lế của người ấy. Lục Tuyết Kỳ siết chặt tay, mỉm cười trước ánh lửa lan rộng.

Bỗng nhiên, tiếng niệm chú lè thê ngừng lại. Trong khoảnh khắc ấy, lửa, ánh sáng, hai người đang cố gắng chống đỡ, và cả tám hung thần quay vù vù trên cao đều như đông cứng lại.

Tâm lửa dần dần nứt ra, ban đầu là một khe nhỏ, rồi tách rộng hơn, đường nứt từ chỗ chỉ vừa lọt một người, biến thành một khoảng trống lớn gấp mấy lần. Bên ngoài là ánh lửa chói chang, nhưng trong khoảng trống ấy lại tăm tối sâu hút khó lường.

Từ sâu trong đó, hình như có một cái gì đang lạnh lùng chăm chú quan sát thế giới bên ngoài.

Một sự hung dữ khiến người ta tuyệt vọng vụt tràn đi khắp các góc ngách của hang đá.

Chỉ lát sau, như bị kích thích, lửa lại toả sáng nóng bỏng. Tiếng rống gầm vút cao, như một trận cuồng hoan bất tận. Tiếng rống gầm ré lên trong lửa, nghe thật đáng sợ, thật tuyệt vọng, con vật thiêng của thần linh thời xa xưa đã từ một cõi khác trở về.



Một cái đầu khổng lồ ngấp ngừng thò ra, chói gắt hết mặt trời. Đó là một con rồng cổ xưa to tướng tắm mình trong lửa, toàn thân ngùn ngụt bốc cháy.

Đầu rồng to tướng gần như chen chặt khoảng không. Quý Lệ và Lục Tuyết Kỳ trở mắt nhìn sinh vật ghê gớm có thể nói là vượt trên hết cả những sinh vật tồn tại trên thế gian, quên hẳn chống cự. Bằng bản năng, bức tường kết từ ánh sáng pháp bảo của hai người vẫn cố gắng chống đỡ ngọn lửa đang ùn ùn tràn tới. Chỉ có điều, uy thế khiến người ta ngạt thở ấy như đã cáo chung cho số mệnh họ.

Rồng lửa của bát hoang!

Theo truyền thuyết của người Vu cổ đại, con vật đáng sợ ấy huỷ diệt được tất cả mọi vật trên thế gian, là linh vật cuối cùng được gọi lên trong trận pháp Bát Hung Huyền Hoả. Vậy là nó đã tái sinh trên nhân gian sau ngàn vạn năm vắng bóng.

Cái đầu to tướng chuyển động trong lửa, không vội huỷ diệt gì cả, thân mình nó bọc trong lửa cháy rần rật. Từ cái sừng to đến răng nanh trong mồm, đều đỏ rực đến mức trong suốt, một trạng thái chỉ xuất hiện bởi tác động của sức nóng cao độ.

Mỗi lần con rồng thở, hang đá lại run lên bần bật. Không gian này quá nhỏ hẹp với một sinh vật khổng lồ như nó, chưa kể thân hình của nó vẫn còn chưa lộ ra hết.

Phía sau đầu rồng, hình vẽ tám hung thần chuyển động, chìm trong ánh sáng chói chang của con rồng bát hoang, nửa ẩn nửa hiện. Đường như hình vẽ to lớn ấy cũng đang run lên.

Vì sức mạnh khiến người ta tuyệt vọng ấy, của con rồng chăng?

Hay vì những hồi ức xa xăm thấm đẫm trong mình nó?

Không ai biết.

Cũng chẳng ai có tâm trí nào nghĩ đến điều đó nữa, vì lúc này, con rồng lửa khổng lồ quái dị ấy hình như đã trở nên tỉnh táo sau khi đã quen với xung quanh. Lửa rừng rực bắt đầu bốc



cao trong cặp mắt to đỏ trong suốt của nó, cái đầu rồng từ từ chuyển động.

Chỉ lát sau, cái đầu gớm ghiếc ấy quay thẳng về phía hai người đứng dựa vào góc tường đang cố gắng chống đỡ.

“Ầm!”

Bỗng nhiên, một tiếng gầm khùng khiếp vang lên, động thấu trời đất!



Chương 31

NGÀY TÂN THẾ

Tiếng gầm ấy dường như bắt nguồn từ một nơi nào đó rất xa, vì trong ngọn lửa và hơi nóng rú rít ngập ngụa, tiếng gầm của con rồng lửa bất hoang nghe có phần xa xăm. Quỷ Lệ và Lục Tuyết Kỳ đang đối mặt với ngọn lửa khổng lồ như cơn sóng dữ tận ập tới. Nền hang dưới chân họ vốn rất cứng, lúc này bỗng nhiên biến thành dung nham, những vết gãy nứt chi chít, dòng nham thạch đỏ rực cuộn cuộn kêu réo bên dưới, bắn tung toé như hoa sóng thuỷ triều, đánh lên vách đá cháy đen còn sót lại, cháy rần rật, phát ra những tiếng lép lép.

Lửa dâng lên cuộn cuộn, tràn ngập khắp nơi, chỉ thoáng chốc đã ập tới trước mặt.

Trong khoảnh khắc tuyệt vọng ấy, hình như không thể nào thở được nữa.

Khuôn mặt bị chiếu đến đỏ rực, trán Quỷ Lệ vồng gân xanh. Trước cơn sóng khổng lồ, gã trợn to hai mắt, hét lớn, gậy ma Phệ Hồn rời bàn tay gã, bay lên khoảng không trước mặt. Đồng thời, hai tay gã kết thành pháp ấn nhà Phật, nhưng nổi lên từ lòng bàn tay gã không chỉ là ánh sáng vàng kim trang nghiêm quen thuộc của chân pháp Phật môn, mà lại thấp thoáng ánh đỏ sẫm kỳ dị.

Được thôi thúc bởi pháp lực của gã, Phệ Hồn bỗng dựng đứng, vươn thẳng trong không trung, phối hợp với hình pháp ấn



tạo ra trên tay Quỷ Lệ, những chữ Vạn màu vàng kim bắt đầu túa ra nơi hạt châu trên đầu gậy. Ở khoảng không giữa Quỷ Lệ và Phệ Hồn, không khí quanh cây gậy như co rút, từ từ ngưng kết thành một hình Thái Cực.

Hình Thái Cực ấy không lấp lánh ánh xanh trong của chân pháp Đạo gia Thanh Vân môn, mà lại lẫn với vô số những dấu hiệu của dị thuật ma giáo. Các pháp môn tu chân hùng mạnh nhất trên thế gian lần đầu tiên đã đồng thời được thi triển thông suốt hoà hợp ở một người.

Trong dư quang của ngọn lửa, Lục Tuyết Kỳ lặng lẽ đứng sau lưng Quỷ Lệ, chăm chú quan sát gã đang dốc sức và con rồng lửa đáng sợ mà gã đang đối mặt! ánh xanh lam của Thiên Gia toả ra nhân nhật sau lưng Quỷ Lệ.

Tóc nàng tung bay trong cơn gió điên cuồng!

Thế rồi, ngọn lửa nóng rẫy xông tới.

Trong khoảnh khắc, hình như cả thế gian đều biến thành lửa, còn gã như đang bị thiêu đốt trong lò nung. Ngọn lửa ngùn ngụt rú gào âm ỉ bên tai, hình như có những bàn tay tua tủa từ bốn phương tám hướng đang giằng kéo, muốn phanh da xé thịt gã!

Gã run rẩy!

Song, trong biển lửa rừng rực như những con sóng điên cuồng ấy, lại vẫn có một tia sáng lạ, sau khi bị che lấp, lại kiên cường hiện ra trong biển lửa.

Phệ Hồn!

Ba luồng hào quang vàng kim, xanh, đỏ đồng thời toả ra từ cây gậy, ngưng kết thành một bức tường vô hình, trong đại dương điên cuồng như ngày tận thế, bảo vệ chủ nhân.

Hệt như một kỳ tích, con rồng lửa bát hoang có thể huỷ diệt tất cả ấy đã bị Quỷ Lệ chặn đứng. Thậm chí ngay cả con khỉ ngồi trên vai gã, cũng hấp háy ba con mắt đã biến thành màu máu dữ tợn, nhìn con rồng lửa, rít lên giận dữ.



Nhưng Quỷ Lệ hiển nhiên cũng không dễ chịu gì, khuôn mặt đã bị hun đỏ rực, thoát khỏi ra trắng bệch, không còn hột máu. Lục Tuyết Kỳ đứng sau lưng gã, lần đầu tiên cảm thấy Quỷ Lệ hơi run lên, vội vàng đỡ lấy gã. Nhưng vừa chạm tay vào, nàng đã giật mình hoảng hốt.

Thân thể Quỷ Lệ nóng bỏng dị thường, Lục Tuyết Kỳ tu hành rất cao thâm, cũng cảm thấy lòng bàn tay bỏng rát, đừng nói là bản thân Quỷ Lệ. Đáng kinh hãi hơn là, khi hai tay Lục Tuyết Kỳ đỡ Quỷ Lệ, lập tức cảm thấy hai tay Quỷ Lệ đã mất tự chủ, run lên bần bật, mặc dù vẫn giữ được tư thế kết ấn phòng thủ.

Sức mạnh tấn công đó quả thật đáng sợ!

Có điều, đòn tấn công ấy là vô ích. Rồng lửa bát hoang lúc lắc cái đầu to tướng, tựa hồ bất ngờ. Chìm trong lửa cháy rừng rực, nó từ từ hạ đầu xuống, không lập tức phát động đợt tấn công tiếp theo, mà nhìn hai con người nhỏ nhoi kia.

Trong mắt nó là ngọn lửa cháy đỏ trong suốt!

“Keng!”

Cùng tiếng phượng gáy trong trẻo, ánh xanh lam trời dấy, Thiên Gia bay lên khỏi tay Lục Tuyết Kỳ, phản chiếu hình bóng nàng. Nàng bước lên, án trước mặt Quỷ Lệ, thở thật sâu, cương quyết đối đầu với sinh vật khủng khiếp kia.

Mái tóc đen vẫn bay trong gió.

Có mấy sợi bay khẽ trong hơi nóng, vương sang mặt Quỷ Lệ. Cho dù ở nơi đây dọa như ngày tận thế này, mùi hương dịu dàng hết sức quen thuộc vẫn thấm vào lòng.

Khi người ta tuyệt vọng, có ai bầu bạn với họ chẳng?

Cho dù đến đường cùng, vẫn còn có người không bỏ rơi mình chẳng?

Ánh mắt chợt như nhìn thấu bao nhiêu năm tháng, quên đi lửa nóng thiêu đốt hăm hập xung quanh, trông lại thuở niên thiếu, trông thấy thời quá vãng xa xưa.



Cảnh xưa trong vực sâu tâm tối, cũng hết như hôm nay, hình như quay trở lại. Đó là những ngày tháng thơ ngây.

Hình bóng này thật sự chưa từng thay đổi ư?

Thế thì kẻ đã thay đổi là ai?

Phía sau đầu rồng bát hoang, quảng sáng có tám hung thần bỗng nhấp nháy, những ký hiệu kỳ cục thoát ẩn thoát hiện, không ngừng nhấp nháy dưới quảng sáng.

Cái đầu bỗng sống lại. Nó đồ sộ là thế mà hình như cũng bị thôi thúc, lại gầm lên cuồng nộ.

Tiếng rồng gầm như núi gào biển thét, ùn ùn xô tới. Trong khoảnh khắc, tất cả những tảng đá còn lại trên nền hang, trong cơn rung chuyển dữ dội, đều mau chóng tan chảy thành dung nham. Dưới chân Quỷ Lệ và Lục Tuyết Kỳ, trong khoảnh khắc nền hang đã hoàn toàn biến thành một biển dung nham nóng sôi. Cùng với tiếng gầm rú của con rồng lửa bát hoang, biển dung nham ấy từ chỗ sôi sùng sục rồi loạn ban đầu, đã như được một sức mạnh lôi kéo, bắt đầu ào ào chảy về cùng một hướng.

Dòng dung nham chảy mỗi lúc một nhanh, hơi nóng bốc lên biến thạch thất thành một địa ngục dung nham thật sự. Rất nhanh, một sức mạnh ghê gớm tạo nên một xoáy lốc khổng lồ trên biển dung nham. Ngọn lửa đẩy sức mạnh huỷ diệt cháy bùng bùng trên dung nham, như một điệu vũ điên cuồng lên tới cao trào.

Xoáy lốc càng lớn dần và chìm sâu xuống, tiếng gầm rít như bị một dòng thác điên cuồng lôi kéo, từ từ phát ra từ đáy xoáy, như sấm rền, dần dần vang to, cuối cùng, đến mức inh tai nhức óc, thậm chí át cả tiếng gầm của rồng lửa trên không trung.

Khi dung nham của xoáy lốc vù vù đã đến mức điên cuồng, xoáy lốc khổng lồ đã rộng đến mấy trượng, từ trong lòng nó, vang lên một tiếng sấm động trời:

“Ầm!”



Chỉ thoáng chốc, trời rung đất chuyển, một cái cột bỏng rãy bắn vọt lên từ trong xoáy dung nham, to đến mười người ôm, uy thế vô cùng dữ dội, lao về phía Lục Tuyết Kỳ và Quỷ Lệ. So với nó, hai người chỉ bé như con kiến.

Nó quét sạch tất cả, nó xem thường thế gian!

Có lẽ đây mới là sức mạnh vô song!

Sức mạnh của lửa, tinh túy của lửa!

Cây cột dung nham chưa tới nơi, Lục Tuyết Kỳ và Quỷ Lệ đã cảm thấy người hẫng đi. Vách đá cuối cùng mà họ đang tựa vào, bị sức mạnh như điên cuồng ấy thiêu đốt, đã hoá thành đá vụn rơi xuống lả tả. Sau lưng họ không còn vách đá kiên cố nữa, mà cũng là đá nát đang nứt vỡ và từ từ tan chảy thành dung nham đỏ rực.

Bên trên họ, rồng lửa đang chậm chậm quan sát, xung quanh là biển lửa nung điên cuồng.

Dưới chân là cây cột lửa dung nham với đà xông tới không thể chống cự được!

Trong ánh lửa, trong hơi thở hỗn hển, có cái gì đang khẽ run lên?

Cái gì đã khiến họ tay nắm tay, không chịu rời xa, gắn bó với nhau?

Một nhát kiếm như ngân lên từ bên trời xa xôi, đem theo ánh xanh lam nhàn nhạt, được truyền tụng từ mười năm, trăm năm, ngàn năm trước đến nay, đâm thẳng lên phía trước, vì người mà ta yêu thương.

Gió và lửa gào rú!

Nàng như tiên nữ lao vào biển lửa, tấm thân vận áo trắng đột ngột hiện ra trong ánh lửa, tươi đẹp vô cùng, quên hết mọi sự trên đời; chỉ có sự dịu dàng và vững vàng chưa bao giờ quên, đọng lại nơi bàn tay, là theo liền bên nàng.

Có gì là đáng sợ, có gì là đáng ngại đâu?

Một đường kiếm!



Nàng bay lên, đón gió thổi tới, tư thế tuyệt đẹp.

Sau lưng nàng là tiếng ngân nga trầm trầm. Thanh còi lơ lửng di năm nào, cũng chính là Phệ Hồn ngày nay, từ đằng sau phóng tới, lấp lánh ánh xanh, đuổi theo Thiên Gia, cùng bay với thanh kiếm xanh lam.

Người ấy ở ngay bên cạnh nàng, trong biển lửa tuyệt vọng, kẻ sát bên.

Kiểm thần Thiên Gia run run, ánh sáng trên lưỡi kiếm đâm xuyên qua muôn lớp sóng nóng, dường như đang cùng chiếu sáng. Bạn đồng hành Phệ Hồn cũng rít lên dị thường, toả rực ánh xanh!

Hai màu xanh, lam, từ trên cao giáng xuống trong biển lửa, không những không hề né tránh, mà còn đâm thẳng vào cột dung nham mạnh mẽ vô song kia.

Có gì đáng sợ?

Có gì đáng ngại đâu?

Rồng lửa trên cao bỗng gầm lên, tiếng gầm vang đi ngàn mãi không dứt. Lửa xung quanh bốc cao, hình như cũng đang múa may quay cuồng ngắm nhìn cảnh cuồng hoan ngày tận thế này.

Hai bóng người như nhập làm một, tan vào quang sáng xanh và lam đan nhau, như một vệt sao băng vun vút, lao vào cột dung nham.

Một cảnh tượng thật rực rỡ, như hoa lửa khổng lồ vụt xòe cánh. Cả biển dung nham sủi lên ùng ục, vọt lên thật cao. Cột lửa khổng lồ hình như trở nên bạo ngược cuồng loạn ở cái nơi quá nhỏ hẹp này, nó thiêu huỷ tất cả những thứ có thể thiêu huỷ. Nhưng, vệt sáng rực rỡ kia, vẫn lao thẳng vào cột lửa.

Chỉ một khoảnh khắc mà như là quá lâu; thời gian ngưng đọng, nào có ai hay?

Dung nham vọt cao từ từ hạ xuống, dung nham sôi sục đang dần chậm lại, xoáy lốc khổng lồ bắt đầu thu nhỏ, chỉ có cột lửa



đáng sợ nọ là vẫn còn ở bên trên biển lửa, lặng lẽ dừng lại một khoảnh khắc.

Một vệt sáng pha lẫn xanh và lam, vụt xuyên thủng cột lửa, bắn lao ra. Liên sau đó, có tiếng soạt soạt hình như cùng với những tiếng trầm đục khe khẽ. Vô số những lỗ nhỏ liên tục xuất hiện, ánh xanh và lam hân hoan bắn ra không ngớt. Thế rồi, một tiếng ‘Ừng!’, cột lửa dung nham khổng lồ bỗng đổ sụp, lại hoá thành dòng nham thạch nóng bỏng, ập xuống biển dung nham bên dưới.

Trên không trung, Quỷ Lệ và Lục Tuyết Kỳ lại hiện thân.

Y phục của họ đầy những vết cháy toả và đen sạm, thậm chí có những chỗ da thịt bị thương. Sắc mặt họ mệt mỏi khôn tả, ngực và mép Quỷ Lệ đã rướm máu tươi.

Họ đứng sát bên nhau, tuy yếu mệt, tuy biết rõ là tuyệt vọng, nhưng pháp bảo Thiên Gia và Phệ Hồn trong tay vẫn toả sáng rực rỡ chói chang chưa từng thấy.

Tay vẫn trong tay.

Họ từ từ bay lên.

Từ từ bay lên không trung, và lại đến trước mặt con rồng lửa.

Hai người bé nhỏ, đối mặt với nó, lặng lẽ.

Rồng lửa chăm chú nhìn đôi nam nữ. Trong quang lửa bí ẩn, vốn dĩ không thể nhận ra suy nghĩ của con rồng lửa, hoặc giả, một sinh vật hung hăng như nó, đời nào để ý đến cảm xúc của con người!

Quang sáng có tám hung thần bí ẩn lúc này đã ảm đạm đi khá nhiều. Không hiểu sao, đằng sau con rồng khổng lồ này, hình như ngay cả các hung thần cũng lộ vẻ chật vạt.

Có lẽ, muốn nắm giữ được sức mạnh lớn, thì cũng phải trả giá đắt!

Đạo lý ấy, từ thời người Vu cổ xưa đến nay, có mấy người hiểu được?



Ánh sáng lập lòe thoát tổ thoát mờ, những ký hiệu bí hiểm trên tám hung thần nhấp nháy không ngừng bắt đầu xoay chậm chậm. Rồng lửa không tấn công ngay, hình như nó cũng đang đợi chờ điều gì đó.

Quý Lệ từ chỗ gắng gượng chịu đựng đau đớn, cuối cùng đã không thể chịu đựng nổi nữa, bắt đầu run lên, vết máu trước ngực gĩa dần dần càng loang rộng. Lục Tuyết Kỳ lặng lẽ đưa tay sang, ôm lấy thắt lưng gã, kéo gã sát lại, dựa vào mình nàng.

Tiếng thở quen thuộc vang lên bên tai, thoảng hơi ấm, vờn nhẹ qua gương mặt xanh tái của nàng.

Tê tê.

Nàng bỗng nghĩ như vậy.

Rồi nàng quay đầu nhìn gã.

Bất gặp ánh mắt gã đang nhìn nàng.

Nàng từ từ cúi đầu, mỉm cười.

Quý Lệ chăm chú nhìn nàng hồi lâu, rồi cũng mỉm cười, khoé miệng đang hoen máu.

Tám hung thần xoay lông lốc, bỗng lại sáng lên, lần này, ngoài ánh sáng rực rỡ của tám vị thần hung ác, thì ngọn lửa mà Thú Thần vừa biến thân vào trên bức hình cũng lần đầu tiên sáng lên, dần dần át cả các hung thần xung quanh.

Quầng sáng đang chuyển động, lần đầu tiên rời bỏ vị trí phía sau rồng lửa, từ từ hạ xuống. Ngọn lửa cháy rần rật, theo sự di chuyển của quầng sáng, hạ xuống đỉnh đầu rồng lửa, từ từ nhập vào đó.

Con rồng khổng lồ bỗng găm lên giận dữ. Chỉ thoáng chốc, cả biển lửa như run lên. Cái gì đã khiến một sinh vật mạnh mẽ như thế phải đau đớn?

Ngọn lửa từ từ luồn vào đầu rồng, không gì ngăn cản được.

Sau đó, tám hung thần nhấp nháy những ký hiệu bí ẩn tắt lịm, chúng lại mau chóng ảm đạm.

Rồng lửa ngừng găm rống, hơi cúi đầu. Lát sau, cái đầu to



tướng của nó lại ngẩng lên, luồng khí huỷ diệt khiến người ta tuyệt vọng lại xuất hiện, chụp lấy Quỷ Lệ và Lục Tuyết Kỳ.

Lần này, không hiểu sao, cảnh tượng không những không đáng sợ như hai lần tấn công trước. Trái lại, xung quanh lại nguội đi, biển dung nham bên dưới vẫn nóng bỏng, nhưng dòng chảy chậm đi, trong địa ngục dung nham này, tinh túy của lửa mau chóng bị gạt bỏ.

Rồng lửa bát hoang lại nhìn hai người chằm chằm. Lần này, mắt nó không rục lên ngọn lửa đỏ rục trong suốt huyền bí nữa, mà hai mắt đóng đầy những cảm xúc phức tạp của con người.

Nó ngẩng đầu, ngửa mặt, ngoác mõm.

Hình như nó đang hít thở!

Cùng với động tác đó, tất cả những ngọn lửa đang cháy trong không trung đều tắt mất ánh sáng, nhưng sức ép đè nặng trên Quỷ Lệ và Lục Tuyết Kỳ lại càng khiến người ta tuyệt vọng đến nỗi muốn buông xuôi tất cả.

Từ cái mõm to tướng của con rồng lửa, đột nhiên một luồng sáng chớp lên, không phải là ánh lửa nóng bỏng, mà là ngọn lửa thuần chất thực sự.

Không lẫn tạp chất, không hề huyền ảo, đó là ngọn lửa đáng sợ nhất, thuần túy nhất trên đời, có thể thiêu huỷ tất cả mọi vật trong trời đất – ngọn lửa thuần chất!

Từ từ phun ra!

Không hề toát ra sức nóng, cột lửa tròn lớn bằng thân người, thuần chất như ngọc ấy bay về phía Quỷ Lệ và Lục Tuyết Kỳ.

Thiên Gia trên tay Lục Tuyết Kỳ chúc xuống. Bên cạnh nó, Phệ Hồn cũng từ từ trở về tay Quỷ Lệ. Ánh sáng màu xanh và màu lam dần biến đi.

Không có sức mạnh của bất cứ ai có thể đương cự được với ngọn lửa thuần chất.

Ngọn lửa mỗi lúc một lại gần!

Lục Tuyết Kỳ lạng lẽ ngẩng đầu, nhưng không nhìn về phía



đó nữa. Lúc này nàng chỉ nhìn có một người, một khuôn mặt thôi.

Nàng nhìn đắm đắm, nụ cười nơi khoé miệng vẫn nguyên vẹn, dường như đã khắc sâu trong tim, khắc sâu vào hồn, mãi cho đến ngàn năm vạn kiếp sau vẫn không thể quên được.

Ngon lửa đã đến sát!

Không một dấu hiệu báo trước, cổ tay áo Quý Lệ bỗng hoá thành tro bụi, bay đi lả tả. Sau đó là ống tay áo.

Cánh tay này, thân thể này, còn có bao nhiêu thời gian nữa đâu?

Chắc cứ như thế, gã bình thản nghĩ, cứ như thế này mà chết chẳng?

Nhưng, ước nguyện thì vẫn không sao quên được...

Gã khẽ cười buồn thảm, nắm chặt bàn tay mềm mại.

Đột nhiên, ánh sáng nhấp nháy của ngọn lửa bắn ra như một vệt sao băng. Có một tia lửa lại lướt vù qua óc gã, tất cả bỗng hỗn loạn.

Lục Tuyết Kỳ lập tức cảm thấy Quý Lệ có điều bất thường, bất giác kéo tay gã. Hình như cùng lúc đó, ngọn lửa thuần chất kia đã đến ngay bên họ, sắp nuốt chửng họ đến nơi.

Chết?

Hay sống!

Đúng lúc ấy, Quý Lệ vụt kêu to, giằng mạnh tay, kéo Lục Tuyết Kỳ ra sau lưng mình. Lục Tuyết Kỳ kêu lên kinh hãi, không muốn chạy thoát một mình, nắm tay Quý Lệ chặt thêm.

Trong khoảnh khắc ấy, trong tay Quý Lệ, bỗng xuất hiện một mảnh gương như ngọc mà không phải ngọc, xung quanh có viền ngọc phỉ thúy, ở giữa là hình ngọn lửa cổ xưa, chính là Huyền Hoả giám!

Ngon lửa thuần chất bắn thẳng vào Huyền Hoả giám.

Tám hung thần nơi xa bỗng run lên, còn con rồng lửa khổng lồ bạo ngược với cái đầu khủng khiếp bỗng dừng lại. Tất cả mọi vật hình như đều ngừng lại.



Sau đó, một âm thanh như vang lên từ cõi xa vời nào, ngân lên êm ái và khoan khoái, văng vẳng lan đi, nghe như giọng người con gái hiền dịu tên là Linh Lung từ ngàn năm trước.

Huyền Hoả giám sáng lên, hình ngọn lửa cổ xưa ở chính giữa như hồi sinh, được ngọn lửa thuần chất thiêu đốt, nó như tiếp được sức sống, tham lam hút lấy tinh túy của ngọn lửa thuần chất nhất trên đời.

“Ái!”

Bỗng nhiên, Quỷ Lệ kêu khê, Huyền Hoả giám đã nóng đến mức khiến gã không thể cầm được. Huyền Hoả giám rời bàn tay gã, nhưng không rơi xuống đất, mà từ từ bay lên lưng chừng, nhấp nháy trước cặp mắt chăm chú của con rồng lửa bất hoang.

Hơi nóng toả ra từ Huyền Hoả giám kèm theo ít nhiều khói trắng hư ảo, không khí xung quanh hình như đã bốc hơi, ngưng tụ vào Huyền Hoả giám. Một luồng sức mạnh to lớn bí hiểm, từ từ xé rách không gian xung quanh, trong khói trắng hư ảo, từ từ ngưng thành một người con gái đẹp.

Đó là một người con gái ăn mặc theo lối xưa, tay cầm một cây pháp trượng, gương mặt giống hệt pho tượng vu nữ Linh Lung đứng ở cửa động Trấn Ma.

“Linh Lung...”

Một tiếng gọi tuyệt vọng như xé nát lồng ngực. Rồng lửa bất hoang lại lộ vẻ đau đớn. Sau đó, một ngọn lửa thoát ra khỏi đầu rồng. Ánh lửa tan đi, Thú Thần hiện thân, nhưng trông hần lúc này toàn thân khô kiệt, hình như đã sức tàn lực kiệt.

Nhưng ánh mắt hần nóng bỏng tha thiết, chưa từng thay đổi suốt ngàn vạn năm qua. Hần quên hết tất cả mọi thứ trên đời, chỉ đắm đuối nhìn người con gái trong lớp sương khói.

Hần bay về phía bóng hình hư ảo ấy, mắt ngập tràn niềm thoả mãn.

Huyền Hoả giám xoay chậm chậm, ảnh ảo của Linh Lung



hình như đang mỉm cười, dang rộng hai tay, ôm lấy hắn.

Họ sắp ôm lấy nhau, thì sau lưng Thú Thần, bỗng có một tiếng gầm hung tợn long trời lở đất vang đến. Rồng lửa không còn ai kiềm chế, nhận ngay ra kẻ thù, bắt đầu tấn công theo bản năng.

Hít một làn hơi dài, Quỷ Lệ và Lục Tuyết Kỳ đứng đằng xa cùng biến sắc. Nhưng Thú Thần hình như đã quên hết mọi sự từ lâu, hoặc giả, cho dù biết, hắn cũng quan tâm làm gì?

Hắn lao tới, trong làn sương khói, hắn ôm chầm lấy, không phải là ảo ảnh, mà là một thân thể thật sự.

Linh Lung...

Linh Lung...

Hắn thì thầm gọi, như một đứa bé, nhắm nghiền mắt, đầy mãn nguyện. Linh Lung mỉm cười, giơ tay khẽ xoa đầu hắn.

Tiếng gầm rống khủng khiếp, ngọn lửa phản nộ đã phóng đến nơi!

Nuốt chửng tất cả.

Hai bóng người từ từ biến mất trong ngọn lửa, nhưng không hề đau đớn. Trái lại, họ cảm thấy hạnh phúc vô bờ.

Trong ánh lửa, Huyền Hoả giám bồng nhấp nháy, từ trên cao hạ xuống, rơi gần bên tay Quỷ Lệ. Quỷ Lệ đang chấn động, bất giác chìa tay đón lấy. Cùng lúc này, ở chỗ rồng lửa, bỗng như mất đi sự trợ lực của một sức mạnh nào đó, khe nứt to lớn bắt đầu khép lại.

Rồng lửa lại gầm lên giận dữ, tỏ ý không cam chịu. Nhưng sự hung hăng của nó không sao ngăn cản được sức hút bí hiểm của không gian. Tuy nhiên, nó ôm mối thù hận huỷ diệt, vẫn kịp phun ra một luồng lửa cuối cùng vào cái không gian ấy.

Trời long đất lở!

Trong khoảnh khắc, dung nham sôi sục bốc cháy, vách đá hoàn toàn tan chảy, không gian rộng lớn rã rời sụp đổ tả tơi.



Đồng thời, vô số những dòng nham thạch điên cuồng ùn ùn từ bốn phương tám hướng chảy lại.

Quý Lệ và Lục Tuyết Kỳ chứng kiến cảnh tượng ngày tận thế, nhưng không còn sức để tháo chạy nữa. Đúng lúc ấy, Huyền Hoả giám tổng toả ra một vòng sáng thuần chính êm đềm, bao bọc hai người vào trong rồi bay vút lên.

Bên dưới họ, tất cả đã hoá thành lửa.

Đất đai Thập Vạn đại sơn rộng lớn bao la, vô số núi non hiểm trở, hình như trong khoảnh khắc ấy, cùng nghe thấy một tiếng gầm hung tợn. Ngọn núi đen cháy sừng sững ngàn vạn năm qua, trong một trận phun trào dung nham dữ dội, đã từ từ sụp xuống, dòng dung nham nóng bỏng phụt lên đến tận trời.

Bên dưới thế giới của ngày tận thế ấy, ở cửa động Trấn Ma, Hắc Mộc ngạc nhiên bối rối, nhưng Hung linh Hắc Hồ thì cười sằng sặc như phát đại, hét lớn: “Đến rồi, đến rồi! Ngày ấy cuối cùng đã đến rồi!”

Hắc Mộc trợn mắt, gào lên tức giận: “Huynh điên rồi à?”

Hắc Hồ cười lẫn lộn, bỗng nín lại. Cả hai cùng bàng hoàng, trước mặt họ, pho tượng Linh Lung đã đứng trấn cửa hang suốt ngàn vạn năm qua, bỗng nứt ra, tan thành những mảnh nhỏ, hoà vào dòng sóng nóng, biến mất.

Hắc Hồ ngửa mặt hú dài, gào lên như mất trí: “Nương nương, nương nương! Người đợi con, con đến đây...”

Dưới chân y, Hắc Mộc thở hỗn hển sau tấm vải đen, bỗng nhiên rống lên: “Không, không! Ta không chấp nhận thế này, ta vẫn chưa làm xong việc!”

Nói rồi, hắn quay phắt, lướt đi như bay, rời xa cái nơi bị huỷ hoại ấy.

Hắc Hồ không bận tâm đến chuyện Hắc Mộc bỏ đi, y đứng lù lù trước cửa hang, cười sằng sặc.



Chỉ thoáng chốc, vô số những tảng đá sụp xuống và dòng thác nham thạch bắn tung toé, cuốn phăng y đi.

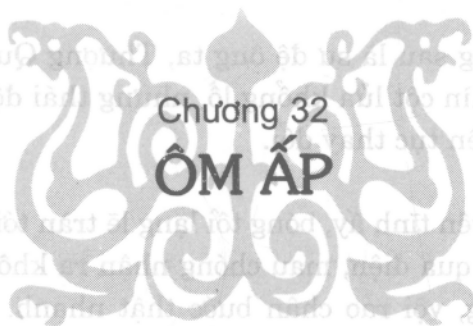
Mặt đất rung chuyển, các loài chim thú kinh hoàng hỗn loạn, ngọn núi ngất cao rầm rầm sụp xuống giữa những tiếng động rầm rầm và bụi đất mù mịt.

Trời bắt đầu đổ mưa.

Mưa lửa!

Mưa suốt ba ngày ba đêm trong dãy Thập Vạn đại sơn.

Ngàn vạn năm sau, còn ai nhớ đến câu chuyện cũ ấy chẳng?



Chương 32

ÔM ẤP

Tại Phần Hương cốc.

Lúc này, trong Sơn Hà điện hùng vĩ, bầu không khí hết sức yên tĩnh. Lý Tuân và mấy đệ tử xuất sắc đi thám hiểm Thập Vạn đại sơn chưa về. Các đệ tử còn lại trong cốc, hoặc đi tuần hoặc ở phòng riêng luyện tập, rất ít người đến điện chính. Đây cũng là thời khắc yên tĩnh nhất trong ngày, không kể đêm khuya.

Tuy vậy vẫn có hai người đứng nơi cửa điện, im lặng dõi mắt về phương nam xa xăm.

Chân trời nơi xa, trong dãy Thập Vạn đại sơn bí ẩn hung hiểm, có một cột lửa khổng lồ đang xông thẳng lên trời. Những lớp mây dày đen xám và dung nham đỏ rực cuốn theo vô vàn đá vụn bị một sức mạnh to lớn đẩy lên thật cao, sau đó bùng nổ, bắn tung toé ra bốn phương tám hướng.

Mặc dù khoảng cách rất xa, nhưng họ vẫn cảm nhận được tiếng rền vang giận dữ thấu trời thấu đất ở nơi ấy, thậm chí mờ hồ cảm thấy đất dưới chân mình đang rung nhẹ nhẹ. Cách xa ngàn dặm còn như thế thì trong dãy núi đang nổ tung dữ dội kia, cảnh tượng thực khó mà hình dung.

Không ai biết tình hình ở đó ra sao. Ít ra là hai người đang đứng trong Sơn Hà điện không biết.

Vân Dịch Lam giữ bộ mặt lạnh lùng, không nói một lời, chỉ im lặng nhìn cột lửa phun mãi mà chưa có dấu hiệu suy yếu.



Người đứng đằng sau là sư đệ ông ta, Thượng Quan Sách, cũng đang dõi mắt nhìn cột lửa khổng lồ, nhưng thái độ phức tạp hơn nhiều, vẻ mặt liên tục thay đổi.

Rất lâu.

Trong cảnh yên tĩnh ấy, bóng tối lặng lẽ tràn tới, trời sẫm dần. Có mấy đệ tử đi qua điện, mau chóng nhận ra không khí nơi đây có vẻ bất thường, vội rảo chân bước thật nhanh. Tia nắng cuối cùng của buổi hoàng hôn lịm tắt, dấu cằng mắt mà nhìn, thì cảnh tượng lạ lùng nơi xa cũng đã biến thành mờ nhạt.

Từ một ngách nào đó của Phần Hương cốc, tiếng côn trùng rủ rỉ vang lên, thoát xa thoát gần, chẳng biết đang réo gọi những gì, tương phản rõ rệt với sự im lặng băng giá trong tòa đại điện.

Đang đứng trong bóng tối, Vân Dịch Lam bỗng động đậy, rồi từ từ quay mình.

Thượng Quan Sách im lặng nhìn ông ta, ánh mắt hai người giao nhau, rồi cùng nhìn đi nơi khác. Vân Dịch Lam chậm chạp trở vào trong điện. Thượng Quan Sách khẽ thở dài, trông về phương nam một lúc, rồi cũng đi vào trong.

Tiếng chân nhẹ bước vang lên trong chính điện tịch mịch, nghe mới rõ làm sao!

Tiếng bước chân nặng nề, như dẫm lên trái tim ai đó.

Vân Dịch Lam chậm chạp ngồi xuống ghế chính giữa đại điện. Trời đã tối, nhưng ở đây vẫn chưa thắp đèn, không phải vì bọn đệ tử xao nhãng, mà chỉ vì đêm nay khác với những đêm trước, nên họ đều biết ý không lui tới đây.

Vân Dịch Lam ngồi im, khuôn mặt mờ nhạt trong bóng tối. Một lúc lâu sau, ông ta bỗng lên tiếng: "Không ngờ trên đời này lại có người phá huỷ được Trấn Ma động, giết chết được yêu nghiệt ấy."

Thượng Quan Sách ngồi xuống chỗ thấp hơn Vân Dịch Lam, là sư đệ nhưng khuôn mặt lão trông già hơn Vân Dịch Lam



không biết bao nhiêu lần. Tuy vậy, lão nói với giọng bình tĩnh hơn hẳn: “Đạo trước Đạo Huyền đã đánh Thú Thần bị thương nặng. Giờ có người nghĩ ra cách giết chết Thú Thần, kẻ cũng không có gì là lạ.”

Vân Dịch Lam nín lặng không nói gì, một lúc lâu sau ông ta bỗng cười buồn bã, lắc đầu: “Người tính vẫn không thể bằng trời tính! Tâm huyết mấy trăm năm coi như đổ đi hết rồi.”

Thượng Quan Sách trầm ngâm, như thể đang cân nhắc lời lẽ, thung thảng gợi ý: “Có lẽ, trong ‘Phân Hương ngọc sách’ vẫn còn phương kế gì chăng...”

Vân Dịch Lam hứ một tiếng, Thượng Quan Sách lập tức ngậm miệng. Không khí có phần gượng gạo, nhưng rõ ràng là vì đang quá ngao ngán, Vân Dịch Lam chẳng hề nghĩ đến việc xoa dịu, cứ ngồi lặng thinh không hé răng.

Trong bóng tối, những nếp nhăn như hằn sâu thêm trên gương mặt già nua của Thượng Quan Sách, ánh mắt lão loé lên những tia khó hiểu, chẳng rõ đang nghĩ ngợi gì. Một lúc lâu sau, Vân Dịch Lam bỗng cất tiếng: “Thượng Quan sư đệ.”

Thượng Quan Sách giật mình: “Gì ạ?”

Vân Dịch Lam nói: “Người khác không biết thế nào, nhưng bí mật của Phân Hương cốc chỉ có hai chúng ta là rõ nhất. Năm xưa sư tổ muốn khai tông lập phái ở miền biên thủy hoang vu hẻo lánh này, nguyên do vì sao chắc đệ hiểu chứ?”

Thượng Quan Sách thở dài, giọng cảm khái: “Vì ở đây, sư tổ đã phát hiện ra di tích ‘Huyền Hoả đàn’ của tộc Vu cổ, đồng thời nhận ra bí mật về phép thuật kỳ dị của họ.”

Vân Dịch Lam chậm rãi gật đầu: “Đúng! Chính vì vậy, Phân Hương mới dám chỗi bắt rễ ở vùng đất hoang vu này, mở mang tông phái, đời đời tiếp nối cho đến nay. Nhờ những phép thuật bí ẩn của Vu tộc và chân pháp đạo thuật do sư tổ các đời truyền lại ấy, Phân Hương cốc chúng ta mới giành được địa vị và danh vọng hiện nay.”



Nói tới đây, giọng Vân Dịch Lam bỗng nhuốm buồn: “Tuy vậy, phép hùng mạnh nhất trong các phép thuật của tộc Vu cổ là Thiên Hoả, thì chúng ta mới chỉ nắm bắt được sơ sơ, mặc dù các sư tổ đã dốc biết bao tâm huyết suốt mấy trăm năm qua.” Về mặt bổng trở nên cảm hận, ông lạnh lùng nói tiếp: “Khi kế thừa chức vị cốc chủ, ta đã thề độc trước mặt các sư tổ, nhất định sẽ tìm ra bí ẩn về Thiên Hoả của Vu tộc, để Phân Hương cốc chúng ta xưng bá thiên hạ, lãnh đạo quần hùng. Chẳng ngờ, hiện nay không những không làm được như vậy, mà đến chìa khoá duy nhất để tìm sức mạnh của ‘Thiên Hoả’ là bức vẽ trận pháp Bát Hung Huyền Hoả do người Vu truyền lại cũng đã bị phá huỷ. Thậm chí đánh mất cả Huyền Hoả giám quan trọng bậc nhất!”

Trong bóng tối, Thượng Quan Sách run lên.

Một tiếng ‘rắc’ vẳng ra từ nơi tay Vân Dịch Lam. Trong lúc tức giận, ông ta vận sức quá mạnh, đã làm gãy tay vịn ghế. Sơn Hà điện lặng ngắt như tờ.

Một lúc lâu sau, Vân Dịch Lam thở dài, chậm chạp đứng dậy, giọng buồn bã: “Dạo đó lúc quần bách, ngẫu nhiên đọc trong sách cổ vùng Nam Cương, thấy nói trên thế gian này ngoài Huyền Hoả đàn ra, có động Trấn Ma là vẫn còn bức vẽ trận pháp, vì vậy mới tính chuyện mạo hiểm liên minh với kẻ dữ. Chuyện xảy ra ngày nay, thực đáng tiếc...”

Ông ta thở dài, vẻ mệt mỏi khó tả.

Bên ngoài Sơn Hà điện, không gian buồn bã lặng lẽ, ngoài tiếng côn trùng rả rích thì không còn âm thanh gì nữa. Phần lớn các đệ tử Phân Hương cốc đã ngủ say, nào ai biết đêm tối thế này, có hai ông già đang ngồi ủ rũ trong Sơn Hà điện?

Hôm nay, dường như Vân Dịch Lam mất bình tĩnh, vẻ ung dung cố hữu biến sạch, suy nghĩ lộ cả ra nét mặt. Rõ ràng là lão hết sức phiền muộn, đi đi lại lại không biết bao nhiêu lượt, cuối cùng ngửa mặt lên thở dài, cười chán nản, lắc đầu, không nói năng gì, lặng lẽ đi ra sau điện.



Thượng Quan Sách ngồi nguyên chỗ cũ, bất động, thấy Vân Dịch Lam sắp biến hẳn vào hậu đường tăm tối, mắt lão bỗng loé lên lạ lùng, như thể đã tìm ra quyết sách trong lúc bối rối và do dự, bèn đứng bật dậy.

“Sư huynh!”

Vân Dịch Lam dừng bước, quay lại hồ hững hờ: “Chuyện gì vậy?”

Thượng Quan Sách nói rất chậm, tựa hồ đã cân nhắc cẩn thận từng câu từng chữ: “Đệ nghĩ kỹ rồi, việc này vẫn còn hi vọng.”

Vân Dịch Lam nhướn mày: “Đệ nói sao?”

Cứ như là bị khô miệng, cổ họng Thượng Quan Sách giật giật, lão chậm rãi nói: “Chúng ta đều biết, Huyền Hoả đàn và Trấn Ma động, hai nơi từng có hình vẽ trận pháp Bát Hung Huyền Hoả đều đã bị phá huỷ, muốn thông qua trận pháp đó tìm hiểu bí ẩn về Thiên Hoả, e là một việc rất xa vời.”

Vân Dịch Lam hừ hừ, rồi nói: “Đúng, vậy đệ định nói gì?”

Thượng Quan Sách nghĩ ngợi chốc lát rồi nói: “Đệ đang nghĩ, hình vẽ là vật như đã chết, ngả đó bế tắc rồi. Có lẽ nên bắt đầu từ con người...”

Vân Dịch Lam xem chừng sốt ruột: “Người nào mà có thể biết...” Bỗng nhiên, mắt ông ta sáng lên, vẻ mặt trở nên chăm chú, trầm ngâm một lúc, rồi thông thả hỏi: “Ý đệ là, sau khi Trấn Ma động bị phá huỷ, ở Vu tộc vẫn còn người sống sót chăng?”

Thượng Quan Sách thở sâu, như thể có một gánh nặng đang đè trĩu trong lòng, lão nói: “Đệ cũng không hoàn toàn chắc chắn, nhưng đệ đoán, sau khi cả hang Trấn Ma biến thành tro bụi thì vẫn còn một kẻ trong đám dân Vu nửa ma nửa người, chưa chắc đã cam chịu chết theo...”

Lão chậm rãi ngẩng đầu, giọng khô khốc: “Nếu đệ đoán không nhầm, thì may ra kẻ ấy còn sống sót ở cõi đời. Đó cũng là



người hiểu biết nhiều nhất về bí ẩn phép thuật của người Vu. Chưa biết chừng chúng ta sẽ tìm hiểu được chút gì đó từ y.”

Vân Dịch Lam im lặng suy nghĩ, vẻ mặt dần trở nên tươi tỉnh. Sau một lúc lâu, ông ta gật đầu nói: “Đúng thế! Sư đệ rất có hiểu biết, khả năng này tuy mong manh, nhưng vẫn còn hơn là tuyệt vọng. Đã vậy, phiền đệ vào Thập Vạn đại sơn một chuyến, cốt để dò la việc này, tiện thể xem xét tình hình bọn Lý Tuấn. Trước khi y lên đường, không lường được sẽ gặp phải biến cố ghê gớm, y cũng đã vất vả quá rồi.”

Thượng Quan Sách ngậm than thở, đứng dậy gật đầu: “Vâng!”

Vân Dịch Lam nhìn lão, chợt mỉm cười nói: “Sư đệ! Vừa rồi ta buồn chán, nói năng có gì không phải, mong đệ bỏ qua nhé!”

Thượng Quan Sách lắc đầu: “Sư huynh đừng nói vậy, đệ không để bụng đâu.”

Vân Dịch Lam mỉm cười gật đầu, rồi quay mình bước vào hậu đường, biến mất trong bóng tối. Ở chính điện to lớn, chỉ còn một người đứng lặng.

Bóng tối lặng lẽ tràn tới, phủ kín lão.

Tại Thập Vạn đại sơn, biên thủy phương nam.

Những tiếng động âm ỉ vang vọng khắp trời đất, núi lửa gào thét khiến mặt đất rung chuyển, cuối cùng cũng suy yếu dần sau ba ngày ba đêm điên cuồng phun trào. Mưa lửa mịt mù như cảnh tượng ngày tận thế, chẳng rõ đã ngừng lại từ khi nào. Sông suối núi non vẫn ngổn ngang vết tích bị thiêu đốt, dằng xa còn vô số đồng lửa đang cháy trên mặt đất cần cỗi.

Tuy vậy, mây đen đã dần tan, ánh mặt trời ấm áp lại lọt xuống, chiếu sáng khắp nơi.

Đứng ở nơi xa vẫn ngửi thấy mùi diêm sinh khét lẹt, cũng may có luồng gió hiu hiu từ chân trời thổi lại, đem theo hương vị tươi mới hơn.



Cuối cùng tất cả cũng phải kết thúc.

Và hình như tất cả đã lại bắt đầu...

Nhật nguyệt vẫn chuyển, tinh tú di dời, hoán đổi như thoi đưa; ai nhìn thấy hết những nổi bể dâu của nhân thế?

Sao mọc, trăng lên.

Gió đêm lồng lộng, cây lá rì rào.

Màn đêm yên tĩnh lặng lẽ đến với nơi này.

Người thiếu nữ khê thốt lên, nghe như tiếng trẻ sơ sinh trong giấc ngủ say, rồi bất giác duỗi tay ra, quờ quạng.

Làn da ấm áp vẫn ở yên bên cạnh nàng, chưa hề rời xa. Như được vỗ về, nàng mỉm cười trong mơ.

Đêm khuya, dưới ngàn sao, gió nhẹ hiu hiu thổi.

Mái tóc đẹp hơi rối, mấy sợi đen nhánh lất phất theo gió, vương trên đôi má mịn màng. Nàng nhíu mày, trông thật ngây thơ trong trắng, sắc đẹp chưa chải chuốt mà khiến người ta phải rung động tận đáy lòng.

Quý Lệ lặng lẽ ngắm nhìn gương mặt đang say ngủ, nàng ở ngay cạnh gã, tưởng chừng chưa bao giờ gần gũi đến thế. Nàng ngủ yên lành, ngực phập phồng, khoe miệng vương nụ cười, trong bầu không khí tươi mát của đêm phương nam, gió nhẹ nhẹ thổi.

Bỗng gã ngẩng đầu, vầng trăng đã nhích lên giữa trời, toả sáng êm đềm và ấm áp, soi tỏ nhân gian.

Ánh trăng dào dạt rải xuống mình họ.

Xiêm y như tuyết, người như ngọc!

Nơi đây là rìa vực trên một đỉnh núi cao trong dãy Thập Vạn đại sơn, vách đá chia ra khỏi dãy núi chừng một trượng. Chỗ này cách rất xa ngọn núi đen nơi có động Trấn Ma, nên không bị ảnh hưởng mấy bởi trận núi lửa phun sau khi hang động lâu đời đó sụp đổ. Chỉ có ít lửa và đá vụn lẫn với dung nham rơi xuống bốc cháy rải rác ở một vài chỗ, nhưng đã mau chóng lụi tắt.

Đứng trên vách đá cao này vẫn có thể lơ mờ nhìn thấy những đám tro than còn sót lại sau cơn biến động kinh hoàng ở nơi xa ấy.

Hôm đó hai người lâm vào đường cùng, được Huyền Hoả giám thân kỳ chụp vào ngọn lửa đen cứu ra ngoài, vì đã kiệt sức, họ lập tức ngất đi. Khi tỉnh lại, Quỷ Lệ nhận ra mình và Lục Tuyết Kỳ đã nằm trên mỏm đá này rồi.

Sau cơn náo loạn là một đêm thanh bình.

Bỗng gã nghe thấy tiếng gọi khẽ. Người con gái đẹp đang mơ màng, từ từ mở mắt với một nụ cười trên môi.

Đôi mắt trong veo, dịu dàng, in bóng gã...

Trời đất chợt như ngừng lại, đầu đó trong cõi lòng gã vỡ oà!

Sau cái nhìn thăm thẳm, nàng mỉm cười e thẹn.

Nụ cười đẹp như đoá bách hợp xinh xắn giữa đêm đen mịt mùng!

Rất lâu, mà hình như chỉ là khoảnh khắc, thời gian trở nên vô nghĩa, chẳng ai để ý đến nữa.

Quỷ Lệ cũng cười, cười rất hiền hoà, hết như cậu thiếu niên năm xưa.

Nàng chìa tay, muốn nắm lấy tay gã không rời, nhưng bỗng nhận ra họ đã nắm tay nhau từ lúc nào, chưa hề buông rời. Khuôn mặt ửng hồng, nàng từ từ ngồi dậy.

Tấm áo lộng lẫy tuột xuống, thì ra Quỷ Lệ đã lấy áo choàng của mình đắp cho nàng. Nàng nhìn gã, không nói gì, chỉ nhoẻn cười, nụ cười nồng nàn.

Gió nhẹ thổi, như bàn tay mềm mại khẽ vuốt ve. Đàng xa trên đỉnh núi, rừng cây lá dập dờn như sóng, đung đưa trong đêm.

Lục Tuyết Kỳ nhìn quanh. Gần chỗ họ, trên miệng vực, kiếm thần Thiên Gia đang cắm vào khe đá, lưỡi kiếm lóng lánh như nước hồ thu, đứng sững trong gió đêm. Cạnh đó là cây gậy Phệ Hồn, lúc này cũng đang nằm im trên đất.



Hai thứ pháp bảo đều đang rất yên bình, chẳng ai biết quá khứ của chúng ra sao? Phệ Hồn loang loáng ánh xanh, lan tỏa vào hào quang màu lam của Thiên Gia. Hai pháp bảo đã từng kết oán ngàn năm, lúc này trông lại có phần hoà hợp.

Bỗng có tiếng gầm gừ từ phía sau vọng lại, hai người ngoảnh nhìn. Một vóc hình to lớn thỉnh linh nháng lên trong rừng cây. Chính là ác thú Thao Thiết đi theo Thú Thần dạo nọ, nghe chừng nó có vẻ bồn chồn, nhưng tiếng 'chi chi' quen thuộc lập tức vang lên an ủi. Một lát sau, Thao Thiết yên lặng trở lại, không gầm gừ nữa.

Hai người ngoảnh về, nhìn nhau. Quỷ Lệ trừ trừ một lát, rồi nói: "Đó là Thao Thiết, ta đến Nam Cương lần này là vì nó. Ngày mai, có lẽ ta..."

Gã chợt ngừng lời, vì đúng lúc ấy, một bàn tay trắng trẻo mềm mại đã bịt lấy miệng gã.

Gã nín lặng, người khẽ run rẩy.

Gió nhẹ dịu dàng bối tung tóc nàng. Mắt nàng mơ màng trong trời đêm.

Nụ cười vẫn nguyên nơi khoé miệng.

Lục Tuyết Kỳ mỉm cười, đắm đắm nhìn gã, người đàn ông đã bao lần vương vấn trong giấc mơ của nàng. Một lúc lâu sau, nàng thì thầm: "Đừng nghĩ đến ngày mai, được không chàng?"

Ánh trăng như tuyết, trải khắp nhân gian.

Quỷ Lệ ngẩn ngơ nhìn nàng, ngắm gương mặt tuyết mỹ và nụ cười dịu hiền, ngắm nét đắm đuối và nỗi buồn thầm ẩn sau vẻ tươi tắn ấy. Gió đêm vẫn thổi, mái tóc nàng xoã xuống vai, lát phất bay, một mùi hương dịu dàng thoảng đưa trong gió.

Trông nàng thật mong manh, nhưng bao nỗi tang thương nhân thế dường như không thể xoá nhoà vẻ đẹp của nàng.

Đừng nghĩ đến ngày mai, được không chàng?

Trăng sáng, ngàn sao nhấp nháy.

Đêm mệnh mang.



Gã lặng lẽ nắm tay nàng.

Dưới gầm trời bao la này, có ai để ý đến niềm hạnh phúc nhỏ bé của thế gian không?

Tấm thân mong manh run run trong gió, tình cảm e dè thắm kín như khắc khoải bốn chôn suốt trăm ngàn năm trong dòng chảy thời gian.

Nơi chân trời, phải chăng có người đang mỉm cười đôi mắt nhìn?

Là vui sướng? Hay là đau khổ?

Không cần biết! Ngày mai là gì, ngày mai sẽ ra sao, hà có phải bận lòng?

Hãy ôm vào lòng!

Nhè nhẹ ôm nàng vào lòng ta...

Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin
Trụ sở chính tại Hà Nội:
Số 43, Lò Đúc, Hà Nội ĐT: 04.8264725
Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh:
Số 7, Đường Nguyễn Thị Minh Khai
Q1 - Tp. Hồ Chí Minh ĐT: 08.8222521

TRU TIÊN – TẬP 6

Chịu trách nhiệm xuất bản:

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm bản thảo:

PHẠM NGỌC LUẬT

Biên tập:

HỒNG LÂM

QUỲNH TRANG

Trình bày bìa: PHÙNG MINH TRANG

Chế bản:

TẠ HỒNG HẠNH

Số lượng: 3000 cuốn. Khổ 16 x 24 cm. In tại Công ty In và Văn hóa phẩm. GPXB số: 41-2007/CXB/08/06-08/VHTT cấp ngày 10/1/2007. In xong và nộp lưu chiểu quý I - 2007.

**“TRU TIÊN” LÀ TIỂU THUYẾT HUYỀN TƯỢNG THUỘC THỂ LOẠI TIÊN HIỆP CỦA
TIÊU ĐỈNH - CÂY BÚT SẮC BÉN NỔI TIẾNG NHẤT TRÊN MẠNG HIỆN NAY.
“TRU TIÊN” THUỘC DẠNG TRƯỜNG THIÊN, LÀ TÁC PHẨM ĐỈNH CAO CỦA
THỂ LOẠI TIỂU THUYẾT KỲ ẢO TRUNG QUỐC, CẤU TÚ KỲ DIỆU,
KHÍ THỂ MẠNH MỀ, MỊ LỰC TUYỆT ĐỐI.**

NHỮNG CÂU KHIẾN NGƯỜI ĐỌC CẢM ĐỘNG NHẤT TRONG “TRU TIÊN”

- Con không đồng ý!
- Nàng muốn ta phải chết, thì chỉ nói một câu là đủ rồi!
- Có lẽ, nếu ôm lấy nàng thật, số mệnh từ đây sẽ đổi khác chăng?
- Nàng đứng trong gió mưa, thì thầm với Trương Tiểu Phàm, lại như nói với chính thân tâm mình “Đệ cứu ta, bảo vệ ta, không tiếc tính mạng mình, ta cũng đổi lại với đệ như thế”.
- Thực ra nàng cũng biết, nguyện vọng suốt trăm nghìn năm nay của ta là làm một kẻ khờ khạo như thế này và cũng có một kẻ khờ khạo như thế chân tình đối đãi với ta mà thôi.
- Nàng biết không? Thực ra người ta nhìn thấy trong giếng – chính là nàng!

Zhu Xian

Author: Xiao Ding

Chinese edition copyright © 2005 by Morning Glory Publishers, China

Vietnamese edition copyright © 2007 By INNOVATIVE PUBLISHING AND MEDIA Co. (IPM Vietnam)

Translation rights arranged by Morning Glory Publishers, China

ALL RIGHTS REVERVED

Bản quyền tiếng Việt thuộc về Công ty Cổ phần Xuất bản và Truyền thông IPM.
Bản quyền được bảo hộ trên toàn thế giới. Nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.
Mọi thông tin xin liên hệ: 04.2080866

**PHÁT HÀNH TẠI HỆ THỐNG NHÀ SÁCH
CỦA CÔNG TY **FAHASA****



Giá: 63.000đ